

Cây Bách Buồn

Contents

Cây Bách Buồn	1
1. Dịch Từ Nguyên Bản Tiếng Anh Sad Cypress	2
2. Chương 2	4
3. Chương 3	13
4. Chương 4	19
5. Chương 5	23
6. Chương 6	28
7. Chương 7	34
8. Chương 8	44
9. Chương 9	47
10. Chương 10	58
11. Chương 11	65
12. Chương 12	69
13. Chương 13	73
14. Chương 14	77
15. Chương 15	81
16. Chương 16	88
17. Chương 17	90
18. Chương 18	91
19. Chương 19	94
20. Chương 20	98
21. Chương 21	103
22. Chương 22	110
23. Chương 23	113
24. Chương 24	118
25. Chương 25	123
26. Chương 26	132
27. Chương 27	133
28. Chương 28	136

Cây Bách Buồn



Giới thiệu

- Elinor Katharine Carlisle. Cô bị khởi tố về vụ giết cô Mary Gerrard vào ngày 27 tháng Bảy trước.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/cay-bach-buon>

1. Dịch Từ Nguyên Bản Tiếng Anh Sad Cypress

Đi đi, thần chết kia ơi!

Để tôi nằm dưới gốc cây bách buồn.

Bay đi, hơi thở chập chờn!

Cô nàng độc ác phủ phàng giết tôi.

Chao ôi, chuẩn bị đi thôi,

Trắng tinh vải liệm dính đầy kim thông.

Hỡi ôi, cái chết nào nùng.

Đúng là tôi góp phần chung đây rồi.

SHAKESPEARE - Elinor Katharine Carlisle. Cô bị khởi tố về vụ giết cô Mary Gerrard vào ngày 27 tháng Bảy trước. Cô có phạm tội hay không phạm tội?

Elinor đứng rất thẳng, đầu ngược cao. Một mái đầu duyên dáng, khuôn xương rõ nét gọn gàng. Đôi mắt sâu thẳm, linh động, làn tóc đen nhánh. Lông mày tỉa thành một đường thon mờ nhạt.

Hoàn toàn yên lặng, một sự im lặng hầu như thấy rõ được.

Ngài Edwin Bulmer, luật sư biện hộ, cảm thấy rung mình hồi hộp. Ông nghĩ “Lạy Chúa, cô ta sẽ kháng biện là có phạm tội mất thôi! Cô ta mất tinh thần rồi.”

Mời Elinor Carlisle mở ra. Cô nói:

- Tôi không phạm tội.

Luật sư rung mình lại. Ông đưa khăn tay phất lên lông mày, nhận thấy mình vừa thoát hiểm trong đường tơ kẽ tóc.

Ngài Samuel Attenbury đứng lên, thay mặt cho Vương quyền trình bày những nét chính của vụ án.

- Kính thưa quý vị trong bồi thẩm đoàn, vào ngày 27 tháng Bảy, lúc ba giờ rưỡi chiều, cô Mary Gerrard chết tại Hunterbury, Maidensford...

Giọng ông lướt nhẹ, ngân vang êm đềm, hầu như ru Elinor vào cõi vô tri. Từ lời tường thuật đơn sơ ngắn gọn đó, thỉnh thoảng chỉ có một câu nói xuyên thấu vào tâm trí còn hiểu biết của nàng.

- ... Đây là một vụ án đơn giản lạ thường, chẳng có chi phức tạp cả... Trách nhiệm của vương quyền là... chứng tỏ động cơ nào đã thúc đẩy, cơ hội nào đã bày ra... Ta có thể thấy rằng, chẳng ai có động cơ nào để

giết cô gái bất hạnh Mary Gerrard kia cả, ngoài bị cáo này ra. Mary là một thiếu nữ trẻ trung, tính tình tốt đẹp, được mọi người yêu mến - có thể nói rằng, cô không có đến một kẻ thù nào ở trên cõi đời này...

Mary, Mary Gerrard! Bây giờ tất cả mọi sự dường như xa xôi cả rồi... Chẳng còn thật nữa...

- ... Xin quý vị đặc biệt lưu ý đến những nhận định sau đây:

1. Bị cáo đã có những cơ hội nào và những phương thế gì để đầu độc?
2. Động cơ nào đã khiến cô ta làm như vậy?

- ... Tôi có phận sự đòi đến trước quý vị những nhân chứng có thể giúp quý vị đi đến một kết luận chân thực về những vấn đề...

- ... Về vụ đầu độc cô Mary Gerrard, tôi xin cố gắng chứng minh để quý vị thấy rằng không một ai có cơ hội phạm tội ác này ngoại trừ bị cáo kia ra...

Elinor cảm thấy như bị giam hãm trong một lớp sương mù dày đặc. Những tiếng rời rạc giạt trôi qua lớp sương đó.

- ... Báng Xăng-uých... Bột cá nhồi... Tòa nhà trống trải...

Những tiếng ấy đâm thủng tấm màn dày cộm bao phủ ý nghĩ của Elinor - giống như những lỗ kim trên chiếc mạng choàng...

Đây là phiên tòa. Những khuôn mặt. Hàng dãy, hàng dãy những khuôn mặt! Một khuôn mặt đặc biệt với hàng ria rậm đen và cặp mắt tinh anh, minh mẫn, Hercule Poirot, đầu hơi nghiêng, mặt trầm tư, đang chăm chú nhìn nàng.

Nàng nghĩ, ông ta đang cố gắng xem xét vì có gì mình lại làm như vậy. Đang cố gắng đi sâu vào đầu óc mình để thấy rõ mình đã nghĩ gì - đã cảm thấy gì...

Mình đã cảm thấy gì ư? Chỉ thấy một cảm tưởng sừng sờ hơi nhạt nhòa - hơi tởm lợm...

Kia là khuôn mặt của Roddy (tên gọi thân mật của Roderick) - vẫn khuôn mặt thân yêu ấy với sống mũi dài dài, cái miệng nhạy cảm... Roddy! Vẫn Roddy ấy - từ cái thuở mà nàng còn nhớ nổi - từ những ngày trước kia ở Hunterburry giữa rừng cây phúc bồn tử, trong bãi nuôi thỏ phía trên, trong lạch ngòi bên dưới. Roddy - Roddy - Roddy...

Còn những khuôn mặt khác nữa! Cô điều dưỡng ở Brien, miệng he hé mở, mặt tàn nhang tươi tắn chau ra phía trước. Bà điều dưỡng Hopkins xem chừng đắc ý lắm, chẳng chỉ có thể mũi lòng. Rồi khuôn mặt của Peter Lord - Peter Lord - mới từ tế làm sao, đa cảm biết bao, ân cần an ủi biết bao! Nhưng bây giờ thì xem ra có vẻ như, có vẻ như bị mê mẩn rồi. Đúng thế - bị mê mẩn rồi! Chàng ta đối với tất cả vụ này, bận tâm lo lắng biết bao nhiêu. Trong khi nàng là vai biểu diễn chính, thì lại chẳng hề quan tâm chút nào cả.

Giờ đây nàng, hoàn toàn điềm tĩnh lạnh lùng, đang đứng trước vành móng ngựa, bị kết tội sát nhân. Nàng đang phải hầu tòa.

Có một vật gì lay động; những nếp chần bao quanh trí não nàng bừng sáng lên - trở thành rập nhùng hồn ma bóng quế. Nàng đang hầu tòa, còn người ta thì...

Còn người ta thì đang ngả người về phía trước, môi hơi hé, mắt thích thú đắm đắm nhìn nàng, Elinor, với một niềm khoái lạc tàn nhẫn khủng khiếp; họ đang nghe với một hứng vị độc ác, khoan thai, cái con người cao lớn kia đang nói về nàng.

- Những sự kiện trong vụ này có thể theo dõi rất dễ dàng và chẳng có chi cần tranh luận. Tôi xin trình bày trước quý vị, rất là đơn giản. Thoạt tiên là...

Elinor nghĩ. "Thoạt tiên... Thoạt tiên ra sao nhỉ? Đó là cái ngày mình nhận được bức thư nặc danh khủng khiếp ấy. Vụ này bắt đầu là như vậy..."

2. Chương 2

Một bức thư nặc danh! Elinor Carlisle đứng nhìn xuống lá thư mở ra trên lòng bàn tay. Từ trước đến nay cô chưa bao giờ gặp một chuyện như vậy. Nó khiến cô bức mình khó chịu. Thư viết vụng về, sai lỗi be bét, trên thứ giấy màu hồng rẻ tiền.

Thư này là để cảnh giác cô,

Tôi không nêu rõ tên ai nhưng có kẻ đang bợ đỡ bà cô của cô đấy và nếu cô không cẩn thận thì cô sẽ mất sạch ráo trội. Bọn con gái con nứa bây giờ nó xảo quyệt lắm mà các bà già thì yếu mềm khi bị bọn gái non nó bợ đỡ, nó phỉnh phờ. Tôi khuyên cô hãy nên xuống mà xem tận mắt những gì đang xảy ra. Cô và cậu trẻ kia mà bị cướp mất những cái của cô cậu, thì thế là không phải lẽ. Nó xảo quyệt lắm, mà bà lão kia thì có thể nghèo bất cứ lúc nào.

Kẻ cầu chúc tốt lành.

Elinor còn đang chăm chú xem thư, mày nhú lại vì ghê tởm, thì cửa mở ra. Người hầu gái thông báo:

- Có ông Welman.

Rồi Roddy bước vào.

Roddy! Cũng như mọi lần khi trông thấy Roddy, Elinor cảm thấy hơi choáng váng say sẩm, rung động vì niềm vui bất ngờ; nàng thấy cần phải giữ sao cho thật bình thường, không tỏ ra xúc động. Vì rằng rõ ràng là Roddy, mặc dù yêu nàng, không có cái cảm giác về nàng theo cung cách như nàng có về chàng. Thoạt trông thấy chàng, nàng cảm thấy như làm sao ấy, trái tim quặn thắt hầu như đau đớn. Nực cười thay: một gã đàn ông - một chàng trẻ bình thường - mà lại có thể khiến cho mình nên nông nổi ấy. Chỉ nhìn thấy chàng thôi mà mình thấy trái đất quay cuồng; giọng nói của chàng làm cho mình muốn khóc - khóc tí chút thôi. Tình yêu chắc hẳn phải là một cảm xúc vui thú - chứ đâu phải cái gì mãnh liệt đến độ làm cho người ta phải đau.

Có điều rõ rệt là: mình phải thận trọng, phải thận trọng lắm mới được, phải thoải mái tự nhiên, phải hững hờ, chẳng bận tâm gì đến nó cả. Đàn ông đâu có thích đắm say nồng nhiệt, cũng chẳng ưa gì tôn sùng ái mộ. Chắc chắn rằng Roddy như vậy đó.

Nàng nói khẽ.

- Chào anh Roddy.

Roddy nói.

- Chào em. Trông em thê thảm quá. Có phải là hóa đơn không?

Elinor lắc đầu.

Roddy nói.

- Anh nghĩ chắc hẳn là thế rồi. Em biết đấy, kỳ hạ chí các nàng tiên khiêu vũ, rồi những khoản tiền cần thanh toán lướt đến nhẹ nhàng.

Elinor nói.

- Khủng khiếp quá! Một bức thư nặc danh!

Roddy lông mày giương lên; khuôn mặt thông minh, hà khắc sắt lại rồi biến sắc. Chàng kinh tởm, lạnh lạnh thét.

- Không!

Elinor lại nói:

- Thực khủng khiếp quá...

Nàng tiến một bước đến phía bàn giấy.

- Em nghĩ là nên xé đi thì hơn.

Lẽ ra nàng có thể làm như vậy được - suýt nữa đã làm thế - bởi vì Roddy và lá thư nặc danh là hai cái chẳng nên cùng đến đồng thời. Lẽ ra nàng nên vứt đi và chẳng nghĩ gì đến nó nữa. Chàng sẽ chẳng cản trở nàng đâu. Ở nơi chàng, thói hà khắc nảy nở mạnh mẽ hơn là tính hiếu kỳ rất nhiều.

Nhưng trong cơn xung động, Elinor quyết định làm khác thế. Nàng nói:

- Dù sao có lẽ trước hết anh hãy nên đọc đi đã. Rồi chúng mình sẽ đốt đi. Thư đó nói về cô Laura.

Roddy giương mày lên, sững sốt:

- Về cô Laura à?

Chàng cầm lấy thư đọc, mặt lộ vẻ kinh tởm, rồi trao trả lại. Chàng nói:

- Đúng rồi. Nhất định là phải đốt đi. Người ta sao mà kỳ lạ quá!

Elinor nói:

- Anh có nghĩ đó là một đứa ở không?

- Anh cho là thế - chàng ngập ngừng nói - Nhưng cái người mà họ nói tới ở đây là ai kia chứ?

Elinor trầm ngâm nói:

- Em nghĩ, chắc là Mary Gerrard.

Roddy nhăn mặt cố nhớ lại:

- Mary Gerrard à? Nó là ai thế nhỉ?

- Nó là con gái của người ở khu nhà sắn. Chắc anh còn nhớ cái con nhỏ hồi nó còn bé chứ? Cô Laura yêu thích con bé, thường quan tâm đến nó. Cô trả tiền cho nó học và trăm thứ bà rằn khác, nào đàn Piano, nào tiếng Pháp..

Roddy nói:

- Ô, đúng rồi, anh nhớ ra nó rồi; cái con bé gầy đét, toàn là tay với cẳng, tóc thì vàng hoe rối bù.

Elinor gật đầu.

- Đúng nó đấy. Chắc là anh chưa hề gặp nó, từ cái dịp nghỉ hè khi ba và má ở nước ngoài. Anh không thường xuống Hunterbury như em. Mới đây nó đi làm công ở Đức, nhưng trước kia hồi chúng mình đều còn con nít, mình hay lôi nó ra mà chơi nghịch.

- Bây giờ nó ra sao rồi? - Roddy hỏi.

Elinor nói:

- Nó trở mã ra, rất xinh đẹp. Lại lịch sự nữa. Nhờ nó được giáo dục, nên chẳng bao giờ người ta ngỡ nó là con gái của lão Gerrard.

- Nó thành ra tiểu thư rồi, phải thế không?

- Đúng thế. Em cho là chính vì thế mà nó ăn ở chẳng tốt đẹp gì mấy ở khu nhà sắn. Bà Gerrard chết trước đây mấy năm; Mary và bố nó sống với nhau chẳng hòa thuận gì. Lão ta thường nói giỡn bảo nó là “học thức”, là “đài các”.

Roddy tức bực nói:

- Người ta chẳng bao giờ tưởng rằng sẽ có thể gây tai họa cho người bằng cách “giáo dục” họ cả. Thường thì đó là độc ác, chứ chẳng phải tử tế gì đâu.

Elinor nói:

- Em nghĩ là nó ở nhà đó nhiều lắm đấy. Nó đọc sách cho cô Laura, từ khi cô lên cơn bệnh. Em biết lắm mà.

Roddy nói:

- Tại sao bà điều dưỡng lại không đọc cho cô ta?

Elinor mỉm cười nói:

- Bà O'Brien có cái giọng the thé chua lảnh. Em chẳng ngạc nhiên là cô Laura thích Mary hơn.

Roddy bước nhanh bốn chồn từ đầu nọ đến đầu kia căn phòng trong một hai phút. Rồi chàng nói:

- Nay em Elinor, anh cho là ta cần phải xuống đó thôi.

Elinor hơi chùn lại hỏi:

- Vì chuyện đó ư?

- Không, không, không phải thế đâu. Ôi ghê tởm quá, người ta phải trung thực chứ. Bức thư thông báo ấy buồn quá mức, nhưng dầu sao thì vẫn có thể có đôi chút sự thực nào đó. Anh muốn nói là bà cô mình bệnh khá nặng...

- Phải rồi, anh Roddy ạ.

Roddy duyên dáng mỉm cười nhìn nàng - chàng thừa nhận rằng bản tính người ta là có thể sai lầm. Chàng nói:

- Cũng phải kể đến vấn đề tiền nữa chứ - anh và em đều cần tiền cả, Elinor ạ.

Nàng mau mắn thừa nhận:

- Ừ, đúng vậy.

Chàng nghiêm nghị nói:

- Chẳng phải là anh hám lợi. Thế nhưng chính cô Laura vẫn thường nhắc nhở hoài là em và anh là liên hệ gia đình duy nhất của cô. Em là cháu ruột cô, con của anh cô, còn anh thì là cháu của chồng cô. Cô thường cho chúng mình hiểu rằng khi nào cô chết đi, cô sẽ để lại tất cả cho em hoặc anh - hoặc có lẽ là cho cả hai chúng mình. Đó là món tiền khá lớn, Elinor ạ.

- Vâng - Elinor trầm ngâm nói - Chắc hẳn là như vậy.

- Bảo trì được Hunterbury thì chẳng phải là chuyện đùa đâu - Chàng ngừng rồi tiếp - Theo anh nghĩ, cái hồi chú Henry gặp cô Laura, chú sống sung túc lắm. Cô Laura là người thừa kế. Nhờ đó cô và cha em đều rất giàu. Tiếc thay cha em vì đầu cơ tích trữ mà sạt nghiệp.

Elinor thở dài.

- Cha em không có khiếu buôn bán. Ông gặp nhiều chuyện phiền muộn rồi mất.

- Đúng thế, cô Laura có đầu óc khá hơn ông. Cô kết hôn với chú Henry, rồi mua ngôi nhà Hunterbury. Có hôm cô kể với anh rằng bao giờ cô cũng gặp may trong các vụ đầu tư. Hầu như chẳng có gì sa sút cả.

- Khi chú Henry mất, chủ để lại tất cả tài sản cho cô, có phải thế không anh?

Roddy gật đầu:

- Phải, đau đớn thay chú mất sớm quá! Cô Laura không tái giá, mà khẳng khái thủ tiết. Cô luôn luôn tốt bụng đối với chúng mình. Cô coi anh hết như là cháu ruột. Anh có bị sa hầm sẩy hổ, thì cô cứu vớt ngay; may sao anh chẳng gặp cảnh ấy thường thường.

- Đối với em cô cũng rộng lượng lắm - Elinor cảm kích nói.

Roddy gật đầu:

- Cô Laura là người hào phóng. Thế nhưng, em biết đấy, Elinor, bằng vào phương tiện thực có của chúng ta hiện nay, có lẽ em và anh sống quá xa hoa, mà không có ý làm như vậy.

Nàng ngậm ngùi nói:

- Em nghĩ là chúng ta sống như thế thật. Mọi thứ đều quá tốn kém - nào quần áo, nào mặt mày, rồi những cái lăm cẩm khác như hát bóng, cốc-tây, lại còn cả máy hát nữa.

Roddy nói:

- Em ơi, em đúng là một đóa hoa bách hợp trong đồng nội, phải thế không em? Em không cực khổ mà cũng chả làm việc.

Elinor nói:

- Anh có nghĩ rằng em cần phải làm việc không, Roddy?

Chàng lắc đầu:

- Anh thích em cứ như thế này thôi: em thanh nhã, em xa rời cách biệt, em mĩa mai châm biếm. Anh không thích em đứng đắn nghiêm chỉnh. Anh chỉ muốn nói rằng nếu không phải vì cô Laura thì hẳn là em sẽ làm một công việc nhọc nhằn nào đó.

Chàng nói tiếp:

- Anh cũng vậy thôi. Anh đã kiếm được một chỗ làm, làm linh tinh đủ thứ. Làm với hãng Lewis & Hume thì cũng chẳng cực lắm. Lại hợp với anh. Có một việc làm là anh giữ được lòng tự trọng rồi; thế nhưng anh chẳng băn khoăn thắc mắc gì về tương lai, vì anh trông đợi ở cô Laura.

Elinor nói:

- Chúng mình giống hệt như là đĩa hút máu người.

- Vô lý lắm. Người ta đã cho mình biết rằng rồi đây chúng mình sẽ có tiền - thế là đủ rồi. Cố nhiên là điều đó có tác dụng đối với cách xử sự của chúng ta.

Elinor trầm ngâm nói:

- Cô Laura chẳng hề nói dứt khoát cho chúng mình biết cô ta để lại tiền của ra sao cả?

Roddy nói:

- Điều đó chẳng quan hệ gì. Chắc chắn là cô ta chia cho hai đứa mình, nhưng nếu không phải như vậy - nếu cô ta để lại tất cả hoặc hầu hết cho em là ruột thịt của cô - thì, em ơi, anh vẫn có phần trong đó, vì lẽ anh sắp cưới em; còn nếu như bà già ấy lại có ý để phần lớn di sản cho anh như là đại biểu phái nam của dòng họ Welman, thì cũng vẫn được thôi, vì em sắp kết hôn với anh.

Chàng cười nhảu nhở âu yếm:

- May sao chúng mình lại yêu nhau. Em yêu anh, có phải vậy không Elinor?

- Phải - nàng nói một cách lạnh lùng, hầu như nghiêm nghị.

- Phải! - Roddy bắt chước nàng - Em thật là khả kính, Elinor ạ. Cái dáng điệu của em - tách rời, cách biệt, chẳng ai động đến được - đúng là cô Công chúa xa vời. Chính cái đặc tính này của em đã khiến anh yêu em đó.

Elinor nín thở, nói:

- Thế ư?

- Đúng thế - Chàng nhảu mặt - có những người đàn bà, anh không hiểu nữa, họ cứ... cứ khư khư giữa gýt, họ bám sát, đăm đuối tôn sùng - cảm xúc vương vãi khắp nơi. Anh không thích thế. Còn với em thì anh không bao giờ biết - chẳng bao giờ chắc nữa - bất cứ giây phút nào em cũng có thể trở lại với cái lối lạnh nhạt, xa rời và bảo là đã đổi ý - hoàn toàn lạnh lùng, thản nhiên, phớt tỉnh, như vậy đó. Em là người đầy sức quyến rũ, Elinor ạ. Em giống hệt như một công trình nghệ thuật, quá ư - quá ư trau chuốt!

Chàng tiếp tục nói:

- Em biết đấy, anh nghĩ cuộc hôn nhân của chúng ta sẽ là cuộc phối ngẫu hoàn hảo vẹn toàn. Chúng mình yêu nhau vừa đủ thôi, chứ không thái quá. Chúng mình là bạn tốt của nhau. Chúng mình có nhiều sở thích

chung. Chúng mình biết nhau rất rõ. Chúng mình có tất cả những thuận lợi của tình anh em mà không có những bất tiện do liên hệ cốt nhục. Anh sẽ không bao giờ chán em, bởi vì em là người bản tính hay lãng tránh. Thế nhưng có thể rồi đây em sẽ chán anh. Anh chỉ là một kẻ tầm thường...

Elinor lắc đầu nói:

- Em sẽ không bao giờ chán anh. Roddy - không bao giờ đâu.

- Chắc ới!

Chàng hôn nàng.

Chàng nói:

- Cô Laura biết rất rõ chúng mình hiện nay ra sao, mặc dù là từ khi quyết định như vậy chúng mình chưa xuống nhà cô. Anh nghĩ, đó cũng là cái cơ mình nên xuống đó, phải không?

- Phải lắm. Hôm trước em nghĩ rằng...

Roddy nói trọn câu nàng:

- ... rằng chúng ta không xuống đó thường thường. Anh cũng nghĩ vậy. Khi cô lên cơn bệnh lần đầu, gần như cứ cách hai tuần chúng ta lại xuống đó vào dịp nghỉ cuối tuần. Còn bây giờ thì có lẽ đã gần hai tháng rồi mà mình chưa xuống.

Elinor nói:

- Nếu cô gọi thì mình đi... đi liền.

- Hẳn thế rồi. Mình biết là cô thích bà điều dưỡng O'Brien, cô được chăm sóc chu đáo. Dù sao chẳng nữa, có lẽ chúng mình đã đôi chút chênh lệch, lơ là. Anh nói đây không phải là vì tiền mà nói - nhưng chỉ hoàn toàn dựa vào quan điểm con người mà nói đó thôi.

Elinor gật đầu.

- Em biết chứ.

- Dầu sao thì cái mẫu thư bản thảo kia cũng có chỗ tốt. Chúng mình xuống đó để bảo vệ quyền lợi của mình, mà cũng bởi vì chúng mình yêu bà cô già nua thân mến kia.

Chàng cầm lấy tờ thư trong tay Elinor rồi bật quẹt đốt.

- Ai viết thư này thế nhỉ? - Chàng nói - Chẳng phải vì... Chắc có người nào đó “đứng về phe mình” - lúc bé mình thường nói thế. Cũng có lẽ họ đã giúp mình đấy. Mẹ của Jim Partington đến ở Riviera, gặp một bác sĩ người Ý trẻ tuổi đẹp trai chăm nom chữa bệnh, rồi mẹ chàng ta, để lại cho chàng đến từng cắc nhò mình có. Jim cùng các cô em cố gắng làm ngược lời di chúc, mà không được.

Elinor nói:

- Cô Laura thích cái anh chàng bác sĩ mới hành nghề thế chỗ bác sĩ Ransome - nhưng chẳng đến mức độ ấy. Dù sao thì bức thư khỉnh khiếp kia cũng có nói đến một cô con gái. Chắc là Mary đấy.

Roddy nói:

- Chúng ta sẽ xuống đó để xem tận mắt.

* * *

Cô điều dưỡng O'Brien từ phòng ngủ của bà Welman hối hả đi ra rồi vào phòng tắm. Cô ngoảnh lại nói:

- Tôi sẽ đặt ấm nước. Chị có thể dùng một ly trà rồi làm tiếp công việc.

Bà điều dưỡng Hopkins thoải mái nói:

- Được rồi, chị thì lúc nào cũng có thể làm một ly. Chị thường nói chẳng có gì bằng được ly trà ngon cả - một ly đậm.

Cô O Brien đổ nước đầy ấm rồi đốt lò ga, nói:

- Em có đủ cả ở trong tủ chén - bình trà, ly cốc, đường. Edna đem sữa tươi đến một ngày hai lần. Chẳng cần phải rung chuông hoài... Đây là cái lò ga tốt, nó đun sôi ấm nước trong giây lát.

Cô O Brien trạc ba mươi tuổi, thân hình cao lớn, tóc đỏ, răng trắng bóng, mặt đầy tàn nhang, miệng cười duyên dáng. Tính tình vui vẻ, sức sống dồi dào khiến cô được bệnh nhân yêu thích. Bà Hopkins là nữ điều dưỡng của khu vực, sáng nào cũng đến giúp dọn giường, rửa ráy cho bà già khắc khổ kia; bà là một phụ nữ trung niên bình thường, có dáng vẻ giỏi giang, nhanh nhẩu.

Giờ đây bà tán thành nói:

- Trong nhà này mọi cái đều tốt đẹp cả.

Cô O Brien gật đầu:

- Đúng thế. Có nhiều cái đã lỗi thời. Không có lò sưởi hơi nước chung, nhưng có nhiều lò đốt bằng than củi. Đây tớ toàn là những cô gái sốt sáng hầu hạ; bà Bishop trông nom họ kỹ lắm.

Bà Hopkins nói:

- Bọn gái đó bây giờ - chị không chịu nổi nữa - chúng nó hầu hết chẳng biết mình muốn cái gì, và chẳng làm được việc gì ra hồn cả.

- Mary Gerrard là cô gái ngoan - cô O Brien nói - Em thực sự không biết bà Welman sẽ làm gì nếu không có cô ta. Chị đã thấy bà ấy đòi hỏi cô ta ra sao rồi? À, mà thực cô ta là một con người khả ái; cô ta được bà tín nhiệm.

Bà Hopkins nói:

- Chị buồn cho Mary. Cái ông bố già kia làm hết mình để trêu chọc cô con gái.

- Cái lão thô lỗ ấy chẳng có một tiếng lịch sự nào trong đầu óc cả - cô O Brien nói - Kia, ấm nước đang reo rồi. Chừng nào nước sôi, em sẽ pha trà ngay.

Trà pha xong, rót ra, nóng và đậm. Hai người ngồi trước ly trà ở trong phòng cô O Brien, bên cạnh phòng ngủ của bà Welman.

- Ông Welman cùng cô Carslite đang xuống đây - cô O Brien nói - Có tin điện báo sáng nay.

- Xuống đây, bây giờ, em ạ - bà Hopkins nói - Chị nghĩ bà lão có vẻ đang bị kích động về chuyện gì đó. Đã khá lâu rồi họ mới xuống đây, phải không em?

- Có lẽ đã hơn hai tháng rồi. Ông Welman là một nhà quý phái trẻ trung, tử tế. Nhưng có vẻ rất kiêu căng, tự đắc.

Bà Hopkins nói:

- Hôm trước chị thấy hình của cô ta trong tạp chí Tatler - chụp với một người bạn ở khu chợ mới.

Cô O Brien nói:

- Cô ta rất nổi tiếng về mặt xã giao, phải thế không chị? Và lúc nào cũng ăn vận đẹp đẽ. Chị có cho là cô ta thực sự xinh đẹp không?

Bà Hopkins nói:

- Khó mà nói được con gái thực sự ra sao dưới lớp son phấn. Theo ý chị, cô ta không có được dáng dấp như Mary Gerrard.

Cô O Brien mím môi, nghiêng đầu nói:

- Có thể là chị nói đúng. Nhưng Mary không hợp một thời thượng.

Bà Hopkins nói giọng dạy đời:

- Người tốt vì lúa, lúa tốt vì phân.

- Một ly nữa nhé chị?

- Cám ơn em. Cũng không sao.

Bên những ly trà bốc hơi. Hai người xích lại gần nhau.

Cô O Brien nói:

- Đêm hôm qua xảy ra một chuyện thực kỳ quặc. Vào lúc hai giờ, như thường lệ, em vào nâng giấc bà lão, thì thấy bà nằm trên giường thao thức không ngủ. Thế nhưng chắc chắn là bà đang chiêm bao, vì ngay khi em vừa bước vào phòng thì bà nói: “Tắm hình, tôi phải có tắm hình”.

Em nói: “Dạ, thưa bà Welman. Thế nhưng có lẽ bà nên đợi đến sáng ngày đã?” Bà nói, “Không. Tôi muốn ngắm tắm hình đó ngay bây giờ cơ”. Em nói, “Được rồi, thế tắm hình đó ở đâu? Có phải bà muốn nói tắm hình của ông Roderick không? Bà nói, ”Roderick nào? Không. Lewis cơ“. Rồi bà bắt đầu trần trọc trần trở. Em tới nâng bà dậy, bà lấy chìa khóa trong chiếc hộp nhỏ cạnh giường đưa cho em, bảo em mở ngăn thứ hai của tủ com-mốt, trong đó em thấy một bức hình to mắc khung bạc. Hình một chàng đẹp trai, ở góc là chữ tên ”Lewis” vắt ngang. Bức hình cổ lắm rồi, hẳn chụp cách đây đã nhiều năm. Em lấy hình đem đến cho bà, bà cầm lấy ngắm nghía một lúc lâu. Bà nói lẩm bẩm: “Lewis - Lewis”. Rồi bà thở dài đưa cho em bảo em cất lại chỗ cũ. Chị có tin được không - lúc em quay lại thì bà đã ngủ thiếp đi ngon lành như một đứa trẻ thơ vậy.

Bà Hopkins nói:

- Em có nghĩ đó là chồng bà ta không?

Cô O Brien nói:

- Không đâu! Vì sáng hôm ấy em làm về lơ là hỏi bà Bishop tên ông Welman trước đây là gì, thì bà nói là Henry.

Hai người đưa mắt nhìn nhau. Bà Hopkins có sống mũi dài, đầu mũi hơi rung lên vì thích thú. Bà trầm ngâm nói:

- Lewis - Lewis. Chị không nhớ ở quanh đây có người nào tên đấy.

- Có lẽ nhiều năm trước đây có ai tên như vậy - cô O Brien nhắc nhở.

- Ủ, cố nhiên rồi, chị mới ở đây có mấy năm thôi. À mà...

Cô O Brien nói:

- Đó là một anh chàng rất đẹp trai. Có dáng tựa như một sĩ quan kỵ binh.

Bà Hopkins nhấp trà, nói:

- Thực rất thú vị.

Cô O Brien mơ màng nói:

- Có thể là cô, cậu chung sống với nhau rồi bị ông bố tàn nhẫn chia cách, phân ly.

Bà Hopkins thở dài thườn thượt, nói:

- Có lẽ cậu ta đã bị giết trong lúc chiến tranh.

Nước trà ngon và sự suy đoán lãng mạn làm cho bà Hopkins kích động thích thú.

Khi bà rời nhà ra đi, thì Mary Gerrard chạy ra khỏi cổng rượt theo.

- Cô ơi, cô cho cháu theo xuống làng với nhé?

- Lẽ dĩ nhiên là được chứ Mary.

Mary Gerrard thở hổn hển nói:

- Cháu cần nói với cô. Cháu băn khoăn về đủ thứ chuyện.

Bà nhìn cô một cách hiền từ.

Với tuổi hai mươi mốt, Mary Gerrard là một thiếu nữ khả ái, có vẻ huyền ảo như đóa hoa hồng hoang dã, cổ cao xinh xắn, làn tóc vàng nhạt như sóng lượn nhịp nhàng trên mái đầu tuyệt đẹp, mắt xanh sâu thẳm linh động.

Bà Hopkins nói:

- Cháu có chi buồn phiền thế?

- Cháu buồn ngày tháng cứ trôi qua mà cháu thì chẳng làm gì cả.

Bà Hopkins thản nhiên nói:

- Cháu còn đủ thì giờ chán.

- Thưa không phải vậy đâu, cháu chẳng có chi là ổn định cả. Bà Welman đối với cháu cực kỳ là tử tế, bà cho cháu ăn học rất tốn kém. Lúc này cháu cảm thấy rằng cháu cần phải bắt đầu tự lực kiếm sống cho mình. Cháu cần phải học một nghề gì đó.

Bà Hopkins gật đầu tỏ ý thông cảm.

- Nếu không làm như thế, thì phí phạm lắm. Cháu đã cố bày tỏ cảm nghĩ của mình với bà Welman, nhưng hình như bà không chịu hiểu - thực khó khăn quá. Bà cứ bảo rằng còn nhiều thời gian.

Bà Hopkins nói:

- Cháu nên nhớ là bà đang bệnh hoạn.

Mary mặt ửng hồng lên vì hối hận.

- Ô, cháu biết thế chứ. Lẽ ra cháu không nên quấy rầy bà. Nhưng thực là bực mình - bố cháu quá quắt, quá quắt lắm đối với chuyện này. Bố cứ mắng hoài cháu là tiểu thư đài các. Thực ra, cháu đâu có muốn ngồi không, chẳng làm gì.

- Cô biết cháu không thế.

- Chỉ phiền là học nghề gì cũng tốn kém cả. Bây giờ cháu biết tiếng Đức khá giỏi, cháu có thể làm một việc gì đó với thứ tiếng này. Nhưng cháu nghĩ cháu thật sự muốn làm điều dưỡng tại bệnh viện. Cháu thích nghề điều dưỡng và bệnh nhân.

Bà Hopkins nói thẳng thực.

- Cháu phải có sức mạnh như trâu mới được. Phải nhớ thế nhé.

- Cháu khỏe lắm. Cháu thực sự thích nghề điều dưỡng. Em của mẹ cháu, ở Tân Tây Lan đã làm điều dưỡng. Như vậy là nghề này nằm sẵn trong máu cháu, cô thấy đấy.

- Thế còn nghề xoa bóp thì sao? - Bà Hopkins gợi ý - Hay là Norland nhé? Cháu yêu thích trẻ nít. Làm nghề xoa bóp lại nhiều tiền nữa.

Mary hồ nghi nói:

- Học nghề ấy tốn tiền lắm, phải không cô? Cháu mong được thế lắm - nhưng thế là cháu quá tham lam - bà ta đã giúp cháu nhiều rồi.

- Cháu có ý nói đến bà Welman à? Thực vô lý. Theo ý cô, bà ta còn chịu ơn cháu về việc này là đằng khác. Bà ta đã cho cháu học quá bảnh, nhưng chẳng phải là cái học đem lại cho cháu được gì nhiều. Cháu không thích dạy học hay sao?

- Cháu không đủ trí thông minh.

Bà Hopkins nói:

- Trí óc thì có người thế nọ, kẻ thế kia chứ. Mary ạ, nếu cháu theo lời cô khuyên, thì cháu hãy nên kiên trì trong lúc này. Theo ý cô, như cô đã nói đó, bà Welman chịu ơn cháu, nên sẽ giúp cháu bắt đầu việc kiếm kế sinh nhai. Cô tin rằng bà ta có ý muốn làm như vậy. Nhưng thực sự là bà ta yêu thương cháu, bà ta không muốn mất cháu.

Mary nói:

-Ồ! - Nàng thở ra hơi mạnh - Cô có thực nghĩ là như vậy không?

- Về điều ấy cô chẳng nghi ngờ chút nào cả. Bà lão già yếu, hầu như không tự lo liệu nổi, bại nửa người, chẳng có gì, chẳng có ai làm cho vui được mấy nă. Có được một người tươi tắn, trẻ trung như cháu đây quanh quẩn bên mình thì thật là đáng kể nhiều lắm đối với bà ta. Cháu có phần hành tốt đẹp lắm trong phòng bệnh.

Mary nói khẽ.

- Nếu cô thực sự nghĩ thế... làm cho cháu cảm thấy dễ chịu hơn... Cháu rất yêu bà Welman. Bà ta lúc nào cũng tốt bụng đối với cháu. Cháu sẽ làm bất cứ việc gì cho bà.

Bà Hopkins thản nhiên nói:

- Thế thì tốt hơn hết là cháu nên ở lại đây và đừng có thắc mắc nữa. Sẽ chẳng lâu đâu.

Mary nói:

- Cô định nói gì thế...?

Mắt nàng mở to, sợ hãi.

Bà Hopkins nói:

- Kìa, bố cháu đang từ nhà sẵn đến - và theo cô thì chắc hôm nay ông ta không được vui.

Họ tiến đến gần cổng sắt lớn. Trên những bậc thang của nhà sẵn, một ông già lưng còng đang khập khiễng khó nhọc leo xuống hai bậc.

Bà Hopkins vui vẻ nói:

- Chào ông Gerrard.

Ephraim Gerrard nói cộc lốc:

- A!

- Tiết trời đẹp lắm - Bà Hopkins nói.

Lão Gerrard cúi kính nói:

- Có lẽ đối với bà thôi, chứ chẳng phải đối với tôi. Tôi đau lưng dữ quá.

Bà Hopkins tươi cười:

- Tôi cho là tại tuần rồi ẩm ướt. Với cái khí hậu khô ráo, nóng bức như thế này, thì chẳng bao lâu sẽ hết sạch cả thôi.

Cử chỉ nhanh nhẹn lành nghề của bà xem chừng làm bức mình lão già.

Lão hậm hực nói:

- Điều dưỡng mới chả điều dưỡng, đều giống nhau tuốt. Cứ hơn hơn trước nỗi buồn phiền của kẻ khác thôi. Chẳng có ý tứ gì! Cả cái con Mary kia nữa, cũng nói làm điều dưỡng. Mình cứ tưởng rằng nó muốn làm cái gì tốt hơn thế chứ, với cái tiếng Pháp, tiếng Đức, cái tài chơi đàn piano và tất cả các môn mà nó học được ở cái trường lớn của nó, và trong các chuyến nó đi du lịch nước ngoài.

Mary nói gay gắt:

- Làm điều dưỡng bệnh viện đối với tôi thế là quá đủ rồi.

- Phải rồi, và chẳng bao lâu nữa cô sẽ chẳng làm gì, phải thế không nào? Rồi cô sẽ khuếch khoáng, làm bộ làm tịch, làm duyên làm dáng, ra cái vẻ ta đây tiểu thư đài các, chẳng mớ tay đến việc gì. Đồ lười chảy thây, cô là thế đó, con gái của tôi ạ.

Mary rưng rưng nước mắt, phản đối:

- Không đúng thế đâu, bố ạ. Bố không có quyền nói con như vậy.

Bà Hopkins với vẻ rầu rầu, hóm hỉnh nói xen vào:

- Chỉ chút xíu thôi, vì thời tiết sáng nay, phải thế không nào? Thực ra ông không có ý định nói thế đâu, ông Gerrard ạ. Mary là cô bé tốt và là con gái ngoan của ông.

Gerrard nham hiểm nhìn con gái nói:

- Bây giờ nó không phải là con gái của tôi - với cái tiếng Pháp của nó, với câu chuyện và lối nói điệu đà màu mè của nó. Chà!

Lão quay ngoắt, đi trở vào nhà sẵn.

Lệ còn đọng trên mắt. Mary nói:

- Cô xem đấy, biết bao nhiêu khó khăn. Ông ta không biết điều chút nào. Ông chẳng bao giờ ưa cháu ngay cả khi cháu còn bé. Mẹ cháu lúc nào cũng bênh vực cháu.

Bà Hopkins dịu dàng nói:

- Cháu đừng buồn. Những việc ấy là để thử thách ta đó thôi. Trời ơi, cô phải đi gấp đây. Sáng nay mình được một phen.

Đứng trông cái hình dáng mau mắn rút lui ấy, Mary Gerrard thấy mình lẻ loi, nghĩ rằng chẳng có ai là thực sự tốt cả; chẳng ai thực giúp đỡ mình được. Bà Hopkins dù có tử tế chẳng nữa, cũng chỉ lấy làm vừa lòng về những lời vô vị cũ nhàm nói ra với cái vẻ mới mẻ mà thôi.

Mary buồn bực nghĩ: “Bây giờ mình phải làm gì đây?”

3. Chương 3

Bà Welman nằm cẩn thận trên những chiếc gối chồng. Hơi thở hơi nặng nề, nhưng bà không ngủ. Mắt bà vẫn còn sâu thẳm xanh xanh như mắt của cô cháu Elinor, ngược nhìn lên trần nhà. Bà có thân mình to lớn, nặng nề, với dáng nhìn nghiêng đẹp mạnh như điều hâu. Vẻ cao ngạo, cương quyết lộ rõ trên mặt.

Cặp mắt đỏ đưa thấp xuống rồi tới đặt trên khuôn mặt ngồi bên cửa sổ. Chúng dừng lại đó dịu dàng - gần như khao khát.

Cuối cùng bà nói:

- Này, Mary...

Cô gái ngoảnh mau lại:

- Ồ, bà đã thức, thưa bà Welman.

Bà Laura Welman nói.

- Phải, bà vừa mới tỉnh thôi.

- Thế mà cháu không biết. Lẽ ra cháu phải...

Bà Welman ngắt lời:

- Không sao đâu. Bà vừa nghĩ... nghĩ đến nhiều chuyện.

- Thế ư, thưa bà?

Cái nhìn thân ái, giọng nói quan tâm đem lại vẻ hiền dịu trên khuôn mặt bà già. Bà dịu dàng nói:

- Bà rất thương cháu, cháu ạ. Cháu rất tốt đối với bà.

- Ô, thưa bà Welman, chính bà mới tốt đối với cháu chứ. Nếu bà không tốt thế, thì cháu không biết cháu phải làm gì. Bà đã làm cho cháu đủ mọi thứ.

- Bà không biết - bà không biết, chắc thế đấy - Bà già bệnh hoạn trăm trở không ngừng, tay phải quằn quại, tay trái cứng đờ không động đậy - Người ta muốn làm hết sức mình, nhưng khó mà biết được thế nào là tốt nhất - thế nào là phải. Bà đã luôn luôn quá tin chắc mình.

Mary Gerrard nói:

- Ô, không đâu, cháu chắc chắn rằng bà lúc nào cũng biết nên làm gì đó cho tốt, cho phải.

Nhưng bà Laura Welman lắc đầu:

- Không... không thế đâu. Nó làm bà buồn phiền. Bà có một tội lỗi luôn ám ảnh, Mary ạ. Bà kiêu căng. Tính kiêu căng có thể là con ác quỷ. Nó mọc lau trong gia đình bà. Elinor cũng có tính đó.

Mary nói mau:

- Cô Elinor và cậu Roderick xuống đây, thực là tốt cho bà. Bà sẽ khuây khỏa nhiều. Đã khá lâu rồi cô cậu ấy không xuống đây.

Bà Welman nói khẽ.

- Chúng là đứa trẻ ngoan, rất ngoan. Cả hai đứa đều yêu mến bà. Bà luôn biết rằng chỉ cần gọi một cái là chúng đến liền, bất cứ lúc nào. Nhưng bà không muốn gọi đến chúng nhiều quá. Chúng trẻ trung, sung sướng, có cả thế giới ở trước mặt. Chẳng cần đem chúng đến gần cái cảnh suy tàn, đau khổ trước lúc.

Mary nói:

- Cháu chắc chắn rằng không bao giờ cô cậu ấy có cảm nghĩ như vậy đâu, thưa bà Welman.

Bà Welman tiếp tục nói, có lẽ nói với chính mình hơn là nói với cô gái:

- Bà luôn luôn mong mỗi chúng nó lấy nhau. Nhưng bà cố gắng không bao giờ gợi ý về chuyện đó. Bọn trẻ thường trái khuấy lắm. Nếu tỏ ý ra thì chúng sẽ lảng tránh. Cách đây đã lâu, khi chúng còn bé, bà có ý nghĩ rằng Elinor đã đặt tim mình vào Roddy. Nhưng bà chẳng chắc chút nào về ý cả. Ý có vẻ ngờ ngợ làm sao ấy. Henry là con người như vậy - rất dè dặt và cả ưa chóng chán... Đúng thế, Henty thì...

Bà im lặng một lát, nghĩ đến người chồng đã khuất.

Bà thì thầm nói:

- Cách đây lâu rồi, lâu lắm rồi... Chúng ta mới cưới nhau được năm năm thì ông ta chết. Hai lần viêm phổi... Chúng ta hạnh phúc - đúng thế, rất hạnh phúc; nhưng cái hạnh phúc ấy có vẻ dường như không thực. Ta là một đứa con gái kỳ quặc, nghiêm nghị, tối tăm. Đầu óc đầy đặc những lý tưởng và sùng bái anh hùng. Không thực tại.

Mary thì thầm nói:

- Sau đó chắc hẳn bà rất cô đơn.

- Sau cái gì? Ô, phải rồi - cô đơn khủng khiếp. Hồi đó ta hai mươi sáu - còn bây giờ thì ngoài sáu chục. Một thời gian dài, cháu ạ - một thời gian dài, rất dài. - Bà bỗng chua chát, gay gắt - Và bây giờ thì thế này đây. Phải rồi. Ta sợ nhất là khi bệnh lên cơn. Thực là nhục nhã Người ta rửa ráy, chăm sóc mình như là đứa con nít. Chẳng tự làm lấy cho mình được cái gì hết. Điều đó làm ta đến phát điên lên. Cô O'Brien tính tình rất tốt - ta phải nhận là thế. Ta có bực gắt với cô, cô cũng chẳng để tâm; cô ta chẳng ngây ngốc, khờ dại hơn phần đông bọn họ. Thế nhưng vẫn khác rất nhiều với khi có cháu ở bên, cháu Mary ạ.

- Thế ư bà? - Cô gái mặt ửng hồng lên - Cháu, cháu rất lấy làm sung sướng, thưa bà Welman.

Bà Laura Welman sâu sắc nói:

- Cháu bắn khoăn lăm phải không? Về tương lai ấy. Cháu cứ để đó cho bà liệu, cháu ạ. Bà sẽ tính sao cho cháu có phương tiện tự lập, có nghề nghiệp đàng hoàng. Nhưng cháu hãy kiên nhẫn một chút - bà rất cần có cháu ở đây.

- Ô, thưa bà Welman, lẽ dĩ nhiên như thế rồi. Cháu sẽ chẳng khi nào rời xa bà cả. Chẳng khi nào, nếu bà cần cháu.

- Bà rất cần cháu - Giọng nói thâm trầm, chứa chan tình cảm - Cháu, cháu thật giống như là con gái của bà, Mary ạ. Bà đã thấy cháu lớn lên ở đây, ở Hunterbury này, từ khi còn bé bỏng chập chững - đã thấy cháu trở nên cô gái xinh đẹp, bà rất hạnh diện vì cháu. Bà chỉ mong sao làm được gì tốt đẹp nhất cho cháu.

Mary nói mau:

- Nếu bà cho rằng bà đã tốt với cháu, đã giáo dục cháu vượt trên địa vị của cháu, nếu bà nghĩ rằng việc đó không làm cháu vừa lòng hay - hay đã đem đến cho cháu những ý tưởng mà bố cháu bảo là dài các tiểu thư, thì thực không đúng thế đâu. Cháu rất biết ơn bà. Nếu cháu có lo lắng bắt đầu kiếm kế sinh sống, thì chỉ bởi vì cháu cảm thấy rằng đúng là cháu không cần làm gì, sau tất cả những gì bà đã làm cho cháu. Cháu, cháu không thích bị người ta nghĩ rằng ăn bám bà.

Bà Welman giọng bỗng gay gắt.

- Thế ra lão Gerrard đã nhét vào đầu cháu cái ý nghĩ ấy à? Mary ạ, cháu chẳng nên để ý tới bố cháu; không bao giờ và sẽ không bao giờ có chuyện là cháu ăn bám bà cả. Bà sở dĩ yêu cầu cháu ở đây một thời gian nữa, thì đó chỉ là vì bà mà thôi. Chẳng còn bao lâu nữa sẽ qua hết... Nếu cứ để mặc cho tự nhiên, thì đời bà có thể chấm dứt tại đây, bây giờ - chẳng còn phải kéo dài mãi những cái lẩn thẩn, vớ vẩn này với bọn điều dưỡng, bác sĩ.

- Ô, không đâu, thưa bà Welman, bác sĩ Lord bảo rằng bà còn có thể sống được nhiều năm nữa.

- Cám ơn cháu, bà chẳng lo lắng gì về chuyện đó đâu. Hôm trước bà nói với ông ta rằng phải chi mình ở trong một tình trạng vắn mình tử tế, thì bà chỉ cần bảo nhỏ với ông rằng bà mong muốn chấm dứt cuộc đời, thế là ông ta đã kết thúc cho bà một cách không đau đớn bằng một thứ thuốc hay hay nào đó. Bà bảo: "Bác sĩ ạ, nếu ông có can đảm thì ông sẽ làm như vậy".

Mary nói:

- Ô, thế ông ta nói gì?

- Cháu ạ, cái chàng trẻ bất kính đó chỉ cười nhạo, bảo rằng anh ta chẳng đại gì mà liều lĩnh để bị treo cổ. Anh ta nói: "Thưa bà Welman, nếu bà để lại cho tôi tất cả tiền của, thì lại khác, cố nhiên rồi!" Cái anh chàng lì lợm, nhưng bà thích anh ta. Những lần anh ta đến thăm còn tốt cho bà hơn là thuốc của anh ta.

- Đúng thế, ông ta rất tử tế - Mary nói - Cô O Brien để ý đến ông ta rất nhiều, cả bà Hopkins cũng thế.

Bà Welman nói:

- Ở tuổi bà ta, bà Hopkins cần phải hiểu biết hơn mới phải. Còn cái cô O Brien kia thì mỗi khi chàng ta đến gần là lại cười điệu nói: "Ồ, bác sĩ" rồi hất tung giải mũ lên.

- Cô O Brien cũng đáng thương.

Bà Welman khoan dung nói:

- Thực ra cô ta không phải là hạng người xấu xa, thế nhưng bọn điều dưỡng thì đứa nào cũng làm cho bà bức mình; họ luôn luôn tưởng rằng mình thích "một ly trà ngon" vào lúc năm giờ sáng...

Bà ngừng lại rồi nói:

- Cái gì thế? Có phải xe không?

Mary trông ra ngoài cửa sổ:

- Đúng rồi, xe tới. Cô Elinor và cậu Roderick đã tới.

* * *Bà Welman nói với cháu gái:

- Elinor, cô rất vui về cháu và Roddy.

Elinor mỉm cười:

- Cháu nghĩ cô hẳn phải vui, cô Laura.

Sau một lát ngập ngừng bà nói:

- Cháu quan tâm đến nó lắm phải không, Elinor?

Elinor ngược cặp lông mày thon lên, nói:

- Hẳn thế rồi, thưa cô.

Bà Laura Welman nói mau:

- Cháu thứ lỗi cho cô nhé, cháu. Cháu biết đấy, cháu dè dặt giữ gìn quá. Khó mà biết được cháu cảm nghĩ gì. Lúc hai cháu đều còn nhỏ, cô nghĩ rằng có lẽ cháu đã bắt đầu để ý đến Roddy - để ý quá nhiều.

Cặp lông mày thon của Elinor lại giương lên:

- Quá nhiều ư, thưa cô?

Bà già gật đầu.

- Đúng thế. Để ý nhiều quá thì chẳng phải là khôn ngoan đâu. Thỉnh thoảng bọn gái trẻ thường như vậy... Cô rất vui khi cháu ra nước ngoài, sang Đức để mà chấm dứt. Thế rồi, khi cháu trở về, cháu hình như hoàn toàn thờ ơ đối với nó - thì cô cũng lại chẳng thấy buồn về điều này. Cô là một bà già trái tính trái nết, khó làm vừa lòng. Nhưng lúc nào cô cũng cho rằng cháu có bản tính nồng nhiệt sôi nổi quá - cái tính khí ấy mọc tràn trong gia đình ta. Thực chẳng sung sướng gì lắm cho người có cái tính đó đâu... Nhưng khi cháu từ ngoại quốc trở về, cháu quá hững hờ đối với Roddy, thì cô lại buồn về điều này, vì cô luôn luôn mong mỗi hai cháu sẽ đến với nhau. Bây giờ các cháu như thế này, thế là mọi sự đều ổn cả. Cô hỏi nhé, có thật là cháu quan tâm đến nó không?

Elinor nghiêm trang nói:

- Cháu quan tâm đến Roddy vừa đủ thôi, chớ không quá nhiều.

Bà Welman gật đầu tán thành:

- Thế thì, cô nghĩ cháu sẽ hạnh phúc. Roddy cần tình yêu - nhưng nó không ưa cảm xúc mãnh liệt. Nó sẽ hổ thẹn vì bị khư khư giữ làm của riêng.

Elinor cảm động nói:

- Cô biết Roddy rõ lắm.

Bà Welman nói:

- Nếu Roddy quan tâm đến cháu chỉ hơn cháu đối với nó chút xíu thôi, thì đã là tốt lắm rồi.

Elinor nói lạnh lạnh.

- Trên mục “Lời khuyên của cô Agatha” có câu rằng: “Cứ để cho bạn trai phỏng đoán. Chớ để chàng quá chắc về mình”.

Bà Welman nói lạnh lạnh:

- Cháu có khổ không cháu? Có gì không ổn không?

- Không, không, không có gì cả.

Bà Welman nói:

- Cháu nghĩ là cô hơi hột lắm, phải không? Cháu ạ, cháu còn trẻ, lại nhạy cảm. Cô e rằng cuộc đời hơi hột, phù phiếm lắm.

Elinor nói hơi chua chát:

- Cháu cũng cho là thế.

Bà Welman nói:

- Cháu khổ lắm sao? Có chuyện gì nào?

- Không, không có gì cả - Nàng đứng lên, đi về phía cửa sổ. Rồi hơi ngoảnh lại nói - Thưa cô Laura, xin cô nói cho cháu biết thực là cô có nghĩ tình yêu là một điều hạnh phúc không?

Mặt bà Welman trở nên trang nghiêm:

- Elinor, theo cái nghĩa mà cháu muốn nói, thì không đâu, có lẽ không đâu. Say mê một kẻ khác thường đem lại nhiều buồn khổ hơn là vui sướng; thế nhưng, Elinora, nếu không trải qua thì không thấy đâu. Ai mà chưa hề thực sự yêu thì chưa bao giờ thực sự sống.

Cô gái gật đầu nói:

- Đúng thế, cô đã từng biết cái đó nó như thế nào rồi.

Nàng chợt quay lại đưa mắt dò hỏi:

- Thưa cô Laura...

Cửa mở ra, cô điều dưỡng O'Brien tóc đỏ bước vào, vui vẻ nói:

- Thưa bà Welman, có bác sĩ đến thăm.

Bác sĩ Lord là một chàng trai trạc 32 tuổi, mái tóc hung hung, mặt tươi tắn đầy tàn nhang, hàm vuông đặc biệt, mắt xanh nhạt sắc sảo.

- Chào bà Welman - chàng nói.

- Chào bác sĩ Lord. Xin giới thiệu đây là cháu gái tôi, Carlisle.

Một vẻ hăm mộ hiện rõ trên khuôn mặt thanh khiết của bác sĩ Lord. Chàng nói:

- Chào cô.

Bàn tay Elinor giờ ra, chàng nắm lấy rụt rè tưởng chừng như có thể làm bàn tay tan vỡ.

Bà Welman nói tiếp:

- Elinor và thằng cháu tôi đã tới để cho tôi được khuây khỏa.

- Thực tuyệt vời - bác sĩ Lord nói - Bà đang cần thế. Thưa bà Welman, tôi chắc chắn rằng việc này sẽ rất tốt cho bà.

Chàng vẫn nhìn Elinor với vẻ hăm mộ lộ rõ.

Elinor tiến ra cửa nói:

- Thưa bác sĩ Lord, có lẽ tôi sẽ gặp ông trước khi ông đi.

- Ồ, vâng, thưa vâng ạ.

Nàng khép cửa lại, đi ra.

* * *

Bác sĩ Lord bước đến giường; cô O'Brien ở đằng sau chàng, có vẻ xốn xang, xao xuyến.

Bà Welman nháy mắt nói:

- Bây giờ lại phải chịu đựng bao nhiêu cái mảnh lời thường lệ: nhịp mạch, hơi thở, nhiệt độ, phải thế không, bác sĩ? Bác sĩ các ông chúa là hay bịp.

Cô O'Brien thở dài nói:

- Ô, bà Welman. Ai lại nói thế với bác sĩ chứ!

Bác sĩ Lord nhăn mặt nói:

- Bà Welman thấy rõ cả tim gan tôi, cô điều dưỡng ạ. Dù sao, thưa bà Welman, tôi cũng cứ phải làm cái trò lảm cẩm này. Phien một nỗi là tôi chưa hề học được cách chăm sóc người bệnh thế nào cho phải.

- Cái cách của ông như vậy là được lắm rồi. Đúng là ông phải tự hào.

Sau mấy câu hỏi đáp theo thông lệ, bác sĩ Lord ngồi xuống ghế, mỉm cười nói với người bệnh.

- Được lắm, bà khá lắm rồi.

Bà Welman nói:

- Thế thì trong vài tuần nữa, tôi có thể dậy đi quanh nhà được không?

- Chưa được, chưa mau thế được.

- Thực thế à? Ông xạo lắm! Cứ nằm ườn như thế này, cho người ta chăm sóc như đứa trẻ nít, thì sống có tốt đẹp gì?

Bác sĩ Lord nói:

- Thế nào là cái tốt đẹp của cuộc đời? Đó là câu hỏi thực. Bà có đọc về một thứ phát minh thú vị của thời trung cổ, về cái lồng có tên là “Thoải mái đôi chút” không? Trong cái lồng ấy, người ta không thể nào đứng, ngồi hay nằm. Chắc bà nghĩ rằng bất cứ ai bị giam hãm trong đó chỉ vài tuần thôi, tất sẽ phải chết. Không đúng thế đâu. Một người sống mười sáu năm trường trong cái lồng sắt đó, được thả ra rồi, vẫn còn sống rất khỏe mạnh đến lúc già.

Bà Welman nói:

- Câu chuyện ấy muốn nói gì thế?

Peter Lord nói:

- Muốn nói rằng người ta có bản năng sinh sống. Người ta không sống bởi vì lý trí mình ưng thuận sống. Kẻ nào nói “thà chết thì hơn”, họ không muốn chết đâu! Có những người xem ra có đủ mọi cái để vì đó mà sống, thế mà lại chán chường cuộc sống, chẳng qua vì họ không có nghị lực phấn đấu đó thôi.

- Ông cứ nói tiếp đi.

- Không có gì thêm nữa. Bà là một trong số những người thực sự muốn sống, dù cho bà có nói gì chẳng nữa. Và nếu thế xác bà muốn sống, mà đầu óc bà lại gặt phất cái trò lảm cẩm kia đi, thì chẳng hay gì.

Bà Welman chợt nói sang chuyện khác:

- Ông có thích ở đây không?

Peter Lord mỉm cười nói:

- Đây hợp với tôi lắm.

- Trẻ tuổi như ông, có thấy ở đây chán ngắt không? Ông muốn theo chuyên khoa không? Làm bác sĩ đa khoa ở miền quê, có tẻ nhạt lắm không?

Lord lúc lắc mái đầu hung hung.

- Không, tôi thích việc tôi đang làm. Bà biết đấy, tôi thích người bình dân, tôi thích những bệnh tật thông thường hàng ngày. Tôi thật sự không muốn ghim bắt cái con vi khuẩn hiếm thấy của một chứng bệnh bí hiểm. Tôi thích bệnh sốt, bệnh thủy đậu và tất cả những bệnh như vậy. Tôi thích xem xét các cơ thể khác nhau có phản ứng đối với chúng như thế nào. Tôi thích xem xét mình có thể cải thiện cách điều trị đã được thừa nhận hay không. Cái phien một điều là tôi không có chút tham vọng nào cả. Tôi sẽ ở đây cho đến khi râu mọc dài và người ta bắt đầu nói: “Hắn thế rồi, chúng ta vẫn có bác sĩ Lord, ông già ấy tử tế lắm; thế nhưng cách chữa của ông ta lạc hậu lắm rồi, có lẽ chúng ta nên mời cái ông trẻ tuổi kia, ông ta mới hiện đại”.

- Hừm - bà Welman nói - Ông nói cứ như là mở máy ghi âm vậy.

Peter Lord đứng dậy nói:

- Thôi, tôi phải đi đây.

Bà Welman nói:

- Cháu gái tôi muốn được nói với ông. Tiện đây xin hỏi ông, ông nghĩ về cháu tôi ra sao? Trước đây ông chưa hề gặp nó.

Bác sĩ Lord chợt bừng đỏ mặt, cả đến lông mày cũng ửng hồng lên.

- Tôi ư... Ồ! Cô cháu bà xinh đẹp lắm, mà... mà lại thông minh nữa.

Bà Welman nghĩ sang chuyện khác. Bà nghĩ thầm. “Ông ta còn trẻ trung, thực thế”. Rồi lớn tiếng nói.

- Ông cần phải cưới vợ mới được.

4. Chương 4

Roddy đi thơ thẩn trong vườn. Chàng băng qua bãi cỏ rộng, đi dọc theo một lối nhỏ lát đá rồi vào trong khu vườn rau có tường bao quanh. Vườn này được trồng tươm tất và giữ gìn gọn ghẽ. Chàng tự hỏi rồi đây mình và Elinor có ở Hunterbury không. Chàng nghĩ rồi sẽ như vậy. Chàng thích thế. Chàng ưa cuộc sống đồng quê. Chàng hoài nghi đôi chút về Elinor. Có lẽ nàng thích sống ở London hơn.

Hơi khó mà biết mình ở đâu với Elinor. Nàng không thổ lộ nhiều nàng cảm nghĩ như thế nào về mọi chuyện. Chàng thích nàng về điểm này. Chàng không ưa những kẻ mở tung ý nghĩ và tình cảm, những kẻ cho rằng người khác muốn biết tất cả cái cơ chế nội tâm của họ. Tính dè dặt giữ gìn thì bao giờ cũng nhiều thú vị hơn.

Chàng nhận thấy Elinor thực là hoàn hảo. Nàng không làm cho ai phải bực mình, mất lòng. Người ta cảm thấy thích thú khi ngắm nàng, nghe nàng nói năng dí dỏm. Tóm lại nàng là người bạn đời khả ái nhất.

Chàng tự đắc nghĩ thầm: “Ta thật may mắn lắm mới có được nàng. Chẳng hiểu nàng thấy gì ở một kẻ tầm thường như mình”.

Bởi vì Roderick Welman mặc dù hay cả ưa chóng chán, nhưng không có tính tự cao tự đại. Chàng thực lấy làm lạ vì sao Elinor lại ưng thuận kết hôn với mình.

Cuộc đời trải rộng ra ở trước chàng khá êm đềm đẹp đẽ. Biết rõ mình đang ở đâu, điều đó bao giờ cũng là một sự may mắn. Chàng nghĩ Elinor và chàng sẽ thành hôn sớm. Nếu Elinor muốn thế, cũng có lẽ nàng muốn để chậm lại đôi chút. Không nên hối thúc nàng. Ban đầu sẽ gay go đấy. Nhưng chẳng có gì cần băn khoăn cả. Chàng thành thực mong ước cô Laura sẽ còn sống lâu. Bà là người thân yêu, luôn luôn tốt với chàng, kêu chàng đến ở đây trong những kỳ nghỉ, và luôn luôn quan tâm đến những việc chàng làm.

Chàng không còn nghĩ đến cái chết hiện thời của bà nữa (trí óc chàng thường thoát ra khỏi bất cứ sự phiền muộn cụ thể nào). Chàng không thích hình dung quá rõ rệt một nỗi buồn phiền nào cả. Ừ nhỉ, rồi mình sẽ rất thoải mái sống ở đây, nhất là mình sẽ có nhiều tiền để được như vậy. Chàng tự hỏi không biết cô mình đã để lại tài sản như thế nào. Thật ra điều đó chẳng quan hệ gì. Đàn bà thường lưu tâm đến vấn đề tiền của để lại sẽ thuộc về vợ hay chồng. Nhưng Elinor thì không thế. Nàng rất tế nhị, chẳng để ý nhiều đến việc tiền bạc.

Chàng nghĩ “Không, chẳng có gì đáng băn khoăn cả - dù có điều gì xảy ra”.

Chàng ra khỏi khu vườn rau qua cái cổng ở phía cuối. Từ đó chàng thơ thẩn đi vào khu rừng nhỏ có thủy tiên nở bông. Cố nhiên bây giờ đã hết rồi. Nhưng ánh nắng xuyên qua rặng cây còn tỏa ra màu sáng xanh rất đẹp.

Đúng lúc ấy chàng chợt thấy một nỗi bồn chồn kỳ lạ - niềm xao xuyến êm dịu trước kia. Chàng cảm thấy, có một cái gì - một cái gì mà mình chưa từng thấy - một cái gì mà mình muốn, mình muốn...

Làn sáng xanh vàng rực, bầu không khí êm đềm - cùng với chúng là nhịp mạch rộn ràng, là luồng máu xao động, là sự nôn nóng bất ngờ.

Một cô gái đi xuyên qua hàng cây tiến lại phía chàng - cô gái có mái tóc nhợt nhạt và làn da ửng hồng.

Chàng nghĩ, “Đẹp ơi là đẹp, đẹp khó tả xiết!”

Có một cái gì nắm chặt lấy chàng; chàng đứng lặng yên, như thể tê cóng bất động. Chàng cảm thấy trái đất chợt quay cuồng đảo lộn, say sưa chúi ngã khác thường!

Cô gái bỗng dừng, rồi tiếp tục bước. Nàng tiến đến chàng đang đứng im lặng sửng sốt.

Nàng hơi ngập ngừng nói:

- Cậu có nhớ ra tôi không, cậu Roderick? Đã lâu lắm rồi mà. Tôi là Mary Gerrard, ở khu nhà sắn.

Roddy nói:

- Ồ, ồ - thế ra cô là Mary Gerrard?

Nàng nói:

- Dạ.

Rồi rụt rè nói tiếp:

- Cố nhiên tôi đã thay đổi nhiều, kể từ khi cậu gặp tôi.

Chàng nói:

- Đúng rồi, cô đã thay đổi nhiều. Tôi không nhận ra cô nữa.

Chàng dăm dăm nhìn nàng, không nghe thấy tiếng bước chân đi ở phía sau. Mary nghe thấy, liền ngoảnh lại.

Elinor đứng im một lát, rồi nói:

- Chào Mary.

- Chào cô Elinor. Rất mừng được gặp cô. Bà Welman mong cô xuống lăm.

Elinor nói:

- Phải, đã khá lâu rồi. Cô O'Brien bảo tôi đi kiếm cô. Cô ta muốn đỡ bà Welman dậy; cô ta nói em vẫn thường làm việc đó với cô.

Mary nói:

- Em tới ngay bây giờ.

Nàng dời bước, bỏ nhào chạy đi. Elinor trông theo. Mary chạy lẹ làng uyển chuyển, duyên dáng trong từng cử động.

Roddy nói khẽ:

- Atalanta (tên cô gái đẹp chạy rất giỏi trong truyền thuyết Hy Lạp).

Elinor không đáp. Nàng lặng thinh vài phút, rồi nói:

- Gần đến bữa trưa rồi. Ta nên về thôi.

Hai người đi bên cạnh nhau tiến về phía nhà.

* * * - Ồ! Lại đây, Mary. Đang chiếu một phim vĩ đại - về Paris. Truyện của một tác giả bảnh lắm, đã từng được làm ô-pê-ra.

- Anh rất tử tế, anh Ted ạ, nhưng tôi thực không muốn đi xem.

Rted Bigland tức giận nói:

- Bây giờ tôi chẳng thể nào mời được cô, cô Mary. Cô khác lắm, khác trước nhiều lắm.
- Không, không phải vậy đâu, anh Ted.
- Cô khác hẳn trước. Tôi cho là cô đi xa học cái trường lớn ấy ở Đức. Bây giờ cô hơn đứt chúng tôi rồi.
- Không phải thế, anh Ted ạ. Tôi không như vậy đâu - nàng sôi nổi nói.

Chàng trai rần rở, cường tráng mặc dầu tức giận, ngấm nàng đánh giá:

- Phải, cô khác trước. Cô hầu như một tiểu thư vậy, cô Mary.

Mary hơi chua chát nói:

- Hầu như thì chẳng hay lắm đâu, phải thế không nào?

Chàng chợt thông cảm nói:

- Không, tôi nghĩ không phải thế.

Mary nói mau:

- Dù sao, bây giờ thì còn ai để ý đến cái đó nữa? Tiểu thư với công tử, và tất cả những cái như thế.
- Phải rồi, chẳng còn quan hệ như trước - Ted tán thành, nhưng trầm ngâm nói - Dù sao đi nữa, vẫn còn có một cảm nghĩ. Lạy Chúa, này cô Mary, cô trông giống như một bà bá tước vậy.

Mary nói:

- Cái đó chẳng có nghĩa gì lắm đâu. Tôi đã từng thấy có những bà bá tước trông hệt như những con mụ quần áo rách tã.
- Ủ, cô biết tôi muốn nói gì rồi.

Một hình dáng oai nghiêm, đồ xộ, bận đồ đen bảnh bao, đi xông tới chỗ hai người. Mắt liếc nhìn họ sắc bén.

Ted chệch sang bên mấy bước, nói:

- Chào bà Bishop.

Bà Bishop yếu điệu nghiêng đầu nói:

- Chào Ted Bigland, chào Mary.

Bà lướt qua rất mau, như con thuyền buồm lộng gió.

Ted kín cẩn trông theo bà.

Mary thăm nói:

- Bà ta thật giống hệt một bà công tước.
- Ủ, bà ta trông bề thế lắm, luôn luôn làm cho tôi có cảm giác nóng bỏng ở bên trong cổ áo.

Mary chậm rãi nói:

- Bà ta không ưa tôi.
- Cô nói vô lý lắm.
- Đúng thế đấy. Bà ta không ưa tôi. Lúc nào bà ta cũng cúi kính với tôi.
- Bà ta ghe đó - Ted gật đầu, ra vẻ ta đây khôn ngoan - Tất cả chỉ là thế thôi.

Mary ngừng vực nói:

- Tôi nghĩ có thể là như thế.

- Đúng là thế đấy, chỉ là vì thế. Bao nhiêu năm nay bà ta làm quản gia ở Hunterbury, cầm đầu, sai phái mọi người, mà bây giờ cái bà già Welman kia lại ưa thích cô, thế là bà ta phải căm! Tất cả là thế.

Về bản khoản thoáng hiện trên trán, Mary nói:

- Tôi ngu ngốc quá, nhưng tôi không sao chịu nổi khi thấy có người nào không ưa mình. Tôi muốn ai cũng thích tôi.

- Chắc chắn là đàn bà chẳng ưa gì cô, cô Mary ạ. Họ ghen tức vì nghĩ rằng cô quá xinh đẹp.

Mary nói:

- Tôi nghĩ ghen ghét là một thói khủng khiếp.

Ted chậm rãi nói:

- Có thể là như vậy - thế nhưng nó vẫn cứ có đó. À, tuần trước tôi xem một phim hay lắm ở Alledore. Clark Gable đóng. Truyện kể về một gã triệu phú bỏ vợ rồi bị cô vợ giả đồ trả đũa. Lại còn có một gã khác...

Mary chuyển bước nói:

- Rất tiếc, anh Ted ạ. Tôi phải đi đây, Trễ rồi.

- Bây giờ cô đi đâu?

- Tôi đến uống trà với bà điều dưỡng Hopkins.

Ted nhần mặt nói:

- Thú gì mà kỳ cục vậy. Bà ta là con mụ lắm điều nhất làng này. Chỗ cái mũi dài vào đủ mọi thứ chuyện.

Mary nói:

- Bà ta luôn luôn tử tế với tôi.

- Ồ, tôi không nói bà ta có gì tệ hại. Nhưng bà ta lắm mồm quá.

Mary nói:

- Thôi, chào anh Ted.

Nàng vội vàng bước đi, để lại anh chàng đứng trông theo bực tức.

* * *Bà điều dưỡng Hopkins ở trong một túp nhà nhỏ tận cuối làng. Lúc Mary tới, thì bà vừa mới về và đang cởi giải mũ.

- À, cháu đây rồi. Cô về hơi trễ. Bà lão Caldecott lại trở bệnh. Đến phiên cô phải băng bó, nên về chậm. Cô trông thấy cháu đứng với Ted Bigland ở cuối đường.

Bà Hopkins nhanh nhẹn ngược lên đốt bếp ga dưới ẩm nước.

Bà nheo mũi nói:

- Anh ta có gì đặc biệt với cháu không?

- Không. Anh ta chỉ mời cháu đi xem chiếu bóng.

- Cô thấy rồi - bà Hopkins nói liền ngay - Cố nhiên anh ta là một chàng trẻ ngoan, làm việc ở ga-ra cũng không tồi lắm, cha anh lại là nhà nông giỏi nhất vùng này. Dù sao, cháu ạ, hình như cháu không phải là để làm vợ Ted Bigland đâu. Cháu trí thức như thế thì làm vợ anh ta làm sao được. Nếu là cháu thì rồi đây cô sẽ đi học nghề xoa bóp. Cháu sẽ được đi đó đi đây, được gặp gỡ nhiều người, và thời giờ thì dù ít hay nhiều cũng là của riêng mình.

Mary nói:

- Cháu sẽ ngẫm nghĩ việc này. Hôm trước bà Welman có nói với cháu. Đối với việc này bà rất nhiệt thành. Đúng là là cô nói vậy. Bà không muốn cháu đi xa ngay lúc này. Bà nói bà rất nhớ cháu. Thế nhưng bà bảo cháu không cần phải lo lắng về tương lai, bà sẽ giúp cháu.

Bà Hopkins hoài nghi nói:

- Mong sao bà ta đã viết xuống bằng giấy trắng, mực đen. Người bệnh thì kỳ quặc lắm.

Mary hỏi:

- Cô có nghĩ là bà Bishop thực sự ghét cháu không - hay chỉ là cháu tưởng tượng ra thế?

Bà Hopkins nghĩ ngợi một lát rồi nói:

- Cô phải nhận là bà ta có vẻ mặt ủ rầu. Bà ta là một trong số những người không thích thấy bọn trẻ vui chơi, cũng không thích làm gì cho họ. Có lẽ bà ta cho rằng bà Welman hơi quá yêu mến cháu, vì thế bực mình.

Bà vui vẻ cười:

- Nếu là cháu thì cô chẳng cần băn khoăn, Mary ạ. Cháu mở bao giấy ra đi, có một cặp bánh rán trong đó đấy.

5. Chương 5

Đêm qua cô của cô đã lên cơn bệnh lần thứ hai. Không có lo ngại tức thì, nhưng đề nghị cô xuống ngay nếu có thể được. Lord.

Ngay khi nhận được điện tín của Lord, Elinor gọi đây nói cho Roddy; bây giờ họ đang ở trên xe lửa đi đến Hunterbury.

Trong tuần sau lần xuống thăm trước, Elinor không mấy khi gặp Roddy. Trong hai dịp ngắn ngủi gặp nhau, họ có thái độ gượng gạo lạ lùng. Roddy đã gửi hoa đến tặng nàng - một bó hồng to dài nhánh. Đó là một việc khác thường, về phía chàng. Trong bữa ăn chung, chàng cũng hình như quan tâm hơn thường lệ: nào hỏi nàng thích ăn gì uống gì hơn, nào giúp nàng cởi, khoác áo choàng quá mức sốt sắng. Elinor nghĩ, hơi có vẻ như là chàng ta đang đóng kịch - đóng vai một vị hôn phu say đắm.

Rồi nàng đã tự nhủ thầm: “Chớ có ngốc như vậy. Có gì sai trái đâu nào. Chỉ tại mình tưởng tượng. Đầu óc mình sao mà ủ ê, tồi tệ, cứ muốn giữ làm của riêng”.

Đối với chàng có lẽ nàng đã hơi xa rời, cách biệt hơn lúc thường.

Giờ đây, trong cơ khẩn cấp đột ngột, sự gượng gạo qua đi, họ trò chuyện với nhau khá tự nhiên.

Roddy nói.

- Thương cho bà lão quá. Hôm trước mình gặp, bà còn kha khá.

Elinor nói:

- Em rất lo cho bà. Em biết bà rất sợ bệnh; bây giờ còn bại liệt hơn, chắc bà bực mình lắm! Anh Roddy ạ, nhiều người có cảm nghĩ là người ta cần được giải thoát - nếu họ thật sự muốn thế.

Roddy nói.

- Anh đồng ý với em. Đó là một việc văn minh nên làm. Mình làm cho con vật thoát khỏi đau khổ. Anh cho rằng người ta sẽ dĩ không làm như thế đối với con người chỉ là vì con người có thể bị bà con thân thuộc vì tiền của họ mà tống khứ họ đi - có lẽ ngay cả khi họ chẳng thật sự bệnh hoạn.

Elinor trầm ngâm nói.

- Chắc là phải do tay bác sĩ chứ.

- Bác sĩ cũng có thể là một tên ác ôn.

- Mình có thể tin cậy một người như bác sĩ Lord được.

Roddy lơ là nói:

- Đúng thế, ông ta có vẻ là người thẳng thắn, tử tế.

* * *Bác sĩ Lord cúi xuống giường, cô điều dưỡng O'Brien lồm cồm vào phía sau chàng. Trán nhăn nhúm, chàng cố nghe những tiếng lấp bắp thốt ra từ miệng người bệnh.

Chàng nói.

- Dạ, dạ... xin bà chớ kích động. Còn nhiều thời gian chán. Lúc nào bà muốn nói là đúng, thì giờ tay phải lên đôi chút. Bà có điều gì băn khoăn nào?

Bà tỏ dấu hiểu ý.

- Có điều gì cần gấp, phải không? Dạ. Bà muốn người ta làm điều gì? Bà muốn gọi ai thế? Cô Carlisle, phải không? Hay ông Welman? Cô cậu ấy đang tới đây.

Bà Welman lại lấp bắp cố nói. Bác sĩ Lord chăm chú nghe.

- Bà muốn cô cậu đó tới, nhưng không phải thế à? Một người nào khác? Một người bà con? Không phải thế ư? Công việc làm ăn à? Tôi thấy rồi. Có phải về chuyện tiền nong không? Luật sư ư? Thôi đúng rồi, phải thế không? Bà muốn gặp luật sư phải không? Muốn dặn ông ta điều gì à?

- Bây giờ, bây giờ thì... được rồi. Xin bà bình tĩnh. Có nhiều thời gian mà. Bà nói gì thế - cô Elinor ư? - Chàng nghe thấy cái tên gọi tắt - Cô ta biết luật sư nào rồi chứ? Cô sẽ thu xếp với ông ta? Tốt lắm. Khoảng nửa tiếng nữa cô ta sẽ tới đây. Tôi sẽ bảo cô ý bà muốn gì, tôi sẽ cùng đi với cô ta, lo liệu việc đó ngay. Thôi nhé, bà đừng băn khoăn gì nữa. Cứ để mọi chuyện mặc tôi. Tôi sẽ lo liệu các việc làm theo đúng ý bà.

Chàng dừng lại một lát trông bà nghỉ ngơi, rồi mới lặng lẽ đi ra phía đầu cầu thang. Cô O'Brien bước theo. Lúc ấy bà Hopkins vừa lên tới cầu thang. Chàng hướng về phía bà gật đầu.

Bà Hopkins thở hổn hển nói:

- Chào bác sĩ.

- Chào bà.

Chàng cùng hai người vào phòng cô O'Brien ở bên cạnh, rồi dặn dò. Bà Hopkins sẽ ở lại đêm, phụ trách công việc với cô O'Brien.

- Ngày mai tôi sẽ kiểm thêm một cô điều dưỡng nội trú nữa. Rầy rà quá: bệnh bạch hầu lan truyền ở vùng Stamford, vì thế phòng điều dưỡng thiếu người.

Lời dặn của chàng được chú ý nghe một cách kín cẩn (điều này đôi khi làm cho chàng ngọt ngào). Dặn dò xong, bác sĩ Lord đi xuống nhà, đợi đón hai cháu bà Welman sắp tới nơi.

Trong phòng đợi chàng gặp Mary Gerrard mặt nhợt nhạt, lo lắng. Nàng hỏi:

- Bà có bớt không?

Bác sĩ Lord nói:

- Tôi có thể giúp bà ta có được một đêm yên lành - chỉ có thể làm được vậy thôi.

Mary nói lấp bắp:

- Có vẻ tàn nhẫn quá, chẳng tốt chút nào...

Chàng gật đầu biểu đồng tình:

- Đúng thế, đôi khi có vẻ như vậy. Tôi cho là... - Chàng nói lớn - Xe tới rồi.

Chàng bước ra. Mary chạy lên lầu.

Elinor vào phòng khách, nói to.

- Cô tôi có bệnh lắm không?

Roddy trông có vẻ nhợt nhạt, lo âu.

Bác sĩ trầm trọng nói:

- Tôi e rằng tin này sẽ làm cô sửng sốt. Bà ta bị bại liệt nặng. Lời nói hầu như không còn nhận ra nổi. Tiện đây xin nói cô biết, chắc chắn là bà ta băn khoăn về điều gì đó. Có liên hệ đến việc mời luật sư. Cô Carlisle, cô có biết ông ta là ai không?

Elinor nói mau:

- Đó là ông Seddon, ở quảng trường Bloomsbury. Nhưng chiều nay vào giờ này chắc ông ta không có ở nhà; tôi lại không rõ địa chỉ của ông ta.

Bác sĩ Lord nói trấn an:

- Ngày mai còn có nhiều thời giờ. Tôi phải liệu làm cho đầu óc bà Welman được nghỉ ngơi càng sớm càng tốt. Cô Carlisle, lúc này nếu cô cùng lên với tôi, tôi nghĩ rằng chúng ta sẽ có thể cùng nhau làm cho bà ta bình tĩnh lại.

- Tôi sẽ lên ngay bây giờ.

Roddy đầy hy vọng nói.

- Thế ông không cần đến tôi sao?

Chàng tự cảm thấy thẹn thẹn, nhưng chàng rất sợ phải lên phòng bệnh, phải trông thấy cô Laura nằm đầy bại liệt, cứng đờ.

Bác sĩ Lord vội trấn an chàng.

- Không cần chút nào đâu, ông Welman ạ. Không có quá nhiều người ở trong phòng thì tốt hơn.

Roddy lộ rõ vẻ yên tâm.

Bác sĩ Lord cùng Elinor đi lên lầu. Cô O'Brien đang ở cạnh bệnh nhân.

Bà Laura Welman nằm thở phì phào, như đang trong cơn hôn mê. Elinor cúi nhìn bà, sửng sốt vì thấy khuôn mặt nhăn nhoe rúm rỏ.

Bỗng nhiên mi mắt phải của bà hơi rung lên, rồi mở ra. Khi nhận ra Elinor, mặt bà hơi biến đổi. Bà cố gắng nói.

- Elinor ơi...

Tiếng đó chắc hẳn vô nghĩa đối với ai không đoán ra bà muốn nói gì.

Elinor nói mau.

- Cháu đây, cô Laura ạ. Cô băn khoăn điều gì, phải không? Có phải cô muốn cháu cho mời ông Seddon không?

Một tiếng khàn khàn nửa vang lên. Elinor đoán ra ý nghĩa, liền nói.

- Mary Gerrard, phải không cô?

Bàn tay phải lắc lư chậm chậm tỏ ý tán thành.

Từ môi bà già bệnh hoạn thốt ra một tiếng ào ào. Bác sĩ Lord và Elinor nhăn mặt, không hiểu. Tiếng đó nhắc đi nhắc lại nhiều lần, thế rồi Elinor bắt được một tiếng.

- Điều khoản? Cô muốn đặt một điều khoản cho cô ta vào trong di chúc của cô, phải không? Cô muốn cô ta có được một số tiền, phải không? Cháu rõ rồi, cô Laura ạ. Việc đó sẽ đơn giản thôi. Ngày mai ông Seddon sẽ xuống đây; mọi sự sẽ được thu xếp ổn thỏa đúng như cô muốn.

Bệnh nhân hình như trút được gánh nặng. Cái nhìn lo lắng phai nhòa đi trên con mắt cầu khấn van lơn. Elinor nắm lấy tay bà, cảm thấy các ngón tay xiết nhẹ yếu ớt.

Bà Welman cố sức nói.

- Cháu... tất cả... cháu...

Elinor nói:

- Dạ, dạ, cô để tất cả mọi việc đó cho cháu. Cháu sẽ lo liệu sao cho mọi chuyện làm đúng theo ý cô.

Nàng lại cảm thấy các ngón tay xiết nhẹ. Rồi buông lỏng ra. Mi mắt sụp xuống, khép lại.

Bác sĩ Lord đặt bàn tay lên cánh tay của Elinor, nhẹ nhàng kéo nàng ra khỏi phòng. Cô O'Brien lại đến ngồi cạnh giường.

Trên đầu cầu thang bên ngoài Mary Gerrard đang nói chuyện với bà Hopkins. Nàng xô lên phía trước.

-Ồ, bác sĩ Lord, xin làm ơn cho tôi vào chỗ bà.

Chàng gật đầu.

- Cô phải giữ im lặng, không nên làm rộn bà ta.

Mary bước vào phòng bệnh.

Bác sĩ Lord nói.

- Chuyến tàu của cô đã bị trễ. Cô... - Chàng dừng lại.

Elinor đã ngoảnh đầu trông theo Mary. Bỗng nhiên nàng nhận thấy sự im lặng đột ngột của chàng. Nàng quay lại nhìn chàng dò hỏi. Chàng đang nhìn nàng, vẻ ngạc nhiên thoáng hiện trên mặt. Màu hồng ửng lên trên má Elinor.

Nàng nói vội vàng.

- Xin ông thứ lỗi. Ông đã nói gì vậy?

Peter Lord chậm rãi nói:

- Tôi đã nói gì ư? Tôi không nhớ nữa. Cô Carlisle ạ, ở trong đó cô thật tuyệt vời. - Chàng niềm nở - Cô hiểu mau này, cô biết làm yên lòng này, cô có đủ mọi đức tính.

Có tiếng hít hà nhẹ nhẹ từ bà Hopkins phát ra.

Elinor nói.

- Trông thấy cô tôi như vậy, tôi thấy tội nghiệp quá.

- Cố nhiên rồi. Nhưng cô không tỏ lộ ra. Hẳn là cô giỏi tự kiềm chế lắm.

Elinor mím chặt môi nói.

- Tôi đã tập không... bộc lộ tình cảm của mình.

Bác sĩ khoan thai nói.

- Dù sao thì cái mặt nạ thỉnh thoảng cũng tuột ra.

Bà Hopkins hỏi hả đi vào phòng tắm. Elinor ngược cặp mày thon nhặt nhìn thẳng chàng nói:

- Cái mặt nạ ư?

Bác sĩ nói:

- Dù sao thì khuôn mặt người ta cũng chỉ là một cái mặt nạ không hơn không kém.

- Còn bên dưới nó thì là cái gì?

- Bên dưới nó là một người đàn ông hay đàn bà nguyên thủy.

Ngàng quay ngoắt đi, bước xuống nhà. Peter Lord đi theo, cực kỳ bối rối nghiêm trọng.

Roddy bước vào phòng đợi gặp họ.

- Thế nào? - Chàng lo lắng hỏi.

Elinor nói.

- Trông cô như vậy, thật rầu quá. Anh Roddy ạ, đáng lẽ em không nên ra, mà phải đợi cho đến khi... đến khi nào cô hỏi đến anh.

Roddy hỏi.

- Thế cô có muốn điều gì - đặc biệt không?

Peter Lord nói với Elinor.

- Bây giờ tôi phải về. Trong lúc này tôi không làm gì hơn được nữa. Ngày mai tôi sẽ đến thăm sớm. Chào cô Carlisle. Xin cô đừng... đừng lo lắng nhiều quá.

Chàng nắm tay nàng một lát lâu. Chàng cảm thấy cái xiết tay ấy trấn tĩnh và thoải mái lạ lùng. Elinor nghĩ, chàng ta nhìn mình sao kỳ dị thế, như thể - như thể chàng buồn tiếc cho mình.

Khi cửa khép lại phía sau bác sĩ, Roddy nhắc lại câu hỏi trước.

Elinor nói.

- Cô Laura lo lắng về... về một số công chuyện làm ăn. Em phải trấn an cô, nói với cô rằng ngày mai chắc chắn ông Seddon sẽ xuống đây. Trước hết, chúng mình cần phải gọi đây nói cho ông ta.

Roddy hỏi.

- Cô ta có muốn làm di chúc mới không?

Elinor đáp.

- Cô không bảo vậy.

- Thế cô ta...?

Chàng ngưng bật ở nửa chừng câu hỏi.

Mary Gerrard chạy xuống cầu thang. Nàng băng qua phòng đợi rồi mất hút qua cái cửa thông vào khu nhà bếp.

Elinor gay gắt nói.

- Thế nào? Anh muốn hỏi gì nào?

Roddy nói mơ hồ.

- Anh ư... gì thế nhỉ? Anh quên mất rồi.

Chàng dăm dăm nhìn về phía cửa mà Mary Gerrard vừa chạy qua.

Tay Elinor nắm chặt lại. Nàng cảm thấy được những móng dài nhọn cắn sâu vào lòng bàn tay. Nàng nghĩ, “Mình không chịu nổi nữa - Mình không chịu nổi nữa. Đó chẳng phải là tưởng tượng - mà là thực đấy. Roddy - Roddy, em không thể mất anh được”.

Rồi nàng lại nghĩ. “Cái anh chàng kia - chàng bác sĩ ấy - đã trông thấy gì trên mặt mình ở trên lầu nhỉ? Anh ta đã trông thấy cái gì rồi... Ồ, lạy Chúa, cuộc đời khủng khiếp biết bao - như mình cảm thấy lúc này. Hãy nói cái gì đi, con ngốc kia! Hãy hòa hợp với nhau đi!”

Với giọng bình thản, nàng lên tiếng nói:

- Này anh Roddy, em không đói lắm. Em sẽ ngồi với cô Laura. Cả hai cô điều dưỡng đều có thể xuống cùng ăn với anh.

Roddy hoảng hốt nói.

- Họ ăn cơm với anh à?

Elinor lạnh lùng nói:

- Họ có ăn thịt anh đâu cơ chứ.

- Nhưng còn em thì sao? Em phải ăn cái gì chứ. Tại sao chúng mình lại không ăn trước, rồi để họ xuống ăn sau?

Elinor nói.

- Không, như thế kia thì tốt hơn. - Rồi không đắn đo, nói tiếp - Họ dễ động lòng, anh biết đấy.

Ngàng nghĩ. “Mình không thể nào ngồi xuống ăn bữa với anh ta được - không thể nào chỉ có một mình - trò chuyện - đối xử như thường lệ được”.

Nàng nóng nảy nói.

- Ồ, xin cứ để tôi thu xếp mọi việc theo cách riêng của tôi.

6. Chương 6

Sáng hôm sau, không phải là nữ gia nhân đến đánh thức Elinor, mà là đích thân bà Bishop trong bộ đồ đen cổ lỗ sột soạt, khóc lóc trơ trên.

- Cô Elinor ơi, bà lão đi rồi.

- Cái gì thế?

Elinor ở trên giường ngồi bật dậy.

- Bà Welman. Bà cô thân yêu của cô. Bà chủ kính mến của tôi. Bà đã ra đi trong khi đang ngủ.

- Cô Laura à? Chết rồi sao?

Elinor nhìn chăm chăm, hình như không thể nào tiếp nhận tin đó được.

Bây giờ bà Bishop tha hồ khóc. Bà nức nở nói.

- Chao ôi, sau bấy nhiêu năm trời. Mãi tám năm tôi sống ở đây. Nhưng hình như thực không giống thế.

Elinor chậm rãi nói.

- Thế là cô Laura đã chết trong khi đang ngủ - hoàn toàn êm đềm. Thật may mắn cho cô.

Bà Bishop khóc.

- Chết quá đột ngột. Bác sĩ bảo sáng nay sẽ đến thăm lại: mọi sự vẫn cứ như thường lệ.

Elinor nói hơi gay gắt:

- Không đúng là sự đột ngột đâu. Dù sao, cô ấy bệnh đã lâu rồi. Tôi rất biết ơn là cô khỏi phải chịu đau đớn nhiều hơn nữa.

Bà Bishop đầm đìa nước mắt nói là quả thực phải biết ơn về việc này. Bà nói thêm.

- Ai sẽ báo tin cho ông Rederick?

Elinor nói.

- Tôi sẽ báo tin.

Nàng choàng áo khoác ngoài rồi đi đến gõ cửa phòng chàng. Chàng đáp.

- Xin cứ vào.

Nàng bước vào nói.

- Này anh Roddy, cô Laura mất rồi. Cô mất trong khi đang ngủ.

Roddy ngồi dậy thở dài.

- Cô Laura đáng thương! Anh nghĩ phải tạ ơn Chúa về việc này. Trông thấy cô cứ phải sống dai dẳng trong tình trạng như ngày hôm qua, anh không thể nào chịu nổi.

Elinor nói một cách máy móc.

- Em không biết đấy, thế ra anh đã gặp cô rồi à?

Chàng ngượng ngập gật đầu.

- Em Elinora, sự thực là như vậy. Anh cảm thấy mình đúng là nhát gan nhất đời, vì anh khiếp hãi quá! Tối qua anh đã tới đó. Bà điều dưỡng, cái bà béo mập ấy, đã rời phòng đi kiếm cái gì - bà ta xuống nhà, xách theo một chai nước uống, anh nghĩ thế - thế rồi anh lén vào. Cô ta không biết anh ở đó, cố nhiên rồi. Anh đứng đó một lát nhìn cô. Thế rồi, khi nghe thấy tiếng chân bà Gamp nặng nề bước lên thang gác, anh liền lén ra. Thế nhưng thật là - khủng khiếp quá!

Elinor gật đầu.

- Phải, đúng thế rồi.

Roddy nói.

- Cô ta chắc là bức tức lắm - từng giây từng phút phải sống như vậy.

- Em biết thế.

Roddy nói.

- Em và anh lúc nào cũng nhìn sự việc giống nhau, thế là tuyệt diệu lắm.

Elinor thấp giọng nói:

- Phải, đúng thế.

Chàng nói.

- Trong phút này hai chúng mình có cảm nghĩ như sau: phải tạ ơn trời là giờ đây cô ta đã giải thoát hết thấy mọi sự.

* * *Cô O'Brien nói:

- Cái gì thế, chị? Chị kiếm gì thế nào?

Bà Hopkins mặt hơi ửng đỏ, đang lục lọi chiếc cặp nhỏ mà tối qua bà đã để trong phòng đợi.

Bà cầu vò.

- Bực mình quá. Sao mình lại có thể thế được, không tưởng tượng nổi.

- Cái gì thế? - Cô O'Brien hỏi.

Bà Hopkins mơ hồ trả lời.

- Đó là Eliza Rykin - cái chất sarcoma ấy mà, em biết đấy. Cô ta phải chích morphine hai lần - buổi tối và buổi sáng. Tối qua khi đi đến đây chị đã đưa cho cô ta viên thuốc cuối cùng đựng trong chiếc ống cũ, thế mà chị nhớ chắc cũng có để cái ống mới lại đây.

- Chị cứ kiếm nữa đi. Các ống đó bé lắm.

Bà Hopkins khua động một lần cuối các thứ đựng trong cặp.

- Không, không có ở đây! Chắc chị để trong tủ chén ở nhà rồi. Thật sự chị nghĩ chị có thể tin tưởng vào trí nhớ của mình hơn là thế. Chị chắc chắn là đã lấy ra.

- Chị có để cái cặp ở chỗ nào trên đường tới đây không?

- Cố nhiên là không! - Bà Hopkins sáng giọng nói.

-Ồ, thế thì được rồi, chị ạ. - Cô O Brien nói.

-Ồ, phải rồi! Chị có để cặp ở trong gian phòng này thôi, mà chẳng có ai ở đây lấy cắp gì cả. Chỉ là nhớ lại thôi, nhưng chị tức mình lắm, em ạ. Hơn nữa, chị còn phải về nhà ở cuối làng rồi trở lại đây nữa.

Cô O Brien nói.

- Mong rằng chị sẽ không còn phải mệt nhọc quá nữa, sau cái đêm hôm qua. Tội nghiệp cho bà già quá. Em không nghĩ rằng bà sẽ kéo dài được lâu.

- Chị cũng vậy, em ạ. Có lẽ bác sĩ sẽ phải ngạc nhiên.

Cô O Brien hơi không đồng ý, nói:

- Ông ta lúc nào cũng rất hy vọng về những ca bệnh mà ông điều trị.

Bà Hopkins chuẩn bị ra về nói:

- À, ông ta còn ít tuổi. Không có kinh nghiệm như chúng mình.

Sau câu phát biểu ảm đạm đó, bà ra đi.

* * *Bác sĩ Lord nhón gót đứng lên. Cặp lông mày hung hung leo cao trên trán, hầu như từ giữa tóc nhô ra.

Chàng sửng sốt nói.

- Thế ra bà lão chết rồi à?

- Dạ, phải, thưa bác sĩ.

Cô O Brien định kể rõ chi tiết, nhưng vì kỷ luật nên cô chờ đợi.

Peter Lord trầm ngâm nói:

- Bà ta chết rồi à?

Chàng đứng nghĩ ngợi một lát, rồi sáng giọng nói:

- Đem cho tôi ít nước sôi.

Cô O Brien rất kinh ngạc hoang mang, nhưng theo đúng tin thần huấn luyện ở bệnh viện cô không tìm hiểu lý do tại sao. Nếu bác sĩ có bảo cô đi lấy da cá sấu thì cô cũng tự động khê nói, “Dạ, thưa bác sĩ”, rồi vâng lệnh lướt nhẹ ra khỏi phòng để giải quyết vấn đề.

* * *Roderick Welman nói.

- Có phải ông muốn nói rằng cô tôi chết đi mà không để lại di chúc - cô tôi chưa bao giờ làm di chúc cả, đúng không?

Ông Seddon lau kính, nói:

- Hình như là vậy.

Roddy nói.

- Thế thì lạ thật.

Ông Seddon húng hắng ho tỏ ý không tán thành.

- Không đến nỗi quá kỳ lạ như ông tưởng tượng đâu. Cũng thường xảy ra như vậy. Vì mê tín, người ta muốn nghĩ họ còn có nhiều thì giờ. Việc làm di chúc hình như chỉ làm cho cái chết xích lại gần họ hơn. Thật là kỳ quặc - nhưng có như vậy đó.

Roddy nói.

- Thế ông không bao giờ trình bày với cô tôi sự sai trái về vấn đề này à?

Ông Seddon trả lời cộc lốc:

- Nhiều lần.

- Rồi cô ta nói gì?

Ông Seddon thở dài:

- Vẫn những điều quen thuộc thông thường. Nào là còn chán thời gian. Nào là còn chưa có ý muốn. Nào là còn chưa có quyết định dứt khoát, xác đáng là mình mong muốn xếp đặt tiền bạc của mình ra sao.

Elinor nói:

- Nhưng chắc chắn là, sau lần phát bệnh đầu tiên...?

Ông Seddon lắc đầu:

- Ồ, không đâu, lần đó lại còn tệ hơn. Bà ta không muốn đề cập đến vấn đề ấy.

Roddy nói.

- Quả thật là rất kỳ quặc.

Ông Seddon lại nói:

- Ồ, không đâu. Bệnh khiến bà ta nóng nảy hơn, thì cũng là tự nhiên thôi.

Elinor giọng bối rối nói.

- Thế nhưng bà ta muốn chết.

Vẫn lau kính, ông Seddon nói:

- À, thưa cô Elinor thân mến, trí óc con người là một bộ máy rất kỳ lạ. Có thể bà Welman tưởng rằng mình muốn được chết, nhưng kế cạnh cảm nghĩ ấy lại có niềm hy vọng mình sẽ khỏi dứt bệnh. Vì niềm hy vọng ấy, tôi nghĩ bà có cảm tưởng là làm di chúc thì sẽ không may mắn. Bà đã không có ý định làm di chúc, thế cũng như là bà mãi mãi gạt bỏ việc làm này vậy.

Bỗng hầu như nói riêng với Roddy, ông Seddon nói tiếp:

- Ông có biết người ta gạt bỏ, tránh né một điều gì khó chịu - mà mình không muốn đương đầu, như thế nào không?

Roddy mặt đỏ bừng, nói lảm bảm.

- Phải... phải, cố nhiên là thế. Tôi biết ông muốn nói gì rồi.

Ông Seddon nói.

- Đúng là bà Welman luôn luôn có ý định làm di chúc, thế nhưng ngày mai thì bao giờ cũng là một ngày tốt hơn hôm nay để làm di chúc. Bà ta cứ tự bảo mình rằng còn nhiều thời gian.

Elinor chậm rãi nói.

- Thế ra chính vì vậy mà tối qua bà lo lắng, kinh hoàng đến độ muốn mời ông đến.

Ông Seddon đáp.

- Rõ ràng là thế.

Roddy giọng hoang mang nói:

- Nhưng bây giờ thì ra sao?

- Ông muốn nói đến di sản của bà Welman, phải không? - Luật sư húng hắng ho.

- Vì lẽ bà Welman chết đi mà không để lại di chúc, nên tất cả tài sản của bà đều thuộc về người thân thích gần nhất - tức là về cô Elinor Carlisle.

Elinor thông thả nói:

- Về tôi tất cả ư?

- Vương quyền chiếm một tỉ lệ nào đó - ông Seddon giải thích.

Rồi ông đi vào các chi tiết.

Ông kết thúc nói.

- Không có khoản chuyển nhượng hoặc ủy thác nào. Tiền bạc của bà Welman thuộc bà toàn quyền sử dụng theo ý muốn. Vì thế số tiền đó chuyển thẳng đến cô Carlisle. À, còn khoản thuế tử vong, tôi e rằng sẽ khá nặng đấy, thế nhưng ngay cả khi đã nộp số thuế đó rồi, vẫn còn lại một tài sản đáng kể, được đảm bảo rất vững chãi, an toàn.

Elinor nói:

- Thế nhưng anh Roderick...

Ông Seddon hắng một tiếng ho, biện giải rằng.

- Ông Welman chỉ là cháu của chồng bà Welman. Không có liên hệ máu mủ, ruột thịt.

- Đúng lắm - Roddy nói.

Elinor chậm rãi nói:

- Cố nhiên rồi, vì chúng tôi sắp kết hôn, thì tài sản đó có thuộc về ai, cũng chẳng quan hệ gì.

Nhưng nàng không nhìn Roddy.

Bây giờ đến lượt ông Seddon nói:

- Đúng lắm.

Ông nói mấy tiếng đó khá mau.

- Nhưng chẳng quan hệ gì, phải thế không? - Elinor nói, gần như là tự bào chữa.

Ông Seddon đã ra về.

Khuôn mặt Roddy nhăn nhúm bồn chồn. Chàng nói:

- Em phải có số tài sản ấy. Thế là rất phải. Em Elinor, vì Chúa, chớ nên đặt vào trong đầu cái ý nghĩ là anh hậm hực với em về chuyện này. Anh chẳng muốn cái của cải đáng nguyên rửa ấy.

Giọng hơi run run, Elinor nói:

- Nay anh Roddy, ở London, chúng mình đồng ý rằng dù người ấy là ai thì cũng vậy thôi, chẳng quan hệ gì, vì... vì chúng mình sẽ kết hôn, phải thế không nào?

Roddy không đáp.

Nàng khẳng khẳng nói:

- Anh không nhớ đã nói thế sao, anh Roddy?

Chàng nói:

- Nhớ chứ.

Chàng nhìn xuống chân mình. Mặt chàng trắng bệch, ừ ê; nỗi đau khổ hiện rõ trên những đường nét căng thẳng nơi miệng chàng.

Elinor bỗng ngẩng đầu lên lả lơi nói:

- Chẳng quan hệ gì - nếu chúng mình sắp lấy nhau... Nhưng có thực thế không, hử anh Roddy?

Roddy nói:

- Chúng mình gì cơ chứ?

- Chúng mình sắp lấy nhau ấy mà?

- Anh hiểu đó là ý nghĩ lúc bấy giờ - Giọng hững hờ, hơi bức tức, chàng nói tiếp - Cố nhiên rồi, Elinor ạ, bây giờ nếu em có nghĩ khác...

Elinor thét to:

- Ô, Roddy, anh không thể thành thật được hay sao?

Roddy rút lại. Rồi với giọng nhỏ nhẹ, hoang mang, chàng nói:

- Anh không biết cái gì đã xảy ra cho mình nữa.

Elinor giọng cứng nhắc nói:

- Em thì biết rõ lắm.

Roddy nói mau:

- Dù sao, có lẽ đúng là anh rất không thích cái ý nghĩ sống nhờ vào tiền của vợ.

Elinor mặt trắng bệch nói:

- Không phải thế. Mà là cái gì khác cơ. - Nàng ngừng lại, rồi nói tiếp - Đó là... Mary, phải thế không nào?

Roddy ảo não khẽ nói:

- Anh cho là thế. Làm sao em biết được?

Elinor miệng méo xệch mỉm cười nói:

- Có gì khó đâu. Cứ mỗi khi anh nhìn cô ta - thì nó hiện ngay trên mặt, ai cũng thấy được.

Bỗng nhiên chàng mất bình tĩnh nói:

- Ô, Elinor. Anh chẳng biết ra làm sao nữa. Anh nghĩ mình sắp điên mất! Lúc anh trông thấy cô ta - cái hôm đầu tiên ấy - trong khu rừng kia... chỉ thấy mặt cô ta thôi, thế mà - thế mà mọi cái đều quay cuồng đảo lộn. Em không thể nào hiểu được đâu.

Elinor nói.

- Được chứ, em hiểu được. Anh cứ nói tiếp đi.

Roddy sững sờ nói:

- Anh không muốn yêu cô ta. Anh rất hạnh phúc với em. Ô, em Elinor ơi, anh ti tiện quá, lại nói với em như thế này...

Elinor nói:

- Vô lý lắm. Anh cứ nói tiếp. Cứ nói cho em biết.

Roddy lập lại câu nói.

- Em thật tuyệt vời. Nói với em, sao mà thoải mái quá. Anh yêu em quá đỗi, Elinor ạ. Em phải tin thế. Còn cái kia thì tựa như là bùa mê cháo lú. Nó làm đảo lộn hết thảy: cả cái quan niệm sống của anh, cả sự hưởng thú của anh - và - tất cả các cái chính tề, ngăn nắp, hợp lý...

Elinor dịu dàng nói:

- Tình yêu - thì không hợp lý lắm đâu.

Roddy đau khổ nói:

- Không phải thế.

Elinor giọng run run nói:

- Anh đã nói với cô ta gì chưa?

Roddy nói:

- Sáng nay - giống như một thằng khùng - anh mất trí...

Elinor nói:

- Đúng thế à.

Roddy nói:

- Cố nhiên là cô ta - cô ta tức thì bịt miệng anh lại. Cô ta bàng hoàng sửng sốt. Vì cô Laura và vì em...

Elinor tháo chiếc nhẫn hột xoàn đeo ở ngón tay, rồi nói:

- Anh nên cầm lại nhẫn này thì hơn, anh Roddy ạ.

Cầm lấy nhẫn, Roddy không nhìn nàng, thì thầm nói:

- Em Elinor, em không thể nào hiểu được anh cảm thấy mình tồi tệ đến mức nào.

Elinor giọng bình thản nói:

- Anh có nghĩ là cô ta sẽ lấy anh không?

Roddy lắc đầu:

- Anh chẳng biết nữa. Nhưng không... không bao lâu đâu. Anh không nghĩ là cô ta để ý đến anh lúc này, nhưng rồi cô ta sẽ để ý.

Elinor nói:

- Em nghĩ là anh đúng. Anh cần phải cho cô ta có thời gian. Hãy hoãn gặp đôi chút, rồi sau... bắt đầu lại từ đầu.

- Em Elinor thân yêu. Em là bạn tốt nhất đời. - Roddy chợt nắm lấy tay nàng, đưa lên hôn - Em biết đấy, Elinor ạ, anh rất yêu em, lúc nào cũng yêu em. Đôi khi hình như Mary chỉ là một giấc mơ thôi. Rồi có thể là anh sẽ tỉnh giấc, và thấy nàng không có đó...

Elinor nói:

- Phải chi Mary không có ở đây...

Roddy chợt xúc động nói:

- Đôi khi anh mong rằng nàng không có đó... Em và anh là của nhau. Chúng mình là của nhau, phải thế không em? Elinor?

Nàng chậm chạp cúi đầu.

Elinor nói.

- Ồ, đúng thế - chúng mình là của nhau.

Nàng nghĩ “phải chi Mary không có ở đây...”

7. Chương 7

Bà Hopkins xúc động nói:

- Thực là một đám tang đẹp.

Cô O'Brien đáp:

- Thực thế! Có nhiều hoa. Đã bao giờ chị thấy những bông hoa đẹp thế này chưa? Một cây đàn hạc kết toàn hoa huệ trắng, một cây thánh giá toàn bằng hồng vàng. Đẹp quá!

Bà Hopkins thở dài sườn sượt, rồi ăn bánh ngọt phết bơ. Hai nữ điều dưỡng này đang ngồi trong quán Chim Sẻ Xanh.

Bà Hopkins lại nói:

- Cô Carlisle là người rộng rãi. Cô ta tặng tôi một món khá khá, mặc dù không cần phải làm như vậy.
- Cô ta quả là người tử tế, rộng rãi - cô O'Brien nhiệt liệt tán thành - Em chúa ghét tính bủn xỉn keo kiệt.

Bà Hopkins nói:

- À, mà cô ta được thừa kế một di sản cực kỳ vĩ đại.

Cô O'Brien nói:

- Em tự hỏi là... - rồi ngừng lại.

Bà Hopkins khuyên giục:

- Thế ư, em?
- Thật lạ lùng là bà lão đã không làm di chúc.
- Tệ thật - bà Hopkins nói gay gắt - Người ta bắt buộc phải làm di chúc chứ. Không làm thì chỉ đem lại sự bực mình mà thôi.

Cô O'Brien nói:

- Em tự hỏi là, nếu bà ta đã làm di chúc, thì bà ta để lại tiền bạc như thế nào nhỉ?

Bà Hopkins nói kiên quyết:

- Chị biết chắc một điều.
- Gì thế, chị?
- Bà ta chắc để lại một số tiền cho Mary - Mary Gerrard.
- Phải rồi, thực đúng thế - cô O'Brien tán thành. Rồi sôi nổi nói thêm - Có phải em đã kể lại cho chị về tình trạng của bà ta buổi tối đó không, bác sĩ đã cố hết sức làm cho bà ta dịu xuống. Lúc ấy cô Elinor nắm lấy tay bà cô, viện Chúa toàn năng ra mà thề nguyện.

Rồi với óc giàu tưởng tượng của người Ái Nhĩ Lan bỗng nhiên nổi lên, cô O'Brien nói:

- Cô Elinor thề rằng sẽ mời luật sư tới, rồi mọi sự sẽ đâu vào đấy cả. Bà lão liền nói: "Mary! Mary!" Rồi cô Elinor hỏi: "Có phải cô muốn nói Mary Gerrard không? Rồi cô thề là sẽ giữ quyền lợi cho Mary.

Bà Hopkins hoài nghi nói:

- Đúng như thế à, em?

Cô O'Brien đáp lời một cách quả quyết.

- Đúng như thế đó, chị ạ. Còn điều này nữa: theo ý em, nếu như bà Welman còn sống mà làm di chúc đó, thì chắc hẳn còn lắm chuyện ngạc nhiên cho tất cả. Biết đâu bà ta lại chẳng để cả từng các bạc của mình cho Mary Gerrard.

Bà Hopkins ngờ vực nói:

- Chị không nghĩ bà ta làm như vậy. Chị không tán thành gạt bỏ bà con ruột thịt, không cho hưởng tiền bạc của mình.

Cô O'Brien nói một cách bí hiểm:

- Cũng tùy thứ máu mủ, ruột thịt chứ.

Bà Hopkins lập tức đáp lời:

- Em nói thế là có ý gì?

Cô O Brien nghiêm trang nói:

- Em đâu phải hạng người nói chuyện tầm phào. Em cũng chẳng muốn bôi đen tên tuổi của người đã khuất.

Bà Hopkins gật đầu thông thả nói:

- Phải đấy. Chị đồng ý với em. Càng ít nói càng tốt.

Bà rót nước vào bình trà.

Cô O Brien nói:

- À, chị có kiểm thấy cáo ống moọc-phin khí tại nhà không?

Bà Hopkins nhăn mặt nói:

- Không. Chị không biết nó ra sao nữa, nhưng chị nghĩ có lẽ là như thế này: chắc là chị đã để trên thành lò sưởi như mọi bận mỗi khi chị khóa tủ chén, rồi có thể là nó rơi vào giỏ giấy vụn đầy ngập, chị đem ra đổ vào thùng rác ngay khi rời nhà. - Bà ngừng rồi nói tiếp - Chắc hẳn là thế, vì chị không thấy còn có thể như thế nào khác nữa.

- Ủ, chắc hẳn là thế, chị ạ - cô O Brien nói - Hình như chị không để cái cặp ở nơi nào khác - mà chỉ ở trong phòng đợi tại Hunterbury thôi - như vậy thì theo ý em, chắc hẳn là như lời chị vừa nói đó. Nó đã rơi vào trong thùng rác rồi.

- Đúng thế - bà Hopkins hăm hở nói - Không có thể xảy ra cách nào khác nữa, phải không em?

Bà ăn một chiếc bánh đường màu hồng. Rồi nói:

- Hình như không phải... - rồi ngừng lại.

Cô O Brien tán thành mau mắn - có lẽ hơi quá mau mắn.

- Nếu là chị thì em sẽ không băn khoăn về chuyện đó nữa - cô nói một cách thoải mái.

Bà Hopkins nói.

- Chị không băn khoăn đâu.

* * *Bận đồ đen, trẻ trung, nghiêm nghị, Elinor ngồi trước bàn viết đồ sộ của bà Welman trong phòng sách. Các thứ giấy tờ bày la liệt trước mặt nàng. Nàng vừa gặp riêng các gia nhân và bà Bishop. Bây giờ đến lượt Mary Gerrard, nàng ngập ngừng giây lát ở khung cửa rồi mới bước vào phòng.

- Thưa cô Elinor, cô muốn gặp em - nàng nói.

Elinor ngược trông lên.

-Ồ, phải rồi, Mary. Em tới ngồi đây.

Mary đến ngồi xuống ghế Elinor chỉ. Ghế này hơi quay về phía cửa sổ, ánh sáng từ đó chiếu xuống mặt nàng phô bày rục rịch làn da thanh khiết và mái tóc vàng nhạt.

Elinor đưa một bàn tay lên che mặt. Qua kẽ ngón tay nàng có thể ngắm nhìn khuôn mặt của cô gái kia.

Nàng nghĩ. "Có thể nào ghét cay ghét đắng một người mà không tỏ ra là mình ghét được không nhỉ?"

Với giọng vui vẻ, thành thạo, Elinor lớn tiếng nói:

- Đây em Mary, chị nghĩ em biết rằng bà cô của chị lúc nào cũng rất quan tâm đến em và hẳn đã lo lắng cho tương lai của em.

Mary nói giọng nhỏ nhẹ:

- Bà Welman luôn luôn rất tốt đối với em.

Giọng lạnh lùng, xa cách, Elinor nói tiếp:

- Chị biết rằng nếu bà có thời gian để làm di chúc, thì chắc bà muốn để lại tiền của cho nhiều người. Vì bà mất đi mà không có di chúc để lại, cho nên chị có trách nhiệm thực hiện những nguyện vọng của bà. Chị đã tham khảo ý kiến ông Seddon; dựa vào lời ông khuyên, chị đã trừ định các khoản tiền cấp cho gia nhân tùy theo thời gian phục dịch của họ... - Nàng ngừng lại rồi nói - Còn em, cố nhiên là không liệt vào hàng đó.

Elinor có lẽ hơi mong rằng những tiếng đó có thể làm cho nhức nhối, nhưng khuôn mặt mà nàng nhìn đây lại chẳng có chút biến đổi nào. Mary thừa nhận những tiếng đó theo như giá trị bề ngoài của chúng, và nghe nói tiếp thêm.

Elinor nói:

- Mặc dù bà lão khó nói được mạch lạc, tối qua bà cũng có thể khiến cho người ta hiểu được bà muốn nói gì. Bà rõ ràng muốn đặt một điều khoản cho tương lai của em trong di chúc.

Mary thanh thản nói:

- Bà thật tốt bụng.

Elinor nói giọng cộc lốc:

- Ngay khi sự thừa kế được chứng thực, chị tính dành cho em hai ngàn đồng bằng - số tiền đó là của em, em muốn dùng làm gì thì làm.

Mặt Mary ửng hồng lên:

- Những hai ngàn bằng ư?Ồ, cô Elinor, cô tử tế quá. Em không biết nói gì đây.

Elinor nói xẵng:

- Chị chẳng tốt đặc biệt gì đâu, xin đừng nói gì nữa.

Mary đỏ bừng mặt, thì thầm nói:

- Cô đâu có biết số tiền ấy sẽ làm đổi khác số phận em như thế nào.

Elinor nói:

- Chị rất vui mừng.

Nàng ngập ngừng, mắt rời Mary nhìn sang phía kia phòng. Nàng gắng gượng nói:

- Chị tự hỏi - em có kế hoạch gì không?

Mary nói nhanh:

-Ồ, có chứ. Em sẽ học một nghề gì. Có lẽ là xoa bóp. Bà Hopkins khuyên em như vậy.

Elinor nói:

- Ý đó có vẻ hay đấy. Chị sẽ cố thu xếp với ông Seddon để ứng trước số tiền ấy cho em càng sớm càng tốt - ngay tức thì, nếu có thể được.

- Cô Elinor, cô tử tế, cô tử tế quá. - Mary biết ơn nói.

Elinor nói cụt lủn.

- Đó là nguyện vọng của cô Laura. - Nàng ngập ngừng rồi nói - Thôi, thế là xong rồi, chị nghĩ thế.

Lần này sự xua đuổi rõ rệt trong các tiếng nói xiên xoáy vào làn da nhạy cảm của Mary. Nàng đứng lên, nói vội:

- Cảm ơn cô rất nhiều, thưa cô Elinor - rồi rời phòng đi ra.

Elinor ngồi hoàn toàn im lặng, nhìn ra phía trước. Mặt nàng hoàn toàn điềm tĩnh. Trên đó không có vẻ gì cho thấy những gì đang diễn ra trong trí óc nàng. Nhưng nàng ngồi ở đây, không động đậy, trong một lát sau.

Cuối cùng Elinor đi đến kiểm Roddy. Nàng thấy chàng trong căn phòng thường ở ban ngày. Chàng đang đăm đăm nhìn ra ngoài cửa sổ. Elinor bước vào, chàng quay ngoắt lại.

Nàng nói:

- Em đã cho thanh toán xong tất cả. Năm trăm cho bà Bishop - vì bà đã ở đây nhiều năm. Một trăm cho chú bếp, còn Milly và Oliver mỗi người được năm chục. Hai mươi lăm bảng cho bác làm vườn chính Stephens, và còn lão Gerrard ở khu nhà sân nữa, cố nhiên rồi. Đối với lão ta em chưa làm gì cả, thực lúng túng quá. Phải trả tiền cho lão nghỉ việc chứ. Em nghĩ thế.

Nàng ngừng lại, rồi vội vàng nói tiếp:

- Em tính cho Mary Gerrard hai ngàn bảng Anh. Anh có nghĩ là cô Laura mong muốn như thế không? Em cho số tiền ấy là thỏa đáng.

Roddy không nhìn nàng, nói:

- Đúng rồi, thế là phải lắm. Em thì bao giờ chẳng phán đoán tuyệt giỏi, em Elinor.

Chàng lại ngoảnh nhìn ra ngoài cửa sổ.

Elinor nín thở giây lát, rồi nàng bắt đầu nói với giọng bồn chồn vội vã, tiếng nói đổ xô ra rời rạc:

- Còn điều này nữa. Em muốn - thế mới là phải - Em muốn nói là, anh cần phải có phần mình trong đó, anh Roddy ạ.

Roddy quay lại, vẻ mặt tức giận. Thấy thế, Elinor vội nói tiếp:

- Không, hãy nghe đây, anh Roddy. Đây chỉ là công bằng thôi. Tiền đó là của chú anh - chú ta để lại cho vợ - thì tự nhiên là chú ta bao giờ cũng nghĩ rồi nó sẽ chuyển đến anh. Cô Laura cũng có ý như vậy. Em biết rõ là thế, căn cứ vào nhiều điều cô đã nói ra. Nếu em có số tiền của cô ta, thì anh phải có số tiền thuộc về chú ta - thế mới là phải. Em - em không chịu nổi cái cảm tưởng là em đã tước đoạt của anh - chỉ bởi vì cô Laura sợ làm di chúc. Anh phải... anh phải thấy đó là phải chứ!

Khuôn mặt dài và nhạy cảm của Roddy trở nên trắng bệch nhợt nhạt. Chàng nói.

- Lạy Chúa, em Elinor, em muốn làm cho anh cảm thấy mình là một tên ti tiện, tồi hại hay sao? Em nghĩ một lúc nào đó em có thể... có thể lấy số tiền ấy từ nơi em ư?

- Em không cho anh số tiền đó. Mà đó chỉ là... công bằng thôi.

Roddy hét to.

- Anh không cần tiền của em.

- Đó không phải là của em.

- Theo pháp định thì đó là của em, chỉ cần thế thôi. Vì Chúa, đừng để cho chúng ta rất là thực tế như vậy. Anh không lấy của em một cắc nào. Đừng làm như thể tiểu thư hào phóng đối với anh.

Elinor thét lên:

- Anh Roddy!

Roddy vội vàng khua tay:

- Ô, em ạ, anh rất lấy làm tiếc, anh không biết mình đang nói gì. Anh thấy bối rối. Hoàn toàn mất trí.

Elinor dịu dàng nói:

- Anh Roddy đáng thương.

Roddy lại quay đi, đùa nghịch cái núm bông ở rèm cửa sổ. Bằng một giọng khác, một giọng xa rời, chàng nói:

- Em có biết... Mary Gerrard đề nghị làm gì không?

- Cô ta định học nghề xoa bóp. Cô ta nói thế.

Chàng nói:

- Anh hiểu rồi.

Chợt hoàn toàn yên lặng, Elinor đứng thẳng mình, hất đầu về phía sau. Giọng nàng bỗng trở nên thúc bách:

- Nay anh Roddy, em muốn anh thận trọng nghe em đây.

Roddy quay lại phía nàng, hơi ngạc nhiên nói:

- Cố nhiên rồi, em Elinor.

- Em muốn xin anh làm theo lời em khuyên.

- Em khuyên anh gì chứ?

Elinor điềm tĩnh nói.

- Anh không bị ràng buộc gì đặc biệt cả? Lúc nào muốn nghỉ cũng được, phải không?

- Ồ, đúng thế.

- Thế thì anh hãy làm - làm như thế này thôi. Anh hãy xuất ngoại, đến một nơi nào đó - trong vòng ba tháng. Hãy đi một mình. Kết bạn mới, xem cảnh lạ. Bây giờ chúng mình hãy thực thẳng thắn mà nói chuyện với nhau. Lúc này em nghĩ là anh yêu Mary Gerrard. Có lẽ là thế. Nhưng nay chưa phải là lúc thăm dò ý kiến cô ta - anh biết quá rõ điều đó. Cuộc đính hôn của chúng mình rõ rệt là tan vỡ rồi. Vậy thì anh hãy đi ra nước ngoài, như một người tự do, rồi khi hết ba tháng, anh, như là một người tự do, lúc ấy hãy quyết định. Lúc bấy giờ anh sẽ biết rằng mình có thực sự yêu Mary Gerrard không, hay đó chỉ là một cơ mê đắm tạm thời. Bây giờ nếu anh hoàn toàn chắc chắn là mình thực yêu cô ta - thì hãy trở về mà đến với cô ta, nói với cô ta như vậy, nói là anh hoàn toàn chắc chắn về điều đó, thế thì có lẽ cô ta sẽ nghe.

Roddy tiến đến chỗ nàng, cầm lấy tay nàng.

- Em Elinor, em thật tuyệt vời! Đầu óc rất sáng suốt. Tính cực kỳ khách quan. Không câu kính dối hờn. Chẳng hề tiện keo kiệt. Lúc này anh cảm phục em hơn bao giờ hết. Anh sẽ làm theo đúng điều em gợi ý. Sẽ đi xa, cắt đứt hết thấy mọi sự - để xem xét mình có bệnh hoạn thật sự không hay chỉ xử sự như một thằng ngốc khùng khiếp nhất đời. Ồ, em Elinor thân yêu, em không biết anh thực sự yêu em như thế nào. Bây giờ anh mới nhận ra rằng lúc nào em cũng quá tốt với anh, tốt ngàn vạn lần. Cầu Chúa phù hộ cho em, vì tất cả tấm lòng tốt của em.

Thế rồi nhanh nhẹn, khích động, chàng hôn nàng rồi ra đi.

Có lẽ chàng cũng không nhìn lại và trông mặt nàng.

* * *Sau đó mấy ngày, Mary đến báo cho bà Hopkins biết về những triển vọng tương lai tốt đẹp của mình.

Người đàn bà thực tế ấy nồng nhiệt chúc mừng:

- Đây thật là một cơ may lớn cho cháu đó, Mary ạ. - Bà nói - Có thể bà lão kia có ý tốt đối với cháu, nhưng trừ phi sự việc đã được đặt định bằng giấy trắng mực đen rồi thì không kể, còn không thì ý định cũng chẳng ích gì bao nhiêu đâu. Cháu rất dễ có thể chẳng có được gì cả.

- Cô Elinor nói rằng cái đêm bà Welman mất, bà có bảo cô ta giúp đỡ cháu.

Bà Hopkins khịt mũi.

- Có lẽ bà ta đã nói thế. Nhưng có nhiều kẻ về sau sẽ dễ dàng quên ngay. Họ hàng bà con là như vậy đó. Cô đã thấy một vài chuyện, cô có thể bảo cháu. Người ta lúc sắp chết, họ nói họ biết rằng họ có thể dạy lại con trai hoặc con gái thân yêu làm đúng sở nguyện của họ. Có đến chín trong số mười lần, cậu con hay cô con yêu dấu kiểm tra cơ tốt để rồi chẳng làm gì như thế cả. Bản tính con người là bản tính con người: chẳng có ai thích rời bỏ tiền nếu như pháp luật không bó buộc họ phải làm như vậy. Cháu Mary ạ, cháu thật may mắn. Cô Carlisle thẳng thắn hơn nhiều kẻ khác.

Mary chậm rãi nói.

- Thế nhưng - không biết làm sao - cháu cảm thấy là cô ta không ưa cháu.

- Cô ta có lý do đấy, cô phải nói thế - bà Hopkins nói toạc ra - Thôi, đừng có quá ngây thơ, Mary ạ. Gần đây cậu Roderick đã để mắt đến cháu.

Mary bừng đỏ mặt.

Bà Hopkins nói tiếp.

- Theo ý cô, cậu ta rất mê cháu. Bỗng nhiên thế. Còn cháu thì sao, cháu ơi? Cháu có cảm tình gì với cậu ta không?

Mary ngập ngừng nói.

- Cháu... cháu không biết nữa. Cháu không nghĩ thế. Thế nhưng cậu ta rất tử tế, cố nhiên rồi.

- Hừm - bà Hopkins nói - Cậu ta chẳng thể là người có thích được! Đó là một trong số những gã cầu kỳ, kiêu cách, quá bồn chồn, dễ kích động. Lại cảnh về về ăn uống nữa. Đàn ông chẳng phải chúng này, khi mình gặp thời cơ thuận lợi. Cháu chớ nên quá vội vàng, Mary ạ. Với nhan sắc của cháu, cháu có đủ điều kiện để mà kén cá chọn canh. Hôm trước cô O'Brien có gợi ý với cô là cháu nên đi đóng phim. Họ thích gái tóc hoe, cô thường nghe nói thế.

Với nếp nhăn hơi gợn trên trán, Mary nói:

- Thưa cô, cô nghĩ cháu phải làm gì đối với bố cháu? Ông ta nghĩ cháu phải đưa cho ông một phần số tiền đó?

- Cháu chớ có làm vậy nhé - bà Hopkins tức giận nói - Bà Welman không bao giờ có ý để tiền đó cho ông ta. Cô nghĩ rằng nếu không phải là vì cháu, thì ông ta đã mất việc từ nhiều năm trước rồi. Kẻ lười biếng thì có bao giờ chịu bước đầu.

Mary nói:

- Bà ta có tất cả số tiền bạc đó mà lại không hề làm di chúc để lại ra sao, thì có vẻ kỳ cục quá.

Bà Hopkins lắc đầu:

- Người ta như vậy đó. Chắc cháu lạ lắm. Họ bao giờ cũng cứ trì hoãn việc đó lại.

Mary nói:

- Cháu thấy làm như thế thì hình như hết sức khờ dại.

Bà Hopkins hơi nháy mắt nói:

- Thì cháu làm di chúc đi, Mary ạ.

Mary nhìn bà chằm chằm:

- Ồ, không đâu.

- Cháu đã ngoài hai mươi mốt rồi mà.

- Nhưng cháu... cháu chẳng có gì để lại cả... ít nhất thì lúc này cháu nghĩ là cháu có.

Bà Hopkins gay gắt nói:

- Cố nhiên là cháu có chứ. Một số tiền nho nhỏ thôi, nhưng cũng xôm lắm.

Mary nói:

- Chẳng có gì phải vội.

- Cháu cũng thế đấy - bà Hopkins lạnh lùng nói - Cũng giống như mọi người khác. Vì cháu là một thiếu nữ trẻ trung, khỏe mạnh ư, để chẳng phải là một cái cớ khiến cháu sẽ không bị cản xep, dè nghiến bởi xe đồ hoặc xe buýt ở ngoài đường phố, bất cứ giây phút nào.

Mary cười:

- Cháu không biết đến cả làm di chúc như thế nào nữa.
- Cũng dễ thôi. Cháu có thể mua một mẫu giấy ở bưu điện. Chúng ta hãy đi mua ngay bây giờ.

* * *

Trong nhà bà điều dưỡng Hopkins, mẫu giấy được bày ra, rồi cái vấn đề quan trọng kia được thảo luận. Bà Hopkins rất lấy làm khoái trá. Bà nói, theo ý bà thì di chúc là cái tốt nhất ngay liền sau cái chết.

Mary nói:

- Nếu cháu không làm di chúc, thì ai sẽ được hưởng số tiền kia?

Bà Hopkins hơi hoài nghi nói:

- Bố cháu, chứ ai nữa.

Mary sáng giọng nói:

- Ông ta sẽ không được hưởng. Cháu muốn để lại cho cô cháu ở Tân Tả lan hơn.
- Dù sao thì để lại cho bố cháu cũng chẳng ích gì mấy - vì ông ta chẳng còn ở đời được bao lâu nữa. Cô phải nói thế đấy.

Mary đã nghe bà Hopkins nói điều đó quá nhiều lần rồi, cho nên chẳng thấy cảm kích gì vì câu nói này.

- Cháu không nhớ nổi địa chỉ của cô cháu. Đã nhiều năm chúng cháu không được tin tức gì về cô ta cả.
- Cô nghĩ điều đó chẳng quan hệ gì - bà Hopkins nói - Thế cháu có biết tên thánh của bà ta không?
- Mary. Mary Riley.
- Được rồi. Cháu hãy viết là cháu để lại mọi thứ cho Mary Riley, em gái của bà Eliza Gerrard đã chết, ở Hunterbury, Maidensford.

Mary cúi xuống viết lên mẫu giấy. Khi viết đến cuối, nàng bỗng rung mình. Một cái bóng đến xen vào giữa nàng và bóng mặt trời. Nàng ngẩng đầu lên, trông thấy Elinor Carlisle đang đứng bên ngoài cửa sổ nhìn vào.

Bà Hopkins cười nói:

- Cô nàng đang làm di chúc. Cô ta đang làm thế đấy.
- Làm di chúc à? - Bỗng nhiên Elinor cười rộ lên, một cái cười kỳ lạ, gần như cuồng loạn.

Nàng nói.

- Thế ra em đang viết di chúc đấy à, Mary. Thật là nực cười. Thật là nực cười hết mức.

Vẫn còn cười vang. Elinor quay ra, đi rảo bước theo dọc đường phố.

Bà Hopkins đăm đăm nhìn theo.

- Cô ta làm sao thế nhỉ?

Elinor chưa đi được mười bước - nàng vẫn còn cười - thì một bàn tay từ phía sau đặt lên cánh tay nàng. Nàng đứng sững, ngoảnh lại.

Bác sĩ Lord, mày chau nhú, nhìn nàng chòng chọc. Chàng nói giọng quả quyết:

- Cô đang cười cái gì thế?

Elinor nói:

- Thực ra - tôi không biết nữa.

Peter Lord nói:

- Đó là một câu đáp ngậy ngô quá.

Elinor đỏ bừng mặt nói:

- Tôi nghĩ chắc là tôi bị kích động - hoặc là sao đó. Tôi ngó vào nhà của bà điều dưỡng khu vực, thì... thì thấy Mary Gerrard đang viết di chúc. Điều đó làm tôi bật cười; tôi chẳng hiểu tại sao nữa.

Lord nói cộc lốc:

- Thế à?

Elinor nói:

- Thực là ngốc quá - tôi bị kích động.

Peter Lord nói:

- Tôi sẽ kê cho cô một toa thuốc bổ.

Elinor chưa chắt nói:

- Bổ, ích lắm đấy.

Chàng cười xuề xòa nói:

- Hoàn toàn vô ích, tôi đồng ý với cô. Thế nhưng chỉ có thể làm thế được thôi khi người ta không chịu nói với mình là người ta làm sao cả.

Elinor nói:

- Tôi chẳng làm sao cả.

Peter Lord bình thản nói:

- Cô có khá nhiều sự.

Elinor nói:

- Tôi cho là tôi hơi bị kích động đôi chút.

Lord nói:

- Tôi nghĩ là cô bị khá nhiều đấy. Nhưng tôi không nói đến chuyện đó - Chàng ngừng lại - Cô có còn... có còn ở lại đây lâu không?

- Tôi sẽ đi ngày mai.

- Cô sẽ không xuống ở đây sao?

Elinor lắc đầu:

- Không - không bao giờ. Tôi nghĩ... tôi nghĩ... tôi sẽ bán nơi này nếu tìm được người trả được giá.

Bác sĩ Lord nói thẳng ra:

- Tôi hiểu rồi.

Elinor nói:

- Giờ thì tôi phải trở về nhà.

Nàng gơ tay ra, rất kiên quyết. Peter Lord cầm, nắm lấy bàn tay đó. Chàng nói rất nghiêm chỉnh.

- Cô Carlisle, xin cô vui lòng cho tôi được biết có sự gì trong óc cô khi cô cười lúc vừa rồi?

Cô vội giằng tay ra:

- Phải có sự gì trong óc tôi sao?

- Đó chính là điều tôi muốn được biết.

Mặt chàng lộ vẻ nghiêm trọng và hơi rầu rĩ.

Elinor bồn chồn nói:

- Tôi ngạc nhiên vì nực cười quá, chỉ có thể thôi.

- Có phải vì Mary Gerrard đang làm di chúc không? Tại sao thế? Làm di chúc là một thủ tục hoàn toàn khôn ngoan, hợp lý. Tránh được bao nhiêu rắc rối. Cố nhiên là đôi khi nó cũng tạo nên rắc rối.

Elinor nôn nóng nói:

- Cố nhiên là mọi người đều cần phải làm di chúc. Lúc này tôi không có ý nói thế.

Bác sĩ Lord nói:

- Bà Welman hẳn là phải làm di chúc.

Elinor cảm động nói:

- Phải, đúng thế.

Màu hồng ửng lên khuôn mặt nàng.

Bác sĩ Lord thành linh nói:

- Còn cô thì sao?

- Tôi ư?

- Đúng rồi, vừa mới đây cô bảo là mọi người đều cần phải làm di chúc! Thế cô đã làm chưa?

Elinor chăm chăm nhìn chàng trong giây lát, rồi cười vang.

- Thực kỳ lạ quá! - Nàng nói - Chưa, tôi chưa làm. Tôi chưa hề nghĩ tới chuyện đó. Tôi cũng giống như cô Lara vậy. Ông có biết không, bác sĩ Lord, tôi sẽ về nhà rồi viết ngay tức thì cho ông Seddon về việc này.

Peter Lord nói:

- Rất hợp lý.

* * *

Trong phòng sách, Elinor vừa viết xong bức thư:

Kính gửi ông Seddon,

Xin ông vui lòng phác thảo một bản di chúc cho tôi ký. Một bản hoàn toàn đơn giản. Tôi muốn để lại tất cả cho ông Roderick Welman.

Kính chào

ELINOR CARLISLE

Elinor liếc trông đồng hồ. Mấy phút nữa bưu điện sẽ đưa đi.

Nàng mở ngăn kéo bàn giấy, rồi nhớ ra rằng đã dùng chiếc tem cuối cùng lúc sáng nay.

Còn vài cái nữa trong phòng ngủ, nàng chắc chắn thế.

Nàng đi lên lầu. Khi nàng cầm tem trở vào phòng sách, thì Roddy đang đứng bên cửa sổ.

Roddy nói:

- Thế là chúng mình sẽ rời đây sáng mai. Hunterbury cũ kỹ, tốt đẹp. Chúng mình đã có những lúc vui vẻ ở đây.

Elinor nói.

- Bán đi, anh nghĩ có được không?

-Ồ, không, không sao đâu. Anh nghĩ đó là cái việc tốt nhất nên làm.

Im lặng. Elinor cầm lấy bức thư, liếc xem thế đã được chưa. Rồi nàng niêm lại, dán tem

8. Chương 8

Bức thư do cô O'Brien gửi bà Hopkins, ngày 14 tháng Bảy:

La borough Court,

Chị Hopkins thân mến,

Mấy bữa nay em đã có ý định viết thư cho chị. Đây là một khu nhà rất đẹp: những bức tranh ở đây, em tin là rất nổi tiếng. Nhưng em không thể nói là nhà này tiện nghi, thoải mái bằng Hunterbury trước kia được (chị biết em muốn nói gì rồi). Trong cái xứ khí hậu cò gáy này thực khó kiếm được người hầu gái: bọn gái ở đây toàn là hạng chưa thạo nghề, một số đứa lại còn không sốt sắng phục dịch nữa. Mặc dù em chẳng hề là kẻ ưa gây phiền nhiễu, nhưng cơm bưng trên khay ít nhất cũng phải nóng chứ. Đây chẳng có phương tiện gì để đun sôi ấm nước, mà trà thì chẳng phải bao giờ cũng được pha bằng nước sôi. Ấy thế mà tất cả cái đó đây đều không có cả. Bệnh nhân là một nhà quý phái trầm lặng, tử tế - bị bệnh viêm phổi, nhưng cơn bệnh đã qua rồi.

Em phải kể cho chị nghe chuyện này, chắc chị sẽ thích thú lắm. Đó là một sự trùng hợp rất lạ lùng, kỳ quặc. Trong phòng khách, trên chiếc đàn dương cầm lớn, có một bức hình đóng trong khung bạc. Chị có tin được không - đó chính là bức hình mà em đã kể với chị, cái hình có chữ ký Lewis mà bà lão Welman đòi kiểm. Thế là em nổi tính tò mò - ai mà không thế, chị nhỉ? Em hỏi bác quản gia ông ta là ai, thì bác trả lời ngay là anh của bà phu nhân Rattery - Ngài Lewis Rycroft. Ông ta ở cách đây không bao xa và đã bị giết trong chiến cuộc. Thực rất buồn, phải không chị? Em làm về tình cờ hỏi ông ta đã có vợ chưa, thì bác quản gia nói là ông ta đã có vợ, nhưng phu nhân Rycroft đã phải vào bệnh viện tâm thần, chẳng bao lâu sau khi kết hôn. Bác nói bà ta lúc bấy giờ vẫn còn sống. Thế nào, chuyện này có thú vị không? Chúng mình đã tưởng lầm rồi, chị thấy đấy. Chắc chắn là họ yêu nhau lắm - ông ta và bà W. Ấy mà, nhưng họ không lấy được nhau vì bà vợ đang ở bệnh viện tâm thần. Giống hệt như tranh vậy, phải thế không? Bà W. hồi tưởng lại tất cả những năm tháng ấy rồi ngắm bức hình của ông ta ngay trước lúc bà chết. Bác quản gia nói ông ta bị giết năm 1917. Đúng là một chuyện tình lãng mạn, em cảm thấy thế.

Không có rạp chiếu bóng nào ở quanh đây cả. Ôi, thật khủng khiếp vì bị chôn ở cái xứ quê này. Họ chẳng kiếm được các cô hầu gái ra hồn, thì chẳng có gì đáng ngạc nhiên cả.

Bây giờ em xin chào từ biệt chị. Mong chị viết thư cho em, kể cho em biết tất cả những tin tức mới.

Thân ái,

EILEEN O'BRIEN

* * *Bức thư do bà Hopkins gửi cho cô O'Brien, ngày 14 tháng Bảy:

Trại Hoa hồng,

Em O'Brien thân mến,

Ở đây mọi sự vẫn tiếp diễn như thường lệ. Hunterbury bị bỏ hoang - tất cả các gia nhân đều đã ra đi, một tấm biển được treo lên: Nhà bán. Hôm trước chị có gặp bà Bishop, bà ta ở với cô em gái sống cách xa đây một dặm. Bà ta đang rầu rĩ về việc bán khu nhà đó. Hình như bà ta đã quyết chắc rằng cô Carlisle sẽ lấy ông Welman và sống tại đây. Bây giờ bà B. nói rằng việc đính hôn đã bãi bỏ rồi. Cô Carlisle đã đi London ngay sau khi em rời khỏi đây. Tình huống cô ta có thái độ rất là kỳ cục. Chị thực sự không biết phải giải thích như thế nào về cô ta cả. Mary Gerrard đã đi London và đang bắt đầu học nghề xoa bóp. Cô Carlisle đang tính cấp cho Mary hai ngàn đồng bằng. Chị nghĩ cô ta xử sự thế là rất hào phóng, ít người làm được như vậy.

Tiện đây chị kể cho em nghe: có nhiều chuyện xảy ra thật nực cười quá. Em còn nhớ không? Có lần em kể cho chị về bức hình có ký tên Lewis mà bà Welman cho em xem. Hôm trước chị nói chuyện gẫu với bà

Stattey (bà ta trước đây làm quản gia cho cụ bác sĩ Ransome, là người chữa bệnh tại vùng này trước bác sĩ Lord); cố nhiên bà ta đã sống suốt cuộc đời ở đây và biết nhiều chuyện về giới quý tộc quanh vùng. Chị làm vẻ tỉnh cờ khi hỏi về chuyện ấy: chị nói về các tên Thánh và bảo cái tên Lewis là tên gọi ít thấy, thì nhân đó bà ta nhắc đến ngài Lewis Rycroft ở Forbes Park. Ông ta phục vụ trong đoàn Thương lỵ binh thứ 17 và bị giết vào khoảng cuối trận chiến. Thế là chị hỏi có phải ông ta là bạn thân của bà Welman ở Hunterbury không? Thì lập tức bà ta nhìn chị rồi nói: “Đúng rồi, ông bà ta là đôi bạn chí thân, có người nói còn thân hơn là bạn nữa; thế nhưng tôi đâu phải là kẻ ngồi lê đôi mách - mà họ là bạn với nhau thì đã làm sao?” Thế rồi chị nói chắc chắn là hồi bấy giờ bà ta đã là quả phụ thì bà trả lời: “Ồ, đúng thế, bà ta đã là quả phụ”. Em à, thế là chị hiểu ra ngay tức khắc bà có ý muốn nói một điều gì về chuyện đó. Chị nói: “Lạ nhỉ, sao ông bà ta không bao giờ kết hôn với nhau?” Tức thì bà nói: “Họ không thể lấy nhau được. Ông ta đã có vợ đang ở bệnh viện tâm thần”. Bấy giờ, em thấy đấy, chúng mình biết tất cả về chuyện đó rồi. Sự việc xảy ra như thế thì quả là quá lạ, phải không em? Cứ xem ngày nay người ta ly dị dễ dàng như thế nào. Mà hồi đó bệnh điên không phải là cơ sở để ly dị, thì có vẻ tui hồ làm sao ấy!

Em có còn nhớ Ted Bigland không, cái anh chàng đẹp trai thường theo đuổi Mary Gerrard ấy mà? Hắn có đến chị để xin địa chỉ của Mary ở London, nhưng chị không cho. Theo ý chị, Mary hơn Ted Bigland cả một bậc. Chị không biết em có thấy rõ điều ấy không, nhưng ông R. W. thì lại rất thân thiết với cô ta. Thật đáng tiếc, vì do đó mà sinh ra rắc rối. Đó chính là cái lý do khiến cho việc đính hôn của ông ta và cô Carlisle bị hủy bỏ. Chị biết rõ điều này làm cho cô ta tổn thương nặng nề. Chẳng biết cô ta thấy cái gì ở ông ta cơ chứ. Chị chắc chắn rằng ông ta chẳng bằng được cái ly nước trà của chị đâu, nhưng do những nguồn tin đáng tin cậy chị nghe nói cô ta vẫn luôn luôn yêu ông ta đến chết mệt. Có vẻ lộn xộn quá, phải không em? Cô ta lại được hưởng tất cả số tiền kia. Chị tin là người ta đã luôn làm ông ta trông đợi sẽ được bà cô để lại tài sản.

Lão Gerrard ở khu nhà sản đang suy yếu rất mau - đã phát những cơn say sẩm choáng váng kinh tởm. Ông ta vẫn cứ cục cằn, đau khổ như vậy. Hôm trước quả là ông ta đã nói Mary không phải là con gái ông. Chị nói: “Nếu là ông thì tôi sẽ hổ thẹn ghê lắm khi nói thế về vợ mình”. Lão ta nhìn chị rồi nói: “Bà ngốc lắm, bà chẳng hiểu gì cả”. Thế có lịch sự không cơ chứ? Chị đã phản đối lão ta kịch liệt. Bà vợ lão ta là nữ tì của bà Welman trước khi lấy lão ta, chị tin là thế.

Thân ái chào em,

JESSIE HOPKINS

* **

Bưu thiếp của bà Hopkins gửi cô O'Brien: “Lạ lùng thay: thư chúng mình bắt gặp nhau. Lúc này thời tiết thật dễ sợ, phải không em?”

Bưu thiếp của cô O'Brien gửi cho bà Hopkins: “Đã nhận được thư chị sáng nay. Thực là tình cờ quá!”

* * *

Thư của Roderick Welman gửi Elinor Carlisle, ngày 15 tháng bảy:

Em Elinor thân mến,

Anh vừa nhận được thư em. Không đâu, anh không xúc động gì về việc bán Hunterbury cả. Cám ơn em đã hỏi ý kiến anh. Rõ rệt là em không muốn sống ở đó, anh nghĩ thế là phải lắm. Dù sao, chắc hẳn em đang có khó khăn về việc dứt bỏ nơi này. Hunterbury là một khu nhà khá lớn đối với nhu cầu ngày nay, dù rằng nó đã được hiện đại hóa cho hợp thời: có khu ở tốt dành cho gia nhân, có hơi đốt, có đèn điện... Dù sao thì anh cũng mong là em gặp may mắn.

Ở đây trời nóng chói chang. Anh ở hàng giờ trên biển. Có nhiều người rất ngộ nghĩnh nhưng anh không giao thiệp với họ. Có lần em bảo anh là người kém xã giao. Đúng thế, em ạ. Anh thấy đa số nhân loại thật khó chịu lạ lùng. Có lẽ họ cũng có cảm nghĩ ấy đối với anh.

Đã từ lâu anh cảm thấy rằng em là con người đẹp duy nhất thật sự tốt đẹp, tiêu biểu cho loài người. Anh định một hai tuần nữa sẽ bay đi chơi vùng biển Dalmotia. Từ ngày 22 trở đi, viết thư cho anh, em hãy để nhờ Thomas Cook, ở Dubronik chuyển. Nếu có điều gì anh có thể làm được, em hãy tin cho anh hay.

Cám ơn và thân ái chào em,

RODDY

* * *

Thư của ông Seddon, thuộc văn phòng luật sư Blatherwick Seddon, gửi cho cô Elinor Carlisle, ngày 20 tháng Bảy:

104 Quảng Trường Bloomsbury

Kính thưa cô Carlisle,

Tôi nghĩ rằng cô nên chấp thuận đề nghị của thiếu tá Somervell mua Hunterbury với giá mười hai ngàn năm trăm (12.500) đồng bảng. Trong lúc này những bất động sản lớn rất khó bán: cái giá đề nghị trên xem chừng là được hơn cả. Thiếu tá Somervell sẽ dĩ đưa ra giá đó là vì muốn có nhà ngay. Tôi biết ông đã xem các nhà khác ở quanh vùng, vì thế tôi khuyên cô nên ưng thuận ngay.

Thiếu tá Somervell muốn đến ở khu nhà trang trí đầy đủ trong vòng ba tháng tới: lúc đó các thủ tục pháp định sẽ hoàn tất và việc bán có thể xong được.

Còn về ông gác nhà sẵn Gerrard cùng việc trả tiền thôi việc cho ông ta, thì tôi được bác sĩ Lord cho hay rằng ông ta hiện đang bệnh rất nặng, không chắc gì qua khỏi được.

Việc thừa kế chưa được chứng thực, tuy nhiên trong khi chờ đợi, tôi đã ứng trước cho cô Mary Gerrard một trăm đồng bảng.

Kính chào Cô,

EDMOND SEDDON

* * *

Thư của bác sĩ Lord gửi cô Elinor Carlisle, ngày 24 tháng Bảy:

Thưa cô Carlisle, hôm nay ông Gerrard đã tạ thế. Cô có cần đến tôi việc gì không? Tôi nghe nói cô đã bán nhà cho thiếu tá Somervell, dân biểu mới của chúng ta.

Kính chào cô,

PETER LORD

* * *

Thư của Elinor Carlisle gửi cho Mary Gerrard, ngày 25 tháng Bảy:

Em Mary thân mến,

Chị rất buồn khi nghe tin cha em vừa mất.

Đã có người hỏi mua Hunterbury - đó là thiếu tá Somervell. Ông ta nóng lòng muốn có nhà ngay, càng sớm càng tốt. Chị xuống đây để sắp xếp giấy tờ của cô chị và dọn dẹp nhà cửa. Em hãy dọn đồ đạc của cha em ra khỏi nhà sẵn, càng sớm càng hay. Chị hy vọng em được bình an và việc học xoa bóp không khó nhọc lắm.

Thân chào em,

ELINOR CARLISLE

* * *

Thư của Mary Gerrard gửi cho bà Hopkins, ngày 25 tháng Bảy:

Kính gửi cô Hopkins,

Cám ơn cô đã viết cho cháu biết tin về bố cháu. Cháu rất mừng là ông không bị đau đớn. Cô Elinor viết cho cháu là cô ta đã bán nhà và cô ta muốn phải dọn hết đồ ra khỏi nhà sẵn, càng sớm càng tốt. Xin cô vui

lòng cho cháu được trợ tại nhà cô nếu ngày mai cháu xuống để làm lễ mai táng. Khỏi phiền cô trả lời, nếu cô đồng ý.

Kính chào cô,

MARY GERRARD

9. Chương 9

Sáng thứ ba, ngày 27 tháng Bảy, Elinor Carlisle bước ra ngoài lữ quán King s Arms, dừng lại một lát, nhìn lướt con đường phố chính của Maidensford. Bỗng nàng mừng rỡ kêu lên, rồi băng qua đường.

Chẳng thể nào lắm được cái hình dáng bệ vệ, đồ sộ đó, cái dáng đi thanh thản đó, giống như một con thuyền buồm lộng gió.

- Bà Bishop!

- À, ra là cô Elinor! Thật bất ngờ quá. Tôi không nghĩ là cô đang ở đây. Nếu tôi biết là cô đến Hunterbury, thì tôi đã ở đó. Ai làm cho cô ở đó thế? Cô có đem theo ai từ London xuống không?

Elinor lắc đầu nói:

- Tôi không ở nhà đó, tôi ở King s Arms.

Bà Bishop nhìn qua đường, rồi khịt khịt mũi nghi ngờ:

- Ở đó được lắm, tôi nghe nói thế - bà thừa nhận. Sạch sẽ lắm, tôi biết. Còn về nấu ăn thì người ta nói cũng khá, nhưng khó lòng mà cô quen được, cô Elinor ạ.

Elinor mỉm cười nói:

- Tôi thực rất thoải mái dễ chịu. Mà chỉ ở có một hay hai ngày thôi mà. Tôi phải dọn đồ ra khỏi nhà ấy. Tất cả các vật riêng của cô tôi, lại còn một vài thứ gia dụng mà tôi muốn có ở London.

- Vậy ra cô bán nhà thực sao?

- Đúng thế. Bán cho thiếu tá Somervell. Ông dân biểu mới của chúng ta ấy mà. Bà biết đấy. Ngài George Kerr mất đi, thì đã có cuộc bầu cử phụ.

- Bầu cử ứng viên duy nhất - bà Bishop trang trọng nói. Vùng Maidensford chúng ta bao giờ cũng chỉ có dân biểu thuộc Đảng bảo thủ thôi.

Elinor nói:

- Tôi rất mừng có được người mua khu nhà mà thật sự muốn ở đó. Tôi chắc sẽ rất tiếc nếu nhà đó bị biến thành khách sạn hay xây cất thêm.

Bà Bishop nhắm mắt lại, cả cái thân hình phì nộn, quý phái rung lên.

- Vâng, thực tế, nếu như thế thì quả là khủng khiếp - khủng khiếp quá. Cứ nghĩ đến Hunterbury mà vào tay người lạ, thì cũng đủ tệ hại rồi.

Elinor nói:

- Đúng thế đấy, nhưng khu nhà này quá lớn đối với tôi, tôi sống có một mình.

Bà Bishop khịt mũi.

Elinor nói mau:

- Tôi định hỏi bà xem có một thứ đồ gì mà bà đặc biệt quan tâm đến không? Nếu có thì tôi rất vui lòng biếu bà.

Bà Bishop mặt rạng rỡ, nói một cách thanh lịch:

- Thế à, cô Elinor, cô thực rất ân cần chu đáo - thực quá tốt bụng. Nếu không phải là quá đáng thì...

Bà ngưng lại. Elinor nói:

-Ồ, không đâu.

- Tôi thường rất thích cái bàn viết ở trong phòng khách. Nó thực là bảnh.

Elinor nhớ lại cái bàn viết này, một cái bàn khảm sặc sỡ. Nàng nói mau.

- Cố nhiên là bà sẽ có nó, bà Bishop ạ. Còn cái gì nữa không?

- Thưa không ạ, cô Elinor. Như thế này là cô đã quá rộng rãi rồi.

Elinor nói.

- Còn mấy cái ghế cùng kiểu với bàn viết ấy, bà có thích không?

Bà Bishop nhận ghế với mấy lời cảm ơn hợp cách. Bà nói giải bày:

- Lúc này tôi ở với em gái tôi. Có điều gì tôi có thể làm được cho cô ở nhà đó không, cô Elinor? Tôi sẽ lên đó với cô, nếu cô muốn.

- Không, cảm ơn bà.

Elinor nói nhanh, hơi cộc lốc.

Bà Bishop nói.

- Không có chi phiền nhiễu cả, mà là một thú vui. Tôi quả quyết với cô như thế. Thu dọn đồ vật của bà Welman kính mến thì thực là một phận sự buồn rầu.

Elinor nói.

- Cảm ơn bà Bishop, nhưng tôi muốn giải quyết việc đó một mình. Có những việc làm một mình lại hơn...

Bà Bishop nói giọng cứng cỏi:

- Xin tùy ý cô, cố nhiên là thế rồi.

Bà nói tiếp:

- Con gái ông Gerrard đã xuống đây. Hôm qua tang lễ đã cử hành. Hiện giờ cô ta đang ở nhà bà Hopkins. Tôi nghe nói sáng nay họ đã lên nhà sấn.

Elinor gật đầu nói:

- Đúng rồi, tôi yêu cầu Mary xuống đây để lo liệu việc đó. Thiếu tá Somervell muốn dọn đến ở càng sớm càng tốt.

- Tôi hiểu ra rồi.

Elinor nói:

- À, bây giờ tôi phải đi. Rất mừng được gặp bà, bà Bishop. Tôi sẽ nhớ về cái bàn viết và ghế.

Nàng bắt tay chào rồi đi.

Elinor bước vào tiệm bánh, mua một ổ bánh mì. Sau đó nàng đi sang cửa hàng khác mua một ít bơ và sữa. Cuối cùng nàng vào hàng tạp hóa.

- Tôi muốn mua bột nhồi để ăn với bánh xăng-uych.

- Có đây, thưa cô Carlisle. - Ông Abbott hích chú nhỏ tập sự sang một bên, rồi rít bước tới. Cô thích thứ gì? Cá hồi với tôm nhé? Gà tây với lưỡi nhé? Cá hồi với cá sardine nhé? Giăm-bông với lưỡi nhé?

Ông ta lấy hết hũ nọ đến hũ kia xuống, bày lên trên quầy hàng.

Elinor hơi mỉm cười nói.

- Dù có tên là gì đi nữa, tôi nghĩ chúng có vị giống nhau cả.

Ông Abbott lập tức tán thành:

- Vâng, có lẽ chúng giống nhau cả, giống nhau cả. Nhưng chúng rất ngon, rất là ngon - cố nhiên rồi.

Elinor nói:

- Người ta thường rất sợ ăn bột cá hồi. Đã có những vụ đầu độc bằng bột cá nhồi, phải thế không ông?

Ông Abbott tỏ vẻ khiếp sợ nói:

- Tôi có thể cam đoan với cô đây là một loại thượng hảo hạng - đáng tin cậy nhất - chưa có ai phải phàn nàn bao giờ cả.

Elinor nói:

- Tôi muốn mua một hũ cá hồi với cá tròng và một hũ cá hồi với tôm. Cám ơn ông.

Elinor Carlisle theo cổng sau đi vào khu Hunterbury.

Hôm ấy là một ngày hè trong sáng, nóng bức. Có những cây hương đậu đang trổ bông. Elinor đi qua một rặng cây này. Người phụ vườn, Horlick, còn ở lại trông nom khu nhà, kính cẩn chào nàng.

- Kính chào cô. Tôi đã nhận được thư cô. Cô thấy sẽ cửa bên hông mở. Tối đã tháo chốt cửa chớp và mở nhiều cửa sổ.

Elinor nói:

- Cám ơn, Horlick.

Nàng tiếp tục bước đi, anh ta trái họng giật giật nhấp nhô, cuống quýt nói:

- Xin cô thứ lỗi, thưa cô...

Elinor ngoảnh lại.

- Có gì thế?

- Thưa cô, có thực là nhà bán không? Tôi muốn nói là đã thực bán xong chưa?

-Ồ, bán xong rồi.

Horlick bồn chồn nói:

- Thưa cô, xin cô vui lòng giúp tôi nói một lời với - với thiếu tá Somevell. Chắc ông ta sẽ cần người coi sóc vườn. Có thể ông ta nghĩ rằng tôi còn quá ít tuổi để làm phụ vườn chính, nhưng tôi nghĩ tôi cũng biết nghề chút ít, từ khi ở đây, một tay tôi đã quán xuyến công việc khá tốt.

Elinor nói mau:

- Cố nhiên tôi sẽ hết sức nói với ông ta, Horlick à. Thực sự là tôi đã có ý định đề cập với ông ta về anh, và nói anh là phụ vườn giỏi.

Horlick sạm đỏ mặt lên, nói:

- Xin cảm ơn cô. Cô thực rất tốt. Thưa cô, đúng là một cú choáng người: bà Welman tạ thế, rồi nhà bán quá mau - mà tôi, tôi lại sắp cưới vợ vào mùa thu này, tôi cần phải chắc chắn là...

Chàng ngừng lại.

Elinor ôn tồn nói:

- Tôi hy vọng rằng thiếu tá Somewell sẽ dùng anh. Anh hãy tin cậy tôi, tôi sẽ làm hết sức mình.

Horlick lại nói:

- Xin cảm ơn cô. Tất cả chúng tôi đều đã mong sao khu nhà sẽ được gia đình giữ lại. Xin cảm ơn cô.

Elinor bước đi.

Bỗng nhiên, giống như luồng nước từ cái đập vỡ tung đổ xuống, một làn sóng phấn uất dữ dội lướt tràn lên nàng.

“Tất cả chúng tôi đều đã mong sao khu nhà sẽ được gia đình giữ lại”.

Lẽ ra thì nàng và Roddy đã sống ở đây. Nàng và Roddy... Roddy chắc hẳn muốn thế. Đó là điều chính nàng cũng muốn. Trước đây cả hai người lúc nào cũng yêu thích Hunterbury. Hunterbury thân thương... Trong những năm trước khi cha mẹ nàng chết, khi cha mẹ nàng sống ở Ấn Độ, nàng thường đến đây trong những dịp nghỉ. Nàng đã chơi nghịch trong rừng, đi dạo bên suối, đã ngắt hoa hương đậu buộc thành thành bó, đã ăn những trái lý gai xanh mướt mập tròn, những trái mâm xôi ngọt ngào đỏ thắm. Về sau, lại có những trái táo nữa. Có những nơi chốn, những hang hốc kín đáo, ở đấy nàng thu tròn mình đọc sách hàng giờ.

Nàng đã yêu Hunterbury. Từ tận đáy lòng mình, nàng đã có cảm tưởng là một ngày nào đó sẽ mãi mãi sống ở đây. Cô Laura đã nuôi dưỡng ý tưởng này bằng những tiếng, những câu ngắn gọn: “Elinor ạ, rồi đây có thể là cháu sẽ thích đồn những cây thủy tùng kia xuống. Có lẽ chúng hơi u ám quá”. “Ở đây nên có một khu vườn có nước. Rồi đây có lẽ cháu sẽ có”.

Còn Roddy? Roddy cũng thế, cũng đã mong đợi Hunterbury là nhà của mình. Có lẽ khu nhà này đã nằm sau tình cảm của chàng đối với nàng, Elinor. Do đó chàng đã cảm thấy rằng họ phải cùng ở Hunterbury thế mới là hợp, mới là đúng.

Lẽ ra họ đã cùng ở với nhau tại đây rồi. Lẽ ra họ đã cùng ở đây - lúc này - không thu dọn nhà để bán, mà trang hoàng lại nó, trù tính làm thêm những cái đẹp mới trong nhà, trong vườn, rồi bước đi cạnh nhau trong thú vui tổ ấm uyên ương, hạnh phúc - đúng rồi, hạnh phúc cùng nhau - nếu không có cái tai họa gây ra do nhan sắc như bông hồng hoang dã của người con gái kia.

Roddy đã biết gì về Mary Gerrard kia nhỉ? Chẳng biết gì - chẳng biết gì hết. Chàng đã để ý đến cô ta - đến Mary thật kia. Rất có thể là cô ta có những đức tính đáng khâm phục, thế nhưng Roddy có biết gì về chúng không? Đó thực là câu chuyện cũ xưa, cái trò đùa xưa cũ của thiên nhiên.

Chính Roddy đã chẳng từng bào đó là “Bùa mê cháo lú” đó sao?

Chính Roddy đã chẳng từng thực hiện muốn vùng thoát khỏi nó đó sao?

Chẳng hạn như nếu Mary Gerrard chết đi thì Roddy rồi đây có không thừa nhận như thế này sao? “Thế là hay hơn nhất. Bây giờ mình hiểu ra rồi. Chúng ta chẳng có gì là tâm đầu ý hợp cả”.

Có lẽ chàng rồi sẽ buồn hui mà nói thêm rằng, “Cô ta thật là một con người khả ái”.

Cứ để cho cô ta là như thế đối với chàng - đúng rồi - là một hoài niệm tuyệt vời, một vật báu đẹp dễ, một thú vui lâu dài.

Nếu có sự gì xảy đến với Mary Gerrard, thì Roddy sẽ trở lại với nàng - Elinor. Nàng hoàn toàn chắc chắn như vậy.

Nếu có sự gì xảy đến với Mary Gerrard...

Elinor xoay nắm cửa hông. Nàng đi từ chỗ nắng ấm vào trong bóng mát của khu nhà. nàng rùng mình.

Ở đây thật là lạnh lẽo, âm u, ẩm đậm. Dường như có cái gì đó đang ở tại đây, chờ đợi nàng, trong nhà...

Nàng bước dọc theo phòng đợi, rồi đẩy cái cửa bọc vải len dẫn vào căn phòng kho của người quản gia.

Mùi ẩm mốc xông lên ngai ngái. Nàng đẩy cửa sổ lên, mở toang ra.

Nàng đặt cái gói đồ xuống - bơ, ổ bánh mì, cái chai thủy tinh nhỏ đựng sữa. Nàng nghĩ. “Thực ngu quá. Mình muốn có cà phê”.

Nàng nhìn vào trong những cái hộp đặt trên kệ. Trong một cái hộp có một chút ít trà, nhưng không có cà phê.

Nàng nghĩ. “Ồ, được rồi. Cũng chẳng sao”.

Nàng mở gói, bày ra hai cái hũ thủy tinh đựng bột cá nhồi.

Nàng đứng ngắm các hũ đồ trong giấy lát, rồi rời khỏi phòng kho, đi lên lầu. Nàng bước thẳng tới phòng bà Welman. Nàng bắt đầu từ cái tủ đứng cao, mở các ngăn kéo, lấy ra, xếp đặt, gấp quần áo thành từng chồng nhỏ.

* * *Trong nhà vắng, Mary Gerrard nhìn quanh, lẻ loi hiu quạnh. Trước đây, vì lý do này khác, nàng đã không nhận thấy tất cả ở đây đều từ hăm biết là nhường nào.

Quãng đời quá khứ cuộn cuộn dồn dập trở lại với nàng. Mẹ thì may quần áo cho búp bê. Bố thì luôn luôn giận dữ, cáu kỉnh. Ghét nàng. Đúng rồi, ghét nàng...

Nàng bỗng nói với bà Hopkins:

- Trước khi mất. Bố cháu không nói gì sao? Không dặn lại cháu gì sao, thưa cô?

Bà Hopkins chau mày tàn nhẫn, tươi cười nói:

-Ồ, không, cháu ạ. Trước khi mất ông ta bị hôn mê bất tỉnh đến một giờ, có biết gì đâu.

Mary chậm rãi nói:

- Cháu nghĩ có lẽ đáng lẽ cháu phải xuống đây để chăm nom ông. Dù sao thì ông cũng là cha cháu.

Bà Hopkins hơi bối rối nói:

- Mary ạ, cháu hãy nghe cô nói đây: ông ta có là cha cháu hay không thì cũng chẳng ăn nhằm gì. Cô thấy rằng thời buổi bây giờ con cái chẳng quan tâm gì nhiều đến bố mẹ, mà có rất nhiều bậc cha mẹ cũng chẳng để ý gì đến con cái. Có lẽ là như thế đó, nhưng, dù sao, hơi đâu mà quay lộn lại quá khứ, mà thương cảm bùi ngùi. Chúng ta cứ phải tiếp tục sống - đó là việc của mình - mà đôi khi cũng chẳng dễ dàng gì đâu.

Mary nói chậm:

- Cháu nghĩ là cô nói đúng. Nhưng cháu cảm thấy có lẽ cháu có lỗi vì bố cháu và cháu đã không được thuận thảo với nhau.

Bà Hopkins nói mạnh:

- Vô lý quá.

Tiếng đồ vang dội lên như tiếng bom nổ, dồn nén Mary.

Bà Hopkins quay sang nói về những việc thực tế hơn:

- Cháu sẽ tính như thế nào đối với các đồ đạc đó? Định chứa lại hay bán đi?

Mary hoài nghi nói:

- Cháu không biết nữa. Cô nghĩ thế nào?

Nhận định một cách thực tế, bà Hopkins nói:

- Một số đồ còn tốt và bền lắm. Cháu có thể chứa lại đó để rồi đây bày biện trong căn nhà riêng của cháu ở London. Mấy cái đồ rác rưởi, thì tổng khứ đi. Ghế hãy còn tốt chán - bàn cũng vậy. Cái bàn giấy đẹp kia tuy đã hết một rồi, nhưng đóng bằng gỗ đào hoa tâm rất chắc; người ta bảo rằng đồ đạc kiểu thời Victoria sẽ có ngày lại hợp thời trang. Còn cái tủ áo lớn, nếu là cháu, cô sẽ bỏ quách đi. To quá, đặt đâu cũng chẳng vừa. Một nửa số đồ gỗ trong phòng ngủ, cháu hãy lấy đi.

Họ lập danh sách liệt kê các đồ đạc nên giữ lại hay bỏ đi.

Mary nói:

- Ông luật sư rất tử tế - cháu muốn nói đến ông Seddon. Ông ta ứng trước cho cháu một số tiền để cháu có thể trả lệ phí học nghề và các chi phí khác. Phải khoảng một tháng nữa thì số tiền mới có thể được chuyển hẳn cho cháu; ông ta bảo thế.

Bà Hopkins nói:

- Công việc của cháu ra sao rồi? Cháu có thích không?

- Cháu nghĩ cháu sẽ rất thích việc đó. Ban đầu cũng khá cực nhọc. Cháu về nhà mệt đến chết đi được.

Bà Hopkins nham hiểm nói:

- Hồi còn tập sự tạo bệnh viện thánh Kule, cô tưởng là cô sắp chết mất. Lúc ấy cô cảm thấy chẳng thể nào chịu đựng nổi được ba năm. Thế mà được đấy.

Hai người đã sắp xếp xong quần áo của ông già. Bây giờ họ mở đến cái hộp thiếc đựng giấy tờ cũ.

Mary nói:

- Cô cháu mình phải thanh toán cho xong các thứ này.

Họ ngồi xuống, mỗi người ở một bên bàn.

Bà Hopkins cầu nhàu khi lôi một nắm giấy ra.

- Kỳ lạ thực, rác rưởi thế này mà cũng giữ. Các mảnh báo cắt, thư từ cũ. Đủ mọi thứ hằm bà lằng.

Mary gỡ một tài liệu ra, nói:

- Đây là tờ giấy hôn thú của bố và mẹ cháu. Ở vùng thánh Albans, năm 1919.

Bà Hopkins nói:

- Giấy giá thú, đó là tiếng dùng đã lỗi thời. Khố người trong làng này bây giờ vẫn dùng cái từ ngữ đó.

Mary nói giọng cứng cỏi:

- Thế nhưng, thưa cô...

Bà Hopkins bắt chợt ngược nhìn lên. Bà trông thấy vẻ buồn khổ trong mắt cô gái. Bà lạnh lạnh nói:

- Có gì thế?

Mary Gerrard giọng run run:

- Cô không thấy sao. Bây giờ là 1939. Cháu hai mươi mốt tuổi. Năm 1919 cháu đã lên một. Thế có nghĩa là - có nghĩa là - bố cháu và mẹ cháu lúc ấy chưa lấy nhau, mà mãi... mãi... về sau mới lấy nhau.

Bà Hopkins nhăn mặt, mạnh mẽ nói:

- À, dù thế nào nữa thì có gì đâu nào? Cháu đừng thắc mắc về chuyện đó, vào lúc này.

- Nhưng, cô ạ, cháu không sao kìm nổi.

Bà Hopkins nói bằng giọng oai quyền:

- Có nhiều cặp không đến nhà thờ, cho mãi đến khi họ phải đến. Nhưng thế là cuối cùng họ cũng đến nhà thờ, như vậy thì có gì là lạ đâu? Có bảo thế đấy.

Mary thấp giọng nói:

- Theo ý cô, có phải vì thế mà bố cháu không bao giờ ưa thích cháu không? Có lẽ là vì mẹ cháu làm cho ông ta cười mình, phải thế không cô?

Bà Hopkins ngần ngừ, bặm môi rồi nói:

- Cô cho là không hẳn như thế đâu. - Bà ngừng lại. - À, được rồi, nếu cháu cứ thắc mắc về chuyện đó, thì cháu có thể biết sự thực này. Cháu không phải là con gái của ông Gerrard.

Mary nói:

- Té ra là vì thế đấy!

Bà Hopkins nói:

- Có lẽ thế.

Một đốm đỏ hồng cháy rát hai bên má của Mary. Nàng nói:

- Cháu biết thế là sai trái nhưng cháu lấy làm mừng. Từ trước đến nay cháu luôn luôn cảm thấy bứt rứt khó chịu, bởi vì cháu không để ý gì đến bố cháu, nhưng nếu ông ta không phải là bố cháu, thì thế cũng là được rồi. Làm sao cô biết được việc đó?

Bà Hopkins nói:

- Trước khi chết, ông Gerrard nói đến việc đó rất nhiều. Cô đã phải gay gắt để buộc ông im miệng, nhưng ông bất cần. Tự nhiên là lẽ ra cô không nên nói gì với cháu, nếu việc này không bất ngờ nảy sinh ra.

Mary nói chậm.

- Cháu tự hỏi ai mới đích thực là cha cháu?

Bà Hopkins do dự, mở miệng ra rồi lại ngậm vào. Như thế bà thấy khó lòng quyết định được về một điểm nào đó.

Lúc ấy một cái bóng đen in xuống mặt phòng. Hai người nhìn quanh thì thấy cô Elinor Carlisle đứng ở cửa sổ.

Elinor nói:

- Chào bà, chào em.

Bà Hopkins nói:

- Chào cô Carlisle. Hôm nay trời đẹp quá.

Mary nói:

-Ồ - chào cô Elinor.

Elinor nói:

- Tôi đã làm mấy cái bánh xăng ụch. Bà và em lên ăn nhé? Đã đúng một giờ rồi, bây giờ mà phải về nhà ăn trưa thì phiền phức lắm. Tôi có đủ cho ba người ăn.

Bà Hopkins ngạc nhiên vui vẻ nói:

- Thưa cô Carlisle, cô thực là chu đáo hết mức, tôi phải nói thế. Thực là phiền phải ngưng những công việc đang làm, lại phải từ làng lộn trở về đây. Tôi hy vọng là sáng nay chúng ta có thể làm xong việc được. Tôi đã đi lượt, thăm nom bệnh nhân rất sớm. Thế nhưng hóa ra lại mất nhiều thời giờ hơn là mình tưởng.

Mary nói biết ơn.

- Cám ơn cô Elinor. Cô tốt quá.

Ba người bước trên lối đi tiến tới khu nhà. Elinor đã mở cổng trước. Họ qua căn phòng đợi mát rượi. Mary hơi rùng mình. Elinor sắc sảo nhìn nàng.

- Sao thế em?

Mary nói:

-Ồ, không, thưa chị, chỉ hơi rùng mình. Tại vì ngoài nắng bước vào.

Elinor thấp giọng nói:

- Thực là kỳ lạ. Sáng nay chị cũng cảm thấy thế.

Bà Hopkins vui vẻ cười nói rôm rả.

-Ồi chao, cô sẽ tưởng là nhà này có ma mất thôi. Tôi chẳng cảm thấy gì cả.

Elinor cười. Nàng đi dẫn đường tiến vào căn phòng vật dụng ở phía bên mặt cổng trước. Mành được cuộn lên, cửa sổ mở rộng. Tất cả đều có vẻ vui tươi.

Elinor đi qua phòng đợi, rồi bưng từ phòng kho về một cái khay lớn bày bánh xăng-uych. Nàng nín thở một phút, rồi thở hắt ra bằng cái thở dài. Nàng cấp khay ngang thắt lưng, đứng lơ đãng một lát, rồi trông thất bà Hopkins cặp môi he hé, dánh vể hâu hấu, nàng vội đưa khay mời bà.

Elinor lấy cho mình một bánh xăng-uych. Nàng nói biện bạch:

- Tôi định pha cà phê, nhưng quên là đã hết rồi. Tuy nhiên có rượu bia ở trên bàn kia, có ai muốn uống không?

Bà Hopkins buồn rầu nói:

- Phải chi tôi nghĩ đem theo ít trà.

Elinor lơ đãng nói:

- Có một ít trà để trong cái hộp để trong phòng kho.

Mặt bà Hopkins bừng sáng:

- Thế thì tôi phải đi lấy đun ấm nước mới được. Không có sữa sao?

Elinor nói:

- Có chứ, tôi có đem theo.

- Thế thì được lắm rồi - bà Hopkins nói rồi vội vàng đi ra.

Chỉ còn lại Elinor và Mary. Một làn khấn trương kỳ lạ len vào bầu không khí trong căn phòng. Elinor gắng gượng khơi mào trò chuyện. Môi nàng khô ráo. Nàng thè lưỡi ra liếm môi. Nàng nói, hơi cứng cổ:

- Em thích công việc ở London chứ?

- Thưa cô, cảm ơn cô. Em... rất biết ơn cô...

Một tiếng gay gắt chợt thốt ra từ miệng Elinor. Một tiếng cười khác thường chói tai đến độ làm cho Mary phải dăm dăm nhìn nàng sửng sốt. Elinor nói.

- Em không cần phải biết ơn quá như thế.

Mary bối rối nói:

- Em không có ý nói... đó là... - Nàng ngừng lại.

Elinor nhìn nàng chòng chọc - một cái nhìn soi mói, lạ lùng đến nỗi khiến cho Mary phải bần khoản, ngần ngại.

Mary nói:

- Thưa... thưa có gì không phải không?

Elinor đứng lên mau. Nàng quay đi, nói:

- Có gì không phải mới được chứ?

Mary nói khẽ:

- Cô... cô trông có vẻ...

Elinor cười nhẹ, nói:

- Chị đã nhìn chăm chăm phải không? Chị rất tiếc. Thỉnh thoảng chị vẫn thường thế đấy - khi chị đang nghĩ đến một chuyện gì khác.

Bà Hopkins từ cửa ngó vào, tươi cười nói:

- Tôi đã đun ấm nước rồi - Rồi lại đi ra.

Elinor bỗng cười rộ lên:

- Polly đun ấm nước, Polly đun ấm nước, Polly đun ấm nước - tất cả chúng ta đều có trà. Mary ơi, em có nhớ lúc chúng mình còn bé, mình thường chơi đùa như thế không?

- Thưa cô có, thực thể, em còn nhớ.

Elinor nói:

- Khi chúng mình còn bé, Mary ạ, thương thay chẳng bao giờ người ta trở lại được, phải thế không em?

Mary nói:

- Cô muốn trở lại không?

Elinor mạnh mẽ nói:

- Có, có chứ.

Sự im lặng rơi xuống giữa hai người trong một lát.

Rồi Mary mặt ửng hồng lên, nói:

- Thưa cô Elinor, cô không nên tưởng rằng...

Nàng bỗng ngừng bật, vì thấy vóc dáng mảnh mai của Elinor bỗng nhiên sững lại, cảm hơi ngược lên.

Elinor nói bằng giọng lạnh lùng, sắt đá.

- Chị không nên tưởng gì cơ chứ?

Mary khẽ nói:

- Em... em đã quên bằng đang nói gì rồi.

Thân hình Elinor thư giãn ra, như vừa qua một cơn hiểm nghèo.

Bà Hopkins bưng khay trà bước vào. Trên khay có một bình trà màu nâu, sữa và ba cái ly.

Không biết gì về tình hình suy giảm trên, bà nói:

- Có trà đây rồi.

Bà đặt khay trước mặt Elinor. Elinor lắc đầu nói:

- Tôi không muốn uống.

Nàng đẩy khay về phía Mary. Mary rót ra hai ly.

Bà Hopkins thích chí thở phào:

- Trà ngon và đặc lắm.

Elinor đứng lên, đi ra cửa sổ. Bà Hopkins nói thuyết phục:

- Cô Carlisle, cô có chắc là không muốn dùng một ly không? Trà làm cô thoải mái.

Elinor nói nhỏ:

- Không, cảm ơn bà.

Bà Hopkins uống cạn ly trà, đặt ly lên đĩa tách, rồi nói khẽ:

- Tôi đi tắt ấm nước. Sẽ đun lại, phòng hờ mình còn cần nước rót vào bình.

Bà vội vã đi ra.

Elinor từ cửa sổ bước đi quanh phòng. Bỗng với giọng tha thiết cầu xin tuyệt vọng, nàng nói:

- Mary ơi.

Mary Gerrard đáp mau:

- Thừa gì thế?

Màu sáng từ từ tắt lờm trên mặt Elinor. Môi khép lại. Vẻ cầu khẩn tuyệt vọng phai nhòa, chỉ còn để lại chiếc mặt nạ, giá băng, lạnh lẽ.

Elinor nói:

- Không có gì cả.

Sự im lặng trĩu xuống gian phòng.

Mary nghĩ. “Hôm nay mọi sự đều kỳ lạ quá - như thể chúng ta đang chờ đợi một sự gì”.

Cuối cùng Elinor chuyển động.

Nàng đi tới nhắc khay trà đặt lên chiếc khay xăng-uych trống không.

Mary chồm lên:

- Ô, cô Elinor, để đẩy em.

Elinor gay gắt nói:

- Không, em cứ ở đây. Chị sẽ làm.

Nàng đem khay ra khỏi phòng, ngoái đầu nhìn lại Mary Gerrard đứng bên cửa sổ, trẻ trung, sống động, và xinh đẹp...

Bà Hopkins ở trong phòng kho. Bà đang lau mặt bằng khăn tay. Khi Elinor bước vào, bà thoát ngược nhìn lên và nói:

- Ở đây nóng nực quá.

Elinor đáp lời một cách máy móc:

- Đúng rồi, phòng kho trông về hướng nam.

Bà Hopkins cầm lấy khay trong tay Elinor.

- Cô để tôi rửa cho, cô Carlisle ạ. Trông cô có vẻ làm sao ấy.

Elinor nói:

- Ô, tôi không sao cả.

Nàng cầm lấy khăn nói:

- Tôi sẽ lau khô.

Bà Hopkins xắn tay áo lên, đổ nước sôi từ ấm vào trong chậu.

Elinor nhìn cổ tay bà ta, nói vu vơ:

- Bà bị cái gì châm rồi.

Bà Hopkins cười:

- Tôi bị gai đâm ở giàn hoa hồng trong khu nhà sân. Bây giờ tôi sẽ khều ra.

Giàn hoa hồng ở khu nhà sân. Ký ức xô những lớp sóng tràn vào Elinor. Nàng cùng Roddy cãi lộn nhau - những cuộc chiến tranh hoa hồng (Cuộc chiến tranh xảy ra khoảng giữa thế kỷ XV ở nước Anh, giữa phe nhà York có huy hiệu là bông hồng trắng, ủng hộ vua Henri VI và phe nhà Lancastre có huy hiệu bông hồng đỏ ủng hộ vua Edward IV. Cuối cùng phe bông hồng đỏ thắng). Nàng cùng Roddy cãi lộn nhau - rồi dần hòa với nhau. Những ngày đẹp đẽ, vui tươi, sung sướng. Một nỗi đau khổ đột ngột như làn sóng tràn lướt lên nàng. Bây giờ nàng lâm vào chỗ nào đây? Vào cái vực thẳm đen tối của hận thù - của tội lỗi nào đây? Nàng đứng dậy, hơi ngất ngư dao động.

Nàng nghĩ. “Ta đã điên - hoàn toàn điên mất rồi”.

Bà Hopkins tọc mạch chăm chăm nhìn nàng.

- Cô ta có vẻ kỳ quặc hết mức - bà Hopkin sau này kể lại - Cô ta nói như thể là cô ta không biết mình đang nói gì, mắt sáng rực lên kỳ lạ.

Ly, tách chạm nhau lách cách trong chậu. Elinor nhấc một hũ bột cá nhồi trống không ở trên bàn, bỏ vào chậu nước. Khi làm thế, nàng cảm thấy kinh dị về giọng nói vững chãi của mình. Nàng nói:

- Tôi đã lựa ra quần áo của cô Laura ở trên lầu rồi. Tôi nghĩ có lẽ bà có thể khuyên tôi dùng chúng ở đâu cho được ích lợi, trong làng này.

Bà Hopkins mau mắn nói:

- Thực thế, tôi sẽ cho ý kiến. Có bà Parkinson này, bà lão Nellie này, và cái bà khốn khổ kia nữa, không phải tất cả đều ở thảo xá Ivy. Xin hãy là điều may mắn bất ngờ cho những kẻ đó.

Bà Hopkins cùng Elinor dọn dẹp phòng kho. Rồi hai người cùng đi lên lầu.

Trong phòng bà Welman, quần áo được xếp thành các bọc gọn ghẽ: quần áo lót, áo dài, và thứ y phục đẹp, áo dự dạ hội bằng nhung, áo choàng may bằng da xạ thử. Cái áo choàng này Elinor nói đã định tặng bà Bishop.

Bà Hopkins gật đầu tán thành. Bà để ý thấy những chiếc áo lông chồn của bà Welman xếp trong tủ có ngăn kéo. Bà nghĩ "mình sẽ đem sửa lại để dùng cho mình".

Bà đưa mắt nhìn những cái tủ đứng. Tự hỏi rằng liệu Elinor có thấy bức hình ký tên Lewis không, và nếu thấy nó thì cô ta đã dùng nó làm gì.

Bà nghĩ thầm: "Buồn cười thật, O'Brien đã bắt gặp thư mình! Chẳng bao giờ mình mừng tượng một việc như vậy lại có thể xảy ra được. Cô ta lại với được bức hình ấy vào đúng cái ngày mình viết thư cho cô ta về bà Slattery".

Bà giúp Elinor sắp xếp quần áo, tự nguyện buộc chúng thành những bọc riêng dành cho các gia đình khác nhau và chính mình lo việc phân phát.

Bà nói:

- Tôi có thể tiến hành việc này trong lúc Mary xuống thu dọn cho xong ở khu nhà sấn. À mà cô ta bây giờ ở đâu nhỉ? Có phải cô ta đã xuống khu nhà sấn không?

Elinor nói:

- Tôi để cô ta lại căn phòng vật dụng.

Bà Hopkins nói:

- Lúc này chắc cô ta không còn ở đó - bà xem đồng hồ - À, chúng ta đã ở đây gần một tiếng rồi.

Bà hối hả bước xuống cầu thang. Elinor đi theo bà.

Hai người vào phòng vật dụng.

Bà Hopkins kêu lên:

- À, cô nàng ngủ rồi.

Mary Gerrard ngồi trong chiếc ghế bành lớn bên cửa sổ. Nàng hơi gục mình xuống. Trong phòng vang lên một âm thanh kỳ dị: hơi thở nặng nhọc phì phào.

Bà Hopkins bước tới lay cô gái:

- Dậy đi, cháu ơi...

Bà ngừng dừng lại. Cúi thấp, xệ một mí mắt xuống. Rồi bà bắt đầu lắc mạnh cô gái, rất là sốt sắng.

Bà quay lại nhìn Elinor. Có cái gì đe dọa trong giọng của bà khi nói:

- Thế là thế nào cơ chứ?

Elinor nói:

- Tôi không biết bà định nói gì. Có phải cô ta bệnh không?

Bà Hopkins nói:

- Máy điện thoại ở đâu? Hãy gọi bác sĩ Lord càng sớm càng tốt.

Elinor nói:

- Có sự gì thế?

- Sự gì à? Cô ta bệnh. Cô ta sắp chết.

Elinor lùi lại một bước, nói:

- Sắp chết ư?

Bà Hopkins nói:

- Cô ta đã bị đầu độc.

Mắt bà cứng lại vì nghi ngờ, nhìn trừng trừng Elinor.

10. Chương 10

Hercule Poirot, đầu hình trứng hơi nghiêng về một bên, lông mày giương lên như dò hỏi, ngón tay chụm kết với nhau, ngắm chàng thanh niên đang bước những bước dài man rợ đi lại trong phòng với khuôn mặt tàn nhang dễ thương nhăn nhó.

Hercule Poirot nói:

- Sao thế, anh bạn ơi?

Peter Lord đứng sững lại.

Chàng nói:

- Thưa ông Poirot, trên đời này chỉ có ông là có thể giúp tôi được thôi. Tôi đã nghe Stillingfleet nói về ông: anh ta kể lại với tôi những điều ông đã làm trong vụ Benedict Parley. Mọi người đều cho là tự sát, mà ông đã chứng tỏ đó là một vụ sát nhân.

Hercule Poirot nói:

- Thế trong số bệnh nhân của cậu đang có một vụ tự tử mà cậu không được hài lòng phải không?

Peter Lord lắc đầu. Ngồi xuống đối diện với Poirot.

Chàng nói:

- Có một cô còn trẻ. Cô ta bị bắt và sắp bị đem ra xử về tội sát nhân. Tôi muốn ông tìm ra bằng cứ chứng tỏ rằng cô ta không phạm tội ấy.

Lông mày của Poirot giương lên hơi cao hơn. Thế rồi ông làm ra bộ kín đáo, tỉn cẩn. Ông nói:

- Cậu và cô tiểu thư kia - cô cậu đã đính hôn với nhau à? Cô cậu yêu nhau à?

Peter Lord cười - một cái cười sắc sảo, chua chát. Chàng nói:

- Không, không phải thế đâu! Cô ta có cái thị hiếu tồi quá, nên mới thích một cái gã ngạo nghễ kinh đời, có cái mũi dài dài và cái bản mặt giống như con ngựa rầu rĩ đó. Cô ta thật là ngốc, nhưng như thế đó.

Poirot:

- Tôi hiểu ra rồi.

Lord nói một cách chua cay:

-Ồ, phải lắm, ông thấy rõ rồi. Chẳng cần phải tế nhị gì về chuyện đó nữa. Tôi đã điên đảo vì cô ta liền. Chính vì thế tôi không muốn cô ta bị treo cổ. Ông hiểu chưa?

Poirot nói:

- Cô ta bị kết tội như thế nào?

- Cô ta bị buộc tội đã giết một cô gái tên là Mary Gerrard, bằng cách đầu độc bằng chất morphine hydrochloride. Chắc chắn ông đã đọc bản tường thuật cuộc điều tra trên báo chí.

Poirot nói:

- Còn động cơ sát nhân là gì?

- Vì ghen.

- Theo ý cậu thì cô ta không làm việc ấy hay sao?

- Không, cố nhiên là không rồi.

Hercule Poirot trầm ngâm nhìn chàng một lát, rồi nói:

- Cậu muốn tôi làm gì? Điều tra vụ ấy phải không?

- Tôi muốn cô ta được tha.

- Cậu ơi, tôi đâu có phải là luật sư bào chữa.

- Tôi xin nói rõ hơn: tôi muốn ông kiểm ra bằng chứng khiến cho luật sư có thể cãi cho cô ta được tha bổng.

Hercule Poirot nói:

- Cậu nói hơi lạ đấy.

Peter Lord nói:

- Vì tôi không che dấu vụ đó đi, ông muốn nói thế chứ gì? Đối với tôi thì thực là giản đơn. Tôi muốn cô ta được tha bổng. Tôi nghĩ chỉ có ông là người duy nhất làm được việc đó.

- Cậu muốn tôi xem xét các sự kiện ư? Tìm ra sự thực ư? Khám phá xem thực sự đã xảy ra như thế nào ư?

- Tôi muốn ông kiểm ra các sự kiện tỏ ra thuận lợi cho cô ta.

Hercule Poirot tỉ mỉ, thận trọng đốt một điếu thuốc lá nhỏ xíu. Ông nói:

- Thế nhưng cái điều cậu nói đây có hơi không trái đạo lý không? Đạt được sự thực, đó là điều làm tôi bao giờ cũng quan tâm. Nhưng sự thực là con dao hai lưỡi. Giả thử tôi tìm ra các sự kiện chống lại cô tiểu thư ấy thì sao? Cậu có yêu cầu tôi giấu nhem đi không?

Peter Lord đứng lên, mặt trắng bệch. Chàng nói:

- Không thể nào thế được. Ông chẳng thể nào tìm ra sự gì có thể chống lại cô ta hơn là những sự kiện đã có. Chúng là tội chứng riết ráo quá, đầy đủ quá. Có cả một đồng bằng chứng chống lại cô ta rõ ràng minh bạch, cho tất cả mọi người đều thấy. Ông chẳng thể nào kiểm ra cái gì có thể buộc tội cô ta đầy đủ hơn là cô ta bị buộc tội đâu. Stillingfleet nói ông tài tình lắm. Tôi yêu cầu ông dùng hết tài trí mình để tìm ra một lối thoát, một cái chước có thể được.

Hercule Poirot nói:

- Chắc chắn là các luật sư của cô ta sẽ làm như thế.

- Họ có làm thế không? - Chàng cười khinh bỉ - Họ bị bại ngay trước khi khởi sự. Họ nghĩ là chẳng có hy vọng. Họ đã trao nhiệm vụ bào chữa cho Bulmer, luật sư biện hộ, là người chắc chắn thất bại; điều đó tự nó là một sự phản bội rồi. Y cãi hùng hồn lắm - thốn thức nhà nghề lắm - chỉ nhấn mạnh đến tuổi trẻ của

tù nhân - thế thôi. Thế nhưng quan tòa sẽ chẳng khi nào để cho y thành công được. Chẳng có chút hy vọng nào.

Hercule Poirot nói:

- Giả sử là cô ta phạm tội - thì liệu cậu có còn muốn cho cô ta được trắng án không?

Peter Lord điềm nhiên nói:

- Có chứ.

Hercule Poirot tựa mình trong ghế bành, nói:

- Cậu làm cho tôi thấy hứng thú lắm.

Một lát sau ông nói:

- Tôi nghĩ cậu nên kể cho tôi biết những sự kiện chính xác của vụ này.

- Ông chưa đọc báo về vụ này sao?

Hercule Poirot phẩy tay:

- Có chứ - tôi có đọc báo nói đến vụ này. Nhưng báo chí thường nói trật lác, tôi chẳng bao giờ tin cả.

Peter Lord nói:

- Vụ này rất là đơn giản. Đơn giản dễ sợ. Cô gái tên là Elinor Carlisle, vừa mới đến một nơi ở gần đây - gọi là Phủ đệ Hunterbury - rồi được hưởng gia tài của người cô chết không kịp làm di chúc. Người cô ấy tên là Welman. Bà ta có một người cháu do hôn nhân, tên là Roderick Welman. Ông ta đính hôn với Elinor Carlisle - việc này đã định từ lâu, họ biết nhau từ hồi còn nhỏ. Ở Hunterbury có một cô gái tên là Mary Gerrard, là con gái của ông coi khu nhà sản. Bà lão Welman kia đã làm nhiều chuyện om sòm về cô gái này, như cấp tiền cho cô ăn học, v.v... Hậu quả là cô ta coi bộ như là một tiểu thư, đối với bên ngoài. Hình như là Roderick Welman mê mẩn vì cô ta. Do đó việc đính hôn bị bãi bỏ.

- Bây giờ chúng ta đi đến sự việc. Elinor Carlisle rao bán khu nhà, rồi một người tên là Somervell mua khu nhà đó. Elinor đến để thu dọn các vật dụng riêng của người cô và vân vân. Mary Gerrard, mà ông bố vừa mới chết, đến thu dọn khu nhà sản. Đó là vào sáng hôm 27 tháng Bảy.

- Elinor Carlisle ngụ tại lữ quán địa phương. Trên đường phố cô ta gặp bà Bishop, là quản gia trước. Bà Bishop gợi ý đến khu nhà để giúp cô ta. Elinor khước từ - khá nhiệt liệt. Sau đó cô ta đi đến tiệm tạp hóa, mua bột cá nhồi, và tại đây cô ta nêu ra nhận xét về sự đầu độc bằng thức ăn. Ông thấy rồi chứ? Đó là một việc làm hoàn toàn hồn nhiên; thế nhưng, nó nói lên điều bất lợi cho cô ta. Cô ta đi lên khu nhà, và vào khoảng một giờ cô ta đi xuống nhà sản. Tại đây Mary Gerrard đang bận việc với bà Hopkins, điều dưỡng khu vực, đến giúp cô. Elinor bảo họ là cô ta đã làm sẵn mấy chiếc bánh xăng-uych ở khu nhà. Họ cùng với cô ta đi lên khu nhà, và khoảng chừng một giờ sau, tôi được mời đến và thấy Mary Gerrard hôn mê bất tỉnh. Tôi đã làm hết sức mình, nhưng không có hiệu quả. Việc mổ xác phát giác ra một lượng lớn chất morphine đã được dùng trước đó một thời gian ngắn. Cảnh sát tìm thấy một mẫu nhãn thuốc có in chữ morphine hydrochlor tại nơi Elinor Carlisle đặt bánh xăng-uych.

- Thế Mary Gerrard có ăn hay uống gì khác không?

- Cô ta cùng với bà điều dưỡng khu vực uống trà với bánh xăng-uych. Bà ta pha trà, còn Mary rót ra. Chắc không thể có gì nữa. Cố nhiên là, tôi biết luật sư sẽ đánh trống lảng về số bánh xăng-uych, họ sẽ nói rằng cả ba người cùng ăn bánh thì do đó không thể nào bảo chứng được là chỉ có một người bị đầu độc. Họ đã nói như thế trong vụ Hearne, chắc ông còn nhớ.

Poirot gật đầu nói:

- Thế nhưng quả thật là rất đơn giản. Ta xếp một chồng bánh xăng-uych. Trong một chiếc bánh trong số đó có thuốc độc. Tôi đưa khay ra. Trong tình trạng văn minh của chúng ta hiện thời, kết luận tất nhiên phải là, người nào được đưa khay cũng sẽ lấy chiếc bánh gần mình nhất. Tôi đoán chừng là Elinor Carlisle đưa khay cho Mary Gerrard trước?

- Đúng thế.
- Mặc dù là bà điều dưỡng, là người nhiều tuổi hơn, có mặt trong phòng?
- Phải rồi.
- Thế thì có vẻ không đẹp lắm.
- Thực sự nó chẳng nói lên điều gì cả. Người ta không giữ nghi thức trong một bữa ăn picnic.
- Ai cắt bánh xăng-uych?
- Elinor Carlisle.
- Trong khu nhà còn có ai khác nữa không?
- Không có ai khác cả.

Poirot lắc đầu:

- Thực tệ hại quá. Thế cô ta không có cái gì ngoài nước trà và bánh xăng -uych sao?
- Không có gì cả. Các đồ ăn uống tìm thấy trong dạ dày cho ta biết như vậy.

Poirot nói:

- Người ta cho là Elinor Carlisle hy vọng rằng cái chết của cô gái kia sẽ được xem như là bị trúng độc do thức ăn? Cô ta định giải thích như thế nào về sự kiện chỉ có một người trong bữa đó bị trúng độc?

Peter Lord nói:

- Thỉnh thoảng cũng có xảy ra như vậy. Hơn nữa, bữa đó có hai cái hũ bột nhồi - bề ngoài cả hai hũ trông giống hệt nhau. Có thể nghĩ là một hũ thì tốt; do tình cờ Mary đã ăn phải tất cả số bột nhồi xấu.
- Đây đúng là một cuộc nghiên cứu thú vị để định luật cái nhiên - Poirot nói - Tôi cho là số lượng những sự tình cờ chống lại biến cố đó hẳn phải cao. Nhưng còn một điểm này nữa, nếu cho là bị trúng độc do thức ăn thì: tại sao lại không chọn một chất độc khác? Những triệu chứng của morphine thì không giống một chút nào với các triệu chứng của sự trúng độc do thức ăn. Chắc chắn là dùng atrophine thì đúng hơn.

Peter Lord chậm rãi nói:

- Phải, đúng thế. Nhưng còn thêm điều này nữa. Cái bà điều dưỡng khu vực đáng ghét kia thề rằng bà ta đã đánh mất ống thuốc morphine.
- Bao giờ thế?
- Ô, nhiều tuần trước, cái đêm bà Welman chết. Bà điều dưỡng nói rằng bà ta đã để cái cặp trong phòng đợi và sáng hôm sau thì thấy mất một ống morphine. Nói toàn vu vơ cả, tôi tin thế. Có lẽ bà ta đã đánh vỡ ở nhà trước đó ít lâu, rồi quên bằng chuyện đó.
- Bà ta chỉ nhớ lại ống thuốc đó kể từ cái chết của Mary Gerrard, phải không?

Peter Lord nói một cách miễn cưỡng:

- Thực ra lúc ấy bà ta có nói đến việc này - với cô điều dưỡng đang phiên trực.

Hercule Poirot hơi quan tâm, nhìn Peter Lord. Nhẹ nhàng nói:

- Nay cậu ạ, tôi nghĩ có một sự gì khác - một sự gì mà cậu chưa nói với tôi.

Peter Lord nói:

- Ô, được rồi, tôi cho là ông nên biết tất cả thì hơn. Họ đang thi hành lệnh khai quật tử thi và đang đào bà Welman lên.

Poirot nói:

- Thế thì sao chứ?

Peter Lord nói:

- Khi họ đào, có lẽ họ sẽ thấy cái mà họ đang kiếm - chất morphine.
- Cậu đã biết thế sao?

Peter Lord mặt trắng bệch dưới lớp tàn nhang, lẩm bẩm nói:

- Tôi đã ngờ thế.

Hercule Poirot đập tay xuống tay ghế, nói to:

- Trời ơi, tôi không hiểu nổi cậu. Thì ra khi bà ta chết, cậu đã biết rằng bà ta bị giết sao?

Peter Lord kêu lên:

- Lạy Chúa, không phải thế đâu. Tôi chẳng bao giờ nghĩ đến một điều gì như thế cả. Lúc ấy tôi nghĩ rằng bà ta đã tự lấy uống viên thuốc đó.

Poirot ngồi rụt lại trong ghế:

- A, cậu đã nghĩ thế.
- Cố nhiên là tôi đã nghĩ thế. Bà ta đã nói với tôi về việc ấy. Đã hơn một lần bà ta hỏi tôi xem có thể “kết thúc cho bà ta” được không. Bà ta thù ghét bệnh hoạn, chẳng tự làm được việc gì - cái đó bà ta gọi là nỗi sỉ nhục phải nằm ườn cho người ta chăm sóc như đứa con nít. Mà bà ta lại là một người đàn bà rất kiên quyết.

Peter Lord im lặng một lát, rồi nói tiếp.

- Tôi lấy làm ngạc nhiên được tin bà chết. Tôi đã không trông đợi điều ấy. Tôi xua cô điều dưỡng ra khỏi phòng, rồi điều tra hết sức kỹ lưỡng. Cố nhiên là không thể nào chắc chắn được gì nếu không giải phẫu tử thi. À, làm thế thì ích gì cơ chứ? Nếu bà ta đã băng theo lối tắt, thì tại sao lại làm to chuyện và gây nên điều xấu xa, nhục nhã? Tốt hơn là hãy ký chứng chỉ và để cho bà ta được chôn cất bình an. Dù sao, lúc ấy tôi không thể chắc được. Tôi đã quyết định làm, tôi cho là thế. Nhưng tôi không hề nghĩ đến lừa dối, gian lận. Tôi hoàn toàn tin chắc bà ta đã tự làm việc ấy.

Poirot hỏi:

- Lúc ấy cậu nghĩ bà ta có được morphine bằng cách nào?
- Tôi đã không có một chút ý nghĩ nào cả. Thế nhưng, như tôi nói với ông đây, bà ta là một phụ nữ lanh lợi, tháo vát, có nhiều tài trí và quyết tâm.
- Bà ta có thể có được thứ thuốc đó từ nơi các điều dưỡng viên được không?

Peter Lord lắc đầu:

- Không bao giờ thế được. Ông không biết gì về các điều dưỡng viên cả.
- Từ nơi họ hàng bà con thì sao?
- Có thể thế lắm. Có thể bà ta đã tác động đến tình cảm họ.

Hercule Poirot nói:

- Cậu đã cho tôi biết rằng bà Welman chết không để lại di chúc. Nếu như bà ta sống thì bà ta có làm di chúc không?

Peter Lord bỗng nhăn nhó nói:

- Với sự chính xác quỷ quái ông đặt ngón tay vào tất cả những chỗ cực kỳ quan trọng, phải thế không nào? Đúng thế, bà ta sắp làm di chúc; rất bối rối, xúc động về việc này. Không nói mạch lạc cho người ta hiểu được, nhưng đã tỏ nguyện vọng khá rõ ràng. Trước tiên Elinor Carlisle phải kêu đây nói cho luật sư ngay sáng hôm đó.

- Như vậy là Elinor Carlisle đã biết rằng bà cô muốn làm di chúc? Và nếu bà ta chết mà không làm di chúc, thì Elinor Carlisle được thừa kế tất cả mọi thứ phải thế không?

Peter Lord nói mau:

- Cô ta không biết việc đó. Cô ta không nghĩ là cô mình đã chưa bao giờ làm di chúc.

- Cậu ơi, đó là cô ta nói thế thôi, chứ có thể là cô ta đã biết.

- Nay, ông Poirot, ông là ủy viên công tố đấy à?

- Vào lúc này, thì đúng thế. Tôi cần phải biết đầy đủ mọi sự vụ này chống lại cô ta. Elinor Carlisle có thể lấy được morphine trong chiếc cặp không?

- Được. Một kẻ nào khác cũng có thể lấy được. Còn Roderick Welman. Còn cô điều dưỡng O'Brien. Và bất cứ một tên gia nhân nào.

- Hoặc là bác sĩ Lord nữa?

Peter Lord mở toang mắt nói:

- Chắc chắn thế rồi. Nhưng thế là thế nào mới được chứ?

- Cảm ơn, có lẽ vậy.

Peter Lord lắc đầu:

- Chẳng ổn chút nào cả! Ông phải tin tôi!

Hercule Poirot ngồi tựa vào lưng ghế nói:

- Chúng ta cứ nên giả thiết xem. Giả sử Elinor Carlisle đã lấy morphine trong cái cặp rồi cho bà cô uống. Có ai nói đến việc mất morphine không?

- Trong nhà không ai nói điều đó cả. Hai cô điều dưỡng giữ việc đó cho riêng họ.

Poirot nói:

- Theo ý cậu, Vương quyền sẽ có hành động gì?

- Ông muốn nói nếu họ tìm thấy morphine trong xác bà Welman, phải không?

- Phải.

Peter Lord bưng bưng sát khí nói:

- Có thể là nếu Elinor được tha bổng trong vụ này, thì cô ta sẽ bị bắt lại và bị buộc tội giết bà cô.

Poirot trầm ngâm nói:

- Các động cơ khác nhau, tức là, trong vụ bà Welman động cơ chắc hẳn là lợi, còn trong vụ Mary Gerrard thì động cơ được giả định là ghen.

- Đúng thế.

Poirot nói:

- Bên biện hộ định dùng phương cách nào?

Peter Lord nói:

- Bulmer định bào chữa là trong vụ này không có động cơ. Ông ta sẽ trình bày là việc đính hôn giữa Elinor và Roderick là một việc nội bộ của gia đình, được đề ra vì lý do gia đình, để làm vui lòng bà Welman; lúc bà ta chết, Elinor đã bãi bỏ việc đính hôn theo ý mình. Roderick Welman sẽ làm chứng cho thực tế đó. Tôi nghĩ ông ta hầu như tin như vậy.

- Roderick có tin là Elinor không quan tâm đến mình nhiều lắm không?

- Phải, Roderick tin là thế.

- Trong trường hợp này - Poirot nói - cô ta chắc hẳn không có lý do nào để giết Mary Gerrard cả.

- Đúng vậy.

- Thế nhưng trong trường hợp ấy, thì ai đã giết Mary Gerrard?

- Tùy ông nói.

Poirot lắc đầu:

- Thực là khó.

Peter Lord sôi nổi nói:

- Thế đấy! Nếu cô ta không giết, thì ai giết? Lại còn nước trà nữa; nhưng cả bà Hopkins lẫn Mary đều uống. Bên Biện gắng đưa ra ý kiến là chính Mary Gerrard đã lấy morphine sau khi hai người rời phòng - là cô ta đã tự tử, đúng thực là thế.

- Cô ta có lý do nào để tự tử không?

- Không có bất kỳ lý do nào cả.

- Cô ta có thuộc về loại người có khuynh hướng tự vẫn không?

- Không.

Poirot nói:

- Mary Gerrard là người như thế nào?

Peter Lord suy nghĩ.

- Cô ta là... là một cô bé xinh xắn. Phải, đúng là một cô bé xinh xắn.

Poirot thở dài, nói khẽ.

- Cái anh chàng Roderick Welman có yêu cô ta vì cô ta là một cô bé xinh không?

Peter Lord nói:

- Ồ, tôi hiểu ông định nói gì rồi. Cô ta đẹp, trông được lắm.

- Thế còn cậu nữa? Cậu không có cảm tình với cô ta sao?

Peter Lord nhìn chăm chăm:

- Lạy Chúa, không.

Hercule Poirot nghĩ ngợi một lát, rồi nói:

- Roderick Welman nói rằng giữa ông ta và Elinor Carlisle có mối thân tình, nhưng không có gì thắm thiết hơn. Cậu có đồng ý về điều đó không?

- Làm sao tôi biết được chứ?

Poirot lắc đầu:

- Lúc cậu vào phòng này cậu có nói với tôi là Elinor Carlisle có thị hiếu tồi, đi yêu cái anh chàng có cái mũi dài, hợm hĩnh, kênh kiệu. Đó chính là bức họa miêu tả Roderick Welman, tôi nghĩ thế. Như vậy là, theo cậu thì cô ta có thực quan tâm đến ông ta ta.

Peter Lord bực tức, thấp giọng nói:

- Ủ, thì cô ta để ý đến anh ta đấy. Để ý sát rạt.

Poirot nói:

- Vậy là đã có động cơ rồi.

Peter Lord nhìn chéch về phía ông, mặt bừng bực tức giận.

- Thế thì có quan hệ gì nào? Cô ta có thể làm như vậy chứ. Nếu cô ta có làm thế, tôi cũng chẳng quan tâm chút nào.

Poirot nói:

- A ha!

- Nhưng tôi không muốn cô ta bị treo cổ, ông biết đấy. Cứ cho là cô ta đã bị đẩy đến chỗ tuyệt vọng. Tình yêu là một sự tuyệt vọng, cong queo. Nó có thể biến con sâu thành một người tốt đẹp - mà cũng có thể xô một con người tử tế, thẳng thắn xuống vũng nước cặn bùn lầy. Giả sử cô ta đã làm thế. Ông có lòng thương xót nào không?

Hercule Poirot nói:

- Tôi không tán thành việc giết người.

Peter Lord nhìn chăm chăm ông, trông ra chỗ khác, rồi lại nhìn ông, cuối cùng phá lên cười.

- Tất cả những điều đó nói ra - sao mà quá nghiêm trang mà cũng quá nông cạn nữa. Ai yêu cầu ông tán thành nào? Tôi không đòi hỏi ông nói dối. Sự thực là sự thực, phải thế không? Nếu ông kiểm thấy điều gì có thể có lợi cho bị cáo, thì chắc ông sẽ không xuôi chiều vui gặp nó đi vì cô ta có phạm tội, phải thế không ông?

- Chắc chắn không rồi.

- Thế thì tại sao ông lại không thể làm cái việc tôi yêu cầu ông?

Hercule Poirot nói:

- Anh bạn ơi, tôi hoàn toàn sẵn sàng làm như vậy.

11. Chương 11

Peter Lord đắm đắm nhìn ông, rút khăn ra lau mặt, rồi ngồi phịch xuống ghế.

- Ối chào! - Chàng nói - Ông làm tôi nổi nóng mất. Tôi chẳng thấy ông đạt được gì cả.

Poirot nói:

- Tôi đang xét về cái vụ chống lại Elinor Carlisle. Nay thì tôi biết rồi. Morphine đã được dùng cho Mary Gerrard; và, theo như tôi biết, thì chắc chắn nó đã được bỏ vào bánh xăng-uych. Không có ai mó vào những cái bánh xăng-uych đó ngoại trừ Elinor Carlisle. Elinor Carlisle có động cơ để giết Mary Gerrard, và, theo ý cậu, thì cô ta có khả năng giết Mary Gerrard, và rất có thể là cô ta đã giết Mary Gerrard. Tôi không thấy lý do nào để có thể tin khác thế được. Nay anh bạn ơi, đó là một mặt của vấn đề. Bây giờ chúng ta hãy loại ra khỏi trí óc tất cả các nhận định đó và hãy nhích lại gần vụ này từ góc cạnh đối ngược: Nếu Elinor Carlisle không giết Mary Gerrard, thì ai đã giết? Hay là Mary Gerrard đã tự tử?

Lord ngồi nhồm dậy. Một vết nhăn hằn trên trán chàng. Chàng nói.

- Bây giờ thì ông không hoàn toàn chính xác.

- Tôi ấy à? Không chính xác à? - Poirot có vẻ bị lảng nhục.

Lord không hề nao núng, tiếp tục nói:

- Không. Ông bảo là không ai ngoài Elinor Carlisle ra đã mó vào bánh xăng-uych. Ông không biết đâu.

- Không có một người nào khác ở trong khu nhà.

- Đó là theo như chúng ta biết. Nhưng ông đã không kể đến một khoảng thời gian ngắn. Lúc ấy đã có một thời gian Elinor Carlisle rời khu nhà đi xuống nhà sân. Trong khoảng thời gian ấy bánh xăng-uych nằm trên cái khay ở trong phòng kho, và có thể là có kẻ nào đó đã lục lọi.

Poirot hít một hơi dài nói:

- Cậu nói đúng. Tôi thừa nhận điều đó. Đã có một thời gian mà một kẻ nào đó có thể là đã vào chỗ để cái khay đựng bánh xăng-uych. Chúng ta phải cố nghĩ xem ai có thể là kẻ đó; tức là kẻ đó là hạng người nào.

Ông ngừng lại:

- Chúng ta hãy xét đến Mary Gerrard. Một kẻ nào đó, không phải là Elinor Carlisle, đã mong mỏi cô ta chết. Tại sao? Có kẻ nào chắc chắn sẽ được lợi do cái chết của cô ta? Cô ta có để lại tiền bạc gì không?

Lord lắc đầu:

- Lúc đó thì không. Một tháng sau đó cô ta sẽ có hai ngàn đồng bảng. Elinor Carlisle tính cấp số tiền đó cho cô ta, vì Elinor tin rằng bà cô hẳn là mong muốn như thế. Nhưng di sản của bà ta vẫn chưa giải quyết xong.

Poirot nói:

- Thế thì chúng ta có thể gạt bỏ khía cạnh tiền bạc. Cậu nói, Mary Gerrard xinh đẹp. Với cái đó thì luôn luôn có rắc rối đấy. Cô ta có nhiều người say mê không?

- Có lẽ có. Tôi không biết nhiều về điều đó.

- Vậy thì ai biết?

Lord cười nhún nhử:

- Có lẽ nên gửi ông đến bà điều dưỡng Hopkins. Bà ta là người mỗ rao của thị trấn này. Bà ta biết tất cả mọi chuyện xảy ra ở Maidensford.

- Tôi sắp yêu cầu cậu cho biết cảm tưởng đối với hai người điều dưỡng ấy.

- Cô O'Brien người Ái-nhĩ-lan là điều dưỡng viên tốt, có khả năng, hơi ngốc đôi chút, có lẽ hay hằn học, cũng hơi nói dối - thuộc loại người giàu tưởng tượng., không lừa gạt nhiều, nhưng vẫn phải bày đặt chuyện về đủ mọi sự.

Poirot gật đầu.

- Hopkins là một bà trung niên nhạy cảm sắc sảo, khôn ngoan, ân cần niềm nở, có khả năng, nhưng rất hay soi mói vào công việc của người khác.

- Nếu có rắc rối gì với chàng trai nào trong làng, thì liệu bà Hopkins có biết không?

- Chắc chắn biết.

Lord chậm rãi nói thêm:

- Tuy nhiên, tôi không tin là có gì thực rõ rệt về chuyện ấy. Mary đã lâu ngày không ở quê nhà. Cô ta sang Đức trong hai năm.

- Có phải lúc ấy cô ta hai mươi mốt tuổi không?

- Phải.

- Có thể có rắc rối với một người Đức nào chăng?

Lord mặt rạn rở, hăm hở nói:

- Ông muốn nói có một gã Đức nào đó đã phải ôm hận vì cô bé đó, phải không? Rồi y đã theo dõi cô ta đến đây, chờ đợi thời cơ, và cuối cùng đã đạt được mục tiêu?

- Có vẻ khá lâm ly thống thiết đấy - Hercule Poirot hoài nghi nói.

- Nhưng có thể như thế chứ?

- Không chắc lắm.

Lord nói:

- Tôi không đồng ý với ông. Có thể là một gã nào đó tức giận cô ta, rồi nổi xung lên khi bị cô ta cho rơi. Ý nghĩ là đã bị cô ta đối xử tàn tệ. Đó cũng là một ý.

- Đúng, đó là một ý - Poirot nói, nhưng giọng không khích lệ.

Lord khấn khoản nói:

- Xin ông nói tiếp đi, ông Poirot.

- À, tôi hiểu rồi, cậu muốn tôi làm trò ảo thuật chứ gì. Lôi từ cái mũ trống ra hết con thỏ này đến con thỏ khác.

- Ông có thể cho là như thế, nếu ông thích.

- Còn có một khả năng khác nữa - Poirot nói.

- Xin cứ nói tiếp.

- Có một kẻ nào đấy đã lấy ống morphine trong cặp của bà Hopkins vào buổi chiều tối tháng năm. Giả sử là Mary Gerrard đã trông thấy cái kẻ lấy đó?

- Thì cô ta hẳn đã nói ra rồi.

- Không, không, cậu ơi. Phải biết suy luận đôi chút chứ. Nếu Elinor Carlisle, hay Roderick Welman, hay cô O'Brien, hay ngay cả một tên gia nhân nào đó nữa, mà mở cặp ra, lấy cái ống thủy tinh đó, thì người ta sẽ nghĩ gì? Người ta chỉ cho là người ấy đã được bà điều dưỡng phái đến kiểm vật gì trong cái cặp đó thôi. Việc ấy vượt ngay ra khỏi tâm trí của Mary Gerrard lúc đó, nhưng có thể là, sau này, cô ta đã nhớ lại và tình cờ kể lại với người nói trên - ồ, mà không có chút nghi ngờ nào cả. Nhưng đối với cái người phạm tội giết bà Welman, thì hiệu quả của nhận định ấy sẽ như thế nào, cậu thử nghĩ xem. Mary đã nhìn thấy, Mary phải bị bịt miệng với bất cứ giá nào. Tôi có thể nói chắc với cậu là, người nào đã một lần phạm tội giết người thì thấy giết người một lần nữa cũng quá dễ dàng hơn.

Lord nhăn mặt nói:

- Từ nãy đến giờ tôi cứ ngỡ là chính bà Welman đã lấy viên thuốc đó.

- Nhưng bà ta bị bại liệt, có tự mình làm nổi đâu, bà ta vừa mới bị phát cơn bệnh lần thứ hai.

- Ồ, tôi biết ra rồi. Tôi có ý nghĩ là, sau khi có được viên morphine bằng cách này hay cách khác, bà ta đã giữ trong một đồ đựng ở ngay bên mình.

- Nhưng trong trường hợp đó hẳn bà ta đã phải có được viên morphine trước lần phát cơn thứ hai, thế mà bà điều dưỡng lại thấy mất viên thuốc sau đó.

- Bà Hopkins chỉ thấy mất viên morphine vào sáng hôm đó. Có thể là nó đã được dùng trước đó mấy ngày rồi, mà bà ta đã không nhận biết.

- Làm thế nào mà bà Welman đã có được viên thuốc đó?

- Tôi không biết. Bà ta đã cho tiền gia nhân chẳng, có lẽ thế. Nếu quả là như vậy, thì tên gia nhân ấy sẽ chẳng bao giờ nói ra cả.

- Cậu cũng không nghĩ các điều dưỡng viên được hỏi lộ ư?

Lord lắc đầu:

- Không bao giờ đâu! Trước hết là cả hai người điều dưỡng này đều giữ rất chặt luân lý chức nghiệp - hơn nữa, họ sợ đến khiếp đảm khi làm một việc như vậy. Họ biết làm thế sẽ nguy hiểm cho chính bản thân họ.

Poirot nói:

- Đúng là thế.

Ông trầm ngâm nói tiếp:

-Dường như là chúng ta quay trở lại vấn đề, phải không? Ai là kẻ khả nghi nhất đã lấy ống thuốc morphine đó? Elinor Carlisle! Chúng ta có thể nói là cô ta muốn nắm chắc quyền thừa kế cái tài sản lớn lao ấy. Nếu rộng lượng hơn, thì chúng ta có thể nói rằng cô ta đã làm thế vì thương hại, cô ta đã lấy viên morphine cho bà ta uống thể theo yêu cầu của bà ta được nhắc đi nhắc lại nhiều lần. Nhưng cô ta đã lấy viên thuốc, và Mary Gerrard đã nhìn thấy cô ta làm như vậy. Như vậy là chúng ta lại trở về với cái bánh xăng-uych và khu nhà vắng vẻ, và một lần nữa chúng ta lại thấy cô Elinor Carlisle - nhưng lần này với một động cơ khác để mà cứu thoát cái cổ của cô ta.

Lord kêu lên:

- Thực là quái đản. Tôi nói ông biết, cô ta không phải là hạng người như thế. Tiền bạc thực sự chẳng có nghĩa gì đối với cô ta - hay đối với Roderick cũng vậy. Tôi quyết chắc thế. Tôi đã nghe thấy cả hai người đều nói như thế.

- Cậu đã nghe thấy ư? Thực thú vị quá. Đó là cái lời kể lại mà bao giờ nghe tôi cũng rất hoài nghi.

Lord nói:

- Ông tệ quá, ông Poirot ạ, bao giờ ông cũng phải xoay xoắn mọi sự cho trở lại với cô gái kia sao?

- Chẳng phải là tôi xoay xoắn sự việc đâu, mà chính chúng tự xoay xoắn đó. Giống như cây kim chỉ ở hội chợ vậy. Nó xoay quanh, và khi ngừng lại thì bao giờ nó cũng chỉ vào cùng một cái tên - Elinor Carlisle.

Lord nói:

- Không phải thế.

Poirot buồn bã lắc đầu, rồi nói:

- Elinor Carlisle có họ hàng bà con nào không? Có chị em ruột, chị em họ không? Có cha hay mẹ không?

- Không, cô ta mồ côi - chỉ có một mình ở cõi đời này.

- Có vẻ bi thảm quá. Tôi chắc Bulmer sẽ đóng nhiều trò với cái sự đó. Vậy thì ai sẽ thừa hưởng tiền bạc của cô ta, nếu cô ta chết?

- Tôi không biết. Tôi chưa hề nghĩ đến việc đó.

Poirot nói trách.

- Bao giờ cũng phải nghĩ đến các điều đó chứ. Chẳng hạn như, cô ta đã làm di chúc chưa?

Lord bùng đỏ mặt, ngập ngừng nói:

- Tôi... tôi không biết nữa.

Poirot nhìn lên trần nhà, đầu ngón tay chụm lại:

- Cậu biết đấy, cậu nên cho tôi biết.

- Biết cái gì cơ chứ?

- Biết đúng cái gì đang ở trong đầu óc cậu - dấu cho cái đó có tai hại cho Elinor Carlisle.

- Làm sao ông biết?

- Đúng, đúng thế, tôi biết. Có một sự gì - một việc bất ngờ nào đó trong óc cậu. Cậu nên cho tôi biết, nếu không thì tôi sẽ tưởng tượng là một sự gì tệ hại hơn là sự thật.

- Chẳng là gì cả - thực ra thì...

- Chúng ta đồng ý là chẳng là gì cả. Nhưng hãy cho tôi nghe xem đó là cái gì.

Một cách chậm chạp, miễn cưỡng, Lord để mặc câu chuyện tuôn ra - cái cảnh Elinor đứng tựa cửa sổ nhà bà điều dưỡng Hopkins, và cái cười của cô.

Poirot trầm ngâm nói:

- Cô ta đã nói như thế này, phải không: “Thế ra em đang làm di chúc đây à, Mary? Thực là nực cười, thực là nực cười quá”. Có lẽ cô ta đang nghĩ rằng Mary Gerrard sẽ chẳng sống lâu.

Lord nói:

- Tôi chỉ tưởng tượng thế. Tôi không biết.

Poirot nói:

- Không đâu. Cậu không chỉ tưởng tượng thế đâu.

12. Chương 12

Hercule Poirot ngồi trong nhà tranh của bà điều dưỡng Hopkins.

Bác sĩ Lord đã đem ông tới đây, giới thiệu với bà ta. Sau cái đưa mắt của Poirot, chàng để cho hai người nói chuyện tay đôi với nhau.

Thoạt tiên, bà Hopkins hơi nghi ngờ, quan sát vẻ mặt xa lạ của ông, nhưng rồi hết dè dặt ngay.

Với niềm hứng thú được chút âm đàm, bà nói:

- Đúng rồi, thực là một chuyện kinh khủng. Một trong những chuyện khủng khiếp nhất mà tôi từng được biết. Mary là một trong số những cô gái xinh đẹp nhất mà ông từng được thấy. Chắc chắn sẽ đóng phim nay mai. Cô ta ngoan ngoãn, chín chắn, không huênh hoang kênh kiệu. Với tất cả sự lưu ý đổ dồn vào mình, lẽ ra cô ta phải có tính ngạo mạn, kiêu căng.

Poirot khéo léo chêm vào một câu hỏi:

- Bà có ý nói là sự lưu ý dồn vào cô ta là của bà Welman phải không?

- Tôi muốn nói thế đấy. Bà lão đã yêu thích cô ta hết mức - thực là hết mức.

Poirot nói nhỏ:

- Đến độ làm cho người ta phải ngạc nhiên, có lẽ thế chẳng?

- Cũng tùy chứ. Thực ra thì có lẽ hoàn toàn tự nhiên thôi. Tôi muốn nói là... - bà Hopkins mím môi, có vẻ bối rối - Tôi muốn nói là, Mary có cái cách tuyệt lắm: giọng nói dịu dàng, điệu bộ vui tươi. Theo ý tôi, có được khuôn mặt trẻ trung như thế ở bên mình thì thực là tốt cho một người tuổi tác.

Poirot nói:

- Cô Carlisle có thỉnh thoảng xuống đây thăm bà cô không?

Bà Hopkins nói gay gắt:

- Cô Carlisle xuống đây khi nào cô ta thích xuống. Tôi không mong thế, thực thế đấy. Một kẻ đầu độc. Một kẻ đầu độc không biết ghê tay.

- À ra thế - Poirot nói - Tôi hiểu bà đã có định kiến rồi?

Bà Hopkins ngừng vực nói:

- Ông muốn nói gì thế? Có định kiến sao?

- Bà có chắc là chính cô ta đã cho Mary Gerrard ăn morphine không?

- Còn ai vào đó nữa, tôi muốn được biết. Ông không có ý nói là tôi đã làm việc ấy chứ?

- Lúc này thì không. Nhưng tội của cô ta còn chưa được chứng tỏ, bà nên nhớ thế.

Bà Hopkins vững tâm điềm nhiên nói:

- Đúng là cô ta đã làm việc ấy. Ngoài cái gì khác ra, ông cứ nhìn mặt cô ta thì biết. Cô ta kỳ dị lắm, lúc nào cũng thế. Cô ta đưa tôi lên lầu, giữ tôi ở đó, kéo dài thời gian càng lâu càng tốt. Thế rồi khi tôi ngoảnh

lại nhìn cô ta sau khi thấy Mary như vậy, thì thấy cái đó nó hiện rõ rành rành trên mặt cô ta. Cô ta biết là tôi biết.

Poirot trầm ngâm nói:

- Chắc chắn khó mà biết được kẻ nào khác đã làm việc ấy. Cố nhiên là, trừ phi chính Mary tự làm.
- Cô ta tự làm thế ư, ông muốn nói gì thế? Có phải là ông muốn nói là Mary đã tự tử không? Tôi chưa hề nghe thấy một chuyện nào phi lý như vậy.

Poirot nói:

- Làm sao biết được. Trái tim của gái trẻ thì nhạy cảm lắm, mềm yếu lắm. - ông ngừng lại - Việc ấy có thể xảy ra lắm, tôi cho là thế. Có thể là cô ta đã bỏ cái gì vào trong chén trà của cô ta mà bà không nhận thấy?
- Bỏ nó vào trong ly của mình, ông muốn nói thế sao?
- Phải. Có phải lúc nào bà cũng canh chừng cô ta đâu.
- Không đâu - tôi không canh chừng cô ta. Phải rồi, tôi cho là có thể cô ta đã làm việc đó... Nhưng thực vô lý quá! Cô ta làm thế để làm gì chứ?

Poirot lấy lại điệu bộ lúc trước, lắc đầu nói:

- Như tôi nói đó, trái tim gái trẻ thì rất nhạy cảm. Một chuyện tình đau khổ, có lẽ thế...

Bà Hopkins khịt mũi nói:

- Bọn con gái chúng nó chẳng tự tử vì tình đâu - trừ phi chúng theo lẽ thói của con nhà gia thế - mà Mary thì lại không phải là thế. Tôi nói cho ông biết! - Bà nhìn Poirot trừng trừng, tỏ vẻ tham chiến.
- Thế cô ta không yêu đương sao?
- Cô ta thì không đâu. Hoàn toàn muốn được thanh thoi. Ham mê công việc và hưởng thụ cuộc đời.
- Nhưng cô ta chắc phải có nhiều kẻ say mê, vì cô ta duyên dáng, nhiều sức quyến rũ.

Bà Hopkins nói:

- Cô ta chẳng phải là hạng gái khêu gợi hấp dẫn, mà là một cô gái trầm lặng.
- Nhưng chắc chắn phải có những chàng trai trong làng say mê cô ta?
- Có Ted Bigland, cố nhiên rồi.

Poirot rút ra được nhiều chi tiết về Ted Bigland.

- Anh ta theo đuổi Mary riết lắm - bà Hopkins nói - Nhưng cô ta hơn đứt anh ta. Tôi đã nói với cô ta thế.

Poirot nói:

- Chắc anh ta phải tức giận khi thấy cô ta không để ý đến mình?
- Đúng thế, anh ta rất buồn về chuyện này - bà Hopkins thừa nhận - Anh ta cũng trách cả tôi nữa.
- Có phải anh ta nghĩ là tại bà không?
- Y nói thế đấy. Tôi có toàn quyền khuyên cô ta chứ. Dù sao, tôi cũng hiểu đời đôi chút. Tôi không muốn cô ta vứt bỏ đời mình.

Poirot nhẹ nhàng nói:

- Vì lý do gì bà quan tâm đến cô ta nhiều như thế?
- Ồ, tôi cũng chẳng biết tại sao nữa - bà Hopkins ngập ngừng. Bà có vẻ bẽn lẽn, hơi xấu hổ về mình - Có một vẻ gì... mơ mộng, lãng mạn về Mary.

Poirot nói khẽ:

- Có lẽ về cô ta, chứ không phải về hoàn cảnh của cô ta. Cô ta là con gái của ông gác nhà sàn, phải vậy không?

Bà Hopkins nói:

- Phải... phải, cố nhiên rồi. Ít nhất thì...

Bà ngập ngừng, nhìn Poirot; ông ta chăm chăm nhìn bà tỏ vẻ rất thông cảm.

- Thực ra thì - bà Hopkins chợt tiết lộ - cô ta chẳng phải là con gái của ông già Gerrard. Ông ta bảo với tôi thế. Cha cô ta là một nhà quý tộc.

Poirot nói khẽ:

- Tôi hiểu ra rồi... Thế còn mẹ cô ta?

Bà Hopkins ngập ngừng, mím môi, nói tiếp:

- Mẹ cô ta khi xưa là người hầu gái của bà Welman. Bà ta lấy ông Gerrard sau khi sinh Mary.

- Đúng như bà nói, quả là một chuyện mơ mộng - một chuyện mơ mộng bí ẩn.

Mặt bà Hopkins bừng sáng lên:

- Không phải thế sao? Người ta khó lòng không quan tâm đến người khi mà mình biết điều gì mà không một ai khác làm đối với họ. Chỉ do tình cờ, tôi đã khám phá ra nhiều điều. Thực ra là cô O'Brien đã khiến tôi đi theo vết đó; nhưng đó lại là chuyện khác. Nhưng, đúng như ông nói, biết chuyện quá khứ thì thực là thú vị. Có nhiều thảm kịch xảy ra mà không đoán trước được. Cõi đời này buồn quá.

Poirot thở dài, lắc đầu.

Bà Hopkins bỗng hoảng hốt nói:

- Nhưng lẽ ra thì tôi không cứ nói mãi như thế này, không nên nói một tiếng nào mới phải. Dù sao, cũng chẳng có gì dính dáng đến vụ đó. Đối với đời này, thì Mary là con gái của ông Gerrard; không nên nói bóng gió đến sự gì khác. Lẽ nào lại làm hại cô ta trước con mắt người đời sau khi cô ta đã chết. Ông ta đã cưới mẹ cô ta, biết thế là đủ rồi.

Poirot nói khẽ:

- Nhưng có lẽ bà biết ai là cha thực của cô ta?

Bà Hopkins miễn cưỡng nói:

- À, có lẽ tôi biết; nhưng rồi có lẽ tôi không biết. Thế nghĩa là, tôi chẳng biết điều gì cả. Có lẽ tôi có thể đoán biết. Tội lỗi xưa có bóng dài, như người ta thường nói. Nhưng tôi không phải là kẻ lảm chuyện, tôi sẽ không nói một tiếng nào nữa.

Poirot khéo léo rút khỏi cuộc xung đột và tấn công sang một vấn đề khác.

- Còn một điều khác - một điều rất tế nhị. Nhưng tôi chắc rằng tôi có thể tin cậy vào sự kín đáo của bà.

Bà Hopkins khựng lại. Một nụ cười rạng rỡ hiện trên khuôn mặt chất phác của bà.

Poirot nói tiếp:

- Tôi nói về ông Roderick Welman. Ông ta đã bị Mary Gerrard lôi cuốn, tôi nghe đồn thế.

Bà Hopkins nói:

- Ông ấy đã bị cô ta quất xiú!

- Dù rằng lúc ấy ông ta đã đính hôn với Elinor Carlisle?

- Ông hỏi thì tôi xin nói rằng, ông ta chưa bao giờ thực sự mê cô Carlisle cả. Không phải là cái mà tôi gọi là mê đầu.

Poirot dùng một từ cổ xưa hỏi:

- Thế Mary Gerrard có - có khuyến khích ông ta tiến tới không?

Bà Hopkins nói gay gắt:

- Cô ta xử sự rất khéo. Chẳng ai có thể bào là cô ta dẫn dắt ông ta cả.

Poirot nói:

- Thế cô ta có yêu ông ta không?

Bà Hopkins gay gắt nói:

- Không, cô ta không yêu.

- Nhưng cô ta thích ông ta chứ?

-Ồ, phải rồi, cô ta cũng khá thích ông ta.

- Tôi cho là, đúng dịp thì có sự gì xảy đến do đó chứ?

- Có thể thế lắm. Nhưng Mary chắc không làm điều gì vội vã đâu. Tại đây cô ta đã cho ông ta biết rằng ông ta không có quyền nói như thế với cô khi mà ông đã đính hôn với Elinor Carlisle. Và lúc ông ta đến London thăm cô ta, cô ta cũng nói như vậy.

Với vẻ thành thật duyên dáng, Poirot hỏi:

- Thế riêng bà thì bà nghĩ gì về Roderick Welman?

Bà Hopkins nói:

- Ông ta là một chàng trai khá tử tế. Tuy có bản tính hay cục. Có vẻ như là sau này sẽ mắc chứng khó tiêu. Những người bản tính thường hay như thế.

- Ông ta có yêu bà cô lắm không?

- Tôi tin là có.

- Ông ta có hay ngồi với bà ta khi bà ta bệnh nặng không?

- Ông muốn nói khi bà ta phát cơn lần thứ hai phải không? Cái đêm trước khi bà ta chết lúc họ xuống đây? Tôi không tin ngay cả đến việc ông ta vào phòng bà ta nữa.

- Thực thế ư.

Bà Hopkins nói mau:

- Bà ta không tìm ông ta vào. Cổ nhiên là, lúc đó chúng tôi không nghĩ là lúc lâm chung đã quá gần. Có rất nhiều người như thế, ông biết đấy, họ tránh đến phòng bệnh nhân. Họ không làm thế nào khác được. Mà thế chẳng phải là vô tình đâu. Họ chỉ không muốn phải rầu rĩ trong lòng.

Poirot gật đầu tỏ ý thông cảm.

- Bà có chắc ông Welman đã không vào phòng bà cô trước lúc bà ta chết không?

- Tôi không thấy trong lúc tôi trực. Cô O'Brien thay phiên tôi vào lúc ba giờ sáng, có thể là cô ta đã kiểm ông ta trước lúc bà ta lâm chung, nhưng, nếu có thể, cô ta cũng không nói gì với tôi về việc này.

Poirot gợi ý:

- Có thể ông ta đã vào phòng bà ta lúc bà vắng mặt?

Bà Hopkins nói sáng:

- Thưa ông Poirot, tôi không để bệnh nhân nằm không, không có ai trông coi.

- Xin bà tha lỗi cho. Tôi không có ý nói thế. Tôi nghĩ có lẽ bà phải đi đun nước, hoặc chạy xuống lầu kiểm một chút kích thích cần thiết nào.

Bà Hopkins nguôi giận nói:

- Tôi có xuống thay chai và lấy nước. Tôi biết là có một cái ấm đang sôi ở dưới nhà bếp.
- Bà đi có lâu không?
- Năm phút, có lẽ thế.
- À, đúng rồi, thế thì có thể là ông Welman đã tạt vào thăm bà ta vào lúc đó.
- Nếu ông ta có vào, thì chắc hẳn phải rất nhanh.

Poirot thở dài nói:

- Đúng như bà nói, đàn ông tránh xa bệnh tật. Chỉ có đàn bà mới là thiên thần phúc đức thôi. Chúng ta sẽ làm gì nếu không có các vị đó? Đặc biệt là các phụ nữ làm nghề của bà - một nghề nghiệp đúng thực cao quý.

Bà Hopkins mặt hơi bừng đỏ, nói:

- Ông thực tốt bụng nên mới nói thế. Tôi chẳng bao giờ nghĩ về nghề tôi như thế cả. Nghề điều dưỡng có nhiều công việc cực nhọc, nếu không nghĩ đến khía cạnh cao quý của nghề mình.

Poirot nói:

- Không còn điều gì khác bà có thể cho tôi biết về Mary Gerrard sao?

Ông ngừng lại. Sau đó bà Hopkins đáp:

- Tôi không biết về bất cứ điều gì cả.
- Bà có hoàn toàn chắc thế không?

Bà Hopkins nói không mạch lạc:

- Ông không hiểu. Tôi yêu Mary.
- Thế không còn điều gì bà có thể cho tôi biết sao?
- Không, không còn gì hết! Dứt khoát là thế.

13. Chương 13

Trước mặt bà Bishop mặt đồ đen oai nghiêm bệ vệ, Hercule Poirot ngồi có vẻ nghiêm tón, tầm thường.

Thái độ lạnh lùng của bà Bishop không dễ dàng gì tan biến đi được. Bởi vì bà ta đã có những thói quen và tầm nhìn thủ cựu, không ưa người ngoại quốc. Mà Hercule Poirot thì rõ ràng là người nước ngoài, không còn nghi ngờ gì nữa. Bà ta có phản ứng lạnh nhạt, nhìn Poirot với con mắt ngờ vực, không tán thành.

Lời giới thiệu của bác sĩ Lord cũng chẳng làm dịu tình hình được bao nhiêu.

Khi bác sĩ Lord đi rồi, bà Bishop nói:

- Bác sĩ Lord là một bác sĩ lành nghề, sáng giá lắm. Thế nhưng bác sĩ Ransome trước ông ta thì đã ở đây nhiều năm rồi.

Thế có nghĩa là, bác sĩ Ransome được tín nhiệm vì cách xử sự của ông ta thích hợp với dân hạt này. Còn bác sĩ Lord thì chỉ là một gã trẻ vô trách nhiệm, mới phát lên, đã thế chỗ của bác sĩ Ransome. Ông ta chỉ được mỗi cái là “thạo” nghề thôi.

Thạo nghề thì không đủ. Cả cái thái độ của bà Bishop dường như nói như thế.

Poirot là người khôn ngoan, có tài thuyết phục. Nhưng lúc này, dù ông khéo léo hơn bao giờ hết, bà Bishop vẫn giữ thái độ cách biệt, không xiêu lòng.

Cái chết của bà Welman rất là buồn bã. Bà ta rất được người lân cận kính trọng. Việc cô Carlisle bị bắt giữ là cả một sự “ô nhục” và được cho là kết quả của “các phương pháp tàn nhẫn của cảnh sát”. Cách nhìn

của bà Bishop đối với cái chết của Mary Gerrard thì mơ hồ đến tận độ; nhiều nhất thì bà ta cũng chỉ nói là “tôi không thể nói, tôi chắc là...”

Poirot chơi lá bài cuối cùng. Với niềm tự hào chất phác, ông thuật lại chuyến đi mới đây của ông đến Sandringham. Với lòng thần phục, ông nói về vẻ thanh lịch, sự giản đơn đầy thú vị và sự ân cần tử tế của hoàng gia.

Bà Bishop vốn theo dõi hàng ngày những hoạt động chính xác của Hoàng gia trong bản thông tri của triều đình, nên khựng lại khi nghe lời tường thuật của Poirot. Dù sao đi nữa, nếu Hoàng gia đã triệu đến ông Poirot - thì lẽ đương nhiên là khác hẳn rồi. Ngoại nhân hay chẳng ngoại nhân thì cũng thế thôi. Emma Bishop này là ai mà lại kiềm giữ lại trong lúc hoàng gia đã tiến bước?

Tức thì bà ta cùng Poirot bắt đầu chuyện trò rôm rả về một đề tài thực sự lý thú - không gì khác hơn là việc tuyển lựa cho công chúa một tấm chồng tương lai xứng đôi vừa lứa.

Sau khi đã nêu ra hết tất cả những người có thể được dự tuyển, coi như là chưa đủ tiêu chuẩn, câu chuyện xoay sang những giới khác ít được tán tụng hơn.

Poirot nhận định bằng một câu ngắn gọn nhiều ý nghĩa:

- Than ôi, hôn nhân thì đầy những hiểm nguy cùng chạm bấy.

Bà Bishop nói:

- Phải, thực đúng thế, với cái nạn ly dị kinh tởm này - như thế bà ta đang nói về một bệnh truyền nhiễm, chẳng hạn bệnh thủy đậu.

Poirot nói:

- Tôi nghĩ rằng bà Welman trước khi chết chắc hẳn đã lo liệu cho cô cháu gái có được nơi xứng đáng để yên bề duyên phận?

Bà Bishop cúi đầu chào nói:

- Phải, đúng thế. Cuộc đính hôn giữa cô Elinor và ông Welman đã khiến bà ta yên tâm. Đó là điều bà luôn luôn mong mỏi.

Poirot mạo muội nói:

- Việc đính hôn này có lẽ đã được tiến hành một phần do muốn chiều lòng bà ta phải không?

-Ồ, không phải, tôi không nói thế, thưa ông Poirot. Cô Elinor lúc nào cũng đầy nhiệt tình sốt sắng với ông Roddy - như là một đứa trẻ vậy. Cô Elinor có bản tính trung thành và rất mực tận tụy.

Poirot nói khẽ;

- Thế còn ông ta thì sao?

Bà Bishop nghiêm khắc nói:

- Ông Roderick cũng hết lòng sốt sắng đối với cô Elinor.

Poirot nói:

- Thế mà việc đính hôn lại bị bãi bỏ sao?

Màu đỏ bừng lên trên mặt bà Bishop. Bà nói:

- Thưa ông Poirot, đó là do những ý đồ mưu mẹo của một con rắn lẩn trong đám cỏ.

Poirot có vẻ hơi cảm kích nói:

- Thực thế sao?

Bà Bishop mặt vẫn còn đỏ bừng, giải thích:

- Thưa ông Poirot, ở cái vùng này khi nói đến kẻ chết thì bao giờ cũng phải trang trọng phần nào. Thế nhưng cái con nhỏ kia, thưa ông, nó ăn ở thực quá nham hiểm.

Poirot trầm ngâm nhìn bà ta một lát. Rồi ông thành thật nói:

- Bà làm tôi ngạc nhiên quá. Nghe thiên hạ nói, tôi có cảm tưởng cô ta là một cô gái rất mộc mạc, khiêm tốn.

Cầm bà Bishop hơi rung rung:

- Thưa ông Poirot, nó rất xảo quyệt, lắm mưu nhiều mẹo. Thiên hạ đều bị nó lừa gạt. Chẳng hạn như cái bà Hopkins kia. Đúng thế, cả bà chủ đáng thương của tôi cũng vậy.

Poirot gật đầu kiểu đồng tình, rồi tặc lưỡi một cái.

- Phải, đúng thế - được khích lệ bởi tiếng tặc lưỡi đó, bà Bishop nói - Bà ta đang suy yếu dần thì con nhỏ kia len lỏi được vào trong lòng tin cẩn của bà. Nó biết bánh mì của bà ta phía nào được phết bơ. Nó lảng vảng bên bà ta, đọc sách cho bà ta nghe, đem cho bà ta những bó hoa thơm thảo. Lúc nào cũng Mary thế này, Mary thế nọ, Mary ở đâu? Lại còn số tiền bà ta đã chi cho nó nữa. Nào học trường đắt tiền, nào đi nơi này nơi nọ ở nước ngoài - mà nó chỉ là con gái của lão Gerrard. Lão ta không thích điều ấy, tôi có thể nói để ông biết. Lão ta thường phàn nàn về kiểu cách đài các tiểu thư của nó. Vượt quá mình, nó là như thế đấy.

Lần này thì Poirot lắc đầu, động lòng trắc ẩn nói:

- Ôi, đáng yêu, đáng yêu biết mấy!

- Thế rồi nó đã phỉnh phờ ông Roddy. Ông ta quá ư chất phác, nên không thấu rõ nó. Còn cô Elinor là một tiểu thư ngoan ngoãn thế kia, thì lẽ dĩ nhiên là chẳng thể nhận biết được cái gì đang xảy ra. Thế nhưng đàn ông họ đều giống nhau tuốt: dễ bị mắc vào tròng của nịnh bợ tăng bốc, của nhan sắc mỹ miều.

Poirot thở dài, hỏi:

- Cô ta có kẻ nào say mê mà thuộc cùng tầng lớp với mình không?

- Cố nhiên là có chứ. Có con trai của Rufus Bigland, tên là Ted - một chàng trẻ tốt. Thế nhưng cái cô tiểu thư đài các kia thì quá xứng với anh ta. Những cử chỉ, điệu bộ ấy, tôi không chịu nổi.

Poirot nói:

- Thế anh ta không tức giận về cách đối xử của cô ta đối với mình sao?

- Có chứ. Y trách cô ta là dạn dĩ với Roddy. Tôi biết chắc thực là như thế. Tôi cũng chẳng trách y là đã buồn.

- Tôi cũng vậy - Poirot nói - Thưa bà Bishop, bà khiến tôi cao hứng lắm. Có người có cái tài là chỉ bằng một vài tiếng thôi mà trình bày được một cá tính một cách rõ rệt, mạnh mẽ. Đó thực là một năng khiếu lớn lao. Bây giờ thế là cuối cùng tôi có được một bức hình sáng rõ của Mary Gerrard.

- Xin ông chú ý đây - bà Bishop nói - Tôi không nói một lời nào chống lại cô ta đâu. Tôi không nên làm thế - cô ta đã ở dưới mồ. Nhưng quả thực là cô ta đã gây ra nhiều rắc rối.

Poirot nói khẽ:

- Tôi tự hỏi là chuyện đó lẽ ra sẽ kết thúc ra sao?

- Tôi nói thế đó - bà Bishop nói - Thưa ông Poirot, ông có thể tin lời tôi. Cái chết của bà chủ tôi vào lúc ấy là một nỗi kinh động khủng khiếp, nhưng bây giờ thì tôi thấy rằng không may lại hóa ra may - tôi không biết chuyện đó có thể kết thúc ra sao nữa.

Poirot tỏ vẻ mời mọc nói:

- Bà có ý nói gì?

Bà Bishop nghiêm trang nói:

- Nhiều lần tôi có tình cờ gặp chuyện như thế này. Nó xảy ra trong thời kỳ bà chị ruột tôi đang phục dịch. Một lần là khi cái lái đại tá Randolph chết, để lại tất cả tiền tài của bà vợ khốn khổ cho một con đàn bà hư thân mất nết ở Eastbourne, lại một lần khi bà lão Dacres để lại tài sản cho cái anh chàng đánh đàn ọc-gan trong nhà thờ, một trong số những gã trẻ để tóc dài thướt - mà bà ta thì đã có rể, có dâu.

Poirot nói:

- Bà muốn nói là bà Welman chắc hẳn sẽ để lại tất cả tiền bạc cho Mary Gerrard phải không?

- Điều đó chẳng làm tôi ngạc nhiên chút nào cả - Bà Bishop nói - Đó chính là mưu đồ của con nhỏ nọ, tôi chắc chắn thế. Lúc ấy nếu tôi mà mạo muội thốt ra một lời, thì bà Welman sẵn sàng cắt đứt đầu tôi ra, cho dầu là tôi đã ở với bà ta gần hai chục năm. Đời này thực là vô ơn bạc nghĩa. Thưa ông Poirot, mình đã cố gắng làm phận sự thì cũng chẳng được đánh giá đúng.

- Than ôi - Poirot thở dài - Thực đúng lắm thay.

- Thế nhưng cái ác chẳng phải bao giờ cũng mọc đầy - bà Bishop nói.

Poirot nói:

- Đúng thế. Mary Gerrard đã chết rồi.

Bà Bishop thoải mái nói:

- Nó đã đến ngày đèn tội, chúng ta chẳng cần phải phán xét nó.

Poirot trầm ngâm nói:

- Những tình tiết về cái chết của cô ta có vẻ như hoàn toàn không thể cắt nghĩa nổi.

- Cảnh sát kia cùng với những ý tưởng mới tàn nhẫn của họ - bà Bishop nói - Cứ như thể là một tiểu thư trẻ trung được giáo dục tử tế như cô Elinor kia mà lại đi đầu độc kẻ khác? Họ cũng cố gắng lôi kéo tôi vào chuyện này, bảo rằng tôi đã nói thái độ của cô ta là kỳ dị.

- Thế nhưng nó không kỳ dị sao?

- Mà tại sao nó lại không kỳ dị được nhỉ? - Ngược bà Bishop phập phồng nhô lên - Cô Elinor là một tiểu thư nhiều tình cảm. Cô ta sắp đến để thu dọn, lại thải các vật dụng của bà cô - việc này bao giờ cũng là một công việc mệt nhọc.

Poirot gật đầu tán thành nói:

- Phải chi bà đi cùng cô ta, thì có phải sẽ dễ dàng hơn nhiều cho cô ta không?

- Thưa ông Poirot, tôi muốn đi cùng cô ta, nhưng cô ta gay gắt rầy la tôi. Ồ, cô Elinor bao giờ cũng là một tiểu thư dè dặt và rất tự hào. Mặc dầu thế, tôi mong rằng tôi đã đi cùng cô ta.

Poirot nói khẽ:

- Bà đã không có ý nghĩ đi theo cô ta lên khu nhà hay sao?

Bà Bishop oai vệ ngẩng đầu lên:

- Tôi không đi đến nơi nào người ta không cần đến tôi, thưa ông Poirot.

- Hôm ấy trời rất nóng, tôi nhớ thế. Rất oi bức. - Bà thở dài - Tôi đi đến nghĩa trang đặt lên mộ bà Welman một ít hoa để tỏ lòng tôn kính; tôi đã phải ở lại đây một thời gian khá dài. Tôi bị ngột vì nóng bức. Tôi trở lại nhà ăn trưa trễ, cô em tôi bức bối khi thấy tôi bị nóng bức như thế. Cô ta bảo tôi đừng bao giờ nên đi như thế vào một ngày như thế này.

Poirot nhìn bà Bishop tỏ vẻ thán phục nói:

- Tôi rất khâm phục bà, thưa bà Bishop. Sau một cái chết mà không có điều gì phải trách mình, thì thực là hay lắm. Tôi nghĩ chắc ông Roderick Welman phải hối hận lắm vì đã không vào thăm bà cô tối hôm đó, mặc dù lẽ dĩ nhiên là ông ta không biết được bà ta sắp ra đi quá mau như vậy.

- Ô, ông làm đó, thưa ông Poirot. Tôi có thể nói chắc với ông thế. Tối ấy ông Roddy có vào phòng bà cô. Lúc đó tôi đang đứng ở đầu cầu thang phía bên ngoài. Tôi nghe thấy bà điều dưỡng đi xuống nhà, tôi nghĩ là nên vào xem bà chủ có cần gì không, bởi vì ông biết bọn điều dưỡng là thế nào rồi - lúc nào cũng ở dưới nhà tán gẫu với bọn hầu gái, hoặc làm phiền họ, đòi hỏi họ hết cái này đến cái kia. Không phải là bà Hopkins cũng tồ tệ như cái cô tóc đỏ Ái-nhĩ-lan kia đâu. Cô ta thì luôn luôn chuyện trò và gây phiền nhiễu. Nhưng, như tôi nói đó, tôi nghĩ là tôi nên vào xem mọi sự có ổn cả không, thì lúc ấy tôi trông thấy ông Roddy lên vào phòng bà cô. Tôi không biết bà chủ có nhận biết ông ta không; nhưng dù sao thì ông cũng chẳng có điều gì phải tự tránh mình cả.

Poirot nói:

- Thực là hay. Ông ta là người tính tình bồn chồn, nóng nảy.
- Hơi kỳ quặc, gần dở. Ông ta lúc nào cũng như vậy.

Poirot nói:

- Thưa bà Bishop, bà quả là người biết nhiều hiểu rộng. Tôi rất thán phục sự phán đoán của bà. Theo bà nghĩ thì sự thực về cái chết của Mary Gerrard là như thế nào?

Bà Bishop khịt mũi:

- Khá đủ rõ rệt, tôi nghĩ thế. Một trong số những hũ bột nhồi ghê tởm của tiệm Abbott. Để trên kệ hàng bao nhiêu tháng trời. Có lần chú em họ thứ hai của tôi bị bệnh suýt chết chỉ vì thứ cua đóng hộp đó.

Poirot phản đối:

- Thế nhưng còn chất morphine tìm thấy trong xác chết thì sao?

Bà Bishop nghiêm trang nói:

- Tôi không biết gì về chất morphine cả. Tôi biết bác sĩ là thế nào rồi. Cứ bảo họ tìm cái nhìn, là họ sẽ tìm thấy cái đó. Thứ bột cá nhồi ôi kia chưa đủ tốt đối với họ đâu.

Poirot nói:

- Bà không nghĩ có thể là cô ta đã tự tử sao?
- Cô ta ấy ư? - Bà Bishop khịt mũi - Không đời nào. Thế cô ta không định lấy ông Roddy sao? Mà lại tự tử?

14. Chương 14

Nhân ngày chủ nhật, Hercule Poirot đến kiểm Ted Bigland ở trại của cha chàng.

Gọi chuyện Ted Bigland không khó khăn gì mấy. Chàng ta xem chừng chờ đón dịp này - như thể là được dịp khuấy khuấy khổ đau buồn.

Ted Bigland trầm ngâm nói:

- Thế ra là ông định tìm xem ai đã giết Mary? Quả đúng là một vụ bí ẩn tối mò.

Poirot nói:

- Thế cậu không tin là cô Carlisle đã giết cô ta sao?

Ted Bigland nhăn mặt, có vẻ rất bối rối, hầu như thờ ơ.

Chàng chậm rãi nói:

- Cô Elinor là một tiểu thư. Cô ta là người - ô, ông không thể nào nghĩ cô ta làm một việc như vậy được - một việc hung bạo. Ông hiểu tôi muốn nói gì chứ. Dù sao, thưa ông, lẽ nào một tiểu thư trẻ trung, tử tế như thế mà lại đi làm một việc như vậy?

Poirot gật đầu, trầm ngâm nói:

- Đúng thế, lẽ nào lại thế được. Thế nhưng nếu là vì ghen...

Ông ngừng lại, ngắm chàng trẻ to lớn, đẹp trai trước mặt.

Ted Bigland nói:

- Vì ghen ư? Tôi biết có những chuyện như vậy, nhưng thường là do say rượu, bị chọc tức, nên mới nổi xung, phát cuồng. Còn cô Elinor, một tiểu thư trầm lặng, tử tế như thế kia...

Poirot nói:

- Nhưng Mary Gerrard đã chết, mà không phải chết một cái chết tự nhiên. Cậu có nghĩ ai là kẻ đã giết Mary Gerrard không? Cậu có điều gì có thể cho tôi biết để giúp tôi khám phá ra kẻ đó không?

Chàng trai chậm chạp lắc đầu nói:

- Đường như không phải thế đâu. Đường như không thể nào lại có kẻ có thể giết Mary được. Cô là là... giống như một đóa hoa.

Và bỗng nhiên, trong một giây phút chói sáng, Hercule Poirot có một quan niệm mới về cô gái đã chết kia. Trong giọng nói chất phác, ngập ngừng đó, cô gái Mary sống lại và nở bung ra. Cô ta giống như là một đóa hoa.

Chợt có một cảm giác thương tâm về sự mất mát, về một cái gì tuyệt vời bị hủy hoại. Trong trí ông từng câu nói tiếp nhau hiện ra.

Nào là câu của Peter Lord: “Cô ta là một cô bé xinh xinh”.

Câu của bà Hopkins: “Cô ta chắc chắn sẽ đóng phim nay mai thôi”.

Nào là câu nói độc địa của bà Bishop: “Những điệu bộ, cử chỉ của cô ta, tôi không chịu nổi”.

Và giờ đây cuối cùng là cái câu nói đặt bên cạnh các cách nhìn khác kia, làm cho chúng phải ngượng ngùng, cái câu nói trầm tĩnh khiến ta phải ngạc nhiên: “Cô ta giống như là một đóa hoa”.

Poirot nói:

- Nhưng rồi sao...?

Ông chìa rộng bàn tay với điệu bộ thỉnh cầu, xa lạ.

Ted Bigland gật đầu. Mắt chàng vẫn còn cái nhìn căm lạnh, đờ đẫn của một con vật đang cơn đau khổ. Chàng nói:

- Thưa ông, tôi biết. Tôi biết điều ông nói là đúng. Cô ta không chết một cách tự nhiên. Nhưng tôi đã tự hỏi là...

Chàng ngừng lại.

Poirot nói:

- Sao chứ?

Ted Bigland chậm rãi nói:

- Tôi đã tự hỏi là theo một cách nào đó, đó không thể là một tai nạn hay sao?

- Một tai nạn ư? Nhưng tai nạn thuộc loại gì cơ chứ?

- Thưa ông, tôi biết. Tôi biết. Có vẻ như là không hợp lý. Nhưng tôi vẫn cứ nghĩ, cứ nghĩ là theo tôi thì dường như chắc hẳn là như vậy. Một sự gì không có ý định xảy ra, hoặc một sự gì là cả một lầm lỗi. À... đúng là một tai nạn.

Bối rối vì thiếu tài ăn nói, Ted Bigland nhìn Poirot như van xin.

Poirot im lặng một lát, có vẻ suy nghĩ, cuối cùng nói:

- Thực là hay, cậu cảm thấy như thế.

Ted Bigland có vẻ khẩn nài nói:

- Thưa ông, có lẽ đối với ông điều đó chẳng có nghĩa gì. Tôi không hiểu nổi ra sao và tại sao về việc đó. Tôi chỉ có một cảm giác thôi.

Poirot nói:

- Cảm giác đôi khi là một người dẫn đường quan trọng. Xin cậu vui lòng thứ lỗi cho, nếu như tôi có vẽ giẫm lên cái chỗ thương tâm này. Tôi xin hỏi là có phải cậu đã quan tâm rất nhiều đến Mary Gerrard không?

Một màu đen xám hiện lên trên khuôn mặt rám nắng. Ted hồn nhiên nói:

- Tất cả mọi người quanh đây đều biết chuyện đó, tôi nghĩ thế.

- Cậu muốn kết hôn với cô ta phải không?

- Phải.

- Nhưng cô ta không muốn, phải vậy không?

Khuôn mặt Ted xám đen đôi chút. Chàng nén giận nói:

- Người ta có ý tốt, nhưng họ chẳng nên xen vào để làm rối cuộc đời của kẻ khác. Nào là đi học, nào là đi ra nước ngoài... đã làm cho Mary thay đổi. Tôi không có ý nói là việc đó làm cô ta hư hỏng, hay cô ta trở nên ngông nghênh, kiêu ngạo - cô ta không thể đâu. Nhưng nó làm cho cô ta hoang mang bối rối. Cô ta không còn biết mình ở đâu nữa. Nói trắng ra là cô ta quá xứng đối với tôi, nhưng cô ta vẫn còn chưa đủ xứng với một nhà quý phái như ông Welman.

Poirot nhìn chàng nói:

- Cậu không thích ông Welman phải không?

Ted nói một cách giận dữ hồn nhiên:

- Tại sao tôi lại phải thích ông ta nhỉ? Ông Welman là người được lắm. Tôi chẳng có điều gì chống lại ông ta cả. Ông ta không phải là cái người mà tôi gọi là đáng mặt nam nhi! Tôi có thể nhắc ông ta lên mà bẻ ra làm đôi. Ông ta là người có đầu óc, tôi cho là thế... Nhưng cái đó chẳng giúp ích gì cho ta lắm, nếu như xe bị pan chẳng hạn. Người ta có thể biết cái nguyên do làm cho xe chạy, nhưng không khỏi bất lực như một đứa con nít khi mà tất cả chỉ là cần phải lấy cái magneto ra mà chùi.

Poirot nói:

- Cố nhiên rồi, cậu làm việc ở gara phải không?

Ted Bigland gật đầu:

- Ở gara Henderson, phía cuối đường.

- Sáng hôm ấy cậu có mặt tại đó khi việc này xảy ra phải không?

Ted Bigland nói:

- Phải, tôi thử xe cho một ông quý tộc. Nghẹt ở đâu đó, mà tôi không tìm ra được. Nổ máy được đôi chút. Bây giờ nghĩ lại thì thấy có vẻ kỳ cục quá. Hôm ấy trời rất đẹp, vẫn còn những bông kim ngân ở trên hàng rào... Mary thường thích hoa kim ngân. Trước khi cô ta đi nước ngoài, chúng tôi thường cùng nhau đi hái hoa đó.

Về ngạc nhiên, bối rối, thơ ngây lại hiện ra trên mặt chàng. Poirot im lặng. Ted Bigland giật nảy mình, ra khỏi tình trạng hôn mê.

Chàng nói:

- Thưa ông, tôi rất lấy làm tiếc. Quên bằng mắt mình đã nói gì về ông Welman. Tôi đau buồn vì ông ta theo đuổi Mary. Lẽ ra ông ta nên để cho cô ta được yên. Cô ta không thuộc hạng của ông ta - thực không phải thuộc hạng ông ta.

Poirot nói:

- Cậu có nghĩ là ông ta để ý đến cô ta không?

Ted Bigland lại nhăn mặt:

- Tôi không... thực sự không nghĩ thế. Nhưng có thể là cô ta cũng đã thế. Tôi chẳng biết được.

Poirot hỏi:

- Có người nào khác trong đời của Mary không? Chẳng hạn một người nào mà cô ta đã gặp ở nước ngoài?

- Thưa ông, tôi không thể nào nói được. Cô ta không hề nói đến ai cả.

- Có kẻ thù nào ở Maidensford này không?

- Ông muốn nói kẻ nào ôm hận đối với cô ta phải không? - Chẳng lẽ đâu - Chẳng có ai biết cô ta nhiều cả. Nhưng tất cả họ đều thích cô ta.

Poirot nói:

- Bà Bishop, quản gia ở Hunterbury, có thích cô ta không?

Ted chợt cười nhăn nhó nói:

-Ồ, oán hận lắm. Cái bà già đó không thích thấy bà Welman yêu mến Mary như vậy.

Poirot hỏi:

- Mary Gerrard có sung sướng khi xuống ở đây không? Cô ta có yêu bà Welman không?

Ted Bigland nói:

- Có lẽ cô ta hẳn là đã sung sướng, nếu như cái bà điều dưỡng kia để cho cô ta được yên. Tôi muốn nói bà điều dưỡng Hopkins. Bà ta cứ dồn vào đầu óc cô ta cái ý nghĩ kiếm sống và học nghề xoa bóp.

- Tuy vậy, bà ta có yêu Mary không?

-Ồ, có chứ, bà ta khá yêu cô ta; nhưng bà ta là hạng người luôn luôn biết cái gì là tốt nhất cho tất cả mọi người.

Poirot chậm rãi nói:

- Giả sử bà Hopkins biết được điều gì có thể làm cho Mary bị mang tai mang tiếng, thì cậu nghĩ bà ta có giữ điều đó cho riêng mình không?

Ted Bigland nhìn ông, thắc mắc.

- Thưa ông, tôi không hiểu ông muốn nói gì.

- Cậu có nghĩ là nếu như bà Hopkins biết một điều gì chống lại Mary Gerrard thì bà ta có giữ miệng không nói ra điều ấy không?

Ted Bigland nói:

- Tôi không tin là cái bà đó lại có thể giữ miệng về bất cứ điều gì. Bà ta là người lắm mồm lắm miệng nhất cái La2ng này. Nhưng nếu như bà ta giữ miệng về một ai đó, thì có lẽ là về Mary.

Rồi chàng thắc mắc nói tiếp:

- Tôi muốn biết tại sao ông lại hỏi thế?

Poirot nói:

- Người ta khi nói với người khác thì có một cảm tưởng nào đó. Bà Hopkins có vẻ như hoàn toàn thẳng thắn, bộc trực, thế nhưng có cảm tưởng - rất mạnh - là bà ta có giữ lại một điều gì đó. Điều đó không tất nhiên là một điều quan trọng. Không hẳn có dính líu gì với tội ác này. Nhưng có điều gì bà ta biết mà bà ta đã không nói ra. Tôi cũng có cảm tưởng là cái điều gì đó - dù là điều gì chẳng nữa - thì cũng là điều nhất định có hại hoặc bất lợi cho nhân cách của Mary Gerrard.

Ted cô quạnh lắc đầu.

Poirot thở dài:

- À, được rồi. Sẽ có lúc tôi biết được điều đó là gì.

15. Chương 15

Poirot chăm chú ngắm khuôn mặt dài và nhạy cảm của Roderick Welman.

Thần kinh của Roddy đang ở tình trạng đáng thương. Tay chàng quần quai, mắt đỏ ngầu, giọng nói khàn khàn, nóng nảy. Chàng nhìn xuống tấm danh thiếp nói:

- Cố nhiên là tôi biết tên ông, thưa ông Poirot. Nhưng tôi không hiểu bác sĩ Lord nghĩ thế nào mà lại cho là ông có thể làm được gì trong vụ án này. Hơn nữa, dù sao thì cũng có can dự gì đến ông ta đâu? Ông ta đã chăm sóc cho cô tôi, nhưng ngoài ra thì ông ta là một người hoàn toàn xa lạ. Elinor và tôi chưa hề gặp ông ta, mãi cho đến khi chúng tôi xuống đó vào tháng sáu vừa rồi. Chắc chắn đây phải là việc của ông Seddon, ông ta lo liệu tất cả các việc thuộc loại này.

Poirot nói:

- Về mặt chuyên môn thì đúng là thế.

Roddy buồn rầu nói tiếp:

- Ông Seddon không tin cậy tôi nhiều. Ông ta ủ rầu quá đỗi.

- Đó là thói quen của các luật sư.

- Hơn nữa - Roddy hơi vui vẻ nói - Chúng tôi đã nhờ ông Bulmer. Ông ta được coi là đang ở đỉnh cao của chức nghiệp, phải thế không?

Poirot nói:

- Ông ta nổi tiếng là đưa đến thất bại chắc chắn.

Roddy co rụt lại một cách rõ rệt.

Poirot nói:

- Tôi mong rằng ông không phiền lòng về việc tôi cố gắng giúp cô Carlisle?

- Không, không đâu. Cố nhiên là không rồi. Nhưng...

- Nhưng tôi có thể làm gì được? Có phải ông muốn hỏi thế không?

Một nụ cười hiện mau trên khuôn mặt lo âu của Roddy - một nụ cười duyên dáng bất ngờ đến độ Poirot hiểu được cái sức hấp dẫn huyền ảo của chàng trai này.

Roddy nói chữa lỗi:

- Có vẻ hơi khiếm nhã đôi chút, xin nói thẳng là thế. Nhưng thực sự, cố nhiên là, chính là điểm đó. Tôi xin không nói vòng vo. Thưa ông Poirot, tôi có thể làm gì được cho ông?

Poirot nói:

- Tôi có thể kiểm ra sự thật.

- Đúng thế? - Roddy có vẻ hơi hoài nghi.

Poirot nói:

- Tôi có thể khám phá ra những sự kiện khả dĩ giúp ích cho bị cáo.

Roddy thở dài:

- Chỉ mong sao ông làm được thế.

Poirot nói tiếp:

- Tôi rất mong có thể giúp ích được. Xin ông giúp cho tôi được biết ông nghĩ như thế nào về tất cả vụ này?

Roddy đứng lên, bước đi bước lại một cách bồn chồn:

- Tôi có thể nói gì đây? Tất cả vụ này rất là vô lý - rất là quái dị. Tôi biết Elinor từ khi cô ta còn bé. Chỉ nghĩ bây giờ cô ta thực sự làm một việc quá đáng như vậy, như đầu độc người, thì cũng đủ nực cười rồi. Nhưng biết là thế nào mà giải thích điều đó cho bồi thẩm đoàn được.

Poirot thản nhiên nói:

- Ông cho là không thể nào cô Carlisle lại làm một việc như vậy chẳng?

- Ô, hoàn toàn không thể! Điều đó khỏi cần nói! Elinor là một con người tuyệt diệu - rất thẳng băng, cân xứng - không có chút nào hung bạo trong bản tính của cô ta. Cô ta thông minh, nhạy cảm, và nói chung là không có phần nộ sôi nổi. Nhưng thuyết phục mười hai tên ngu xuẩn trong ghế bồi thẩm đoàn kia ư, có trời biết phải làm thế nào cho họ tin được. Xét cho cùng thì ta hãy nên biết lẽ phải quấy đôi chút: họ không phải ngồi đó để xét đoán nhân cách con người đâu; họ ngồi đó là để xem xét chứng cứ. Sự kiện - sự kiện - sự kiện. Mà sự kiện thì rủi thay, bất hạnh.

Poirot trầm ngâm gật nói:

- Thưa ông Welman, ông là người đa cảm, thông minh. Các sự kiện đều quy tội cho cô Carlisle. Sự hiểu biết của ông về cô ta khiến cho cô ta được trắng án. Vậy thì, thưa ông, sự gì đã thực sự xảy ra. Sự gì có thể đã xảy ra?

Roddy tức giận chìa tay ra nói:

- Thực ghê gớm quá! Thế bà điều dưỡng kia không làm được việc đó sao?

- Bà ta không có lúc nào ở gần các bánh xăng-uyích đó cả - ô, tôi đã điều tra rất tỉ mỉ - bà ta không thể nào bỏ thuốc độc vào nước trà mà lại không tự đầu độc chính mình. Tôi chắc chắn thế. Và chẳng tại sao bà ta lại muốn giết Mary Gerrard?

Roddy nói to:

- Tại sao kẻ nào đó lại muốn giết Mary Gerrard?

Poirot nói:

- Đó hình như là vấn đề không thể giải đáp nổi trong vụ này. Không ai muốn giết Mary Gerrard cả. (trong trí ông nói tiếp “ngoại trừ Elinor Carlisle”). Vì thế, cái bước tiếp sau hợp logic sẽ phải là: Mary Gerrard đã không bị giết. Thế nhưng, hỡi ôi, lại không phải thế. Cô ta đã bị giết!

Ông hơi thống thiết nói tiếp:

- Nhưng nàng ở dưới mồ rồi, ấy là điều quan trọng với tôi lúc này.

- Xin ông nhắc lại cho - Roddy nói.

Poirot giảng giải:

- Đó là thơ của Wordsworth. Tôi đọc nhiều thơ của ông ta. Có lẽ những hàng đó diễn tả cái điều ông cảm thấy lúc này.

- Tôi ư?

Roddy có vẻ cứng nhắc, cách biệt.

Poirot nói:

- Tôi xin tạ lỗi, thành thật xin tạ lỗi. Thực quá khó khăn - là thám tử mà cũng là một pakka sahih. Như được diễn tả rất rõ trong ngôn ngữ của ông, có những điều mà người ta không nói ra. Nhưng, than ôi, người thám tử bắt buộc phải nói chúng ra. Phải đặt những câu hỏi về những việc riêng của người ta, về những cảm xúc của họ.

Roddy nói:

- Chắc chắn là tất cả việc đó thì hoàn toàn không cần thiết.

Poirot nói mau và khiêm tốn:

- Nếu tôi hiểu được lập trường ấy? Thôi, chúng ta hãy bỏ qua vấn đề khó chịu đó và không đề cập đến nữa. Thưa ông Welman, khá nhiều người biết rằng ông - yêu mến Mary Gerrard. Tôi nghĩ đó là sự thực, phải không?

Roddy đứng lên, đến bên cửa sổ. Chàng mân mê cái nút tua của màn cửa, nói:

- Phải.

- Ông yêu cô ta ư?

- Tôi cho là thế.

- Và bây giờ ông đang đau khổ vì cái chết của cô ta...

- Tôi cho là - tôi muốn nói là - thực thế, thưa ông Poirot.

Chàng trở thành - một con người nóng nảy, bồn chồn, nhạy cảm bị dồn vào chỗ đường cùng.

Hercule Poirot nói:

- Nếu ông có thể nói cho tôi nghe - cho tôi biết rõ ràng - thì thế là xong hết.

Roddy Welman ngồi xuống ghế, không nhìn ông ta. Chàng nói nhát gừng:

- Rất khó mà giải thích được. Có cần phải đi vào chuyện đó không?

Poirot nói:

- Ta không thể lúc nào cũng tránh né và qua khỏi được những cái khó của cuộc đời, ông Welman ạ. Ông nói ông cho là ông để ý đến cô gái này. Thế ra ông không chắc sao?

Roddy nói:

- Tôi không biết nữa... Cô ta rất khả ái. Giống như một giấc mơ vậy. Bây giờ dường như thế đó. Một giấc mơ! Không thực! Thoạt tiên tôi - tôi trông thấy cô ta, tôi mê đắm cô ta. Một thứ si cuồng. Và bây giờ mọi sự đều hết cả rồi - đều qua đi rồi - như thế, như thế là nó chưa hề xảy ra.

Poirot gật đầu nói:

- Đúng thế, tôi hiểu.

Ông nói tiếp:

- Ông không có mặt ở Anh vào lúc cô ta chết ư?

- Không. Tôi ra nước ngoài ngày mùng 9 tháng bảy và trở về ngày mùng một tháng tám. Điện tín của Elinor theo dõi tôi từ nơi này đến nơi khác. Tôi vội trở về ngay khi được tin.

Poirot nói:

- Chắc hẳn tin đó phải là một kinh ngạc lớn lao đối với ông. Ông đã để ý đến cô gái quá nhiều.

Roddy nói, bực bội, gay gắt:

- Tại sao những việc đó lại xảy đến với người ta? Hình như không phải là người ta mong muốn chúng xảy ra. Thực trái ngược với tất cả - tất cả sự trông đợi tề chỉnh của người ta về cuộc đời.

Poirot nói:

- À, nhưng đời là thế đó! Nó không cho phép ta sắp đặt ngăn nắp theo ý muốn mình. Nó sẽ không cho phép ta thoát khỏi xúc động, mà sống bằng trí tuệ, bằng lý trí. Ta không thể nói rằng: “Mình sẽ cảm nhiều và không cảm nữa”. Thưa ông Welman, cuộc đời, dù là thế nào đi nữa, nó cũng không hợp lẽ phải đâu.

Roddy nói khẽ:

- Hình như là thế.

Poirot nói:

- Một buổi sáng mùa xuân, một khuôn mặt thiếu nữ, thế rồi cái trật tự liên tục của thực tại bị tan tác, rối loạn.

Roddy co rụt lại, Poirot nói tiếp:

- Đôi khi còn hơn cái đó đôi chút nữa - hơn một khuôn mặt. Thưa ông Welman, ông thực sự biết gì về Mary Gerrard?

Roddy chậm chạp nói:

- Tôi biết gì ư? Rất ít; bây giờ tôi thấy ra rồi. Tôi nghĩ là cô ta xinh xắn, dịu dàng; nhưng thực ra tôi không biết gì - không biết gì hết cả. Chính vì thế mà tôi không cảm thấy thiếu cô ta, tôi cho là thế.

Lúc này sự phản kháng và nổi bực bội của chàng đều đã qua đi. Chàng nói một cách tự nhiên, chất phác. Hercule Poirot, nhờ có tài xử sự, đã tiến sâu vào thành lũy của chàng. Roddy hình như cảm thấy khuây khỏa phần nào bằng cách giải bày tâm sự.

Chàng nói:

- Xinh xắn... dịu dàng... không thông minh lắm. Nhạy cảm và tốt bụng, tôi nghĩ thế. Cô ta có cái vẻ tao nhã mà người ta không hy vọng kiếm thấy nơi một thiếu nữ thuộc cùng tầng lớp.

- Cô ta có phải là hạng gái tạo nên kẻ thù mà không biết gì không?

Roddy lắc mạnh đầu:

- Không, không phải đâu, tôi không tưởng tượng ra nổi có ai không thích cô ta cả - thực sự không thích cô ta, tôi muốn nói thế. Còn hận thù thì lại khác.

Poirot nói mau:

- Hận thù à? Thế ra có hận thù à, ông nghĩ thế sao?

Roddy lơ đãng nói:

- Chắc hẳn là có, điều đó cắt nghĩa được vì sao có bức thư kia.

Poirot gay gắt nói:

- Bức thư nào?

Roddy đỏ mặt, có vẻ khó chịu, nói:

- Ồ, chẳng có gì quan trọng.

Poirot nhắc lại:

- Bức thư nào?

- Một bức thư nặc danh. - Roddy miễn cưỡng nói.

- Thư đó tới bao giờ? Viết cho ai?

Roddy gắng gượng giải thích.

Poirot nói khẽ:

- Thực đáng lưu ý. Xin cho tôi được xem bức thư đó?
- Rất lấy làm tiếc ông không thể xem được. Thực sự là tôi đã đốt đi rồi.
- Tại sao ông lại làm vậy, thưa ông Welman?

Roddy trả lời cứng nhắc:

- Vào lúc ấy làm thế hình như là tự nhiên thôi.

Poirot nói:

- Có phải do bức thư đó mà ông và cô Carlisle vội vã xuống Hunterbury không?
- Chúng tôi có đi xuống, đúng thế. Tôi không hiểu về chữ vội vã của ông.
- Nhưng ông và cô ta có hơi bồn chồn, bứt rứt, phải thế không? Có lẽ ngay cả hơi hoảng hốt đôi chút?

Roddy lại càng cứng nhắc hơn, nói:

- Tôi không thừa nhận điều đó.

Poirot hét lên:

- Nhưng chắc chắn đó chỉ là tự nhiên thôi. Tài sản thừa kế của ông - được hứa cho ông - đang bị lâm nguy. Chắc chắn tự nhiên là ông không được yên tâm về chuyện đó. Tiền tài, thực rất quan trọng.
- Chẳng quan trọng như ông hiểu đâu.

Poirot nói:

- Cái tính thanh cao như vậy quả thực đáng chú ý.

Roddy đỏ mặt nói:

- Ồ, cố nhiên là lúc ấy tiền bạc có quan trọng đối với chúng tôi. Chúng tôi không hoàn toàn đứng đưng đối với tiền bạc. Nhưng mục tiêu chính của chúng tôi là - xuống thăm cô tôi, để biết chắc rằng cô tôi bình an.

Poirot nói:

- Ông đi xuống đó với cô Carlisle. Lúc ấy bà cô ông chưa có làm di chúc. Ngay sau đó bà ta bị phát bệnh lần nữa. Rồi bà ta muốn làm di chúc, nhưng tiện cho cô Carlisle biết mấy - có lẽ thế - bà ta chết ngay đêm đó trước khi chúc thư có thể được làm.
- Này, ông muốn ám chỉ gì thế? - Mặt Roddy bừng lên vì tức giận.

Poirot trả lời như một tia chớp lóang:

- Thưa ông Welman, ông đã nói với tôi về cái chết của Mary Gerrard, rằng cái động cơ gán cho Elinor Carlisle là phi lý - tức là cô ta dứt khoát không phải là hạng người như vậy. Nhưng bây giờ đây lại có một cách hiểu khác, Elinor Carlisle có lý do để sợ rằng mình có thể bị mất quyền thừa kế, mà có lợi cho một kẻ ngoài cuộc. Bức thư kia cảnh giác cô ta, những tiếng thì thầm rời rạc của bà cô xác nhận nỗi sợ hãi đó. Trong phòng đợi dưới nhà có một chiếc cặp da đựng thuốc men và các đồ chữa bệnh. Thực dễ dàng rút lấy một ống morphine. Và sau đó - tôi nghe nói thế - cô ta một mình trong phòng bệnh với bà cô trong lúc ông và các cô điều dưỡng đang dùng cơm tối.

Roddy kêu lên:

- Lạy Chúa, ông đang gợi ý gì thế, ông Poirot? Ông muốn cho là Elinor đã giết cô Laura sao? Ý nghĩ gì mà kỳ cục.

Poirot nói:

- Nhưng ông có biết rằng lệnh khai quật tử thi bà Welman đã được thi hành không?

- Có chứ, tôi biết. Nhưng họ sẽ chẳng tìm thấy gì.
- Nếu như họ tìm thấy thì sao?
- Họ sẽ không tìm thấy gì! - Roddy nói một cách quả quyết.

Poirot lắc đầu:

- Tôi không chắc chắn như vậy đâu. Ông hiểu rõ rằng chỉ có một người sẽ được lợi do bà Welman chết vào lúc đó thôi.

Roddy ngồi xuống, mặt trắng bệch, người hơi rung động. Chàng đăm đăm nhìn Poirot, rồi nói:

- Tôi đã tưởng rằng... ông đứng về phía cô ta.

Poirot nói:

- Dù đứng về phía nào đi chăng nữa, ta cũng phải đối đầu với các sự kiện. Thưa ông Welman, tôi nghĩ rằng từ trước đến nay trong cuộc đời ông đã muốn tránh né đương đầu với một sự thực khó xử khi nào có thể được.

Roddy nói:

- Tại sao lại cứ nhìn về phía xấu xa nhất để mà tự dày vò mình?

Poirot nghiêm nghị đáp:

- Bởi vì đôi khi cần thiết phải thế.

Ông ngừng lại một phút rồi nói:

- Chúng ta hãy đối đầu với cái khả năng là cái chết của cô ông có thể được thấy là do dùng thuốc morphine. Như vậy thì sao?

Roddy lắc đầu tỏ ý bất lực:

- Tôi không biết.
- Nhưng ông cần phải cố mà nghĩ xem. Ai đã có thể đưa thuốc ấy cho bà ta? Ông phải thừa nhận là Elinor Carlisle cô cơ hội tốt nhất để làm việc này.
- Thế còn các cô điều dưỡng thì sao?
- Cả mấy người đó đều có thể làm như vậy, chắc chắn là thế. Nhưng bà Hopkins lúc ấy đã có bản khoản về việc mất ống thuốc và đã nói rõ ra. Lẽ ra bà ta không cần phải làm thế. Giấy chứng nhận cái chết của cô ông đã được ký rồi. Nếu quả bà ta đã phạm tội, thì tại sao lại còn gọi sự chú ý về việc mất ống thuốc morphine? Việc ấy có thể khiến bà ta bị khiển trách vì lỗi bất cẩn; hơn nữa, nếu bà ta đã đầu độc bà Welman thì thực là đại đột khi gọi ý về thuốc morphine này. Vả lại, bà ta có thể được lợi gì do cái chết của bà Welman cơ chứ? Chẳng được gì cả. Về trường hợp cô O'Brien, cũng vậy. Cô ta có thể đã cho dùng thuốc morphine, có thể đã lấy ống thuốc đó trong cặp của bà Hopkins; nhưng một lần nữa - tại sao cô ta lại phải làm thế?

Roddy lắc đầu:

- Tất cả cái đó, ông nói đúng.

Poirot nói:

- Lại còn ông nữa.

Roddy giật nảy mình giống như một con ngựa hoảng hốt:

- Tôi ư?
- Chắc chắn thế rồi. Ông có thể lấy thuốc morphine đó. Ông có thể đã đưa thuốc đó cho bà Welman. Đêm ấy có một khoảng thời gian ngắn ông đã ở một mình với bà ta. Thế nhưng - lại một lần nữa - tại sao ông phải làm thế? Nếu bà ta sống mà làm di chúc, thì ít nhất có lẽ ông đã được đề cập đến trong tờ di chúc. Như vậy, ông thấy đó, lại một lần nữa không có động cơ nào. Chỉ có hai người có động cơ thôi.

Mặt Roddy bừng sáng lên:

- Hai người ư?
- Phải. Một người là Elinor Carlisle.
- Còn người kia?

Poirot chậm rãi nói:

- Đó là người viết thư nặc danh kia.

Roddy có vẻ nghi ngờ.

Poirot nói:

- Một người nào đó đã viết bức thư này - một người nào đó đã ghét Mary Gerrard hay ít nhất là không thích cô ta - một người nào đó đã “đứng về phía ông”, người ta nói thế. Tức là một người nào đó đã không muốn Mary Gerrard được hưởng lợi về cái chết của bà Welman. Thưa ông Welman, lúc này ông có ý nghĩ nào về cái người có thể là kẻ đã viết bức thư đó?

Roddy lắc đầu.

- Tôi chẳng có ý nghĩ gì cả. Đó là bức thư của một kẻ dốt đặc, viết sai lỗi be bét trên thứ giấy rẻ tiền.

Poirot phẩy tay nói:

- Không có gì hơn thế nữa à? Có thể thư đó do một người có học viết ra mà cố ý che giấu sự thật. Chính vì thế mà tôi mong ông còn giữ thư đó. Người có viết theo cách của một kẻ vô học thì thường tự lòi ra thôi.

Roddy nghi ngờ nói:

- Elinor và tôi nghĩ rằng thư đó có lẽ là của một người trong số các gia nhân.
- Ông đã nghĩ người đó là ai?
- Không, tôi không nghĩ về bất cứ ai cả.
- Ông có nghĩ là bà quản gia Bishop không?

Roddy có vẻ ngạc nhiên:

- Ồ, không đâu, bà ta là người rất đáng kính và vô cùng kiêu ngạo. Bà ta hay viết những bức thư rắc rối, màu mè, dài dòng văn tự. Vả lại, tôi chắc bà ta không bao giờ...

Chàng gập ngừng, Poirot ngắt lời:

- Bà ta không ưa Mary Gerrard.
- Tôi nghĩ bà ta không thích cô ta. Tuy nhiên tôi không nhận thấy điều gì cả.
- Nhưng có lẽ là ông không chú ý nhiều chăng?

Roddy chậm rãi nói:

- Thưa ông Poirot, ông không nghĩ là cô tôi đã có thể tự mình nhận lấy viên thuốc morphine đó, phải thế không?

Poirot nói:

- Đây cũng là một ý, đúng thế.

Roddy nói:

- Cô tôi ghét sự bại liệt, bất lực của mình, ông biết đấy. Bà thường nói bà mong sao có thể chết được.

Poirot nói:

- Nhưng bà ta không thể dậy nổi, không thể rời khỏi giường, xuống dưới nhà để tự lấy ống thuốc morphine trong cặp của bà điều dưỡng.

Roddy nói chậm.

- Không thể được, nhưng có người nào đó đã lấy dùm cho cô tôi.

- Ai?

- À, một người trong số các điều dưỡng.

- Không phải đâu, không có người điều dưỡng nào làm như thế cả. Họ biết rất rõ là nguy hiểm cho chính mình. Các điều dưỡng này là những người cuối cùng để ta ngờ vực.

- Thế thì - có một kẻ nào khác.

Roddy giật mình, miệng mở ra rồi lại ngậm lại.

Poirot điềm nhiên nói:

- Ông đã nhớ lại một điều gì, phải thế không?

Roddy nghi ngờ nói:

- Phải. Thế nhưng...

- Ông tự hỏi có cần cho tôi biết không, phải không?

-À, đúng thế.

Một nụ cười tọc mạch nhếch trên khóe miệng của Poirot. Ông nói:

- Cô Carlisle đã nói điều đó vào lúc nào?

Roddy hít một hơi dài:

- Trời ơi, ông đúng là một thầy phù thủy! Đó là lúc ở trên xe lửa xuống đó. Ông biết đấy, chúng tôi nhận được điện tín báo cô Laura phát bệnh lần nữa, Elinor nói cô ta rất lấy làm buồn cho bà cô, bà cô ghét bệnh hoạn như thế nào, lúc này lại càng bại liệt hơn, chắc phải khổ sở lắm. Elinor nói: “Mình cảm thấy là người ta cần phải được giải thoát nếu tự họ thật lòng muốn thế”.

- Còn ông, ông đã nói gì?

- Tôi đồng ý.

Poirot nói rất nghiêm trang:

- Thưa ông Welman, mới vừa đây ông bác bỏ cái khả năng cô Carlisle đã giết cô ông vì tiền. Bây giờ ông cũng bác bỏ khả năng cô ta có thể đã giết bà Welman vì lòng thương hại, phải không?

Roddy nói:

- Tôi... tôi... không, không thể nào.

Hercule Poirot cúi đầu chào, nói:

- Phải rồi, tôi đã nghĩ - tôi đã chắc chắn - rằng ông sẽ nói thế.

16. Chương 16

Trong văn phòng của ông Seddon, Blatherwich Seddon, Hercule Poirot được tiếp bằng thái độ cực kỳ thận trọng, nếu không nói là nghi ngờ.

Ông Seddon đưa ngón tay trở lên vuốt cái cằm nhẵn thín, tỏ vẻ hăm hở, không cam kết, hứa hẹn. Đôi mắt xám sắc sảo trầm ngâm nhìn đánh giá nhà thám tử.

- Thưa ông Poirot, tên ông rất quen đối với tôi, cố nhiên rồi. Nhưng tôi bối rối tìm hiểu cương vị của ông trong vụ án này.

Hercule Poirot nói:

- Thưa ông, tôi làm việc cho quyền lợi của thân chủ ông.
- À ra thế. Xin ông vui lòng cho biết ai đã cậy ông với tư cách đó?
- Tôi tới đây theo lời yêu cầu của bác sĩ Lord.

Ông Seddon giương cao lông mày:

- Thực thế ư? Thế này thì đối với tôi có vẻ rất bất thường - rất bất thường. Tôi biết rằng bác sĩ Lord đã được gọi ra hầu tòa làm nhân chứng cho bên nguyên.

Poirot nhún vai nói:

- Điều đó có quan hệ gì không?

Ông Seddon nói:

- Công việc chuẩn bị bào chữa cho cô Carlisle thì hoàn toàn ở trong tay chúng tôi. Tôi thật sự không nghĩ chúng tôi cần đến một sự giúp đỡ nào từ bên ngoài trong vụ này cả.

Poirot hỏi:

- Có phải thế là vì sự vô tội của thân chủ ông sẽ dễ dàng được chứng tỏ không?

Ông Seddon rụt lại. Rồi ông nổi giận theo cái kiểu cách lạnh lùng hợp pháp. Ông nói:

- Đây là một câu hỏi không phải phép. Rất không phải phép.

Poirot nói:

- Vụ án chống lại thân chủ ông là một vụ rất nghiêm trọng.
- Thưa ông Poirot, tôi thực không hiểu làm sao ông biết được gì về việc đó.

Poirot nói:

- Mặc dầu hiện tôi đã được bác sĩ Lord nhờ cậy, nhưng tôi cũng có ở đây một thư của ông Roderick Welman.

Ông cúi đầu chào một cái, đưa tờ thư ra.

Ông Seddon đọc kỹ vài hàng trong thư rồi miễn cưỡng nhận định.

- Cố nhiên là thư này đem lại một tình hình mới cho vấn đề. Ông Welman đã tự nhận lấy việc bào chữa cho cô Carlisle. Chúng tôi làm theo lời yêu cầu của ông ta.

Ông rõ rệt khó chịu, nói thêm:

- Văn phòng chúng tôi làm rất ít về hình sự, nhưng tôi cảm thấy có bốn phạm đối với thân chủ quá cổ của tôi, nên gán lấy việc bào chữa cho cô cháu của bà. Xin nói là chúng tôi đã trao việc bào chữa cho ngài Edwin Bulmer, luật sư của hoàng gia.

Poirot bỗng cười mỉa mai nói:

- Sẽ không phải tốn khoảng phụ phí nào cả. Rất là đúng, rất là phải phép.

Nhìn qua kính, ông Seddon nói:

- Thực ra là, thưa ông Poirot...

Poirot ngắt lời, phản đối:

- Tài hùng biện cũng như lời khẩn khoản van xin sẽ không cứu được thân chủ của ông đâu. Sẽ còn cần nhiều hơn thế.

Ông Seddon lạnh lùng nói:

- Ông khuyên như thế nào?
- Bao giờ cũng có sự thực.
- Hoàn toàn đúng thế.
- Nhưng trong vụ này sự thực có sẽ giúp ta không?

Ông Seddon gay gắt nói:

- Đó cũng là một nhận định không phải phép.

Poirot nói:

- Có một vài vấn đề tôi muốn được trả lời.

Ông Seddon thận trọng nói:

- Cố nhiên là tôi không thể cam đoan trả lời mà không có sự ưng thuận của thân chủ tôi.
- Lẽ đương nhiên là tôi biết thế - ông ngừng lại rồi nói tiếp - Elinor Carlisle có kẻ thù nào không?

Ông Seddon tỏ vẻ hơi ngạc nhiên:

- Theo như đến nay tôi biết, thì không có.
- Bà Welman quá cố, trong một khoảng nào đó lúc sinh thời, đã có làm di chúc chưa?
- Chưa bao giờ. Bà ta luôn luôn trì hoãn việc này.
- Elinor Carlisle đã làm di chúc chưa?
- Có làm.
- Mới đây sao? Từ sau khi bà cô chết, phải không?
- Phải.
- Cô ta để lại tài sản cho ai?
- Thưa ông Poirot, đây là việc mật. Tôi không thể cho ông biết mà không có sự cho phép của thân chủ tôi.

Poirot nói:

- Thế thì tôi sẽ phải hỏi thân chủ ông.

Ông Seddon mỉm cười lạnh lùng:

- Tôi e rằng việc này sẽ không dễ đâu.

Poirot đứng lên, làm một cử chỉ, nói:

- Tất cả mọi sự đều dễ với Hercule Poirot này.

17. Chương 17

Chánh thanh tra Marsden ân cần niềm nở:

- Nào, ông Poirot, ông đến đây giúp xử lý tốt một vụ nào của tôi, phải không?

Poirot khẽ nói không tán thành:

- Không, không phải vậy đâu. Tôi có đôi điều tọc mạch muốn biết, trong phần việc của mình, thế thôi.
- Tôi rất sung sướng được làm vừa lòng ông. Vụ gì thế nào?
- Elinor Carlisle.

- Ô, phải rồi, cái cô đầu độc Mary Gerrard. Sắp được xử trong vòng hai tuần nữa. Một vụ đáng lưu ý. Nhân đây xin nói, cô ta cũng đầu độc cả bà lão kia nữa. Bản tường trình cuối cùng chưa làm xong, nhưng hình như không còn điều gì nghi ngờ về điều này nữa. Chất morphine. Thật là nhẫn tâm, không biết ghê tay. Khi bị bắt hay lúc sau, cô ta chẳng hề rung động chút nào. Chẳng tiết lộ điều gì cả. Nhưng chúng tôi làm hết trách nhiệm đối với cô ta. Cô ta ưng thuận như thế.

- Ông nghĩ cô ta đã làm chuyện đó sao?

Marsden, là người giàu kinh nghiệm, có vẻ tốt bụng, gật đầu xác nhận:

- Chẳng còn nghi ngờ gì nữa. Đã bỏ chất độc vào trong cái bánh xăng-uych hảo hạng. Cô ta là một con người bình tĩnh.

- Ông không có điều gì nghi ngờ? Không có gì nghi ngờ cả sao?

- Ô, không. Tôi hoàn toàn chắc chắn thế. Chúng tôi không thích làm lỗi hơn kẻ khác đâu. Chúng tôi không cố sức để đạt được sự kết tội, như một số người tưởng đâu. Lần này tôi có thể tiến bước với một lương tâm trong sáng.

Poirot chậm rãi nói:

- Tôi hiểu rồi.

Người của Scotland Yard tò mò nhìn ông, hỏi:

- Còn về phía kia thì có gì không?

Poirot lắc đầu:

- Đến giờ thì chưa có gì. Cho đến lúc này mọi điều tôi tìm ra được về vụ này đều tỏ rõ là Elinor Carlisle phạm tội.

Thanh tra Marsden với vẻ tin chắc tươi cười nói:

- Cô ta phạm tội, đúng rồi.

Poirot nói:

- Tôi muốn được gặp cô ta.

Thanh tra Marsden cười chiều lòng nói:

- Ông có giấy tờ của đương kim Bộ trưởng Nội vụ ở trong túi, có phải không? Thế thì sẽ chẳng có khó khăn gì.

18. Chương 18

Peter Lord nói:

- Thế nào?

Hercule Poirot nói:

- Không, không tốt đẹp lắm.

Lord thất vọng nói:

- Ông không nắm được điều gì sao?

Poirot chậm rãi nói:

- Elinor Carlisle đã giết Mary Gerrard vì ghen. Elinor Carlisle đã giết bà cô để thừa hưởng tiền bạc. Elinor Carlisle đã giết bà cô vì thương hại. Cậu ơi, cậu có thể lựa chọn.

Lord nói:

- Ông nói vô lý lắm.

Poirot nói:

- Tôi nói vô lý ư?

Khuôn mặt tàn nhang của Lord có vẻ tức giận. Chàng nói:

- Thế là thế nào?

Poirot nói:

- Cậu có nghĩ là có thể được không?

- Tôi nghĩ cái gì có thể được chứ?

- Đó là Elinor Carlisle vì không kham nổi thấy cô mình khổ sở nên đã giúp bà ta giải thoát?

- Vô lý lắm.

- Có vô lý không? Chính cậu đã nói với tôi là bà lão đã yêu cầu cậu giúp bà.

- Bà ta không định nói thế một cách nghiêm trang. Bà ta biết tôi sẽ chẳng làm một việc như vậy.

- Tuy nhiên, cái ý đó vẫn ở trong óc bà. Elinor Carlisle có thể là đã giúp bà ta.

Lord đi đi lại lại, cuối cùng nói:

- Ta không thể phủ nhận cái việc như thế là có thể được. Nhưng Elinor Carlisle là một phụ nữ trẻ trung, điềm đạm, sáng suốt. Tôi không nghĩ cô ta bị lôi cuốn vì lòng thương hại mà quên mất nguy hiểm rủi ro. Hơn nữa, cô ta chắc đã biết cái sự rủi ro ấy là như thế nào rồi. Cô ta sẽ có khả năng bị kết tội sát nhân.

- Như vậy là cậu không nghĩ rằng cô ta làm việc đó?

Lord chậm rãi nói:

- Tôi nghĩ đàn bà có thể làm một việc như vậy cho chồng mình, cho con mình, hoặc cho mẹ mình, có lẽ thế. Tôi không nghĩ cô ta làm việc đó cho một người cô, cho dẫu cô ta có thể có lòng thương yêu đối với người cô ấy. Tôi cũng nghĩ rằng trong bất cứ trường hợp nào cô ta sẽ chỉ làm việc đó nếu như người này thật sự đang bị đau khổ không chịu đựng nổi.

Poirot trầm ngâm nói:

- Có lẽ cậu nói đúng.

Rồi nói tiếp:

- Cậu có nghĩ tình cảm của Roderick Welman có thể đã bị tác động đủ để khiến cho ông ta làm một việc như vậy không?

Lord tức giận đáp:

- Y chẳng có gan làm thế!

Poirot nói khẽ:

- Tôi lấy làm lạ. Cậu ơi, về mặt nào đó, cậu đã đánh giá thấp cái anh chàng kia đấy.

-Ồ, y thông minh, có trí thức và các đức tính khác, có lẽ thế.

- Đúng thế - Poirot nói - Ông ta lại có duyên nữa. Phải, tôi đã cảm thấy thế.

- Ông đã thấy thế à? Tôi thì chẳng bao giờ...

Rồi Lord nghiêm chỉnh nói:

- Thế nào, ông Poirot, không có gì sao?

Poirot nói:

- Các cuộc điều tra của tôi, cho đến lúc này không được may mắn. Bao giờ chúng cũng đưa về cùng một chỗ. Không có ai chắc được hưởng lợi do cái chết của Mary Gerrard. Không có ai thù ghét Mary Gerrard - ngoại trừ Elinor Carlisle. Chỉ có một câu hỏi mà có lẽ chúng ta có thể tự đặt cho mình. Có lẽ chúng ta có thể nói là: Có kẻ nào ghét Elinor Carlisle không?

Bác sĩ Lord chậm chạp lắc đầu:

- Tôi không biết nữa... Ông định nói là... có kẻ nào đó có thể hãm hại cô ta về tội ấy?

Poirot gật đầu nói:

- Đó là một suy đoán xa vời, mà cũng chẳng có gì chứng minh được cả - có lẽ ngoại trừ sự hoàn toàn của sự lệ này chống lại cô ta.

Ông nói cho Lord biết về bức thư nặc danh.

- Cậu thấy đấy, bức thư đó khiến cho có thể phác ra những nét chính của một sự lệ rất trầm trọng chống lại cô ta. Cô ta đã được cảnh giác là có thể hoàn toàn bị gạt ra ngoài di chúc của bà cô - và cô gái này, kẻ xa lạ này có thể được tất cả tiền bạc. Vì thế, lúc bà cô thêu thào đòi mời luật sư, thì Elinor không phó mặc số mệnh nữa, mà lo lắng sao cho bà lão kia phải chết trong đêm đó.

Lord kêu lên:

- Thế còn Roderick Welman? Y chắc cũng mất mát chứ?

Poirot lắc đầu:

- Không đâu, bà ta mà làm di chúc thì ông ta có lợi. Nếu bà ta chết đi không để lại di chúc thì ông ta chẳng được gì cả, cậu nhớ thế. Elinor là bà con gần nhất.

Lord nói:

- Nhưng y sẽ kết hôn với Elinor.

Poirot nói:

- Đúng thế. Nhưng cậu nhớ là ngay sau đó thì việc đính hôn đã bị hủy bỏ - ông ta đã tỏ cho cô ta biết là mình muốn được tự do.

Lord rên rỉ, bưng đầu, nói:

- Thế là lại trở lại cô ta rồi. Lần nào cũng thế.

- Đúng thế. Trừ phi...

Ông im lặng một phút, rồi nói:

- Có một cái gì đó...

- Cái gì chứ?

- Một cái gì... một mẫu câu đó bị thiếu. Có một cái gì... tôi chắc có một cái gì liên quan đến Mary Gerrard. Cậu ạ, cậu có nghe thấy những câu chuyện tầm phào, những lời phỉ báng ở đây. Cậu có từng nghe nói một điều gì chống lại cô ta không?

- Chống lại Mary Gerrard? Chống lại nhân phẩm của cô ta? Ông muốn nói thế ư?

- Bất cứ điều gì. Một câu chuyện đã qua nào đó về cô ta. Một lời nói hớ hênh nào đó về phía cô ta. Một ám chỉ về sự xấu xa. Một sự nghi ngờ về lòng trung thực của cô ta. Một tiếng đồn hiểm độc có dính lứu tới cô ta. Bất cứ điều gì - bất cứ điều gì đó - nhưng là một điều dứt khoát có tai hại cho cô ta.

Lord chậm rãi nói:

- Tôi mong ông sẽ không đề ra phương cách đó. Làm như thế là cổ bới móc lên những điều về một cô gái vô tội đã chết và không thể tự bào chữa cho mình. Dù sao chẳng nữa, tôi cũng không tin ông có thể làm được việc đó.

- Cô ta giống như ngài Galahad (tên một dũng sĩ có phẩm cách thanh cao trong truyền thuyết về vua Arthur)
- một cuộc đời cao quý không có gì đáng trách, phải không?
- Theo như tôi biết thì cô ta đúng là một con người như vậy. Tôi chưa hề nghe nói một điều gì khác.

Poirot nhẹ nhàng nói:

- Cậu không nên nghĩ rằng tôi khuấy bùn trong chỗ không có bùn nhơ. Không, không, không phải thế. Bà Hopkins tốt bụng kia không dối tính mà che giấu tình cảm đâu. Bà ta yêu Mary; có một sự gì về Mary mà bà ta không muốn biết; tức là, có một sự gì chống lại Mary mà bà ta sợ rằng tôi sẽ tìm ra. Bà ta không nghĩ rằng điều ấy có liên quan tới tội ác kia. Nhưng bà ta tin chắc rằng Elinor Carlisle đã phạm tội, và rõ ràng là sự kiện này, dù là gì đi nữa, cũng không có liên quan gì với Elinor cả. Thế nhưng, cậu hiểu đấy, tôi cần phải biết tất cả mọi sự. Bởi vì có thể là có một lỗi nào mà Mary làm cho một kẻ thứ ba nào đó, và trong vụ kia, kẻ thứ ba đó có thể có động cơ để muốn cho cô ta chết.

Lord nói:

- Nhưng chắc chắn là, trong vụ kia bà Hopkins cũng phải thấy rõ điều đó chứ?

Poirot nói:

- Bà Hopkins là người thông minh trong giới hạn của bà ta, nhưng sự hiểu biết của bà ta thì khó lòng bằng tôi được. Bà ta có thể không thấy, nhưng Hercule Poirot thì sẽ thấy.

Lord lắc đầu nói:

- Rất tiếc. Tôi chẳng biết gì cả.

Poirot trầm ngâm nói:

- Ted Bigland cũng không biết gì hơn - thế mà anh ta đã sống ở đây suốt đời mình và đời của Mary. Bà Bishop cũng không biết gì hơn, vì nếu bà ta có biết điều gì khó chịu về cô đó thì hẳn bà ta đã không thể nào giữ kín điều ấy cho riêng mình. À, còn một hy vọng nữa.
- Gì cơ chứ?
- Hôm nay tôi sẽ đến thăm cô điều dưỡng kia, cô O'Brien.

Lord lắc đầu nói:

- Cô ta không biết nhiều về vùng này. Cô ta chỉ mới đến ở đây có một hai tháng.

Poirot nói:

- Tôi biết thế. Nhưng người ta nói bà Hopkins là người lắm mồm lắm miệng. Bà ta không ngồi lê đôi mách trong làng này, là nơi cậu chuyện như vậy có thể làm hại Mary Gerrard. Nhưng tôi không tin bà ta có thể tự kìm mình để ít nhất khỏi nói bóng gió về một điều nào đó đang choán đầu óc bà cho một người xa lạ vừa là bạn vừa là đồng nghiệp. Có thể cô O'Brien biết một điều gì.

19. Chương 19

Cô điều dưỡng O'Brien ngẩng đầu tóc đỏ, cười toe toét với người đàn ông nhỏ thó ngồi trước mặt cô, phía bên kia bàn uống trà.

Cô nghĩ thầm: “Ông ta là một gã nhỏ bé, ngộ nghĩnh, mắt xanh như mắt mèo thế kia mà bác sĩ Lord lại bảo là người thông minh được nhỉ?”

Hercule Poirot nói:

- Thực là vui thú được gặp một người dồi dào sức khỏe và đầy sức sống. Tôi chắc là các bệnh nhân của cô tất cả hẳn đều khỏi bệnh.

Cô O'Brien nói:

- Tôi không phải là người có bộ mặt thườn thọt; cũng không có nhiều bệnh nhân chết nhờ tôi. Tôi rất cảm kích mà nói như vậy.

Poirot nói:

- Cổ nhiên, trong trường hợp bà Welman, thì đây là một sự giải thoát đầy lòng nhân từ.

- À! Đúng thế đó, bà lão thật sự đáng thương - Cô nhìn Poirot với ánh mắt sắc sảo rồi nói - Có phải ông muốn nói với tôi về vụ đó không? Tôi nghe nói họ đang đào bà ta lên.

Poirot nói:

- Lúc ấy cô không có điều gì nghi ngờ hay sao?

- Tôi chẳng nghi ngờ chút nào, mặc dù thực ra đáng lẽ tôi phải nghi ngờ: vì vẻ mặt của bác sĩ Lord buổi sáng hôm đó, vì ông ta đã sai tôi đi hết nơi này đến nơi khác tìm kiếm những cái mà ông ta không cần. Nhưng ông ta đã ký chứng chỉ khai tử rồi kia mà.

Poirot vừa nói:

- Ông ta có lý do...

Thì cô ta tiếp ngay:

- Thực thế, ông ta làm thế là phải. Chẳng tốt gì cho một bác sĩ khi nghĩ ngợi nhiều chuyện và làm phật lòng gia đình người ta; mà nếu lằm lẩn thì thế là hết thời, chẳng ai muốn mời đến nữa. Làm bác sĩ thì cần phải chắc chắn.

Poirot nói:

- Có người gợi ý là bà Welman có thể đã tự tử.

- Bà ta ư? Bà ta nằm bại liệt như thế kia? Chỉ nhấc được một tay, bà ta chỉ có thể làm được đến thế thôi.

- Có thể là một người nào đó đã giúp bà ta?

- A! Bây giờ tôi hiểu ông muốn nói gì rồi. Cô Carlisle, hay ông Welman, hay có lẽ Mary Gerrard, chứ gì?

- Có thể là như thế, phải thế không cô?

Cô O'Brien lắc đầu nói:

- Họ chẳng dám đâu - chẳng một ai trong số họ dám làm thế cả.

Poirot chậm rãi nói:

- Có lẽ không đâu.

Rồi nói tiếp:

- Bà Hopkins đánh mất ống thuốc morphine vào lúc nào?

- Mất vào ngay sáng hôm đó. Chị ta đã nói: “Chị chắc chắn là đã để nó ở đây”. Thoạt đầu, chị ta chắc chắn lắm, nhưng ông biết ra sao rồi, một lát thì đầu óc ta rối tung, và cuối cùng thì chị ta lại bảo là đã để nó ở nhà.

Poirot nói khẽ:

- Ngay cả lúc ấy cô cũng không ngờ gì sao?

- Tôi chẳng nghi ngờ chút nào hết. Chẳng một lúc nào tôi nghĩ là các sự vật lại không đúng như chúng phải thế. Ngay cả bây giờ thì cũng chỉ là một điều nghi ngờ mà người ta có thói.

- Cái ý nghĩ về ống thuốc bị mất đó không có lúc nào khiến cho cả cô lẫn bà Hopkins băn khoăn thắc mắc sao?

- À, tôi không nói thế. Tôi nhớ là cái ý nghĩ đó có vào trong đầu tôi - và cả đầu chị Hopkins nữa, lúc ấy chúng tôi đang ngồi trong quán Chim Sẻ Xanh. Tôi thấy cái ý nghĩ đó chuyển từ trí óc chị ta sang trí óc

tôi. Chị ta nói: “Không thể có cách nào khác hơn là chị đã để nó trên thành lò sưởi rồi nó rơi vào trong thùng rác, phải thế không em?” Và tôi bảo chị ta rằng: “Không, thực thế, chính là như thế đấy”. Cả hai chúng tôi lúc ấy đều không ai nói ra cái điều đang ở trong đầu óc mình và nỗi sợ hãi ở nơi mình.

Poirot nói:

- Thế bây giờ cô nghĩ gì?

Cô O Brien nói:

-Nếu họ kiểm thấy chất morphine trong bà ta, thì sẽ khá rõ ai là người đã lấy ống thuốc đó, và nó đã được dùng làm gì - tuy rằng tôi sẽ không tin là cô ta đã đưa bà lão kia lên cùng con đường ấy, cho đến khi nào chúng tôi là có chất morphine trong bà ta.

Poirot nói:

- Cô tin chắc là Elinor Carlisle đã giết Mary Gerrard?
- Theo ý tôi, chẳng có vấn đề gì về việc đó cả. Thử hỏi còn ai khác có lý do và muốn làm việc ấy?
- Đó chính là vấn đề - Poirot nói.

Cô O Brien nói tiếp một cách bí hiểm:

- Không phải tôi đã có mặt ở đó đêm ấy khi mà bà lão kia cố gắng nói và cô Elinor hứa với bà là mọi việc rồi sẽ được thu xếp ổn thỏa theo như ý nguyện của bà ta sao? Không phải có một hôm tôi đã trông thấy bộ mặt cô ta nhìn theo Mary Gerrard khi cô ta đi xuống cầu thang và cái vẻ căm thù tuyệt vọng ở trên đó hay sao? Chính cô ta đã có ý sát nhân ở trong lòng trong giây phút đó.

Poirot nói:

- Nếu Elinor đã giết bà Welman, thì tại sao cô ta đã làm như vậy?
- Tại sao? Vì tiền, cố nhiên rồi. Hai trăm ngàn đồng bằng, không ít hơn. Đó là cái mà cô ta đã có được nhờ việc này, đó chính là lý do tại sao cô ta đã làm việc này, nếu như cô ta đã làm việc này. Cô ta là một tiểu thư táo bạo, thông minh, không chút sợ sệt, lại nhiều trí óc.

Poirot nói:

- Nếu bà Welman còn sống và làm di chúc, thì theo ý cô, bà ta sẽ để lại tiền bà như thế nào?
- À, không phải phận sự tôi nói - Cô O Brien tuy nói thế, nhưng vẫn lộ vẻ là sắp nói ra - Thế nhưng, theo ý tôi thì, từng các bạc của bà lão kia rồi sẽ vào tay Mary Gerrard.
- Tại sao thế? - Poirot hỏi.

Mấy tiếng này hình như làm cô O Brien khó chịu.

- Tại sao? Ông hỏi tại sao à? Ừ - tôi bảo là sự việc rồi sẽ như vậy đó.

Poirot nói khẽ:

- Một số người có thể cho rằng Mary Gerrard đã chơi nước bài tuyệt khéo, cô ta đã làm cho bà lão kia mến yêu, làm cho bà ta quên cả liên hệ ruột thịt và tình cảm gia đình.
- Họ có thể nghĩ thế - Cô O Brien chậm rãi nói.

Poirot nói:

- Mary Gerrard có phải là gái thông minh, lắm mưu nhiều mẹo không?

Cô O Brien vẫn chậm rãi nói:

- Tôi không nghĩ cô ta là con người như vậy. Tất cả những điều cô ta làm đều rất tự nhiên, không có mưu đồ gì. Cô ta không phải hạng người thế đâu. Thường có những lý do khiến cho những việc đó không bao giờ lộ ra công khai cả.

Poirot nói nhỏ:

- Cô O Brien, tôi nghĩ cô là người rất thận trọng, kín đáo.
- Tôi không phải là người nói về những cái chẳng đáng gì đến mình.

Poirot ngấm kỹ cô, nói tiếp:

- Cô và bà Hopkins, hai người thỏa thuận với nhau là những điều không nên đưa ra ánh sáng, phải vậy không?

Cô O Brien nói:

- Ông có ý gì khi nói thế?

Poirot nói mau:

- Chẳng có gì liên hệ với cái tội ác - hay những tội ác cả. Tôi có ý nói đến... vấn đề khác kia.

Cô O Brien lắc đầu nói:

- Bối bèn và chuyện cũ lên thì có ích gì. Bà ta là người tuổi tác, tử tế, không có một vết nhơ nào, khi chết được tất cả mọi người tôn kính.

Poirot gật đầu tán thành. Rồi thận trọng nói:

- Cô vừa nói bà Welman rất được kính trọng ở Maidensford.

Cuộc trò chuyện đã có một chuyển hướng bất ngờ, nhưng mặt ông vẫn không tỏ vẻ gì ngạc nhiên hay bối rối.

Cô O Brien nói tiếp:

- Cũng khá lâu rồi. Tất cả đều đã chết và bị quên rồi. Tôi rất dễ thương cảm trước một chuyện tình lãng mạn. Tôi nói và lúc nào cũng nói rằng thật khó cho một người đàn ông, có vợ ở bệnh viện tâm thần, bị trói buộc suốt cả cuộc đời mà chỉ có cái chết mới giải thoát được.

Poirot vẫn còn gạc nhiên, khẽ nói:

- Đúng thế, thực là khó.

Cô O Brien nói:

- Chị Hopkins có nói cho ông biết về việc thư của chị ta đã bắt gặp thư của tôi như thế nào không?

Poirot nói đúng sự thực:

- Bà ta đã không nói với tôi việc đó.
- Đó là một sự trùng hợp ngẫu nhiên kỳ lạ. Nhưng bao giờ cũng như vậy cả. Một lần ta nghe đến một cái tên, rồi vài ngày sau đó ta sẽ tình cờ gặp lại, và cứ như thế, cứ như thế mãi. Tôi trông thấy tấm hình y hệt như vậy trên chiếc đàn dương cầm, cùng lúc ấy chị Hopkins nghe được tất cả chuyện do bà quản gia của bác sĩ kia kể lại.

Poirot nói:

- Thực là thú vị.

Rồi ông khẽ ướm lời:

- Thế Mary Gerrard có biết về chuyện đó không?

- Ai nói cho cô ta biết? - Cô O Brien nói - Tôi không nói, mà chị Hopkins cũng không nói. Dù sao, điều đó có ích gì cho cô ta đâu?

Cô hất cái đầu tóc đỏ rồi nhìn vào ông chăm chăm.

Poirot thở dài nói:

- Thực thế sao?

20. Chương 20

Elinor Carlisle ngồi một bên cái bàn ngăn cách hai người. Poirot nhìn nàng với ánh mắt thăm dò.

Họ ngồi riêng với nhau. Qua bức vách bằng kính, một viên cai ngục đứng canh chừng.

Poirot lưu ý đến khuôn mặt nhạy cảm, thông minh, với vầng trán trắng vuông, và sống mũi, vành tai xinh xắn. Những đường nét thanh thanh; một con người cao ngạo, nhạy cảm, tỏ ra có giáo dục, biết tự kiềm chế và - một cái gì khác nữa - một khả năng yêu đương tha thiết, nồng nàn.

Ông nói:

- Tôi là Hercule Poirot. Tôi được bác sĩ Lord phái đến đây. Bác sĩ nghĩ rằng tôi có thể giúp cô được.

Elinor Carlisle nói:

- Bác sĩ Lord...

Giọng nàng gợi lại kỷ niệm xưa. Một lát sau nàng hơi tư lự mỉm cười. Rồi trang trọng nói tiếp:

- Ông ta thực tốt bụng, nhưng tôi không nghĩ có điều gì ông có thể làm được.

Poirot nói:

- Xin cô vui lòng trả lời những câu hỏi của tôi.

Nàng thở dài nói:

- Xin hãy tin tôi - thực sự là - không hỏi thì tốt hơn. Tôi đã có người giỏi. Ông Seddon là người cừ nhất. Tôi sẽ có một luật sư rất có tiếng tăm.

Poirot nói:

- Ông ta không có tiếng tăm bằng tôi đâu.

Elinor nói với giọng hơi chán chường.

- Ông ta tiếng tăm lừng lẫy.

- Đúng thế, vì bào chữa cho kẻ phạm tội. Còn tôi thì có tiếng tăm lừng lẫy, vì chứng tỏ sự vô tội.

Cuối cùng nàng ngược mắt lên, đôi mắt xanh, đẹp, sống động. Chúng nhìn thẳng vào mắt Poirot. Nàng nói:

- Ông có tin tôi vô tội không?

Poirot nói:

- Thế cô có vô tội không?

Elinor cười, một cái cười hơi châm biếm. Nàng nói:

- Đó là một mẫu câu hỏi của ông, phải không. Thực rất dễ trả lời, phải thế không?

Poirot hỏi bất ngờ:

- Cô mệt mỏi lắm, phải không?

Mắt nàng mở hơi rộng. Nàng nói:

- Sao thế? Đúng rồi - hơn bất cứ sự gì. Làm sao ông biết được?

Poirot nói:

- Tôi đã biết.

Elinor nói:

- Tôi sẽ sung sướng khi vụ này kết liễu.

Poirot im lặng nhìn nàng một lát, rồi nói:

- Tôi đã gặp anh họ cô, xin gọi thế cho tiện, tôi đã gặp ông Roderick Welman.

Màu hồng lan từ từ trên khuôn mặt trắng trắng, cao ngạo. Thế ra ông đã biết một câu hỏi của ông đã được trả lời mà không cần hỏi ra.

Giọng hơi run run, nàng nói:

- Ông đã gặp Roddy à?

Poirot nói:

- Ông ta đã làm hết sức mình cho cô.

- Tôi biết.

Giọng nàng mau và dịu.

Poirot nói:

- Ông ta nghèo hay giàu?

- Roddy ư? Anh ấy không có nhiều tiền riêng.

- Ông ta có tiêu pha phung phí không?

Elinor hầu như lơ đãng nói:

- Cả hai chúng tôi đều nghĩ như thế chẳng có gì là quan hệ cả. Chúng tôi biết rằng một ngày kia...

Nàng ngừng lời.

Poirot nói mau:

- Cô trông vào số tiền thừa kế kia, phải không? Điều đó thực không hiểu nổi.

Ông nói tiếp:

- Có lẽ cô đã nghe nói về kết quả cuộc giải phẫu tử thi của bà cô. Bà ta đã chết vì bị đầu độc bằng chất morphine.

Elinor lạnh lùng nói:

- Tôi không giết bà.

- Cô có giúp bà ta tự giết mình không?

- Tôi có giúp không?Ồ, tôi hiểu rồi. Không, tôi không giúp.

- Cô có biết rằng cô của cô chưa làm di chúc không?

- Không, tôi không có ý nghĩ gì về việc đó.

Lúc này giọng nàng uể oải, thần thờ. Câu trả lời có vẻ máy móc, hờ hững.

Poirot nói:

- Còn cô, cô đã làm di chúc chưa?

- Thưa đã.

- Có phải cô đã làm di chúc vào cái ngày bác sĩ Lord nói với cô về việc đó không?

- Phải - Làn sóng hồng lại thoáng gợn lên.

Poirot nói:

- Cô Carlisle, cô đã để lại tài sản như thế nào?

Elinor điềm nhiên nói:

- Tôi để lại tất cả cho Roddy - Roderick Welman.

Poirot nói:

- Ông ta có biết việc đó không?

Elinor nói mau:

- Chắc chắn là không.

- Cô không thảo luận việc này với ông ta sao?

- Cố nhiên là không. Vì như thế thì chắc anh ấy sẽ bối rối lắm, anh ấy rất không thích tôi làm như vậy.

- Có ai khác biết nội dung bản di chúc của cô không?

- Chỉ có ông Seddon - và thư ký của ông ta, tôi nghĩ thế.

- Ông Seddon đã thảo bản di chúc đó cho cô, phải không?

- Đúng thế. Ngay sáng hôm đó tôi đã viết thư cho ông ta - tôi muốn nói là vào chiều tối hôm bác sĩ Lord nói với tôi về việc này.

- Có phải chính cô đã đi bỏ thư không?

- Không. Thư đó được gửi đi từ hòm thư ở khu nhà cùng với các thư khác.

- Cô đã viết thư đó, bỏ vào phong bì, niêm lại, dán tem, rồi bỏ vào hòm thư - như thế này (tiếng Pháp trong bản nguyên tác), phải không? Cô không ngừng lại để suy nghĩ sao? Để đọc lại thư đó sao?

Elinor dăm dăm nhìn ông nói:

- Có chứ, tôi có đọc lại. Tôi đi tìm mấy cái tem. Khi cầm tem trở lại, tôi đã đọc lại thư, cho chắc là đã nói rõ.

- Có ai ở trong phòng đó với cô không?

- Chỉ có Roddy thôi.

- Ông ta có biết cô đang làm gì không?

- Tôi đã nói với ông là không mà.

- Khi cô ra khỏi phòng rồi, thì có ai có thể đọc thư đó không?

- Tôi không biết. Ông muốn nói đến một gia nhân à? Tôi nghĩ họ có thể đọc được, nếu họ tình cờ vào phòng khi tôi đi ra ngoài rồi.

- Trước khi ông Roderick Welman vào phòng đó, phải không?

- Phải.

Poirot nói:

- Thế thì ông ta cũng có thể đọc thư đó chứ?

Giọng rành rẽ, tức giận, Elinor nói:

- Thưa ông Poirot, tôi có thể nói chắc với ông là “anh họ tôi” - ông gọi thế - không đọc thư của người khác.

Poirot nói:

- Đó là ý nghĩ được thừa nhận, tôi biết thế. Chắc cô sẽ ngạc nhiên khi thấy nhiều người làm những việc “không được làm”.

Elinor nhún vai.

Bằng giọng tình cờ, không chủ định, Poirot nói:

- Có phải là đúng vào hôm đó cái ý tưởng giết Mary Gerrard đến với cô lần đầu tiên không?

Lần thứ ba màu hồng lại thoáng hiện lên mặt Elinor Carlisle. Lần này đó là một đợt thủy triều nóng bỏng. Nàng nói:

- Peter Lord đã nói với ông thế sao?

Poirot nhẹ nhàng nói:

- Có phải vào lúc đó không? Lúc cô ngó qua cửa sổ, trông thấy cô ta đang làm di chúc. Có phải cái cảnh tượng đó đã đập vào mắt cô, khiến cô thấy nực cười - và thuận tiện biết bao, nếu Mary Gerrard tình cờ chết? Phải thế không?

Elinor Carlisle nghẹn ngào nói rất khẽ:

- Ông ta đã biết - ông ta nhìn tôi và đã biết...

Poirot nói:

- Bác sĩ Lord biết khá nhiều điều. Cái anh chàng có khuôn mặt tàn nhang, mái tóc hung hung ấy chẳng phải là một tên gốc đầu.

Elinor thấp giọng nói:

- Có phải ông ta cậy ông đến đây để giúp tôi không?

- Đúng thế, thưa cô.

Nàng thở dài nói:

- Tôi không hiểu. Không, tôi không hiểu.

Poirot nói:

- Xin cô nghe đây, cô Carlisle. Cô cần cho tôi biết việc gì đã xảy ra lúc Mary Gerrard chết - cô đã đi đâu, cô đã làm gì. Hơn thế nữa, tôi muốn biết ngay đến cả cô đã nghĩ gì.

Elinor chăm chăm nhìn ông. Rồi một nụ cười mỉm kỳ quặc từ từ hiện ra trên môi. Nàng nói:

- Chắc hẳn ông phải là một con người đơn sơ phi thường. Ông không hiểu rằng tôi rất dễ dàng nói dối ông sao?

Poirot nói:

- Điều đó chẳng quan hệ gì?

Elinor bối rối:

- Chẳng quan hệ gì ư?

- Đúng thế. Bởi vì, thưa cô, những lời nói dối có thể khiến cho người nghe biết được nhiều như là sự thực cho biết. Đôi khi chúng còn cho biết nhiều hơn là đáng khác. Nào, bây giờ cô hãy bắt đầu đi. Cô đã gặp bà quản gia tốt bụng Bishop. Bà ta muốn đến giúp cô. Cô không cho phép bà ta. Tại sao vậy?

- Tôi muốn được rảnh một mình.

- Tại sao?

- Tại sao? Tại sao? Tại vì tôi muốn suy nghĩ.

- Cô muốn tưởng tượng - đúng rồi. Rồi sau đó cô làm gì?

Elinor cầm ngược lên có vẻ thách thức, nói:

- Tôi mua ít bột nhồi dùng ăn với bánh xăng-uych.

- Hai hũ phải không?

- Hai hũ.

- Rồi cô đến Hunterbury. Cô làm gì ở đó?
- Tôi lên phòng cô tôi, rồi bắt đầu xem xét đồ đạc của bà.
- Cô đã tìm kiếm gì?
- Tìm kiếm ư? - Nàng nhìn mặt - Áo quần, thư cũ, hình chụp, nữ trang.

Poirot nói:

- Không thấy gì bí mật ư?
- Bí mật nào? Tôi không hiểu ông nói gì?
- Thế thì chúng ta hãy tiếp tục. Sau đó thì sao?

Elinor nói:

- Tôi đi xuống phòng kho, rồi cắt bánh xăng-uych.

Poirot nói khẽ:

- Rồi cô đã nghĩ gì?

Mắt xanh của Elinor chợt lóe lên, nàng nói:

- Tôi nghĩ đến người có tên trùng với mình, Eleanor of Aquitaine. (1122-12-4, nữ công tước tỉnh Aquitaine, kết hôn với vua Louis VII nước Pháp, bị rẫy, sau tái giá với vua Henri II nước Anh).

Poirot nói:

- Tôi hoàn toàn hiểu.
- Ông hiểu ư?
- Ồ, đúng thế. Tôi biết câu chuyện ấy. Bà ta cho Fair Rosamond được lựa chọn: hoặc là con dao găm, hoặc là chén thuốc độc. Rosamond đã chọn thuốc độc.

Elinor không nói gì. Lúc này nàng trắng bệch.

Poirot nói, nhưng có lẽ, lần này, đã không phải lựa chọn:

- Xin cô tiếp tục. Sau đó thì đến gì?

Elinor nói:

- Tôi bày sẵn bánh xăng-uych lên một cái khay rồi đi xuống nhà sắn. Tại đó có bà Hopkins cũng như Mary. Tôi bảo là tôi có bánh xăng-uych ở khu nhà.

Poirot nhìn nàng, khẽ nói:

- Đúng thế, thế rồi tất cả cùng đi lên khu nhà, phải thế không?
- Phải. Chúng tôi ăn bánh xăng-uych trong phòng vật dụng.

Vẫn với giọng nhỏ nhẹ, Poirot nói:

- Đúng thế, đúng thế - vẫn còn ở trong giấc mơ. Rồi sao...
- Rồi sao ư? - Nàng nhìn đăm đăm - Tôi để cô ta lại đó, đứng bên cửa sổ. Tôi đi ra, bước vào phòng kho. Lúc ấy vẫn còn giống như ông nói - trong một giấc mơ. Bà điều dưỡng đang ở đó rửa bát đĩa. Tôi đưa cho bà ta hũ bột nhồi.
- Đúng, đúng rồi. Rồi việc gì xảy ra sau đó? Sau đó cô đã nghĩ gì?

Elinor mơ màng nói:

- Có một vết trên cổ tay bà điều dưỡng. Tôi nói đến vết đó, thì bà bảo đó là vết gai do giàn hoa hồng cạnh nhà sắn. Những bông hồng cạnh nhà sắn... Một lần - đã lâu rồi - Roddy và tôi cãi lộn nhau về Cuộc chiến

tranh Hoa hồng. Tôi là Lancaster còn anh ta là York. Anh ta thích bông hồng trắng. Tôi bảo hồng trắng thì không thực - chúng không có cả đến mùi hương. Tôi thích những bông hồng đỏ, to và thắm, mượt như nhung và có hương vị mùa hè. Chúng tôi ngu ngốc cãi nhau như vậy. Ông thấy đó, tất cả đều trở lại với tôi - ở đó trong căn phòng kho - rồi một cái gì, cái gì đó tan vỡ - cái mối cầm thù ghê tởm mà tôi đã có trong lòng - nó đi khỏi rồi - với sự hồi tưởng lại chúng tôi đã chung sống với nhau ra sao lúc còn bé. Thế rồi tôi không còn ghét Mary nữa. Tôi không muốn cô ta chết.

Nàng ngừng lại.

- Nhưng sau đó, lúc tôi trở lại phòng vật dụng, thì cô ta sắp chết.

Nàng ngừng lại. Poirot chăm chăm chú nhìn nàng. Nàng đỏ bừng mặt, nói:

- Xin ông hỏi tôi - lần nữa - có phải tôi đã giết Mary Gerrard không?

Poirot đứng lên, nói mau:

- Tôi sẽ không hỏi cô gì cả. Có những điều tôi không muốn biết.

21. Chương 21

Bác sĩ Lord đến đón tại ga xe lửa theo như lời yêu cầu.

Hercule Poirot xuống xe. Ông trông có vẻ rất ư là London, đi giày da sờn nhợt.

Peter Lord lo âu chăm chú nhìn mặt ông, nhưng Poirot không tỏ ý gì.

Lord nói:

- Tôi đã làm hết sức mình để có được những lời đáp cho các câu hỏi của ông. Thứ nhất là, Mary Gerrard đã rời đây đi London vào ngày 10 tháng Bảy. Thứ hai là, tôi không có quần gia - chỉ có một đôi bạn gái cười rúc rích chăm nom nhà cửa. Tôi nghĩ chắc hẳn ông muốn nói đến bà Slattery, trước đây làm quần gia cho bác sĩ Ransome (người tiền nhiệm của tôi). Tôi có thể đưa ông đến chỗ bà ta sáng nay nếu ông muốn. Tôi đã dàn xếp để bà ta sẽ có mặt ở nhà.

Poirot nói:

- Đúng rồi, tôi nghĩ nếu tôi đến thăm bà ta trước tiên thì cũng được.

- Ông nói ông muốn đi đến Hunterbury. Tôi có thể đi cùng ông đến đó. Tôi lấy làm ngạc nhiên tại sao ông đã không có mặt ở đó rồi. Tôi không hiểu nổi tại sao lúc trước ông đã xuống đây mà không đến đó. Tôi tưởng rằng trong một vụ như vụ này thì cái việc đầu tiên phải làm là đến thăm cái nơi đã diễn ra tội ác.

Hơi nghiêng đầu về một bên, Poirot hỏi:

- Tại sao?

- Tại sao? - Lord hơi chùng hững trước câu hỏi đó - Đó không phải là cái việc thường lệ phải làm hay sao?

Poirot nói:

- Người ta không thực hành nghề trình thám với một cuốn sách giáo khoa. Mà dùng trí thông minh tự nhiên của mình.

Lord nói:

- Ở đó có lẽ ông tìm được một manh mối nào.

Poirot thở dài:

- Ông đọc quá nhiều tiểu thuyết trinh thám. Lực lượng cảnh sát của ông ở vùng này hoàn toàn đáng khâm phục. Tôi tin chắc là họ đã lục soát khu nhà, vườn tược, đất đai rất kỹ càng.

- Họ làm thế để có bằng chứng chống lại Elinor Carlisle - chứ không phải có bằng chứng giúp đỡ cô ta.

Poirot nói:

- Cậu ơi, lực lượng cảnh sát ở đây đâu có phải là con ác quỷ. Elinor Carlisle bị bắt vì người ta tìm thấy đầy đủ chứng cứ để xác minh một sự lệ chống lại cô ta - một sự lệ rất trầm trọng, tôi có thể nói thế. Việc tôi đến hiện trường thật là cô ích khi mà cảnh sát đã qua đó rồi.

- Nhưng bây giờ ông lại muốn đi đến đó, tại sao? - Peter phản đối.

Poirot lắc đầu nói:

- Đúng rồi, bây giờ thì lại cần thiết. Bởi vì bây giờ tôi biết đúng cái điều tôi đang tìm kiếm. Ta cần phải biết bằng những tế bào của óc trước khi dùng đến mắt mình.

- Thế ra ông nghĩ rằng vẫn còn có thể có - một cái gì đó - ở đó hay sao?

Poirot nhẹ nhàng nói:

- Tôi có một ý nghĩ nhỏ là chúng ta sẽ tìm thấy một cái gì - đúng thế.

- Một cái gì đó để chứng tỏ sự vô tội của Elinor Carlisle, phải không?

- À, tôi không nói thế.

Lord ngưng sững lại:

- Ông không có ý nói là ông vẫn còn nghĩ cô ta phạm tội?

Poirot nghiêm trọng nói:

- Cậu phải chờ đã, cậu ạ, trước khi có được một lời đáp cho câu hỏi đó.

* * * Poirot dùng bữa trưa với bác sĩ trong một căn phòng vuông đẹp, có cửa sổ mở ra vườn.

Lord nói:

- Ông có đạt được cái điều ông muốn từ bà lão Slattery không?

- Có.

- Ông muốn điều gì với bà ta?

- Chuyện tầm phào! Nói về những ngày xa xưa. Một số tội ác có cội rễ sâu xa trong quá khứ. Tôi nghĩ đây là một tội ác đó.

Lord tức giận nói:

- Tôi chẳng hiểu một tiếng nào ông đang nói cả.

Poirot mỉm cười nói:

- Món cá này tuyệt vời là tươi ngon.

Lord bồn chồn nói:

- Có lẽ thế. Tự tôi bắt nó trước bữa điểm tâm sáng nay. Nay ông Poirot, tôi có được có ý nghĩ về cái việc ông ráng sức làm không? Tại sao ông cứ giữ tôi trong vòng bóng tối?

Poirot lắc đầu nói:

- Bởi vì lúc này vẫn còn chưa có ánh sáng. Tôi cứ thường phải dừng lại bất thành linh vì cái sự kiện là không có ai có lý do để giết Mary Gerrard ngoài Elinor Carlisle.

Lord nói:

- Ông không thể chắc như vậy được. Hãy nhớ là, cô ta đã có thời gian ở nước ngoài.

- Đúng thế, tôi đã cho điều tra.

- Chính ông đã ở Đức sao?

- Tôi ư? Không đâu. - Poirot tắc lưỡi nói tiếp - Tôi có các điệp viên chứ.
- Ông có thể ỷ vào kẻ khác được không?
- Chắc chắn được. Tôi không chạy lằng xằng đây đó, làm một cách tài tử những việc mà, vì một số tiền nhỏ, một người khác có thể làm được với cái tài chuyên nghiệp của họ. Tôi có thể nói chắc với cậu là tôi có nhiều thanh sắt trên lửa lửa. Tôi có mấy tên phụ tá đắc lực - một tên trước đây làm nghề trèo tường khoét vách.
- Ông dùng y làm gì?
- Cái việc cuối cùng tôi đã dùng y làm là lục soát thực kỹ căn phòng bà Welman.
- Y đã tìm kiếm cái gì ở đó?

Poirot nói:

- Ta thường thích biết một cách chính xác người ta đã nói dối mình không?
- Welman có nói dối không?
- Dứt khoát là có.
- Còn ai khác đã nói dối ông?
- Tất cả mọi người, tôi nghĩ thế: cô O'Brien nói dối một cách lằng mạn, bà Hopkins nói dối một cách ngoan cố, bà Bishop nói dối một cách hiểm độc. Còn cậu nữa...
- Lạy Chúa! - Lord không khách khí khi ngắt lời - Ông không nghĩ rằng tôi đã nói dối ông, phải không?
- Chưa đâu - Poirot thừa nhận.

Bác sĩ Lord ngồi thụt xuống ghế, nói:

- Ông là kẻ đa nghi nhất đời đấy, ông Poirot ạ.

Rồi nói tiếp:

- Nếu ông đã dùng xong bữa, thì chúng ta lên đường đi Hunterbury? Sau đó tôi còn mấy bệnh nhân, rồi còn phải mổ xẻ nữa.
- Xin tùy ý cậu.

Họ đi bộ do cổng sau vào khu vườn. Giữa đường đi tới nhà, họ gặp một chàng thanh niên cao lớn, đẹp trai đang đẩy xa cút-kít. Chàng ta đưa tay lên mũ kính chào bác sĩ Lord.

- Chào Horlick. Thưa ông Poirot, đây là Horlick làm vườn. Sáng hôm đó chú ta đã làm việc tại đây

Horlick nói:

- Thưa đúng thế. Sáng hôm đó tôi có gặp và nói chuyện với cô Elinor.

Poirot hỏi:

- Cô ta đã nói gì với chú?
- Cô ta cho tôi biết khu nhà đã bán rồi, điều đó làm tôi rất sửng sốt, thưa ông; nhưng cô Elinor nói cô ta sẽ nói giúp tôi với thiếu tá Somervell, và vì tôi đã tập nghề tốt dưới sự hướng dẫn của ông Stephens ở đây, có lẽ thiếu tá sẽ giữ tôi lại làm - nếu như ông ta không nghĩ tôi còn quá ít tuổi không làm được trưởng vườn.

Bác sĩ Lord nói:

- Trông cô ta hôm ấy có vẻ giống như thường ngày không, Horlick?
- Dạ, vẫn như thường, ngoại trừ cô ta có vẻ hơi kích động giống như... dường như cô ta có điều gì ở trong trí óc.

Poirot nói:

- Chú có biết Mary Gerrard không?

-Ồ, thưa có chứ. Nhưng không được rõ lắm.

Lord nói:

- Cô ta là người ra sao?

Horlick có vẻ bối rối:

- Ra sao à, thưa ông? Ông muốn nói là cô ta trông ra sao ư?

- Không hẳn thế. Tôi muốn nói là, cô ta là loại người như thế nào?

-Ồ, thưa ông, cô ta thuộc hạng cao cấp. Xinh đẹp. Nghĩ đến mình hơi nhiều, tôi cho là thế. Ông thấy đấy, bà lão Welman rất yêu mến cô ta. Điều này làm cho ông bố cô ta tức đến phát điên lên được.

Poirot nói:

- Theo tôi nghe nói, ông già đó tâm tính không được bình tĩnh lắm, phải không?

- Dạ, đúng thế. Lúc nào cũng cau kỉnh, cộc cằn, tính tình được người tạo nên như thế. Rất ít khi có được một lời lịch sự, nhã nhặn.

Poirot nói:

- Buổi sáng hôm ấy chú có mặt ở đây. Lúc đó chú đang làm việc tại đâu?

- Thưa, chủ yếu tôi làm việc trong vườn bếp.

- Từ đó chú không trông thấy được khu nhà, phải không?

- Dạ, thưa không.

Lord nói:

- Nếu có người nào đi lên khu nhà - lên cửa sổ nhà kho - thì chú không trông thấy họ chứ?

- Dạ, thưa không.

Lord nói:

- Hôm ấy chú đi ăn cơm vào lúc nào?

- Thưa, vào lúc một giờ.

- Lúc ấy chú trông thấy một cái gì - chẳng hạn như một người đi lảng vảng, hay một cái xe ở phía ngoài?...

Horlick ngược mày ngạc nhiên:

- Thưa, có phải ở bên ngoài cổng sau không? Thưa, lúc ấy có chiếc xe hơi của ông đậu ở đó - không phải xe của ai khác.

Lord kêu lên:

- Xe của tôi à? Không phải là xe tôi đâu. Sáng hôm ấy tôi sang Withdenbury. Mãi đến hai giờ mới trở về.

Horlick có vẻ bối rối:

- Thưa, tôi chắc đó là xe của ông - anh chàng hoài nghi nói.

Lord nói mau:

-Ồ, điều đó chẳng quan hệ gì. Thôi, chào Horlick.

Chàng cùng Poirot bước đi. Horlick đắm đắm trông theo họ trong mấy phút, rồi đẩy xa cút-kít tiến lên.

Lord nói nhẹ nhàng - nhưng rất xao xuyến:

- Cuối cùng... có một cái gì. Xe ai đậu trong đường hẻm sáng hôm ấy thế nhỉ?

Poirot nói:

- Xe của cậu hiệu gì?

- Hiệu Ford 10 - màu xanh nước biển. Đó là loại xe thông thường, cổ nhiên rồi.

- Cậu có chắc đó không phải là xe của cậu không? Cậu không lẫn ngày chứ?

- Chắc chắn không. Hôm ấy tôi sang Withdenbury, sau đó trở về, ăn chút đỉnh vào bữa trưa, rồi có điện thoại gọi cho biết về Mary Gerrard, tôi vội đi đến.

Poirot nói khẽ:

- Thế là hình như cuối cùng chúng ta đã đạt tới một cái gì rõ rệt.

Lord nói:

- Sáng hôm đó đã có một kẻ nào ở đây - kẻ ấy không phải là Elinor Carlisle, không phải là Mary Gerrard, cũng không phải là bà Hopkins.

Poirot nói:

- Điều này thực rất đáng lưu ý. Chúng ta hãy điều tra xem. Chúng ta hãy xét xem, chẳng hạn như, giả sử có một người đàn ông (hay đàn bà) muốn đến gần khu nhà mà không để ai trông thấy thì họ phải làm thế nào?

Ở giữa chừng đường đi có một lối rẽ xuyên qua bụi cây. Họ bước theo lối này; đến một khúc quanh. Lord nắm lấy cánh tay Poirot, trở một cái cửa sổ.

Lord nói:

- Đó là cửa sổ của nhà kho, Elinor Carlisle đã cắt bánh xăng-uych ở đó.

Poirot nói khẽ:

- Và từ chỗ này, có kẻ nào đã có thể trông thấy cô ta cắt bánh. Nếu tôi nhớ đúng thì hôm đó cửa sổ mở.

Lord nói:

- Cửa sổ mở rộng. Hôm ấy trời nóng bức, ông nhớ thế.

Poirot đắm chiêu nói:

- Thế thì có kẻ nào muốn núp xem việc gì đang diễn ra, thì đây đúng là một chỗ tốt.

Hai người đi quanh quần đây đó mỗi người một phía, Lord nói:

- Ở đây có một chỗ - đằng sau các bụi cây này. Cây cỏ bị giẫm nát. Bây giờ đã mọc lại rồi, nhưng ông có thể thấy đủ rõ.

Poirot bước tới chỗ Lord, trầm ngâm nói:

- Đúng thế, chỗ này thực tốt. Khuất kín lối đi, qua kẽ các bụi cây có thể nhìn rõ cửa sổ. Nào, bây giờ ta hãy nghĩ xem cái gã đó đã làm gì khi đứng ở đây? Có lẽ y hút thuốc lá chăng?

Họ cúi xuống, xem xét mặt đất, gạt lá và cành cây sang bên. Bỗng Poirot thốt lên tiếng lầm bầm.

Lord thẳng người lên hỏi:

- Cái gì thế?

- Một hộp quẹt, cậu ạ. Một hộp quẹt rỗng bị giẫm vùi xuống đất, ướt đầm và mục nát.

Rất cẩn thận và nhẹ nhàng, Poirot nhấc hộp đó lên. Sau cùng ông bày lên trên một tờ giấy viết thư rút từ túi ra.

Lord nói:

- Quẹt nước ngoài. Lạy Chúa! Quẹt Đức.

Poirot nói:

- Mary Gerrard vừa mới từ Đức về mà.

Lord hớn hở nói:

- Bây giờ thì chúng ta đã có được một cái gì rồi. Ông không thể nào phủ nhận được nhé.

Poirot chậm rãi nói:

- Có lẽ thế.

- Nhưng, thực là khốn khiếp. Ai ở quanh đây mà lại có quẹt nước ngoài được cơ chứ?

Poirot nói:

- Tôi biết... tôi biết.

Mất ông, cặp mắt bắn khoăn, bối rối, nhìn qua kẽ cây thấy khung cửa sổ. Ông nói:

- Không đơn giản như cậu tưởng đâu. Có một sự khó khăn rất lớn. Cậu không tự thấy đó sao?

- Cái gì thế? Xin cho tôi biết.

Poirot thở dài:

- Nếu cậu không tự mình thấy ra thì... Nhưng thôi, chúng ta hãy tiếp tục đi.

Họ đi tới khu nhà. Lord rút chìa ra mở khóa cửa sau.

Lord đi dẫn đường qua buồng rửa bát tiến đến nhà bếp, dọc theo một lối đi có một bên là phòng vệ sinh, một bên là phòng kho của viên quản gia. Hai người nhìn quanh phòng kho.

Trong phòng kho có mấy cái tủ thường dùng có cửa kéo bằng kính, đựng ly cốc và đồ sứ. Có một lò ga, hai cái ấm và mấy cái hộp ghi chữ Trà và Cà-phê đặt trên một chiếc giá ở phía trên. Có một thùng thoát nước và một chậu rửa. Trước mặt cửa sổ là một cái bàn.

Lord nói:

- Elinor Carlisle cắt bánh xăng-uyích ở bàn này. Người ta kiếm thấy mẫu giấy nhãn hiệu thuốc morphine trong kẽ nứt của sàn nhà ở dưới cái thùng.

Poirot trầm ngâm nói:

- Cảnh sát lục lọi rất cẩn thận. Họ không bỏ sót mấy.

Lord hùng hổ nói:

- Chẳng có bằng chứng gì tỏ ra là Elinor đã dùng ống thuốc đó cả. Tôi cho là có kẻ nào đó đã trông chừng cô ta từ phía bụi cây bên ngoài. Khi cô ta xuống nhà tắm, y thấy có dịp liền lên vào mở ống thuốc, lấy ra mấy viên, bóp ta ra rồi bỏ vào bánh xăng-uyích. Y không biết mình đã làm rách nhãn hiệu thuốc, mẫu giấy đó đã rơi xuống chỗ kẽ nứt. Y vội vã lên ra, cho xe chạy rồi ra đi.

Poirot thở dài:

- Cậu vẫn còn chưa thấy đâu. Một con người thông hiểu mà lại có thể đần độn như vậy, thì thực là lạ.

Lord tức giận hỏi:

- Ông muốn nói là ông không tin có một kẻ nào đó đứng trong những bụi cây kia nhìn vào cửa sổ này?

Poirot nói:

- Có chứ, tôi tin là thế.

- Thế thì chúng ta cần phải tìm cho ra kẻ đó là ai?

Poirot nói khẽ:

- Tôi nghĩ chúng ta sẽ chẳng phải tìm kiếm đâu xa.

- Ông muốn nói là ông biết?

- Tôi có một ý nghĩ rất sắc sảo.

Lord chậm rãi nói:

- Thế ra là bọn nô dịch của ông điều tra ở Đức, đã đem lại cho ông một cái gì đó.

Poirot vỗ vỗ vào trán nói:

- Cậu ơi, tất cả đều ở đây, ở trong đầu tôi. Thôi, chúng ta hãy đi xét quanh khu nhà.

Sau cùng họ đứng trong gian phòng Mary Gerrard đã chết.

Khu nhà có một bầu không khí kỳ dị trong căn phòng này; nó hình như vẫn còn sống với biết bao kỷ niệm và những điềm báo trước.

Lord mở toang một cửa sổ ra. Chàng hơi rùng mình nói:

- Chỗ này có cảm giác như là một nắm mồ.

Poirot nói:

- Nếu tường vách mà biết nói năng. Chính tại nơi đây, trong khu nhà này, đã bắt đầu toàn thể câu chuyện.

Ông ngừng lại, rồi nhẹ nhàng nói tiếp:

- Có phải Mary Gerrard đã chết trong căn phòng này không?

Lord nói:

- Người ta thấy cô ta ngồi trên chiếc ghế kia bên cửa sổ.

Poirot trầm ngâm nói:

- Một cô gái trẻ trung - xinh đẹp - mơ mộng. Cô ta có mưu đồ tính toán gì không? Cô ta có phải là con người cao cấp, làm điều bộ màu mè không? Cô ta có hiền thực, dịu dàng, không chút toan tính mưu mẹo - chỉ là một gái thanh xuân bắt đầu cuộc sống - một cô gái giống như đóa hoa không?

Lord nói:

- Dù cô ta là gì đi chăng nữa, thì cũng đã có kẻ nào muốn cô ta chết.

Poirot nói khẽ:

- Tôi tự hỏi là...

Lord chằm chằm nhìn ông ta nói:

- Ông muốn nói gì thế?

Poirot lắc đầu:

- Chưa đâu.

Rồi nói sang hướng khác:

- Chúng ta đã đi lượt khắp khu nhà. Chúng ta đã xem xét tất cả những gì cần thấy ở đây. Giờ thì chúng ta hãy xuống nhà sau.

Tại đây tất cả cũng đều ngăn nắp, phòng đầy bụi bặm, nhưng sạch sẽ gọn gàng, không còn đồ đạc cá nhân nữa. Hai người chỉ dừng lại đây có mấy phút. Khi họ bước ra ngoài nắng, Poirot chạm phải lá của một cây hồng leo trên giàn lưới mắt cáo. Bông hoa màu hồng, tỏa hương thơm ngát. Ông nói khẽ:

- Cậu có biết tên của cây hồng này không? Đó là Zephyrin Dronghin đấy cậu ạ.

Lord bực tức nói:

- Cái gì thế?

Poirot nói:

- Khi tôi gặp Elinor Carlisle, cô ta nói với tôi về những bông hồng. Chính lúc đó tôi mới bắt đầu trông thấy - không phải là ánh sáng ban mai đâu, mà là một làn sáng thoáng hiện mà người ta chợt thấy trên con tàu sắp ra khỏi đường hầm. Đó không phải là ánh sáng ban mai, nhưng là hứa hẹn của ánh sáng ban mai.

Lord gay gắt nói:

- Cô ta đã nói gì với ông?

- Cô ta nói với tôi về thời thơ ấu, chơi đùa tại đây trong khu vườn này, cô ta và Roderick Welman đứng về hai phe khác nhau. Họ là địch thủ, vì cậu ta thích bông hồng trắng của nhà York - lạnh lùng, khắc khổ - còn cô ta thì thích hồng đỏ, bông hồng của nhà Lancaster. Những bông hồng đỏ có hương thơm và màu sắc, có đam mê và nhiệt tình. Cậu ạ, đó chính là sự khác biệt giữa Elinor Carlisle và Roderick Welman.

Lord nói:

- Có đó có cắt nghĩa... điều gì không?

Poirot nói:

- Nó cho thấy Elinor Carlisle là người nồng nàn, sôi nổi, tự cao, kiêu hãnh, đã yêu tuyệt vọng một người không có khả năng yêu mình.

Lord nói:

- Nhưng tôi hiểu cô ta. Tôi hiểu cả hai người ấy. Bây giờ chúng ta hãy trở lại một lần nữa cái chỗ đã dọn sạch trong bụi cây kia.

Họ đi tới đó trong yên lặng. Khuôn mặt tàn nhang của Lord lộ vẻ băn khoăn, tức tối.

Khi đến nơi Poirot đứng im một lát, Lord nhìn ông.

Bỗng nhà thám tử nhỏ thó thốt ra một tiếng thở dài bực tức, nói:

- Thực ra rất là đơn giản. Cậu không nhận thấy cái lý luận sai lầm, tai hại của cậu sao? Theo thuyết của cậu, thì có một kẻ nào, một người đàn ông, có lẽ đã quen biết Mary Gerrard ở Đức, đã đến đây định giết chết cô ta. Nhưng, cậu ạ, hãy nhìn đây, hãy nhìn đây. Hãy dùng hai con mắt của thân xác cậu, bởi vì mắt của trí óc hình như không phục vụ cậu. Từ chỗ này cậu trông thấy gì? Một cái cửa sổ, phải không? Bên cửa sổ đó - có một cô gái. Một cô gái đang cắt bánh xăng-uych. Đó là Elinor Carlisle. Nhưng cậu hãy nghĩ về một điểm này: Cái gì đã khiến cho gã trông chừng đã biết rằng bánh xăng-uych sắp được đưa cho Mary Gerrard? Không ai biết được điều đó, ngoài Elinor Carlisle ra - không ai biết được cả. Cả đến Mary Gerrard và bà Hopkins cũng không biết.

Do đó tiếp theo là cái gì - nếu một người đàn ông đứng ở đây trông chừng, nếu sau đó y tiến đến cửa sổ, trèo vào, lục lọi bánh xăng-uych. Y đã nghĩ gì và tin gì? Y đã nghĩ, chắc chắn nghĩ rằng, những bánh xăng-uych đó sẽ được chính Elinor Carlisle ăn.

22. Chương 22

Poirot gõ cửa căn nhà tranh của bà điều dưỡng Hopkins. Bà mở cửa ra, miệng ngậm đầy bánh bao.

Bà gay gắt nói:

- À, ông Poirot, bây giờ thì ông muốn gì nào?

- Tôi có thể vào được chứ?

Bà Hopkins miễn cưỡng lui vào, nhường chỗ cho Poirot bước qua ngưỡng cửa. Bà đem bình trà ra mời khách. Một phút sau Poirot hơi kinh hoàng nhìn cái ly đựng thứ nước đen như mực.

- Vừa mới pha xong, ngon và đặc lắm - bà Hopkins nói.

Poirot khuấy trà một cách thận trọng, rồi oai hùng nhấp một hớp. Ông nói:

- Bà có ý nghĩ gì về lý do tại sao tôi đến đây không?
- Tôi không thể nói ra được, tôi chắc thế, cho đến khi nào ông cho tôi biết. Tôi không tự nhận là người đọc được ý nghĩ của kẻ khác.
- Tôi đến đây để hỏi bà về sự thực.

Bà Hopkins nổi sùng lên:

- Thế là thế nào chứ, tôi muốn được biết? Tôi bao giờ cũng là một người thật thà, chứ chẳng phải là kẻ che đậy lấp liếm. Lúc thẩm vấn tôi đã nói về cái ống thuốc morphine bị mất trong khi nhiều kẻ khác ở vào địa vị tôi hẳn là đã ngồi im, không nói gì cả. Tôi hiểu khá rõ rằng tôi sẽ bị khiển trách vì đã bắt cần để cái cặp ở đó, thế nhưng, dù sao thì đó cũng chỉ là một điều có thể xảy đến cho bất cứ ai. Tôi bị khiển trách về lỗi đó - thế cũng chẳng tốt đẹp gì cho nghề nghiệp của tôi, tôi xin nói để ông biết. Nhưng điều đó cũng chẳng quan trọng gì đối với tôi cả. Tôi biết một điều gì đó có liên quan đến vụ án này, thì tôi nói ra thế thôi. Thưa ông Poirot, cái sự nói bóng gió bần thiêu đó, xin ông vui lòng giữ lấy cho ông. Không có điều gì về cái chết của Mary Gerrard mà tôi đã không mở miệng công khai nói thẳng ra; nếu như ông nghĩ khác thế, thì xin hãy nói có sách, mách có chứng cho. Tôi không giấu diếm gì - không giấu diếm gì cả. Tôi sẵn sàng tuyên thệ, đứng trước tòa mà nói như vậy.

Poirot không chủ tâm ngắt lời. Ông biết quá rõ cách đối xử với một người đàn bà đang tức giận. Ông để mặc cho bà Hopkins bùng nổ lên rồi kìm nén xuống. Rồi sau đó ông nói - một cách bình thản, hòa nhã.

Ông nói:

- Tôi không có ý nói là có một điều gì về tội ác đó mà bà đã không nói ra.
- Thế thì ông đã gợi ý gì, tôi muốn được biết?
- Tôi xin bà cho biết sự thực - không phải về cái chết, mà về cuộc đời của Mary Gerrard.
- Ồ! - Bà Hopkins có vẻ hơi thoáng ngạc nhiên, nói - Té ra là ông muốn biết thế? Nhưng điều đó có dính dáng gì với vụ sát nhân này đâu?
- Tôi không nói là có dính dáng. Tôi nói là bà đã khước từ không cho biết về cô ta.
- Tại sao tôi lại không được thế cơ nhỉ - nếu điều đó chẳng dính dáng gì với tội ác kia?

Poirot nhún vai:

- Tại sao bà lại thế?

Bà Hopkins bừng đỏ mặt nói:

- Bởi vì đó là phép lịch sự thông thường. Bây giờ tất cả họ đều đã chết rồi - mọi người có liên hệ đều đã chết rồi. Chẳng còn phải là phận sự của ai khác nữa.
- Nếu đó chỉ là sự phỏng đoán - có lẽ không phải thế. Nhưng nếu bà biết sự thực, thì lại khác.

Bà Hopkins chậm rãi nói:

- Tôi không hiểu đúng ông muốn nói gì?

Poirot nói:

- Tôi xin giúp bà. Tôi đã nghe lời nói bóng gió của cô O'Brien, tôi đã trò chuyện lâu với bà Slattery, bà ta nhớ rất dai những việc xảy ra cách đây hơn hai chục năm. Tôi xin nói để bà biết đúng những gì tôi đã nghe được. Cách đây hơn hai chục năm về trước, có một cuộc tình giữa hai người. Một người là bà Welman; bà ta đã ở góa trong mấy năm nay và là một phụ nữ có khả năng yêu đương thắm thiết, nồng nàn. Còn người kia là ngài Lewis Rycroft; ông này rất không may là có một bà vợ mất trí hoàn toàn. Luật pháp thời bấy giờ không cho phép được ly dị, mà phu nhân Rycroft với sức khỏe thể chất rất dồi dào thì còn có cơ sống đến chín chục tuổi. Cuộc giao du thân mật giữa hai người, tôi nghĩ là, người ta chỉ phỏng đoán mà thôi, còn họ thì đều rất kín đáo, thận trọng để giữ thể diện. Thế ngồi ngài Lewis Rycroft tử trận.

- Thế sao? - Bà Hopkins nói.

Poirot nói:

- Tôi nghĩ là sau khi ông ta chết thì có một đứa bé chào đời, đứa bé đó là Mary Gerrard.

Bà Hopkins nói:

- Hình như ông biết tất cả mọi điều về chuyện đó?

Poirot nói:

- Tôi nghĩ thế. Nhưng có thể là bà đã có chứng cứ rõ rệt là chuyện đó là như vậy.

Bà Hopkins ngồi yên một hai phút, nhắm mắt, rồi bỗng đứng lên, đi ngang qua phòng, mở ngăn kéo, lấy ra một chiếc phong bì. Bà đem phong bì đến cho Poirot.

Bà nói:

- Tôi xin nói ông biết phong thư này đã đến tay tôi như thế nào. Xin lưu ý là, trước đây tôi đã có nghi ngờ. Một đằng là cái cách bà Welman nhìn cô gái kia, thêm vào đó là những lời bàn tán xì xào. Lão Gerrard khi đau bệnh cũng đã nói với tôi là Mary không phải là con gái ông ta.

Sau khi Mary chết tôi thu dọn nhà sẵn. Trong một ngăn kéo, giữa các đồ vật của lão ta, tôi đã kiếm được bức thư này. Ông hãy xem đây trên thư đã viết gì.

Poirot đọc hàng chữ đề trên phong bì bằng mực phai màu: Gửi Mary - thư này gửi cho Mary sau khi tôi chết.

Poirot hỏi:

- Hàng chữ này không mới được viết đây sao?

- Không phải lão Gerrard viết hàng chữ này - bà Hopkins giảng giải - Đó là mẹ của Mary, chết cách đây mười bốn năm. Bà ta có ý định gửi thư này cho cô ta, nhưng lão già giữ lại trong số các đồ vật của mình, cho nên cô ta chẳng bao giờ trông thấy thư này cả. Tôi cho là rất may là cô ta đã không trông thấy. Cô ta có thể ngẩng cao đầu lúc tạ thế, và chẳng có lý do gì để cảm thấy hổ thẹn.

Bà ngừng lại rồi nói tiếp:

- Thư này dán kín, nhưng khi tôi kiểm thấy, tôi xin thú thực với ông là tôi có mở ra đọc - lẽ ra tôi không nên làm thế. Nhưng Mary đã chết rồi; vả lại; tôi đã đoán được ít nhiều những gì viết trong đó; tôi cũng không thấy nó có liên quan gì với ai khác cả. Dù sao chẳng nữa, tôi không muốn hủy nó đi, vì tôi không cảm thấy làm thế là phải chút nào. Nhưng, nó đây, ông hãy nên tự đọc lấy.

Poirot rút ra tờ giấy phủ đầy những hàng chữ nhỏ không gọn nét.

“Đây là sự thực tôi viết ra, phòng hờ có lúc phải cần đến. Tôi là người hầu gái của bà Welman ở Hunterbury; bà đã đối xử với tôi rất mực tử tế. Tôi gặp rắc rối bà đã bênh vực tôi, lại đem tôi về làm việc cho bà khi sự việc đã kết liễu; nhưng đứa bé đã chết. Bà chủ tôi và ngài Lewis Rycroft yêu nhau, nhưng không lấy được nhau, vì ông đã có vợ mà bà phu nhân đáng thương đó lại đang ở nhà điên. Ông ta là một nhà quý tộc tốt, hết lòng yêu thương bà Welman. Ông ta chết trận. Ít lâu sau bà chủ nói với tôi là bà sắp có con. Sau đó bà đi lên Tô-cách-lan, có đem theo tôi. Đứa bé sinh ra ở đó - ở Ardlochrie. Bob Gerrard đã phải tay, hất hủi tôi khi tôi có rắc rối, bây giờ lại viết thư cho tôi. Sự việc được dàn xếp như sau: chúng tôi phải lấy nhau và ở tại nhà sẵn; anh ta phải nghĩ đứa bé đó là con của mình. Nếu chúng tôi sống ở khu nhà đó thì đương nhiên là bà Welman sẽ quan tâm đến đứa bé, sẽ lo liệu dạy dỗ nó, cho nó một vị trí ở trên đời. Bà nghĩ không bao giờ nên cho Mary biết sự thực thì hơn. Bà Welman cấp cho hai chúng tôi một số tiền kha khá; nhưng cho dù không có số tiền đó, tôi vẫn sẵn lòng giúp bà. Tôi sống rất hạnh phúc với Bob, nhưng anh ta chẳng bao giờ ư Mary cả. Tôi đã giữ miệng, không nói hớ cho ai biết, nhưng tôi nghĩ tôi phải viết sự việc này xuống giấy phòng khi tôi chết, thì mới là phải lẽ”.

ELIZA GERRARD

(tên khai sinh: Eliza Riley)

Poirot hít một hơi dài, rồi gấp thư lại.

Bà Hopkins bắn khoăn nói:

- Ông sẽ làm gì về bức thư này? Bây giờ họ đều chết cả rồi mà. Chẳng nên bối mớ chuyện đó nữa. Ở đây mọi người đều tôn kính bà Welman, chẳng hề có tiếng gì về bà ta cả. Gọi lại tất cả những điều như nhuốc xưa - thì thực là độc ác. Đối với Mary cũng vậy. Cô ta là một cô gái đáng yêu. Tại sao người ta lại phải cần biết cô ta là đứa con hoang? Hãy để cho kẻ chết yên nghỉ trong mồ, tôi xin nói như vậy.

Poirot nói:

- Ta phải quan tâm đến người sống chứ?

Bà Hopkins nói:

- Nhưng chuyện này thì có dính dáng gì tới vụ sát nhân kia đâu?

Poirot nghiêm trọng nói:

- Có thể có nhiều điều dính dáng tới vụ đó.

Ông ra khỏi căn nhà tranh, để lại bà Hopkins miệng há hốc, chăm chăm nhìn theo.

* * *

Poirot vừa đi được một quãng thì nghe thấy tiếng bước chân ngập ngừng ngay đằng sau. Ông đứng ngừng rồi quay lại.

Đó là Horlick, chàng trai trẻ làm vườn ở Hunterbury. Anh ta có vẻ đang bối rối, tay xoắn xoắn mũ.

- Xin ông thứ lỗi cho. Xin cho phép tôi được thưa với ông một lời?

Horlick nghẹn ngào nói.

- Được lắm. Có gì thế?

Horlick xoắn mũ mạnh hơn, ngoảnh mắt đi, có vẻ khổ sở, bắn khoăn.

- Thưa đó là về chiếc xe.

- Chiếc xe đậu bên ngoài cổng sau buổi sáng hôm đó, phải không?

- Thưa phải. Sáng nay bác sĩ Lord bảo đó không phải là xe của ông ta - nhưng, thưa ông, quả đúng là xe của ông ta.

- Chú biết chắc chắn thế sao?

- Thưa chắc. Vì số xe. Đó là MSS2022. Tôi nhớ đó là con số đặc biệt - MSS 2022. Thưa ông, trong làng này chúng tôi biết xe đó, chúng tôi thường gọi nó là cô-tu-tu. Tôi chắc chắn là nó.

Poirot mỉm cười nói:

- Nhưng bác sĩ Lord nói sáng hôm ấy ông ta sang Widthenbury kia mà.

Horlick đau khổ nói:

- Thưa, đúng vậy. Tôi có nghe ông ta nói thế. Nhưng, thưa ông, quả đúng là xe của ông ta. Tôi xin thề về điều này.

Poirot nhẹ nhàng nói:

- Cám ơn Horlick, đó đúng là việc có thể chú phải làm.

23. Chương 23

Trong tòa có nóng lắm không? Hay rất lạnh? Elinor Carlisle không thể nào hoàn toàn chắc chắn được. Tỉnh thoảng nàng cảm thấy bóng rất rồi ngay sau đó lại rùng mình.

Nàng đã không nghe thấy đoạn cuối lời diễn từ của Ủy viên công tố. Nàng đã trở về dĩ vãng, đi chậm chạp qua toàn thể sự việc, từ cái ngày nhận được bức thư khốn khổ kia cho đến cái lúc viên sĩ quan cảnh sát mày râu nhẵn nhụi nói bằng giọng lưu loát khủng khiếp. - Cô là Elinor Katharine Carlisle. Tôi đây có lệnh bắt giữ cô về tội giết Mary Gerrard bằng cách đầu độc vào ngày 27 tháng bảy vừa rồi. Tôi cần báo cho cô biết trước rằng bất cứ điều gì cô nói ra cũng sẽ được ghi lại và có thể được dùng làm bằng chứng trong phiên xét xử.

Thực là lưu loát khủng khiếp ghê người. Nàng cảm thấy bị mắc trong một bộ máy dầu mỡ trơn tru, chuyển động nhịp nhàng - bạo tàn và điềm tĩnh.

Bây giờ nàng đứng đây, trước vành móng ngựa, trong ánh sáng công khai, với hàng trăm con mắt chẳng hững hờ cũng không tàn bạo, đang hả hê hau háu nhìn nàng.

Chỉ có bồi thẩm đoàn là không nhìn nàng. Họ bối rối cố tình ngoảnh mắt nhìn đi nơi khác. Nàng nghĩ, chỉ là bởi vì - không bao lâu nữa - họ biết họ sẽ nói gì.

Bác sĩ Lord đang làm chứng. Đây có phải là Peter Lord - cái anh chàng bác sĩ mặt tàn nhang, trẻ trung, vui vẻ, tử tế, rất thân thiết ở Hunterbury không? Lúc này anh ta trông cứng nhắc. Nghiêm nghị chuyên nghiệp. Những câu trả lời tuôn ra đều đều đơn điệu. Anh đã được điện thoại gọi đến phủ đệ Hunterbury; đã quá trễ không làm gì được nữa; Mary Gerrard đã chết mấy phút sau khi anh tới; cái chết này, theo ý anh, phù hợp với sự trúng độc morphine ở một trong số những hình thái ít thấy - đó là thứ “Mạnh như sét đánh”.

Ngài Edwin Bulmer đứng lên thẩm vấn.

- Có phải ông là bác sĩ thường chăm sóc bà Welman quá cố không?

- Thưa phải.

- Trong những lần đến thăm Hunterbury vào tháng sáu vừa rồi, ông có dịp nào trông thấy bị cáo và Mary Gerrard ở cùng với nhau không?

- Thưa nhiều lần.

- Theo ý ông, thái độ của bị cáo đối với Mary Gerrard như thế nào?

- Tôi thấy hoàn toàn vui vẻ, tự nhiên.

Ngài Edwin Bulmer hơi khinh khỉnh mỉm cười nói:

- Chúng ta đã nghe nói nhiều về cái nổi “hờn ghen” ấy, ông không bao giờ thấy có dấu hiệu nào sao?

Peter Lord bạnh hàm lại, nói quả quyết.

- Không.

Elinor nghĩ “Nhưng anh ta đã - đã trông thấy. Anh ta đã vì mình mà nói dối. Thực ra anh ta đã biết”.

* * *

Sau Peter Lord thì đến bác sĩ phẫu thuật của cảnh sát. Ông này làm chứng dài và tỉ mỉ hơn. Cái chết này là do trúng độc morphine thuộc loại “mạnh như sét đánh”. Ông ta có vui lòng cắt nghĩa cái từ ngữ đó không? Với niềm hứng thú ông ta đã giải thích. Cái chết do trúng độc morphine có thể đưa đến nhiều hậu quả khác nhau. Trường hợp thường thấy nhất là một khoảng thời gian bị kích động mạnh, tiếp theo là tình trạng thờ thần, mê man, con ngươi mắt thu nhỏ lại. Có một hình thái không thông thường khác đã được người Pháp gọi là “mạnh như sét đánh”. Trong trường hợp này, người trúng độc ngủ li bì sau một khoảng thời gian rất ngắn - chừng mười phút; con ngươi mắt thường thường mở rộng ra.

Phiên tòa hoãn rồi họp lại. Có mấy giờ dành cho lời chứng thuộc về chuyên môn y học.

Bác sĩ Alan Gercia, nhà phân tích lỗi lạc, rất khoái trá dùng toàn những từ thông thái, nói về những thức tìm thấy trong dạ dày. Bánh mì, bột cá nhồi, nước trà, có chất morphine - thêm nhiều từ thông thái và những dấu thập phân khác nhau. Lượng chất độc được người chết dùng ước chừng vào khoảng 4 gren (1 gren bằng 0,0648 gram). Mà một gren thì cũng đủ tai hại rồi.

Ngài Edwin đứng lên, vẫn giọng dịu dàng nói:

- Tôi muốn được biết thực rõ ràng. Ông chỉ tìm thấy trong dạ dày có bánh mì, bơ, bột cá nhồi, trà và chất morphine thôi. Ngoài ra không có gì khác nữa sao?
- Thưa, không có gì khác.
- Thế tức là người chết chỉ ăn có bánh xăng-uych và uống nước trà trong một khoảng thời gian đáng kể nào đó, phải không?
- Thưa, đúng thế.
- Có cái gì cho biết chất morphine đã được dùng trong thức truyền nào không?
- Tôi không hiểu rõ câu hỏi của ngài.
- Tôi xin hỏi đơn giản hơn. Chất morphine đã có thể được dùng hoặc trong bột cá nhồi, hoặc trong bánh mì, hoặc trong bơ phết lên bánh mì, hoặc trong nước trà, hoặc trong sữa hòa thêm vào nước trà, có phải thế không?
- Thưa, chắc chắn thế.
- Không có bằng chứng đặc biệt cho biết chất morphine đã có ở trong bột cá nhồi, chứ không phải ở trong các thức môi giới khác, phải thế không?
- Thưa, đúng thế.
- Thế thì, thực ra là, chất morphine có thể đã được dùng riêng rẽ - tức là, không dùng trong một thức truyền nào cả, phải thế không. Nó có thể chỉ đã được nuốt trong hình thức thuốc viên thôi, phải thế không?
- Cố nhiên là thế rồi.

Ngài Edwin ngồi xuống.

Ngài Samuel Attenbury thẩm vấn lại.

- Tuy nhiên, ông có ý kiến là, dù chất morphine có được dùng cách nào đi nữa, thì nó cũng đã được dùng cùng một lúc với thức ăn uống khác, phải thế không?
- Thưa phải.
- Cảm ơn ông.
- * * *Thanh tra Brill đã tuyên thệ một cách mau lẹ máy móc. Ông đứng dậy, có dáng vẻ quân nhân, bình thần, tuôn ra hàng tràng bằng chứng một cách thành thạo, lưu loát.
- Được gọi đến khu nhà... Bị cáo đã nói: “Chắc chắn đây là bột cá nhồi hư...” Lục soát nhà cửa, vườn tược... Một hũ cá nhồi đã rửa sạch được đặt trên máng thoát nước trong phòng kho, một hũ khác còn đầy một nửa... Lục soát thêm trong nhà bếp phòng kho...
- Ông đã kiểm thấy gì?
- Trong một kẻ nứt ở dưới cái bàn, giữa hai tấm ván sàn, tôi kiểm thấy một mẫu giấy nhỏ.

Tang vật được đưa đến bồi thẩm đoàn.

MIC TABLET

10rphin. Hydro

Gr. 1/2

- Theo ông thì đó là cái gì?
- Đó là một mảnh rời của một nhãn hiệu in - như thường được dùng trên những ống thủy tinh đựng chất morphine.
- Luật sư biện hộ ung dung đứng lên.

Ông nói:

- Ông đã tìm thấy mẫu giấy này trong một kẻ nứt trên sàn nhà, phải không?
- Thưa phải.
- Đó là một phần của nhãn hiệu, phải không?
- Thưa phải.
- Ông có tìm thấy phần còn lại của nhãn hiệu không?
- Thưa không.
- Ông không tìm thấy một cái ống thủy tinh hay một cái chai nào mà cái nhãn hiệu đó có thể đã được dán vào sao?
- Thưa không.
- Lúc ông tìm thấy thì tình trạng của mẫu giấy đó ra sao? Sạch hay bẩn?
- Nó hoàn toàn mới.
- Ông muốn nói gì, hoàn toàn mới?
- Có một mặt giấy có bụi ở trên sàn, nhưng mặt kia thì hoàn toàn sạch.
- Nó không thể đã ở đấy lâu chứ?
- Thưa không. Nó rơi xuống đó mới đây thôi.
- Ông cho là nó đã rơi xuống đó vào đúng hôm ông tìm thấy - chứ không lâu hơn, phải không?
- Thưa phải.

Ngài Edwin lăm lăm ngồi xuống.

Elinor nghĩ, dù sao thì bà Hopkins cũng không làm cho mình hoảng sợ bằng thanh tra Brill. Chính cái tính vô nhân đạo của thanh tra Brill đã làm cho người ta phải sợ hãi. Ông ta rõ ràng là bộ phận của một bộ máy lớn. Còn bà Hopkins có nhiệt tình của con người và những định kiến.

- Tên bà là Jessie Hopkins?
- Thưa phải.
- Bà là điều dưỡng khu vực có chứng thực, bà trú ngụ tại Hồng hoa trang, ở Hunterbury, phải không?
- Thưa phải.
- Ngày 28 tháng sáu vừa rồi, bà ở đây?
- Tôi ở phủ đệ Hunterbury.
- Bà đã được phái tới đó?
- Thưa phải. Bà Welman đã phát cơn bệnh - lần thứ hai. Tôi đến để giúp cô điều dưỡng O'Brien cho tới khi nào kiếm được một điều dưỡng viên thứ hai.
- Lúc ấy bà có mang cái cặp nhỏ theo không?
- Thưa có.
- Bà hãy trình bày cho bồi thẩm đoàn biết trong cặp đó đựng gì.
- Bông băng, quần áo, một ống chích dưới da, vài thứ thuốc, trong đó có một ống morphine hydrochloride.
- Thuốc morphine đem theo đó để làm gì?
- Trong làng có một trường hợp bệnh cần phải chích morphine vào buổi sáng và buổi tối.

- Trong ống thuốc đó đựng gì?
- Có hai chục viên thuốc, mỗi viên chứa nửa gram chất morphine hydrochloride.
- Bà làm gì với cái cặp đó?
- Tôi để ở trong phòng đợi.
- Đó là vào buổi tối ngày 28. Sau đó thì lúc nào bà có dịp nhìn lại chiếc cặp?
- Vào sáng hôm sau khoảng chín giờ, lúc tôi sửa soạn rời khu nhà.
- Có thấy thiếu gì không?
- Thiếu ống thuốc morphine.
- Bà có nói ra việc mất thuốc này không?
- Tôi đã nói việc đó với cô điều dưỡng O'Brien, phụ trách trông nom bệnh nhân.
- Cái cặp để trong phòng đợi, là nơi người ta thường qua lại sao?
- Thưa phải.

Ngài Samuel ngừng lại, rồi nói tiếp:

- Bà quen thân với cô gái chết kia, cô Mary Gerrard, phải không?
- Thưa phải.
- Bà có ý nghĩ gì về cô ta?
- Cô ta là một cô gái rất xinh xắn - và rất tốt.
- Cô ta có được sung sướng không?
- Thưa, rất sung sướng.
- Bà biết cô ta không có rắc rối gì chứ?
- Thưa không có rắc rối gì.
- Vào lúc cô ta chết có sự gì làm cho cô ta phải lo lắng hay khổ sở về tương lai không?
- Thưa không.
- Cô ta không có lý do gì để tự hủy mình, phải không?
- Thưa, không có lý do nào cả.

Cái câu chuyện định tội ấy cứ tiếp tục kể ra. Bà điều dưỡng Hopkins đã đi cùng Mary đến nhà tắm, về mặt của Elinor, cử chỉ dễ bị kích động của nàng, lời mời đến ăn bánh xăng-uych, cái khay được đưa cho Mary trước tiên. Lời Elinor đề nghị nên rửa sạch mọi thứ, lại bảo bà Hopkins cần lên gác giúp nàng sắp xếp quần áo.

Luôn luôn có lời ngắt hay phản đối của ngài Edwin Bulmer.

Elinor nghĩ. “Phải rồi, tất cả đều thực - bà ta tin thế. Bà ta chắc chắn mình đã làm thế. Mỗi tiếng bà ta nói ra đều là sự thực cả - đó mới là khủng khiếp. Tất cả đều thực”.

Một lần nữa, khi nhìn qua phòng tòa, nàng trông thấy khuôn mặt của Hercule Poirot đang nhìn nàng đắm chiêu - hầu như ân cần, thân ái. Nhìn nàng với quá nhiều hiểu biết.

Mảnh bìa cứng có dán mẫu nhãn hiệu được đưa đến cho nhân chứng.

- Bà có biết cái này là cái gì không?
- Đó là một mẫu nhãn hiệu.
- Bà hãy nói cho bồi thẩm đoàn biết là mẫu nhãn hiệu gì?

- Thưa đúng rồi - đây là một phần của nhãn hiệu tách ra từ ống đựng những viên thuốc dùng để chích dưới da. Những viên morphine nửa gren - giống như cái ống thuốc tôi đã đánh mất.

- Bà chắc thế chứ?

- Cố nhiên là tôi chắc. Đây là mẫu nhãn hiệu tách ra từ ống thuốc của tôi.

Quan tòa nói.

- Có dấu hiệu đặc biệt nào trên mẫu giấy mà nhờ đó bà có thể nhận ra nó là nhãn hiệu của ống thuốc bà đã mất không?

- Thưa ngài, không, nhưng chắc hẳn là cũng như thế.

- Thực sự là, bà chỉ có thể nói là nó giống hệt, phải thế không?

- Thưa phải, tôi có ý định nói thế.

Phiên tòa hoãn lại đến một ngày sau.

24. Chương 24

Đây là một ngày khác. Ngài Edwin Bulmer đứng lên thẩm vấn. Hôm nay ông chẳng còn chút nào dịu dàng, hòa nhã. Ông gay gắt nói:

- Chúng ta đã nghe nói nhiều về cái cặp da. Ngày 28 tháng Sáu, nó được đặt suốt đêm trong gian phòng đợi chính của Hunterbury, phải không?

Bà Hopkins đồng ý:

- Thưa phải.

- Đó là một sự bất cần, phải thế không?

Bà Hopkins bưng đồ mặt:

- Thưa phải, tôi cho là thế.

- Bà có thói quen để thuốc men nguy hiểm ở chỗ mà bất cứ ai cũng có thể lấy được, phải thế không?

- Thưa không, cố nhiên là không rồi.

- Ô! Bà không vậy sao? Nhưng trong dịp này bà đã làm thế.

- Dạ.

- Sự thực là, bất cứ ai trong khu nhà đều có thể lấy được thuốc morphine đó nếu họ muốn, phải thế không?

- Tôi cho là thế.

- Không phải cho là thế đâu. Mà đúng thế, phải thế không?

- Dạ, thưa phải.

- Không phải chỉ mình cô Carlisle có thể có được thuốc đó? Bất kỳ tên gia nhân nào cũng có thể có được? Hoặc là bác sĩ Lord? Hoặc là ông Roderick Welman? Hoặc là cô O'Brien? Hoặc là chính Mary Gerrard, phải thế không?

- Tôi cho là thế - đúng thế.

- Đúng là thế, phải thế không?

- Thưa đúng.

- Còn có ai khác biết bà có thuốc morphine trong cặp ấy không?

- Tôi không biết.

- Thế bà có nói về thuốc đó với ai không?
- Thưa không.
- Như vậy thì, thực sự là, cô Carlisle đã không thể biết rằng có thuốc morphine trong đó, phải thế không?
- Có thể là cô ta đã nhìn mà thấy.
- Hình như không phải là thế, phải không?
- Tôi không biết, tôi chắc thế.
- Có những người khác có lẽ biết về thuốc morphine đó hơn là cô Carlisle. Bác sĩ Lord, chẳng hạn. Có lẽ ông ta biết. Bà đã dùng thuốc morphine này theo lệnh của ông ta, phải không?
- Thưa, cố nhiên rồi.
- Mary Gerrard cũng biết bà có thuốc này ở đó chứ?
- Thưa không, cô ta không biết.
- Cô ta thường đến nhà bà, phải không?
- Thưa, không thường lắm.
- Tôi nghĩ rằng cô ta rất thường đến nhà bà, trong tất cả mọi người ở khu nhà có lẽ chỉ có cô ta phỏng đoán là có thuốc morphine trong cặp của bà.
- Tôi không đồng ý.

Ngài Edwin ngừng lại một phút.

- Buổi sáng hôm đó, bà đã nói với cô O'Brien là thuốc morphine bị mất, phải không?
- Không, tôi không nói thế.
- Bà đã không nói là bà đã để morphine trên thành lò sưởi ở nhà sao?
- Thưa, khi tôi không kiếm thấy nó, tôi nghĩ rằng chắc hẳn là như thế.
- Thực sự là, bà thực không biết bà đã làm gì với thuốc đó.
- Không phải thế, tôi đã để nó trong cái cặp.
- Thế thì tại sao sáng hôm 29 tháng Sáu bà lại nói bà đã để nó ở nhà?
- Vì tôi nghĩ là có thể tôi đã để nó ở nhà.
- Tôi có thể nói rằng bà là một người rất cầu thả.
- Thưa, không đúng thế.
- Thỉnh thoảng bà có những lời khai không đúng, phải thế không?
- Thưa, không phải thế. Tôi rất thận trọng về lời tôi nói ra.
- Ngày 27 tháng bảy - cái ngày Mary chết - có phải bà có nhận định về một vết châm do cây hoa hồng không?
- Tôi không thấy điều này có dính dáng gì tới vụ đó.

Quan tòa nói:

- Câu hỏi này có thích hợp không, thưa ngài Edwin?
- Thưa ngài có, đây là một phần chính yếu của bên biện hộ. Tôi có ý định kêu các nhân chứng ra để chứng tỏ lời khai ấy là dối trá.

Ngài Edwin nói tiếp:

- Bà vẫn còn nói rằng ngày 27 tháng Bảy bà bị gai đâm ở cổ tay do cây hoa hồng, phải không.
- Thưa phải - Bà Hopkins có vẻ thách thức.
- Bà bị gai đâm vào lúc nào?
- Ngay trước khi rời nhà sắn, đi lên khu nhà, vào sáng ngày 27 tháng bảy.

Ngài Edwin ngừng nói:

- Thế đó là cây hồng gì?
- Một cây hồng leo ở ngay bên ngoài nhà sắn, có những bông màu hồng.
- Bà chắc thế chứ?
- Tôi hoàn toàn chắc thế.

Ngài Edwin ngừng lại rồi hỏi.

- Bà nhất định nói rằng thuốc morphine để trong cặp lúc bà đến Hunterbury vào ngày 28 tháng sáu, phải không?
- Thưa phải. Tôi mang cặp đó theo mình.
- Giả sử lúc này đây cô điều dưỡng O'Brien vào ghế tòa này mà tuyên thệ rằng bà đã nói là có lẽ bà đã để thuốc đó ở nhà, thì sao?
- Thuốc đó để trong cặp của tôi, tôi chắc chắn như vậy.

Ngài Edwin thở dài:

- Bà đã không cảm thấy băn khoăn chút nào về sự biến mất thuốc morphine đó sao?
- Thưa không - băn khoăn ư - không.
- Ồ, thế ra bà đã hoàn toàn thanh thản, cho dầu sự thực là, một lượng lớn thuốc nguy hiểm đã biến mất?
- Lúc ấy tôi không nghĩ là có ai đã lấy nó.
- Tôi hiểu rồi. Lúc ấy bà đã không nhớ nổi là bà đã làm gì với nó, phải không?
- Thưa, không phải thế. Nó để ở trong cặp.
- Hai chục viên thuốc nửa gren, tức là mười gren morphine. Đủ để giết chết nhiều người, phải thế không?
- Thưa phải.
- Thế mà bà đã không băn khoăn, bà cũng chẳng chính thức tường trình việc mất đó nữa.
- Tôi nghĩ thế là được rồi.
- Tôi xin nói rằng nếu thuốc morphine đã thực sự biến mất theo cách đó, thì bà, là một người có lương tâm, lẽ ra có bốn phận phải tường trình một cách chính thức chứ?

Bà Hopkins mặt đỏ gay nói:

- Thưa, tôi đã không làm thế.
- Đó chắc chắn là một sự bất cẩn tội ác về phần bà. Hình như không giữ trách nhiệm được nghiêm chỉnh lắm. Bà có thường hay để thất lạc các thứ thuốc men nguy hiểm này không?
- Việc này trước nay chưa hề bao giờ xảy ra cả.

Lời hỏi đáp còn tiếp tục trong mấy phút. Bà Hopkins, ửng hồng, bừng đỏ mặt, khai mâu thuẫn - đó là miếng mồi ngon cho cái tài của ngài Edwin.

- Có phải sự thực là ngày thứ ba, mồng 6 tháng bảy, cô gái đã chết kia, cô Mary Gerrard, đã làm di chúc không?

- Thưa, cô ta đã làm.
 - Tại sao cô ta lại làm thế?
 - Vì cô ta nghĩ làm thế là phải. Và quả đúng như vậy.
 - Bà có chắc không phải là vì cô ta phiền muộn và không tin tưởng vào tương lai không?
 - Thực là vô lý.
 - Tuy nhiên, điều đó cho biết rằng cái ý nghĩ về sự chết đã xuất hiện trong trí cô ta - cô ta đã suy ngẫm về vấn đề ấy.
 - Không phải thế. Cô ta chỉ nghĩ là làm thế là phải.
 - Đây có phải là tờ di chúc đó không? Do Mary Gerrard ký tên, có các người làm chứng là Emily Biggs và Roger Wade, đều là thợ phụ là mứt kẹo; khi chết để lại tất cả cho Mary Riley, em gái của Eliza Riley?
 - Thưa, đúng thế.
- Tờ di chúc được đưa đến bởi thẩm đoàn.
- Theo bà biết thì Mary Gerrard có của cải gì để lại không?
 - Lúc đó thì không, cô ta không có gì.
 - Nhưng chẳng bao lâu nữa cô ta sẽ có, phải không?
 - Thưa phải.
 - Có phải thực sự là một số tiền đáng kể - hai ngàn đồng bảng Anh - cô Carlisle đã cấp cho Mary không?
 - Thưa phải.
 - Không có gì bó buộc cô Carlisle phải làm như thế chứ? Có phải hoàn toàn là do một lúc nổi lòng hào hiệp của cô ta không?
 - Cô ta làm thế là do tự ý muốn làm, thưa đúng thế.
 - Nhưng chắc chắn là, nếu cô ta thù ghét Mary Gerrard - như người ta cho là thế - thì không đời nào lại cấp cho một số tiền lớn như vậy.
 - Thưa, có thể là thế.
 - Bà trả lời thế, là có ý nói gì?
 - Tôi chẳng có ý nói gì cả.
 - Đúng thế. À, bà có nghe thấy quanh vùng này người ta xì xào bàn tán gì về Mary Gerrard và ông Roderick Welman không?
 - Ông ta phải lòng cô ta.
 - Bà có chứng cứ về chuyện đó không?
 - Tôi chỉ biết chuyện đó, thế thôi.
 - Ồ, bà “chỉ biết chuyện đó thôi”. Điều đó chẳng làm cho bồi thẩm đoàn tin được lắm đâu, tôi e là thế. Có một dịp bà đã nói rằng Mary Gerrard sẽ chẳng có gì liên hệ với ông ta vì ông ta đã đính hôn với cô Elinor, cô ta cũng đã nói như vậy với ông ta ở London, phải phải thế?
 - Cô ta đã nói với tôi thế.
- Ngài Samuel Attenbury lại thẩm vấn:
- Khi Mary Gerrard đang thảo luận với bà về cách viết di chúc, thì bị cáo từ ngoài cửa sổ nhìn vào, có phải thế không?
 - Thưa phải, cô ta đã nhìn vào.

- Lúc ấy cô ta nói gì?

- Cô ta nói “Thế ra em đang làm di chúc đấy à, Mary. Thực là nực cười”. Rồi cô ta phá lên cười. Cười ha hả, ha hả. - Nhân chứng tai ác nói - Theo ý tôi thì chính vào lúc đó cái ý nghĩ ấy đã vào trong đầu cô ta. Cái ý nghĩ trừ khử cô bé kia. Ngay phút đó trong lòng cô ta đã định sát nhân rồi.

Quan tòa gay gắt nói:

- Bà hãy tự hạn chế, chỉ trả lời những câu được hỏi. Phần sau của câu trả lời vừa rồi phải bị xóa bỏ.

Elinor nghĩ “Kỳ quặc thay. Khi người ta nói cái gì thực, thì họ bị xóa bỏ”. Nàng muốn cười to lên cuồng loạn.

* * *Cô điều dưỡng O'Brien ngồi vào ghế nhân chứng.

- Sáng ngày 29 tháng sáu, bà điều dưỡng Hopkins có kể lại với cô, phải không?

- Thưa phải. Chị ta nói chị đã thấy mất ống thuốc morphine hydrochloride để trong cái cặp.

- Thế cô đã làm gì?

- Tôi giúp chị ta lục tìm nó.

- Nhưng cô không kiểm thấy nó, phải không?

- Thưa, không kiểm thấy.

- Theo cô biết, thì cái cặp đó để suốt đêm trong phòng đợi, phải không?

- Thưa phải.

- Ông Welman và bị cáo cả hai người đều ở trong khu nhà vào lúc bà Welman chết - tức là vào ngày 28 đến 29 tháng sáu, phải không?

- Thưa phải.

- Xin cô cho tôi biết về một việc xảy ra vào ngày 29 tháng sáu - cái ngày sau khi bà Welman chết?

- Tôi đã trông thấy ông Roderick Welman cùng với Mary Gerrard. Ông ta đang nói với cô ta là ông yêu cô, rồi ông ta cố hôn cô ta.

- Có phải lúc ấy ông ta đã đính hôn với bị cáo rồi không?

- Thưa phải.

- Sau đó thì việc gì xảy ra?

- Mary bảo ông ta là ông ta phải hổ thẹn mới phải, vì ông đã đính hôn với cô Elinor.

- Theo ý cô, tình cảm của bị cáo đối với Mary Gerrard như thế nào?

- Cô ta thù ghét cô bé kia. Cô ta thường nhìn theo cô bé như thể là cô ta muốn hủy hoại nó.

Ngài Edwin nhảy chồm lên.

Elinor nghĩ “Tại sao họ lại cãi lộn nhau về chuyện đó nhỉ? Có quan hệ gì đâu?”

Ngài Edwin Bulmer thẩm vấn:

- Có phải sự thực là bà điều dưỡng Hopkins đã nói rằng bà ta đã để thuốc morphine ở nhà, phải thế không?

- Thưa, bà ta có nói thế.

- Lúc ấy bà ta thực sự không băn khoăn gì về chuyện đó sao?

- Thưa không, lúc đó thì không.

- Vì bà ta nghĩ bà ta để thuốc đó ở nhà, nên lẽ dĩ nhiên là bà ta không băn khoăn.

- Bà ta không tưởng tượng được là có ai lấy thuốc đó.

- Đúng thế. Chỉ đến khi Mary Gerrard chết vì morphine rồi thì trí tưởng tượng của bà ta mới hoạt động.

Quan tòa ngắt lời:

- Thưa ngài Edwin, tôi nghĩ rằng ngài đã hỏi hết về điểm này với nhân chứng trước rồi.

- Xin vâng lệnh ngài.

- Đối với thái độ của bị cáo đối với Mary Gerrard, thì giữa hai người đó không có lúc nào cãi cọ, phải thế không?

- Thưa, không có cãi cọ.

- Cô Carlisle lúc nào cũng rất vui vẻ đối với cô gái kia, phải không?

- Thưa phải. Đó là cái điều cô ta nhìn cô bé.

- Phải rồi - phải rồi - phải rồi. Nhưng chúng ta không thể nào cứ tiếp tục nói về những chuyện như thế. Cô là người Ái-nhĩ-lan, phải không, tôi nghĩ thế?

- Thưa phải, tôi là thế đó.

- Người Ái-nhĩ-lan có trí tưởng tượng khá linh hoạt, phải thế không?

Cô O'Brien sôi nổi nói to:

- Mỗi một lời tôi đã nói với ngài đều là sự thực.

* * *

Ông chủ tiệm tạp hóa Abbott ngồi vào ghế nhân chứng. Có vẻ bối rối - không tin chắc mình (tuy nhiên, hơi hồi hộp vì cảm thấy mình quan trọng). Lời khai nhân chứng của ông rất ngắn. Chỉ là việc mua hai hủ bột cá nhồi. Bị cáo đã nói rằng, "Có nhiều vụ đầu độc bằng thức ăn với bột cá nhồi". Cô ta có vẻ bị kích động và kỳ quặc lắm.

Không có thẩm vấn.

25. Chương 25

Lời mở đầu của bên biện hộ:

- Kính thưa quý vị trong bồi thẩm đoàn, tôi xin kính trình quý vị rằng trong vụ này không có sự lệ nào chống lại bị cáo. Phận sự nêu ra chứng cứ là thuộc về bên nguyên cáo. Cho đến lúc này, theo ý tôi - và tôi chắc cũng là ý kiến của quý vị - đã không có gì chứng tỏ chính xác. Bên nguyên cáo quyết đoán rằng Elinor Carlisle đã đầu độc Mary Gerrard. Ta cần biết rằng mọi người khác trong khu nhà cũng đều có cơ hội lấy được thuốc đó; và thuốc đó có ở trong khu nhà hay không, thì điểm này là một nghi vấn lớn. Ở đây bên nguyên cáo chỉ dựa vào cơ hội mà thôi. Nguyên cáo đã nhằm chứng tỏ động cơ, nhưng tôi xin thưa rằng đó chính là điều không thể nào làm nổi. Bởi vì, thưa quý vị, không có động cơ! Nguyên cáo đã nói đến việc đính hôn bị hủy bỏ. Tôi xin phép hỏi quý vị - về cái việc đính hôn đã bị hủy bỏ đó. Nếu hủy bỏ đính hôn mà là cái cơ gây ra sát nhân, thì tại sao chúng ta không thấy có những vụ sát nhân xảy ra hàng ngày? Hơn nữa, việc đính hôn này, xin quý vị nhớ cho là, đây không phải là do yêu đương say đắm, mà chỉ vì lý do gia đình. Cô Carlisle và ông Welman đã lớn lên cùng với nhau; họ đã luôn luôn yêu nhau, rồi lần lần đi tới chỗ có tình quyến luyến đậm đà hơn; nhưng tôi có ý định chứng tỏ với quý vị rằng trong điều kiện tốt nhất thì đó cũng chỉ là một việc nhạt nhẽo, hững hờ.

(Ôi, Roddy - Roddy ơi! Một việc nhạt nhẽo, hững hờ?)

- Vả chăng, việc đính hôn này đã bị hủy bỏ, không phải do ông Welman, mà do tù nhân kia. Tôi xin trình quý vị rằng việc đính hôn giữa Elinor Carlisle và Roderick Welman được thi hành chủ yếu là để làm vui lòng bà lão Welman. Khi bà ta chết, cả hai bên đều nhận thấy việc họ nên duyên vợ chồng không phải là đúng vì tình cảm của họ không đủ thấm thiết. Tuy nhiên, họ vẫn là bạn tốt của nhau. Vả chăng, Elinor Carlisle,

đã thừa hưởng di sản của bà cô, vì bản tính tốt đã cấp một số tiền đáng kể cho Mary Gerrard. Mà đó lại chính là cô gái mà y thị bị buộc tội đầu độc. Thì nực cười lắm thay.

- Chỉ có một điều duy nhất chống lại Elinor Carlisle là trường hợp diễn ra việc đầu độc. Bên nguyên cáo thực tế đã nói như sau:

- Không một ai ngoại trừ Elinor Carlisle đã có thể giết Mary Gerrard. Vì thế người ta phải tìm kiếm sao cho có được một cái động cơ. Thế nhưng, như tôi đã trình quý vị, người ta không thể kiếm ra một động cơ nào, vì không có động cơ nào cả.

- Thưa quý vị, có đúng là không một ai ngoại trừ Elinor Carlisle đã có thể giết Mary Gerrard không? Thưa, không đúng thế. Có khả năng là Mary Gerrard đã tự tử. Có khả năng là một kẻ nào đó đã lục lọi bánh xăng-uych trong lúc Elinor Carlisle đã ra khỏi khu nhà, đi xuống nhà sân. Cũng có một khả năng thứ ba. Một luật lệ cơ bản về bằng chứng là: nếu có thể cho thấy có một thuyết để mà lựa chọn mà có khả năng là đúng và phù hợp với bằng chứng, thì bị cáo phải được tuyên bố trắng án. Tôi xin trình quý vị rõ rằng - có một người khác cũng có cơ hội bằng thể để đầu độc Mary Gerrard, chẳng những thế y lại còn có một động cơ mạnh hơn nhiều để làm việc ấy. Tôi xin nêu bằng chứng để quý vị thấy rằng có một người khác đã đến được chỗ để thuốc morphine đó, và đã có một động cơ rất mạnh để giết Mary Gerrard; tôi có thể chứng minh rằng người đó đã có một cơ hội thuận tiện bằng thể để làm việc ấy. Tôi xin trình quý vị rằng không có bồi thẩm đoàn nào trên thế giới này mà lại kết án người phụ nữ này về tội sát nhân khi mà không có bằng chứng nào chống lại y thị ngoại trừ bằng chứng về cơ hội, khi mà có thể tỏ rõ rằng chẳng những có những bằng chứng về cơ hội chống lại một người khác, mà còn có một động cơ mạnh mẽ nữa. Tôi cũng xin kêu các nhân chứng ra đây để chứng tỏ rằng đã có sự khai man có chủ tâm của một trong số các nhân chứng về phía Vương quyền. Nhưng trước tiên, tôi xin kêu tù nhân ra, để y thị có thể tường trình quý vị về câu chuyện của mình, để rồi quý vị có thể tự mình thấy rằng những lời buộc tội y thị là hoàn toàn không có cơ sở.

Nàng đã tuyên thệ. Bằng giọng trầm trầm nàng trả lời những câu hỏi của ngài Edwin. Quan tòa ghé mình về phía trước, yêu cầu nàng nói to hơn.

Ngài Edwin nói nhẹ nhàng và khích lệ - đặt ra tất cả những câu hỏi mà nàng đã nghe lại những câu đáp.

- Cô yêu ông Roderick Welman, phải không?

- Thưa, tôi rất yêu anh. Anh giống như anh ruột tôi - hay anh họ. Tôi luôn luôn nghĩ về anh như là một người anh họ.

Cuộc đính hôn ấy... đã đưa đến thế này... thực rất vui thích được kết hôn với một người mà mình đã biết suốt đời...

- Có lẽ đó không phải là cái mà người ta gọi là một sự yêu đương say đắm, phải không?

(Yêu đương say đắm, ôi Roddy)

- Thưa, phải... ngài thấy đó, chúng tôi đã biết nhau nhiều...

- Sau khi bà Welman chết, đã có một tình cảm gượng gạo giữa cô và ông ta, phải không?

- Thưa phải.

- Cô đã cắt nghĩa thế nào về điều này?

- Tôi nghĩ là một phần về tiền bạc.

- Về tiền à?

- Thưa phải. Roderick cảm thấy bức mình. Anh nghĩ người ta có thể nghĩ là anh đã lấy tôi vì tiền.

- Việc đính hôn đã vì Mary Gerrard mà bị hủy bỏ, phải không?

- Tôi đã nghĩ là Roderick mến cô ta, nhưng tôi không nghĩ đó là một sự gì nghiêm trọng.

- Cô có bối rối lo ngại nếu nó là thế không?

-Ồ, thưa không. Tôi nghĩ là không xứng hợp, thế thôi.

- Thưa cô Carlisle, ngày 28 tháng sáu cô có lấy hay không lấy ống thuốc morphine để trong cái cặp của bà điều dưỡng Hopkins?
- Tôi không lấy.
- Trước đây có lúc nào cô có thuốc morphine không?
- Tôi không bao giờ có thuốc đó.
- Cô có biết rằng bà cô của cô đã không làm di chúc không?
- Thưa không. Tin đó đến với tôi quá bất ngờ, làm tôi ngạc nhiên.
- Cô có nghĩ rằng buổi tối ngày 28 tháng sáu khi bà ta chết bà ta đã cố dặn dò cô không?
- Lúc ấy tôi biết rằng cô tôi đã không đặt điều khoản di chúc cho Mary Gerrard, nên bà lo lắng muốn làm việc đó.
- Thế rồi nhằm thực hiện ý nguyện của bà ta, cô đã tự mình trừ tính cấp cho cô gái kia một số tiền, phải không?
- Thưa phải. Tôi muốn thực hiện ý nguyện của cô Laura. Tôi rất biết ơn về tấm lòng tốt mà Mary đã tỏ ra đối với cô tôi.
- Ngày 26 tháng bảy, cô đã từ London đi xuống Maidensford và trọ tại lữ quán King s Arms, phải không?
- Thưa phải.
- Cô xuống đó nhằm mục đích gì?
- Có người mua khu nhà của tôi, ông ta muốn đến ở càng mau càng tốt. Tôi phải xem lại các vật dụng cá nhân của cô tôi, và giải quyết các việc chung chung.
- Ngày 27 tháng bảy, trên đường đi đến phủ đệ Hunterbury, cô đã mua các thứ thực phẩm phải không?
- Thưa phải. Tôi nghĩ ăn bữa trưa pic-nic ở đó sẽ ung dung, thoải mái hơn là đi trở lại làng.
- Thế rồi cô tiếp tục đi đến khu nhà, sắp xếp các vật dụng của bà cô, phải không?
- Thưa phải.
- Rồi sau đó?
- Tôi xuống phòng kho, cắt mấy cái bánh xăng-uych. Rồi tôi đi xuống nhà sân, mời bà điều dưỡng Hopkins và Mary Gerrard lên khu nhà.
- Tại sao cô làm thế?
- Tôi muốn họ khỏi phải đi bộ về làng rồi lại trở lên khu nhà trong lúc trời nóng bức.
- Sự thực là, đó là một việc làm tự nhiên và tử tế của cô. Họ có nhận lời mời không?
- Thưa có. Họ cùng với tôi đi lên khu nhà.
- Cô để bánh xăng-uych đã cắt ở đâu?
- Tôi để trên cái khay trong phòng kho.
- Lúc ấy cửa sổ có mở không?
- Thưa có.
- Trong khi cô vắng mặt có kẻ nào đã có thể vào phòng kho không?
- Thưa, chắc chắn thế.
- Nếu có kẻ nào quan sát cô từ phía bên ngoài trong lúc cô cắt bánh xăng-uych, thì theo ý cô họ đã nghĩ gì?
- Tôi cho là họ nghĩ tôi đang chuẩn bị bữa ăn trưa pic-nic.

- Họ không thể nào biết được ai sẽ dự bữa ăn đó, phải không?
 - Thưa phải. Tôi mới chỉ có ý nghĩ mời hai người kia lúc tôi thấy có nhiều đồ ăn như thế.
 - Như vậy là, nếu có kẻ nào vào khu nhà trong lúc cô vắng mặt và bỏ thuốc morphine vào một trong các bánh xăng-uych, thì cái người mà họ định đầu độc sẽ là cô, có phải không?
 - Thưa, đúng thế.
 - Khi cô và hai người kia đã trở lên khu nhà, thì việc gì đã xảy ra.
 - Chúng tôi vào trong phòng vật dụng. Tôi tìm bánh xăng-uych đem ra đưa cho họ.
 - Cô uống gì với họ không?
 - Tôi uống nước. Có rượu bia ở trên bàn, nhưng bà Hopkins và Mary thích trà hơn. Bà Hopkins đi vào phòng kho, pha trà. Bà bưng khay trà ra, rồi Mary rót.
 - Cô có uống chút trà nào không?
 - Thưa không.
 - Nhưng Mary Gerrard và bà Hopkins cả hai người đều uống trà, phải không?
 - Thưa phải.
 - Sau đó thì việc gì đã xảy ra?
 - Bà Hopkins đi tắt bếp ga.
 - Bà ta để cô ở lại một mình với Mary Gerrard, phải không?
 - Thưa phải.
 - Sau đó thì việc gì đã xảy ra?
 - Sau đó vài phút tôi bưng khay ấy và khay bánh xăng uych đi vào phòng kho. Bà Hopkins ở đấy, chúng tôi cùng rửa với nhau.
 - Lúc ấy bà Hopkins có xắn tay áo lên không?
 - Thưa có. Bà ta rửa, trong lúc tôi lau.
 - Cô đã nêu một nhận xét nào đó về một vết xước trên cổ tay bà ta, phải thế không?
 - Tôi hỏi có phải bà đã bị cái gì châm phải không?
 - Bà ta trả lời ra sao?
 - Bà ta nói “Đó là vết gai đâm do cây hoa hồng ở bên ngoài nhà sân. Tôi sẽ khều ra bây giờ”.
 - Lúc ấy cử chỉ của bà ta thế nào?
 - Tôi nghĩ là bà ta thấy nóng bức. Bà ta mồ hôi toát ra, còn mặt thì có màu sắc kỳ dị.
 - Sau đó thì việc gì xảy ra?
 - Chúng tôi đi lên lầu, rồi bà ta giúp tôi sắp xếp đồ đạc của cô tôi.
 - Khi cô cùng bà ta xuống lại dưới nhà, thì đó là lúc mấy giờ?
 - Chắc hẳn phải là một giờ sau.
 - Lúc ấy Mary Gerrard ở đâu?
 - Cô ta ngồi trong phòng vật dụng. Cô ta thờ ơ lúng lẫm, và đang trong cơn hôn mê. Tôi kêu điện thoại cho bác sĩ theo lời khuyên của bà Hopkins. Ông ta tới ngay lúc cô ta sắp chết.
- Ngài Edwin bạnh vai lên một cách bí hiểm.

- Thưa cô Carlisle, có phải cô giết Mary Gerrard không?

“Đó là cái trò hề của ngài đó. Đầu ngẩng lên, mắt nhìn thẳng”.

- Không phải tôi giết!

Ngài Samuel Attenbury. Tim nàng đập mạnh. Bây giờ - bây giờ thì nàng ở dưới quyền sinh sát của một quân thù. Còn đâu là vẻ hòa nhã dịu dàng, còn đâu là những câu hỏi mà nàng đã biết rõ câu đáp.

Nhưng ngài bắt đầu nói, vẫn rất ông tồn.

- Cô đã khai với chúng tôi là cô đã đính hôn với ông Roderick Welman, phải thế không?

- Thưa phải.

- Cô đã yêu ông ta, phải thế không?

- Thưa, yêu rất nhiều.

- Tôi nói để cô biết rằng cô đã tha thiết yêu ông Roderick Welman, cô đã ghen tức dữ dội vì tình yêu của ông ta đối với Mary Gerrard, phải thế không?

- Thưa, không. “Cái tiếng ”không” đó nghe có vẻ cực kỳ phản cảm?”

Ngài Samuel nói có vẻ đe dọa:

- Tôi nói để cô biết rằng cô đã có chủ tâm mưu tính trừ khử cô gái kia, với hy vọng là Roderick Welman sẽ quay trở về với cô.

- Chắc chắn không phải thế. “Khinh thường - chán chường đôi chút. Thế là hơn”.

Các câu hỏi tiếp tục đưa ra. Giống hệt như một giấc mơ - một giấc mơ xấu - một cơn ác mộng...

Hết câu hỏi này đến câu hỏi khác - những câu hỏi khủng khiếp, xúc phạm. Một số câu nàng đợi sẵn nghe, một số câu hoàn toàn bất ngờ.

Lúc nào cũng phải cố mà nhớ lấy phần mình. Không một lần nào để thốt ra. “Đúng, tôi đã thù ghét cô ta... Đúng, tôi đã muốn cô ta chết... Đúng, trong suốt thời gian cắt bánh xăng-uych tôi đã nghĩ đến việc cô ta chết...”

Giữ sao cho được bình tĩnh, lạnh lùng, trả lời càng ngắn gọn, càng hờ hững càng hay...

Đấu tranh...

Đấu tranh từng tắc đất một...

Bây giờ thì xong rồi... Cái ông khủng khiếp đó đã ngồi xuống. Rồi giọng nói hiền hòa, dịu ngọt của ngài Edwin Bulmer hỏi thêm một vài câu nữa. Những câu hỏi nhẹ nhàng thoải mái cốt xóa nhòa ấn tượng xấu xa nào mà nàng có thể đã có trong lúc bị thẩm vấn.

Nàng trở lại ghế bị cáo. Nhìn bồi thẩm đoàn, tự hỏi...

* * * “Roddy, Roddy đứng kia, mắt hơi chớp chớp, cảm ghét tất cả sự này. Roddy - như thể không biết làm sao - không hoàn toàn thực tại”.

“Nhưng chẳng có gì thực tại nữa. Mọi sự đều quay cuồng quái dị. Đen là trắng, đỉnh là đáy, đông là tây... Mình không phải là Elinor Carlisle; mình là ”con bị cáo“. Rồi, hoặc là họ treo cổ mình, hoặc là họ thả mình ra, thì cũng sẽ chẳng còn gì giống như xưa nữa. Nếu có một cái gì - chỉ một cái lành mạnh thôi để mà giữ chắc...”

“Có lẽ đó là khuôn mặt của Peter Lord với những vết tàn nhang và dáng vẻ lạ thường là vẫn y nguyên...”

Bây giờ ngài Edwin đã nói đến đâu rồi?

- Xin ông cho biết tình cảm của cô Carlisle lúc ấy đối với ông ra sao?

Roddy trả lời rành rẽ:

- Tôi xin thưa rằng cô ta rất thân với tôi, nhưng chắc chắn là không say đắm yêu tôi.
- Ông có coi cuộc đính hôn của ông và cô Carlisle là tốt đẹp không?
- Ồ, hoàn toàn tốt đẹp. Chúng tôi đã có chung nhiều thứ.
- Thưa ông Welman, xin ông nói cho tôi biết tại sao việc đính hôn đã bị hủy bỏ.
- Thưa, sau khi bà Welman mất, việc ấy làm cho chúng tôi sững sờ, kích động. Tôi không thích cái ý nghĩ kết hôn với một phụ nữ giàu có trong khi mình không có một đồng xu dính túi. Thực sự là việc đính hôn đã được hủy bỏ do sự đồng ý thỏa thuận của chúng tôi. Chúng tôi đều cảm thấy dịu nhẹ đi.
- Bây giờ xin ông cho chúng tôi biết quan hệ của ông với Mary Gerrard là như thế nào?
- “Ôi, Roddy, Roddy đáng thương, anh hẳn phải cảm ghét tất cả sự này”.
- Tôi nghĩ cô ta rất khả ái.
- Ông có yêu cô ta không?
- Thưa, chỉ đôi chút thôi.
- Lần cuối cùng ông gặp cô ta là vào lúc nào?
- Để tôi nghĩ xem. Chắc hẳn là ngày mừng năm hay mừng sáu tháng bảy.
- Ngài Edwin nói, giọng hơi đanh thép.
- Tôi nghĩ ông đã gặp cô ta sau đó.
- Thưa không, tôi đi ra nước ngoài - sang Vinice và Dalmatia.
- Ông trở về Anh lúc nào?
- Lúc tôi nhận được điện tín - để tôi nghĩ xem - vào ngày mừng một tháng tám, chắc hẳn là thế.
- Nhưng, tôi nghĩ, ông đã thực sự có mặt ở Anh ngày 27 tháng bảy rồi.
- Thưa, không phải.
- Nào, thưa ông Welman. Ông đã tuyên thệ, xin nhớ cho thế. Có phải sự thực là, giấy thông hành của ông cho biết ông đã trở về Anh ngày 25 tháng bảy và lại ra đi vào tối ngày 27 không?
- Giọng của ngài Edwin hơi có vẻ đe dọa. Elinor nhần mặt, thành linh trở về với thực tại. Tại sao luật sư lại nạt nhen chứng của mình thế kia nhỉ?
- Roderick mặt tái đi, im lặng mấy phút, rồi gắng gượng nói:
- Thưa - thưa phải, đúng là thế.
- Ngày 25 ông đã đi London thăm Mary Gerrard tại chỗ trọ của cô ta, phải thế không?
- Thưa phải.
- Ông đã xin cô ta kết hôn với mình, phải thế không?
- Thưa - thưa phải.
- Cô ta đã trả lời như thế nào?
- Cô ta đã từ chối.
- Ông Welman, ông không phải là người giàu có, phải thế không?
- Thưa phải.
- Ông lại nợ nần nhiều, phải thế không?
- Thưa, ngài nói thế là làm sao?

- Ông không biết sự kiện cô Carlisle đã để lại tất cả tiền bạc cho ông trong trường hợp cô ta chết hay sao?
- Đây là lần đầu tiên tôi nghe nói về việc đó.
- Sáng ngày 27 tháng bảy, ông có mặt ở Maidensfort không?
- Thưa không.

Ngài Edwin ngồi xuống.

Luật sư nguyên cáo nói:

- Ông nói rằng theo ý ông thì bị cáo kia đã không thăm thiết yêu ông.
- Thưa, tôi đã nói như vậy.
- Ông có phải là người nghĩa hiệp không, ông Welman?
- Tôi không biết ông muốn nói gì?
- Nếu một tiểu thư thăm thiết yêu ông, mà ông lại không yêu cô ta, thì ông có cảm thấy có phận sự che giấu sự thực không?
- Chắc chắn là không.
- Ông đã học ở đâu, ông Welman?
- Thưa, ở Eton.

Ngài Samuel mỉm cười điềm nhiên nói:

- Thế là xong.
- * * *Nhân chứng James Wargrave.
- Ông làm nghề trồng hoa hồng, ở Emsworth, phải không?
- Thưa phải.
- Ngày 20 tháng mười, ông có đi Maidensford xem xét một cây hồng trồng tại nhà sản ở phủ đệ Hunterbury phải không?
- Thưa phải.
- Xin ông vui lòng tả ra cây đó?
- Thưa, đó là một cây hồng leo - thuộc loại Zephyrine Droughin. Cây này có hoa màu hồng, hương thơm ngát. Không có gai.
- Theo như ông tả, thì không thể nào bị gai đâm do cây hồng này được, phải không?
- Thưa, hoàn toàn không thể được. Đó là một loại cây không có gai.

Không có thẩm vấn.

* * *

- Ông là James Arthur Loittledale. Ông là dược sĩ có trình độ chuyên môn, làm việc cho cửa hàng bán sỉ dược phẩm Jenkins Hale, phải không?
 - Thưa phải.
 - Xin ông cho biết mẫu giấy này là giấy gì?
- Tang vật được trao cho ông dược sĩ.
- Đây là một mảnh của một trong số những nhãn hiệu của chúng tôi.
 - Đó là nhãn hiệu gì?

- Nhân hiệu này chúng tôi dán lên các ống thuốc viên dùng để chích dưới da.
- Tại đây ông có thể nói dứt khoát thứ thuốc nào đã đựng trong ống có dán nhân hiệu này không?
- Thưa được. Tôi có thể nói thực dứt khoát là ống này đựng những viên thuốc dùng để chích dưới da apomorphine hydrochloride 1/20 gren.
- Không phải là morphine hydrochloride sao?
- Thưa không, không thể là thuốc đó được.
- Tại sao không?
- Trên ống ấy chữ morphine được in bằng chữ M hoa. Còn ở đây, tôi nhìn bằng kính phóng to thì thấy rõ ràng là chữ đầu của hàng chữ là một phần của chữ m nhỏ, chứ không phải chữ M hoa.
- Xin để bồi thẩm đoàn xét mẫu giấy bằng kính này. Tại đây ông có những nhân hiệu để tỏ rõ ông nói gì không?

Các nhân hiệu được huyển đến bồi thẩm đoàn.

Ngài Edwin nói tiếp:

- Ông nói mẫu giấy này là từ một ống thuốc apomorphine hydrochloride ra, phải không? Apomorphine hydrochloride đúng thực là chất gì?
 - Công thức là C₁₇H₁₇NO₂. Nó là một chất dẫn xuất của morphine được điều chế bằng cách xà-bông hóa morphine; người ta làm nóng morphine với hydrochloric acid trong các ống gắn xi. Morphine mất đi một phân tử nước.
 - Chất apomorphine có những tính chất đặc biệt gì?
- Ông Loittledale điềm nhiên nói:
- Apomorphine được biết là chất gây nôn mau và mạnh nhất. Nó có tác dụng trong vòng mấy phút.
 - Như vậy thì, nếu người nào đã nuốt một liều lượng chết người morphine, rồi trong vòng mấy phút sau chích dưới da một liều apomorphine hydrochloride, thì hậu quả sẽ như thế nào?
 - Thì hầu như ngay tức thì nôn mửa ngay và chất morphine sẽ bị tống ra ngoài.
 - Do đó, nếu hai người cùng ăn một chiếc bánh xăng-uych hay cùng uống chung một bình nước trà, rồi một người chích dưới da một liều apomorphine, thì hậu quả sẽ ra sao, giả thiết là đồ ăn hay thức uống chung đó có chứa chất morphine?
 - Thì người đã chích apomorphine sẽ nôn mửa ra đồ ăn hay thức uống cùng với chất morphine.
 - Thế người đó sẽ không bị hậu quả tai hại gì sao?
 - Thưa không.

Cả tòa bỗng xôn xao kích động, quan tòa ra lệnh giữ yên lặng.

* * *

- Bà là Amelia Mary Sedley và thường trú ở số 17 đường Charles, Boonamba, Auckland, phải không?
- Thưa phải.
- Bà có biết một bà nào là bà Draper không?
- Thưa có. Tôi đã biết bà ta hơn hai chục năm.
- Bà có biết tên bà ta hồi còn là con gái không?
- Thưa có. Tôi có dự đám cưới của bà ta. Tên bà ta là Mary Riley.
- Có phải sinh quán của bà ta là ở Tân Tây Lan không?

- Thưa ngài, bà ta từ nước Anh đến đó.

- Bà đã dự phiên tòa này từ đầu, phải không?

- Thưa phải.

- Bà đã trông thấy Mary Riley - hay Draper - trong phiên tòa, phải không?

- Thưa phải.

- Bà đã trông thấy bà ta ở đâu?

- Thưa, trong lúc bà ta ngồi làm chứng trong ghế tòa.

- Dưới cái tên gì?

- Jessie Hopkins.

- Bà có hoàn toàn chắc chắn rằng Jessie Hopkins này là người mà bà biết với tên là Mary Riley hay Fraper không?

- Thưa, chẳng có gì nghi ngờ cả.

Hơi có xao động ở phía cuối tòa.

- Bà trông thấy Mary Draper lần cuối cùng ở đâu - kể cho đến hôm nay?

- Thưa, cách đây năm năm. Bà ta đi sang Anh.

Ngài Edwin cúi đầu một cái, nói:

- Đây là nhân chứng của ngài.

Ngài Samuel, vẻ mặt bối rối, đứng lên bắt đầu nói:

- Thưa bà Sedley, tôi nghĩ có thể là bà lầm chăng?

- Thưa, tôi không lầm.

- Có thể là bà đã lầm, do có sự tình cờ giống nhau.

- Thưa, tôi biết Mary Draper đủ rõ.

- Bà Hopkins là một điều dưỡng khu vực có chứng thực.

- Thưa, Mary Draper trước khi lấy chồng, là một điều dưỡng ở bệnh viện.

- Bà có biết rằng bà đang buộc lỗi khai man cho một nhân chứng của Vương quyền không?

- Thưa, tôi biết tôi nói gì.

* * *

- Edward John Marshall, ông đã sống mấy năm ở Auckland, Tân Tây Lan, và bây giờ đang ngụ tại số 14 đường Wren, Deptford, phải không?

- Thưa, đúng thế.

- Ông có biết Mary Draper không?

- Tôi đã biết bà ta nhiều năm ở Tân Tây Lan.

- Ông có trông thấy bà ta hôm nay ở phiên tòa này không?

- Thưa có. Bà ta tự xưng tên là Hopkins, nhưng đó đúng là bà Draper.

Quan tòa ngẩng đầu lên. Bằng một giọng nhỏ, rõ và sắc, ông nói:

- Tôi nghĩ là cần phải đòi lại nhân chứng Jessie Hopkins.

Ông ngừng lại; có tiếng thì thầm.

- Thưa ngài, Jessie Hopkins đã rời khỏi tòa cách đây mấy phút.

* * *

- Hercule Poirot.

Hercule Poirot vào ghế tòa, tuyên thệ, vắn vè ria mép, đứng đợi, đầu hơi nghiêng về một bên. Ông xưng họ tên, nói địa chỉ và việc tòa đòi.

- Thưa ông Poirot, ông có thừa nhận văn kiện này không?

- Thưa, chắc chắn là có.

- Làm sao thoát tiên ông có được văn kiện này?

- Bà Hopkins, điều dưỡng khu vực, đã đưa cho tôi.

Ngài Edwin nói:

- Thưa ngài, xin cho phép tôi được đọc to văn kiện này, rồi xin chuyển đến bồi thẩm đoàn.

26. Chương 26

Lời kết thúc của bên biện hộ:

- Kính thưa quý vị trong bồi thẩm đoàn, trách nhiệm bây giờ là ở nơi quý vị. Quý vị có phạm sự nói Elinor Carlisle có được tha bổng hay không. Sau khi đã nghe bằng chứng, nếu quý vị thấy đã được chứng minh đầy đủ rằng Elinor Carlisle đã đầu độc Mary Gerrard, thì phạm sự của quý vị là tuyên bố y thị có phạm tội.

- Nhưng nếu quý vị thấy hình như là cũng có chứng cứ bằng thể, và có lẽ có chứng cứ còn mạnh hơn thế, chống lại một kẻ khác, thì phạm sự của quý vị là tha bổng đương sự mà không thêm thất gì nữa.

- Bây giờ chắc quý vị đã thấy rõ rằng các sự kiện của vụ này khác nhiều với cái vẻ thoát đầu của chúng.

- Hôm qua, do bằng chứng thống thiết mà ông Hercule Poirot đưa ra, tôi đã kêu các nhân chứng khác để chứng tỏ thực rõ là cô gái Mary Gerrard kia là con gái không hợp pháp của bà Laura Welman. Chắc chắn ngài chánh thẩm sẽ cho quý vị hay rằng như vậy thì người thân thích gần nhất của bà Welman không phải là cháu gái bà tên là Elinor Carlisle, mà là người con gái không hợp pháp của bà vẫn mang tên là Mary Gerrard. Do đó, khi bà Welman chết, Mary Gerrard thừa kế một tài sản lớn. Kính thưa quý vị, đó là điểm chính của tình hình này. Một số tiền ước chừng hai trăm ngàn đồng tiền bằng Anh được Mary Gerrard thừa hưởng. Nhưng cô ta không biết gì về sự kiện đó. Cô ta cũng không biết cái người đàn bà tên Hopkins kia thực sự là ai. Thưa quý vị, quý vị có lẽ nghĩ rằng có thể là Mary Riley hay Draper đã có lý do hoàn toàn hợp pháp nào đó để đổi tên là Hopkins. Nếu như vậy, thì tại sao bà ta lại không khai ra cái lý do đó?

- Tất cả chúng ta đều biết được như sau: Do sự xui bẩy của bà Hopkins, Mary Gerrard đã làm di chúc để lại tất cả mọi cái mình có cho “Mary Riley, em gái của Eliza Riley”. Chúng ta biết rằng bà Hopkins, do nghề nghiệp của mình, đã gần được thuốc morphine và apomorphine, và rất quen với các tính chất đặc biệt của chúng. Hơn nữa, đã có chứng cứ là bà Hopkins đã không nói sự thực khi bà ta nói cổ tay đã bị gai đâm do một cây hoa hồng không có gai. Tại sao bà ta đã nói dối như thế, nếu như không phải là bà ta vội muốn giải thích về cái vết vừa mới được chích bằng cái kim chích dưới da? Xin quý vị cũng nhớ rằng, bị cáo đã tuyên thệ, thuật lại rằng khi đến với bà ta trong phòng kho thì thấy bà có vẻ khó ở, mặt có màu hơi xanh - điều này có thể hiểu được nếu như bà ta vừa mới bị bệnh kịch.

- Tôi xin lưu ý quý vị về một điểm khác: Nếu bà Welman sống thêm hai mươi bốn giờ nữa, thì chắc hẳn bà ta sẽ làm di chúc; rất có thể là di chúc đó sẽ dành một điều khoản xứng hợp cho Mary Gerrard, nhưng sẽ không để lại phần lớn tài sản cho cô ta, vì bà Welman tin tưởng rằng đứa con gái không được thừa nhận của bà sẽ sung sướng hơn nếu cô ta cứ ở lại trong một cảnh đời khác.

- Tôi không có phạm sự công bố về bằng chứng chống lại một người khác, trừ phi để chứng tỏ rằng người khác đó có những cơ hội bằng thể và một động cơ mạnh hơn thế cho việc sát nhân này.

- Kính thưa quý vị trong bồi thẩm đoàn, sau khi đã xét từ quan điểm ấy, tôi xin trình quý vị rằng cái sự lệ chống lại Elinor Carlisle không còn đứng vững.

* * *

Trích từ bảng tổng kết của thẩm phán Beddingfeld:

"... Chắc hẳn bây giờ quý vị đã thấy được chứng minh hoàn toàn đầy đủ rằng người đàn bà này thực sự đã đầu độc Mary Gerrard bằng một liều lượng nguy hiểm chất morphine vào ngày 27 tháng bảy. Nếu quý vị không thấy là đầy đủ, thì quý vị phải tha bổng cho tù nhân này.

"Bên nguyên cáo đã trình bày rằng người duy nhất có cơ hội đầu độc Mary Gerrard là bị cáo. Bên biện hộ đã cố gắng chứng tỏ còn có những cách khác nữa. Có thuyết cho rằng Mary Gerrard đã tự tử, nhưng bằng chứng duy nhất ủng hộ cho thuyết này là sự kiện Mary Gerrard đã làm di chúc chưa được bao lâu thì chết. Không có chút bằng chứng nào cho thấy cô ta đã buồn phiền, khổ sở, hoặc ở trong một tình trạng tâm trí có thể đưa đến việc cô ta tự đoạn tuyệt đời mình. Cũng đã có thuyết cho rằng có thể là chất morphine đã được bỏ vào trong bánh xăng-uych bởi một kẻ nào đó vào trong phòng kho trong lúc Elinor Carlisle đang ở nhà sẵn. Trong trường hợp ấy, thuốc độc là định để cho Elinor Carlisle, và cái chết của Mary Gerrard là một sự nhầm lẫn. Cách thứ ba do bên biện hộ nêu ra là một người nào khác cũng có một cơ hội bằng thể để đầu độc morphine, và trong trường hợp này thì thuốc độc đã được bỏ vào nước trà, chứ không phải vào bánh xăng-uych. Ủng hộ cho thuyết ấy, bên biện hộ đã đòi nhân chứng Loittledale, ông này đã nói chắc rằng mẫu giấy tìm thấy trong phòng kho là một phần của nhãn hiệu trên một ống đựng các viên thuốc apomorphine hydrochloride, là một chất gây nôn rất mạnh. Quý vị đã được đệ trình một mẫu của cả hai kiểu nhãn hiệu. Theo ý tôi, cảnh sát đã phạm lỗi bất cẩn rõ rệt vì đã không xét kỹ lưỡng hơn mẫu giấy đầu tiên mà đã vội kết luận đó là nhãn hiệu thuốc morphine.

"Nhân chứng Hopkins đã khai rằng bà ta đã bị gai đâm do một cây hoa hồng ở nhà sẵn. Nhân chứng Wargrave đã xem xét cây đó và thấy rằng nó không có gai. Quý vị cần quyết định xem cái gì đã gây ra vết châm trên cổ tay bà điều dưỡng Hopkins và tại sao bà ta đã khai man về việc ấy...

"Nếu bên nguyên cáo đã khiến được quý vị tin rằng bị cáo này chứ không phải ai khác đã phạm tội ác, thì quý vị cần xác minh và tuyên bố y thị phạm tội.

"Nếu thuyết mà bên biện hộ nêu ra mà là có thể được và phù hợp với bằng chứng, thì bị cáo phải được tha bổng.

"Tôi yêu cầu quý vị suy xét lời phán quyết với lòng dũng cảm và sự quyết tâm, chỉ cần nhắc bằng chứng đã được trình bày trước quý vị.

* * *

Elinor được đem trở lại tòa.

Bồi thẩm đoàn đi thành hàng bước vào.

- Kính thưa quý vị trong bồi thẩm đoàn, quý vị có tán thành lời phán quyết của quý vị không?

- Có.

- Xin quý vị hãy trông tù nhân trước vành móng ngựa, và nói y thị có phạm tội hay không phạm tội.

- Không phạm tội.

27. Chương 27

Người ta đã đưa nàng ra ngoài theo cửa bên.

Nàng đã biết những khuôn mặt ân cần tiếp đón nàng: Roddy, nhà thám tử với hàng ria rậm.

Nhưng nàng đã hướng về phía Peter Lord.

- Tôi muốn đi xa.

Lúc này nàng ngồi với chàng trong chiếc xe Daimler êm ra, lái nhanh ra khỏi London.

Chàng đã không nói gì với nàng. Nàng đã ngồi trong im lặng hạnh phúc.

Mỗi giây phút đem nàng đi càng lúc càng xa.

Một cuộc đời mới...

Đó là cái mà nàng mong muốn...

Một cuộc đời mới.

Bỗng nàng nói:

- Tôi... tôi muốn đi đến một chỗ nào yên tĩnh. Ở đó sẽ không có những khuôn mặt nào nữa.

Lord bình thản nói:

- Đã thu xếp cả rồi. Cô sẽ đến một viện điều dưỡng. Nơi vắng vẻ. Vườn đẹp. Không có ai sẽ làm phiền cô - hay đến gần cô cả.

Nàng thở dài nói:

- Đúng thế - đó chính là điều tôi muốn.

Nàng nghĩ, chính vì là bác sĩ nên chàng hiểu rõ. Chàng biết - và không làm phiền nàng. Thực là an bình hạnh phúc được ngồi đây với chàng, rời xa khỏi tất cả những chuyện đó, ra khỏi London - đến một chốn an toàn.

Nàng muốn quên - quên hết mọi sự. Chẳng còn gì về chuyện đó là thực nữa. Tất cả đều đã qua rồi, đã tan biến, đã chấm dứt với cuộc đời cũ và những xúc cảm xưa. Còn nàng bây giờ là một con người mới, lạ, không có khả năng tự giữ gìn mình, rất thô sơ, non nớt, bắt đầu làm lại tất cả. Rất lạ lùng và rất sợ sệt.

Nhưng thực là khuây khỏa được ngồi cùng Lord.

Lúc này họ ra khỏi London, qua vùng ngoại ô. Sau cùng nàng nói:

- Tất cả đều nhờ ông, đều nhờ ông cả.

Lord nói:

- Đó là nhờ Hercule Poirot. Ông ta đúng là một pháp sư có phép thần thông.

Nhưng Elinor lắc đầu. Nàng khẳng khái nói:

- Đó là nhờ ông. Ông đã nắm được ông ta và khiến ông ta làm việc đó.

Lord cười toe toét:

- Tôi đã khiến ông ta làm việc đó, đúng rồi.

Elinor nói:

- Ông đã biết rằng tôi không làm chuyện đó, hay ông không chắc.

Lord hồn nhiên nói:

- Tôi không bao giờ hoàn toàn chắc cả.

Elinor nói:

- Chính vì thế tôi gần như đã nói là "Có phạm tội" ngay từ lúc đầu tiên - bởi vì tôi đã nghĩ đến việc đó... Tôi đã nghĩ đến việc đó vào cái hôm tôi cười rộ ở bên ngoài căn nhà tranh.

Lord nói:

- Phải, tôi đã biết.

Nàng ngạc nhiên nói:

- Bây giờ thì hình như kỳ cục quá - cứ y như là một thứ của riêng mình. Hôm đó tôi mua bột cá nhồi rồi cắt bánh xăng-uych, tôi làm ra bộ, tôi nghĩ rằng “Ta đã trộn thuốc độc với thứ này, khi nó ăn vào nó sẽ chết. Rồi Roddy sẽ trở lại với ta”.

Lord nói:

- Giả đồ làm cái việc như thế, nó giúp ích cho một số người. Thực ra đó không phải là một điều xấu xa. Loại nó ra khỏi mình trong một ảo tưởng. Giống như là làm toát một cái gì ra khỏi cơ thể của mình.

Elinor nói:

- Phải, đúng thế. Bởi vì nó đã đi mất - bỗng nhiên! Tôi muốn nói đến cái bóng tối đó. Lúc người đàn bà kia nói đến cây hoa hồng ở ngoài nhà sân - thì tất cả đều quay ngoặt trở lại bình thường.

Rồi nàng rùng mình nói:

- Sau đó khi chúng tôi vào trong phòng vật dụng thì cô ta đã chết - đang chết, ít nhất là như thế - thế rồi tôi đã cảm thấy rằng: Có gì khác nhau giữa nghĩ và làm việc sát nhân không?

Lord nói:

- Khác hẳn nhau chứ?

- Phải, nhưng có khác nhau không?

- Cố nhiên là có chứ. Nghĩ đến sát nhân thực ra không gây ra điều gì tai hại cả. Người ta có những ý nghĩ ngớ ngẩn về chuyện đó; họ nghĩ thế cũng giống như là dự định sát nhân. Không phải thế đâu. Nếu ta nghĩ khá lâu về việc sát nhân, thì ta bỗng thoát ra khỏi bóng tối và cảm thấy tất cả đều là ngớ ngẩn.

Elinor nói to:

- Ô, ông là người khéo an ủi.

Lord nói không mạch lạc:

- Không phải đâu. Đó chỉ là lẽ thường thôi.

Lệ bỗng rưng rưng trên mắt, Elinor nói:

- Trong tòa, thỉnh thoảng, tôi nhìn ông. Điều đó cho tôi sự dũng cảm. Ông trông có vẻ rất - rất bình thường.

Rồi nàng bật cười:

- Thật hỗn xược quá.

Lord nói:

- Tôi hiểu. Khi người ta đang ở trong cơn ác mộng, thì cái gì bình thường lại là niềm hy vọng duy nhất. Dù sao chẳng nữa, những cái bình thường là những cái hơn nữa. Tôi đã luôn luôn nghĩ thế.

Lần đầu tiên từ khi ngồi vào xe, nàng ngoảnh đầu lại nhìn chàng. Về mặt chàng không làm cho nàng tổn thương như khuôn mặt Roddy luôn luôn làm tổn thương nàng; nó không làm cho nàng đau nhói, vừa khổ vừa vui, mà khiến nàng cảm thấy ấm áp, khuây khỏa.

Nàng nghĩ “Mặt chàng hiền hòa biết bao, hiền hòa, ngộ nghĩnh, và, đúng rồi, chưa chan niềm an ủi”.

Họ tiếp tục lái xe đi. Sau cùng họ đến một cái cổng và một con đường vòng vèo lượn lên đến tận một tòa nhà trắng yên tĩnh trên sườn một ngọn đồi.

Chàng nói.

- Cô sẽ được hoàn toàn yên thân tại đây. Không có ai sẽ làm phiền cô cả.

Bất chợt nàng đặt tay lên cánh tay chàng và nói:

- Ông - ông sẽ đến thăm tôi chứ?

- Cố nhiên rồi.

- Đến thăm luôn chứ?

Lord nói:

- Luôn luôn như ý cô muốn.

Nàng nói:

- Xin ông đến - rất luôn luôn.

28. Chương 28

Hercule Poirot nói:

- Bây giờ thì cậu thấy rồi nhé, những điều người ta nói dối tôi thì cũng có ích giống như là sự thực vậy.

Peter Lord nói:

- Mọi người đều đã nói dối ông sao?

Poirot gật đầu:

- Ô, đúng thế! Vì lý do này hay lý do khác, cậu hiểu đấy. Chỉ có một người đã coi sự thực như là một bổn phận, lại rất nhạy cảm và thận trọng đối với bổn phận đó - chính người ấy là người làm tôi bối rối, khó xử nhất.

Lord nói nhỏ:

- Elinor!

- Đúng lắm. Bằng chứng đều chỉ rõ cô ta là kẻ phạm tội. Mà cô ta thì, với cái lương tâm nhạy bén và kỹ lưỡng vốn có, lại không làm gì để xóa tan sự công nhận đó đi. Tự buộc tội mình về ý định, nếu không phải là về hành động, cô ta đã đi đến chỗ gần như là buông bỏ một cuộc chiến đấu ghê tởm, bắn thủ và kháng kiện trước tòa là có phạm tội, phạm một tội ác mà cô ta đã không phạm.

Lord thở dài bực tức, nói:

- Thực khó tin nổi.

Poirot lắc đầu:

- Không đâu. Cô ta tự kết tội mình - bởi vì cô ta tự xét xử mình theo một tiêu chuẩn đòi hỏi nhiều hơn là cái chuẩn mà loài người bình thường vẫn dùng.

Lord trầm ngâm nói:

- Đúng vậy, cô ta là như thế.

Poirot tiếp tục nói:

- Từ cái lúc tôi bắt đầu điều tra, luôn luôn có cái khả năng rất mạnh là Elinor Carlisle đã phạm tội ác mà cô ta bị cáo là đã phạm. Nhưng tôi đã làm tròn phận sự của tôi đối với cậu, tôi đã khám phá ra rằng có thể có một sự lẹ mạnh mẽ hơn chống lại một người khác.

- Bà Hopkins ư?

- Thoạt tiên không phải là bà ta. Roderick Welman là người đầu tiên lôi cuốn sự chú ý của tôi. Trong trường hợp của ông ta, chúng ta lại bắt đầu được nghe nói dối. Ông ta bảo tôi là ông ta đã rời khỏi nước Anh ngày mùng 9 tháng bảy và trở về ngày mùng một tháng tám. Nhưng bà Hopkins đã tình cờ kể lại rằng Mary Gerrard đã đẩy lui sự tấn công của Roderick Welman một lần ở Maidensford “và một lần nữa lúc cô ta gặp ông ta ở London”. Mary Gerrard (cậu đã cho tôi biết) đã đi London vào ngày 10 tháng bảy - một ngày sau khi Roderick Welman rời khỏi London. Mary Gerrard đã gặp gỡ Roderick Welman ở London vào lúc nào? Tôi phải chú bạn ăn trộm kia “đi công tác”; và do xem xét giấy thông hành của Welamn, tôi khám phá ra rằng ông ta đã có mặt ở London ngày 25 đến 27 tháng bảy. Thế mà ông ta đã chú tâm nói dối về việc đó.

- Trong trí tôi đã luôn luôn có cái khoảng thời gian mà bánh xăng-uych bày trên cái khay trong phòng kho và Elinor Carlisle đi xuống nhà sắn. Nhưng sau đó tôi nhận ra rằng trong trường hợp đó thì Elinor phải là nạn nhân người ta nhằm vào, chứ không phải là Mary Gerrard. Roderick Welman có động cơ nào để giết Elinor Carlisle không? Có chứ, một động cơ rất xác đáng. Cô ta đã làm di chúc để lại tất cả tài sản cho ông ta; và nhờ khéo hỏi tôi đã khám phá ra rằng Roderick Welman có thể đã biết được việc này.

Lord nói:

- Thế tại sao ông đã quyết định rằng ông ta vô tội?

- Vì một điều nó dối nữa. Đó cũng là một điều nó dối ngớ ngẩn, đại đột, nhỏ bé chẳng đáng kể gì. Bà Hopkins nói rằng bà ta đã bị xước da ở cổ tay do một cây hoa hồng, bà ta đã bị gai đâm. Tôi đếm xem cây hồng đó, thì nó không có gai. Như vậy rõ ràng là bà Hopkins đã nói dối - lời nói dối này quá ngớ ngẩn, hình như lạc lõng nữa, đã khiến tôi đổ dồn chú ý vào bà ta.

- Tôi bắt đầu ngạc nhiên về bà Hopkins. Cho đến lúc đó bà ta đã khiến tôi nghĩ bà ta là một nhân chứng hoàn toàn đáng tin, từ trước đến sau lúc nào cũng phù hợp, tuy có chiều hướng chống lại bị cáo nhưng cũng là tự nhiên thôi vì bà ta yêu mến cô gái đã chết kia. Nhưng bây giờ, với cái lời nói dối ngớ ngẩn, lạc lõng đó trong trí óc tôi, tôi suy xét rất kỹ về bà Hopkins và bằng chứng của bà ta, rồi tôi nhận thấy một điều gì mà lúc trước tôi đã không đủ thông minh để thấy ra được. Bà Hopkins đã biết một điều gì về Mary Gerrard mà bà ta rất muốn tiết lộ ra.

Lord sững sờ nói:

- Lúc đó tôi nghĩ đó là đi vòng vo quanh quẩn?

- Bề ngoài thì đúng là thế. Bà ta khéo làm ra bộ của người biết một điều gì mà sẽ không nói ra. Nhưng khi tôi suy nghĩ kỹ thì thấy rằng mỗi tiếng bà ta đã nói là đều đã được thốt ra với một mục đích đối ngược hẳn. Niềm tin ấy đã được xác nhận hoàn toàn do cuộc trò chuyện của tôi với cô O'Brien. Bà ta đã dùng cô ta một cách rất khôn khéo mà cô O'Brien không hay biết gì cả.

- Rõ ràng là bà Hopkins đã chơi đúng thể lệ qui định của mình. Tôi đem đối chọi hai lời nói dối của bà ta và của Roderick Welman. Ông ta đã không thể giữ đúng kế hoạch của mình là ở nước ngoài, và đã bó buộc phải về theo đuổi cô gái kia, cô này có lẽ chẳng để ý gì đến mình. Thừa nhận điều đó có lẽ đã làm tổn thương rất nhiều đến niềm kiêu hãnh của ông ta. Vì không có vấn đề là ông ta đã ở gần nơi xảy ra vụ sát nhân hay biết điều gì về vụ đó, ông ta chủ trương là nên chống trả ít nhất và tránh nổi bực mình (đó là một nét riêng biệt nhất) bằng cách lờ đi việc vội vã về thăm nước Anh mà chỉ kể rằng ông ta đã trở về vào ngày mùng 1 tháng tám khi nhận được tin về vụ sát nhân.

- Còn về bà Hopkins, có thể hiểu lời nói dối của bà là hồn nhiên vô hại được không? Càng nghĩ đến nó, tôi lại càng thấy nó có vẻ khác thường. Tại sao bà Hopkins lại thấy cần thiết phải nói dối vì mình đã có một vết châm ở cổ tay? Cái vết châm ấy có ý nghĩa gì?

- Tôi bắt đầu đặt ra cho mình một số câu hỏi. Thuốc morphine bị mất kia đã thuộc về ai? Bà Hopkins. Ai đã dùng thuốc morphine đó cho bà Welman? Bà Hopkins. Đúng rồi, thế nhưng tại sao bà ta lại gợi sự chú ý về việc mất thuốc đó? Chỉ có thể có một câu trả lời cho câu hỏi đó, nếu bà Hopkins đã phạm tội; vì vụ sát nhân khác, vụ giết Mary Gerrard, đã được trừ tính sẵn rồi, cái kẻ giờ đầu chịu báng đã được lựa chọn rồi, nhưng cần phải cho thấy rằng kẻ giờ đầu chịu báng đó đã có cơ hội có được thuốc morphine.

- Một số sự việc khác rất ăn khớp. Bức thư nặc danh viết cho Elinor. Đó là để tạo nên tình cảm xấu giữa Elinor và Mary. Cái ý tưởng rõ rệt là Elinor sẽ đến chống đối lại ảnh hưởng của Mary đối với bà Welman. Roderick Welman cuồng nhiệt mê say Mary, sự kiện này cố nhiên là một trường hợp hoàn toàn bất ngờ - nhưng đó là việc mà bà Hopkins mau hiểu rõ giá trị. Đây là một động cơ hoàn toàn dùng dành cho kẻ giờ đầu ra chịu báng kia, là Elinor.

- Nhưng cái lý do gây ra hai tội ác kia là gì? Có thể có động cơ gì thúc đẩy bà Hopkins trừ khử Mary Gerrard không? Tôi bắt đầu trông thấy một làn ánh sáng - vẫn còn rất mờ nhạt. Bà Hopkins có ảnh hưởng lớn đối với Mary; một trong những cách bà ta dùng ảnh hưởng đó là dụ cô gái kia làm di chúc. Nhưng di chúc ấy chẳng đem lại lợi gì cho bà Hopkins cả. Nó làm lợi cho một người di của Mary sống ở Tân Tây Lan. Thế

rồi tôi nhớ tới một lời nhận định tình cờ mà một người trong làng đã nói với tôi. Người di đó đã làm điều dường trong bệnh viện.

- Bây giờ làn ánh sáng kia không còn hoàn toàn mờ nhạt nữa. Cái kiểu mẫu - cái kế hoạch của tội ác - đã trở nên rõ rệt. Bước tiếp theo thực dễ dàng. Tôi đến thăm bà Hopkins một lần nữa. Cả hai chúng tôi đều đồng kích tuyệt vời. Cuối cùng bà ta đã để cho tôi thuyết phục và nói ra cái điều mà bấy lâu nay bà nhằm nói ra. Chỉ có điều là, có lẽ bà ta nói ra điều đó hơi sớm hơn dự định. Nhưng cơ hội tốt quá, nên bà ta không cưỡng lại nổi. Dù sao đi nữa, một lúc nào đó sự thực phải lộ ra thôi. Vì thế, làm ra vẻ miễn cưỡng, bà đưa ra bức thư. Thế là, cậu ơi, bây giờ không còn phải là phỏng đoán nữa. Tôi biết! Bức thư đó tố cáo bà ta.

Lord nhả mặt nói:

- Tố cáo như thế nào?

- Cậu ơi! Trên bì thư đó có ghi hàng chữ: Gửi Mary - thư này gửi cho Mary sau khi tôi chết. Nhưng cái ý chính của nội dung câu ấy cho thấy rất rõ ràng Mary Gerrard sẽ không được biết sự thực. Cái chữ gửi (chớ không phải đưa cho) đề trên phong bì cũng soi sáng rõ lắm. Bức thư đó không phải viết cho Mary Gerrard, nhưng là cho một Mary khác. Đó là em gái của bà ta tên là Mary Riley, ở Tân-tây-lan, là người mà Eliza Riley viết cho biết sự thực.

- Bà Hopkins đã không tìm thấy bức thư đó ở nhà sẵn sau khi Mary Gerrard chết. Bà ta đã có trong tay trong nhiều năm rồi. Bà ta đã nhận được thư này gửi đến ở Tân-tây-lan sau khi chị bà chết.

Poirot ngừng lại:

- Một khi ta đã thấy được sự thực bằng con mắt của trí óc thì mọi điều còn lại đều dễ dàng thôi. Bây giờ đi máy bay rất mau, cho nên một nhân chứng biết rõ Mary Draper ở Tân-Tây-lan có thể có mặt tại phiên tòa.

Lord nói:

- Giả sử ông đã lầm; bà Hopkins và Mary Draper là hai người hoàn toàn khác nhau, thì sao?

Poirot lạnh lùng nói:

- Tôi không bao giờ lầm cả.

Lord cười vang.

Poirot nói tiếp:

- Cậu ạ, bây giờ tôi biết một điều nào đó về người đàn bà tên là Mary Riley hay Draper. Cảnh sát Tân-Tây-lan đã không thể nào có được bằng chứng đầy đủ cho một vụ kết tội, nhưng họ đã theo dõi bà ta trong một thời gian thì bà ta bỗng rời khỏi nước này. Có một bệnh nhân của bà ta, một bà phu nhân già, đã để lại cho “bà điều dưỡng Riley thân mến” một số tiền thừa kế rất nhỏ nhoi, cái chết của bà này đã gây đôi chút bối rối cho bác sĩ chăm sóc bà. Ông chồng của Mary Draper đã bảo hiểm nhân thọ cho mình, bảo đảm cho vợ một số tiền lớn khi mình chết đi; rồi cái chết của ông ta xảy đến bất ngờ, kỳ quặc, khó hiểu. Không may cho bà ta, ông chồng đã viết một cái séc cho hãng bảo hiểm, nhưng đã quên không gửi đi. Những cái chết khác nữa có thể sẽ nằm la liệt ở trước cửa bà. Chắc chắn bà ta là một người đàn bà tàn nhẫn, không biết ăn năn hối hận là gì.

- Chúng ta có thể hình dung được là bức thư của chị bà ta đã gợi ra các khả năng cho cái đầu óc đầy rẫy thủ đoạn của bà ta. Khi Tân-tây-lan đã trở nên quá nóng, như người ta nói thế, không giữ nổi bà ta, thì bà ta đến xứ này tiếp tục hành nghề dưới cái tên là Hopkins (tên của một đồng nghiệp cũ của bà ta ở bệnh viện đã chết tại nước ngoài). Maidensford là mục tiêu của bà. Có thể là bà ta đã dự định một cách tổng tiền nào đó. Thế nhưng bà lão Welman không phải hạng đàn bà để cho người ta hăm dọa tổng tiền, thế nên bà điều dưỡng Riley, hay Hopkins, rất khôn ngoan, đã chẳng dại gì mà thử làm việc đó. Chẳng có nghi ngờ gì là bà ta đã điều tra và khám phá ra rằng bà Welman là một phu nhân giàu sụ, một vài tiếng tình cờ nào đó của bà Welman có thể đã tiết lộ sự kiện là bà lão này đã không làm di chúc.

- Vì thế, vào buổi tối tháng sáu ấy, lúc cô điều dưỡng O'Brien kể lại cho bà bạn đồng nghiệp là bà Welman đòi mời luật sư, thì bà Hopkins không chần chừ nữa. Bà Welman phải chết mà không để lại di chúc cho

người con gái bất hợp pháp của bà được thừa hưởng tiền bạc. Bà Hopkins đã kết bạn với Mary Gerrard và đã có ảnh hưởng lớn đối với cô gái này. Tất cả việc bà ta phải làm lúc bấy giờ là thuyết phục cô gái làm di chúc để lại tiền của cho người em gái của mẹ nàng, bà ta đã rất cẩn thận gọt ra cách viết tờ di chúc. Trong đó không đề cập gì đến quan hệ thân thích, mà chỉ viết là “Mary Riley, em gái của Eliza Riley quá cố”. Một khi tờ di chúc đó được ký rồi, thì Mary Gerrard đã đến ngày tận số. Bà ta chỉ còn phải đợi một cơ hội thích hợp. Tôi nghĩ là, bà ta đã vạch ra phương pháp của một tội ác, bằng việc dùng chất apomorphine để đảm bảo cái chứng cứ vắng mặt của mình. Có thể là bà ta đã có ý định dụ Elinor đến nhà tranh của mình, nhưng khi Elinor đi xuống nhà sàn, mời cả hai người lên ăn bánh xăng-uych, thì bà ta tức khắc thấy rằng một cơ hội rất tốt đã bày ra. Những điều kiện rõ rệt đến độ Elinor trong thực tế chắc chắn phải bị kết tội.

Lord chậm rãi nói:

- Nếu không nhờ có ông, thì cô ta đã bị kết tội rồi.

Poirot nói mau:

- Không phải thế đâu, chính là cậu, cậu ạ. Cô ta phải cảm ơn vì nhờ có cậu mà cô ta được sống.

- Tôi ấy ư? Tôi đã chẳng làm gì cả. Tôi cố gắng...

Chàng ngừng sững lại. Poirot mỉm cười:

- Thế nhưng, cậu đã cố gắng quá, phải không? Cậu đã sốt ruột, bồn chồn, bởi vì theo cậu thì hình như tôi chẳng đi đến đâu cả. Cậu cũng lo sợ rằng, dù sao đi nữa, có thể là cô ta có phạm tội. Và vì thế, cậu cũng rất phi lý, đã nói dối tôi. Nhưng, cậu ơi, cậu đã không tinh khôn lắm về việc đó. Trong tương lai tôi khuyên cậu hãy nên bám chặt vào bệnh sỏi và bệnh ho gà, chớ đừng điều tra phát hiện tội ác.

Lord bừng đỏ mặt, nói:

- Suốt thời gian đó... ông đã biết thế sao?

Poirot nghiêm trang nói:

- Cậu đã dắt tay tôi đến chỗ thừa trong bụi cây, rồi giúp tôi tìm ra cái hộp quẹt Đức mà cậu vừa mới bỏ xuống đó. Đúng là trò trẻ con.

Lord co rụt lại, lẩm bẩm:

- Đừng nhắc đi nhắc lại mãi chuyện đó.

Poirot nói tiếp:

- Cậu trò chuyện với chú làm vườn, rồi đưa đẩy chú ta nói là đã trông thấy xe cậu đậu trên đường, rồi sau đó cậu lại bắt đầu làm bộ cho là đó không phải là xe của cậu. Rồi cậu chăm chú nhìn tôi để biết chắc là tôi có trông thấy rõ ràng hẳn đã có một người nào, một người ngoại quốc đã có mặt tại đó buổi sáng hôm ấy.

- Tôi thật là ngu xuẩn hết sức - Lord nói.

- Cậu đã làm gì ở Hunterbury sáng hôm đó?

Lord bừng đỏ mặt.

- Chỉ là một hành động ngu ngốc thôi. Tôi... tôi đã nghe nói là cô ta xuống đây. Tôi đi lên khu nhà để may ra có thể gặp được cô ta. Tôi không có ý định nói với cô ta. Tôi... tôi chỉ muốn được gặp cô ta. Từ lối đi trong bụi cây, tôi trông thấy cô ta trong phòng kho đang cắt bánh mì và phết bơ...

- Đúng là cô nàng Charlotte với chàng thi sĩ Werther. Xin cậu cứ nói tiếp.

-Ồ, chẳng có gì nói cả. Tôi lên vào trong bụi cây, đứng đó ngắm cô ta cho đến khi cô ta đi.

Poirot dịu dàng nói:

- Có phải cậu đã yêu Elinor Carlisle ngay lần đầu gặp cô ta không?

- Tôi cho là thế.

Im lặng một lúc lâu.

Rồi Lord nói:

- Ô, tôi cho là cô ta cùng Roderick Welman sau đây sẽ sống hạnh phúc.

Poirot nói:

- Cậu ơi, cậu chẳng nghĩ gì như thế đâu.

- Tại sao không chứ? Cô ta sẽ tha thứ cho hấn về chuyện Mary Gerrard vừa rồi. Dù sao thì đó cũng chỉ là hấn đã cuồng si say đắm mà thôi.

Poirot nói:

- Còn sâu xa hơn thế nữa. Đôi khi, có một vực thẳm ngăn cách quá khứ và tương lai. Khi người ta đã bước đi trong thung lũng của bóng tối tử thần, rồi thoát ra khỏi, vào trong ánh nắng - thì thế rồi, cậu ơi, đó là một cuộc sống mới bắt đầu. Quá khứ sẽ chẳng giúp ích gì nữa.

Ông đợi một phút rồi nói tiếp:

- Một cuộc sống mới - đó là cái cuộc đời mà lúc này Elinor Carlisle đang bắt đầu - và chính cậu đã đem lại cho cô ta cuộc đời đó.

- Không đâu.

- Có chứ. Chính cái quyết tâm của cậu, cái sự nài nỉ kiên cường của cậu, đã bó buộc tôi làm theo lời cậu yêu cầu. Bây giờ cô ta quay lại phía cậu với lòng biết ơn, phải thế không? Cậu phải thừa nhận là thế chứ?

Lord chậm rãi nói:

- Đúng rồi, bây giờ - cô ta rất biết ơn. Cô ta yêu cầu tôi đến thăm cô ta... luôn.

- Đúng thế, cô ta cần cậu.

Lord hung hăng nói:

- Không bằng cô ta cần hấn đâu.

Poirot lắc đầu:

- Cô ta chẳng bao giờ cần Roderick Welman cả. Cô ta đã yêu ông ta một cách đau khổ, ngay cả tuyệt vọng nữa.

Lord nghiêm mặt lại, dữ tợn, gay gắt nói:

- Cô ta sẽ chẳng bao giờ yêu tôi giống như thế.

Poirot nhẹ nhàng nói:

- Có lẽ không giống thế đâu. Nhưng cô ta cần cậu, cậu ạ, bởi vì chỉ có cùng với cậu, cô ta mới có thể bắt đầu lại cuộc đời.

Lord không nói gì.

Poirot rất dịu dàng:

- Cậu không thể chấp nhận sự thực sao? Cô ta đã yêu Roderick Welman. Thì sao nào? Với cậu, bây giờ cô ta có thể được hạnh phúc.

HẾT

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/cay-bach-buon>